

ĐC

1420

Thơ Quảng Ninh 1963 2003



HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

<http://tieulun.hopto.org>

TUYỂN TẬP 40 NĂM
THƠ QUẢNG NINH
(1963 - 2003)
(TÁI BẢN)



ĐC: 1420

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
TỈNH QUẢNG NINH - 2003

HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN

Chủ tịch Hội đồng

TRẦN NHUẬN MINH

Chủ tịch Hội VHNT tỉnh Quảng Ninh

Phó Chủ tịch Hội đồng

NGUYỄN CHÂU - *Thư ký Chi hội Thơ tỉnh Quảng Ninh*

TRIỆU NGUYỄN - *Thư ký Chi hội Nghiên cứu Lý luận
Phê bình Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Ninh*

Ủy viên Hội đồng tuyển chọn -

Ủy viên Thư ký Chi hội Thơ

HOÀNG TUẤN DƯƠNG - ĐÀM HIỂN

NGUYỄN THỊ HOÀNG HOÀ - VŨ KHIÊM - TRẦN TÂM

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 30 tháng 10 năm 1963, tỉnh Quảng Ninh được thành lập, đến nay vừa tròn 40 năm. 40 năm ấy, dưới sự lãnh đạo của Đảng, những người thợ mỏ và đồng bào các dân tộc tỉnh Quảng Ninh đã liên tiếp giành được nhiều thắng lợi to lớn: đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của giặc Mỹ xâm lược, chi viện cho tiền tuyến lớn, góp phần vào công cuộc giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, xây dựng lại quê hương sau những năm chiến tranh tàn phá, vượt qua hàng loạt khó khăn của thời tiền cơ chế thị trường rồi bước mạnh vào công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong một thời gian ngắn, Quảng Ninh đã có bước phát triển dài và vượt trội ở nhiều lĩnh vực. Sự ổn định và vượt lên của ngành than, những chính sách cởi mở ở vùng cửa khẩu quốc tế Móng Cái, đã biến mảnh đất địa đầu của Tổ quốc này thành một trung tâm kinh tế phát triển của cả nước. Những vùng đô thị rộng lớn mở ra ở thành phố Hạ Long và thị xã Móng Cái, Cẩm Phả, Uông Bí, sự vượt lên với tốc độ nhanh của ngành du lịch, gắn liền với vịnh Hạ Long hai lần được công nhận là Di sản thế giới... đã làm cho xã hội thêm ổn định, đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt, nhất là ở vùng sâu vùng xa và vùng biên giới hải đảo của tỉnh, củng cố thêm niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đối với chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tất cả những thành tựu to lớn đó của tỉnh cũng như của đất nước, đã được phản ánh vào hầu hết các tác phẩm và công trình văn học nghệ thuật của các thế hệ tác giả ở Quảng Ninh suốt 40 năm qua, từ thơ ca, truyện ngắn, tiểu thuyết, ký, kịch đến tranh, tượng, ca múa nhạc, điện ảnh, nhiếp ảnh và kiến trúc, vãn vãn... tạo nên tầm vóc sáng tạo của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Ninh, góp phần quan trọng vào thành tựu chung của nền văn học nghệ thuật nước nhà.

Thơ là một loại hình nghệ thuật đặc biệt nhạy cảm trước mọi biến động của đời sống con người, trước mọi phát triển của hiện thực xã hội. Đọc *Tuyển tập thơ* này, chúng ta dễ dàng hình dung ra những bước đi lên của tỉnh Quảng Ninh suốt 40 năm qua, từ sự đổi đời của người công nhân mỏ

khi sản xuất than phát triển vào cuối năm 1963 tỉnh Quảng Ninh được thành lập, đến trận đầu thắng Mỹ, quân dân Hòn Gai bắt sống tên giặc lái Anvoret ngày 5.8.1964, đến một sự kiện lớn vừa diễn ra giữa năm 2003 là khởi công xây dựng cầu Bãi Cháy. Nghĩa là nhiều sự kiện ở các lĩnh vực đời sống, với những cung bậc tình cảm khác nhau của con người giữa đời thường, đều hiện diện trong thơ, đều được diễn tả ở phía chính diện, với thái độ trân trọng nhất của những người làm thơ. Có một mảng thơ Quảng Ninh rất đặc sắc những năm đánh Mỹ, những năm giải phóng miền Nam, lại có một mảng thơ Quảng Ninh rất khởi sắc trong những năm đổi mới đất nước. Cả tỉnh là một công trường xây dựng vĩ đại với tốc độ phát triển nhanh. Nhiều bài thơ cảm động về Bác Hồ, Người từng quan tâm sâu sắc tới những người thợ mỏ và đồng bào các dân tộc Quảng Ninh. Nhiều trang thơ đã làm sáng lên những gương mặt tiên tiến, xuất hiện trong cuộc sống ở vùng biên cương, hải đảo, vùng sâu vùng xa, ở ngành sản xuất than điện, đánh cá biển, y tế, giáo dục, du lịch, bưu điện, thương mại... ở lĩnh vực an ninh quốc phòng... Đường như những gì tinh túy nhất của hiện thực đời sống sản xuất, chiến đấu, xây dựng cuộc sống mới ở tỉnh Quảng Ninh suốt 40 năm qua đều đã đi vào thơ với vẻ đẹp cao cả, hàm chứa những bài học lớn về lý tưởng cách mạng của Đảng và truyền thống nhân nghĩa của dân tộc Việt Nam.

Thơ Quảng Ninh trong vài thập kỷ đã là một trong những vệt sáng của nền thi ca Việt Nam đương đại. Không ít tác giả trong tập thơ này đã là những nhà thơ quen thuộc của cả nước và cũng không ít những bài thơ trong tập thơ này đã giành được sự mến mộ của bạn đọc gần xa...

Từ mùa xuân năm 1988, nhân 520 năm ngày bài thơ bắt hủ của Nhà thơ- Hoàng đế nhà Lê là Lê Thánh Tông hoàn tất việc khắc đá trên vách núi Truyền Đăng (do đó nhân dân gọi là núi Bài Thơ), Tỉnh uỷ và UBND tỉnh Quảng Ninh đã cho phép hàng năm lấy ngày 29 tháng 3 làm ***Ngày thơ Quảng Ninh***. Đến mùa xuân năm thứ 40 của tỉnh Quảng Ninh, ***Ngày thơ Quảng Ninh*** đã được tổ chức đến lần thứ XVI. Từ đó Quảng Ninh trở thành nơi hội tụ thơ ca không chỉ của một vùng. Thơ Quảng Ninh càng có điều kiện phát triển hơn và cũng có lý do để thấm sâu hơn vào lòng người, tác động tích cực hơn vào đời sống tinh thần của các tầng lớp nhân dân.

Chúng tôi đã nhận nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vinh dự là biên soạn ***Tuyển tập thơ*** này, và do đó, thành tựu của tập thơ được tham gia vào ngày hội lớn của cả tỉnh, kỷ niệm 40 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 30/10/2003).

Hơn 900 bài thơ của gần 200 tác giả xa gần đã gửi về dự tuyển. Chúng tôi đã làm việc công phu và nghiêm túc với một tiêu chí nhất quán chọn ra 362 bài trong đó có 2 đoạn trích Trường ca của 148 tác giả. Tất cả các tác giả có mặt trong ***Tuyển tập*** đều đang ở hoặc đã từng ở Quảng Ninh. Số lượng bài của mỗi tác giả, căn cứ vào sự đóng góp của tác giả đó cho thơ Quảng Ninh và cũng căn cứ vào chất lượng trong chùm thơ mà tác giả tự chọn trước rồi trực tiếp gửi đến ***Hội đồng tuyển chọn***. Chúng tôi cũng có chọn một số bài của các tác giả viết về tỉnh ngoài, thậm chí viết ở nước ngoài, cũng là một cách phản ánh sự hội nhập tích cực của người Quảng Ninh trong hoạt động khu vực và quốc tế. Chúng tôi cố gắng không bỏ sót ai, nhất là những tác giả đã chuyển hộ khẩu thường trú ra ngoài tỉnh Quảng Ninh hoặc đã qua đời. Chúng tôi cũng tôn trọng ý muốn của một vài tác giả, muốn thay bài, muốn in ít hơn số lượng đã chọn, thậm chí muốn được bạn đọc “quên đi”... Chỉ có vài trường hợp chúng tôi chưa liên hệ được với tác giả ở xa hoặc gia đình của tác giả đã quá cố, trước khi ***Tuyển tập thơ*** này được xuất bản. Nhiều bài thơ nổi tiếng của các nhà thơ viết về Quảng Ninh khi đi công tác qua, chúng tôi hy vọng được in ở một dịp khác.

Dù cố gắng đến đâu, ***Tuyển tập thơ*** cũng khó mà tránh khỏi những khiếm khuyết. Rất mong được bạn đọc lượng thứ và góp ý, để hy vọng, nếu tái bản, chúng tôi sẽ sửa chữa tốt hơn.

Hạ Long, ngày 20. 8.2003

**HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN
TUYỂN TẬP THƠ**

VÕ THANH AN

Ánh sáng hồi sinh

*Khi ánh sáng chiếu thẳng đỉnh đầu
Cái ống khói lồng trắng còn vỡ ra mảnh sáng
Và vết chém bom thù trên bức tường còn rạn
Thì ở đây sắt thép cũng không yên.*

*Thức dưới ánh trăng là những ánh đèn
Những ánh đèn từ trong mắt thợ
Những ánh đèn chao nghiêng sau vai búa
Bóng nhảy mờ mờ soi rõ tấm lưng trần.*

*Át cả ánh trăng là ánh lửa hàn
Đẩy trời lên đến ngôi sao cao nhất
Thức dưới ánh trăng, thức dưới ánh đèn
Ngỡ hơi thở hồng lên gương mặt.*

*Và cỗ máy bị quân thù đập nát
Đang hồi sinh gấp gáp dưới bàn tay
Vòm trăng khép dần, chỉ còn ngôi sao bay.*

LÊ THẾ BÀN*Dòng nước mới*

Tặng cán bộ, nhân dân Bình Liêu
trên công trường Ba Xã

Những ngày giữa tháng năm
Sao mà vui đến vậy
Bình minh vừa thức dậy
Sáng các nẻo đường thôn
Đoàn người đã cuốn cuộn
Hối hả ra công trường

Tiếng anh và tiếng em
Bâng khuâng vồng ngực trẻ
Nắng hè như quạt lửa
Giọt giọt mồ hôi rơi
Nghe tiếng mìn phá đá
Xốn xang bao lòng người

Rồi đây thôn bản ta
Đất không còn hoang vắng
Hương quế thơm trong nắng
Bay vào tận phòng em
Thôn bản rộn ràng thêm
Tiếng nai rừng vắng vắng

Dòng kênh nước mát trắng
Em tắm dưới sao trời
Bao nhiêu ngày vất vả
Sẽ theo dòng nước trôi...

KHIẾU QUANG BẢO

Mưa từ lòng đất

*Em bảo đó là một cơn mưa
Cơn mưa rất lạ
Mưa từ lòng đất mưa ra !*

*Nắng quái ngày ngày dội xuống đất ta
Ba tháng ròng không gian như có lửa
Giảnh lúa, vồng khoai,... lá úa
Ang nước đợt cau cũng khát một cơn mưa !*

*Em nói chuyện bên em dự tính đào nương
Thì ở bên anh cũng bàn việc ấy
Nếu em bằng lòng sức ta chung lại
Khơi một dòng nương chở nước tới quê mình ?*

*Cũng bởi chung tình mà sức mạnh nhân lên
Mười lăm ngày ròng quần nhau với đất
Có chút người thấm mệt
Có chút nắng hoa làm chóng mặt
Hương đất quen gọi, lại mỉm cười !*

*Không phải lần đầu vẫn thấy bồi hồi
Dòng mương cứ mở dần về bên ấy
Mỗi nhát mai hòn đất bật dậy
Hòn đất nào cũng sáng một niềm tin*

*Ngày thứ mười lăm mương mở tới làng em
Nghe tiếng reo hò bà con vui quá
Anh ngây nhìn dòng nước trong rất lạ
Em giờ đôi bàn tay rám đỏ mỉm cười...*

*Như thấy lúa, khoai vụt trỗi lên rồi
Tán lá lại tươi nguyên điệp lục
Đòng đòng chuyển nước vào cãng nục
Đồng đất nhà khép kín vệt chân chim*

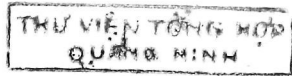
*Xúc động vô vàn anh chỉ lặng im
Giữa tiếng vui mừng chào hai bờ mương nước
Em thì nói: Đó là một cơn mưa lớn
Mưa từ lòng đất mưa ra !*

Trung Đình, 5 - 2- 1971

HOÀNG AN BÌNH*Chân dung ngọn lửa*

Tấm lưng trần loang bụi than đen
Chiếc mũ nhựa theo độ rung khí ép
Cứ như muốn bật ra khỏi đầu
Quầng sáng rung như sắp nổi cơn giông
Than loáng sáng như ngàn tia chớp giật
Mũi choòng thép xuyên vào than phẩm phập
Suối than chảy ào dưới chân anh

Hại cánh tay như hai cuộn pháo
Ghì chiếc búa chèn dằm người lao lên
Cái vẻ đẹp bên gương than ấy
Sự vững chãi trong thế không cân bằng
Sức dẻo dai vững bền năm tháng
Niềm vui đến nao lòng
Khí than tràn xuống như dòng thác đen



ĐC: 1420

Với thời gian trong vòng 10 năm
Cộng mét lò và tấn than anh đào
Tôi sẽ có ngay con số
Làm mọi người kinh ngạc
Nhưng tôi băn khoăn về một điều khác
Và viên than mẹ tôi nhóm bếp hằng ngày
Vụt lên ngọn lửa đỏ
Tôi nào biết ngọn lửa đó
Được bắt đầu từ mét lò anh mở
Tôi thâm trách những thờ ơ hằng ngày...

Mẹ ơi ngọn lửa
Sớm chiều từ tay mẹ nhóm lên
Dáng cuộc đời người thợ lò
Giờ thì con biết
Cuộc đời con nhờ đó mà lung linh...

1983

NGUYỄN TUẤN BÌNH

(Dân tộc Tày)

Làng bản ra quân

Thân ái tặng các đội thủy lợi
mang tên 202, ở huyện Bình Liêu

Công trình 202 nở rộ giữa tháng ba
Làng bản ra quân như ngày hội
Ta mở những công trình thủy lợi
Bề bộn niềm vui mừng nổi mừng chìm

Những cánh đồng ngàn đời lúa nở xác lông chim
Trở lại xanh tươi ngợp màu no ấm
Con gái con trai tất bật
Hoa cài trên vành mũ rất tươi

Nắng chang chang như đổ lửa quanh người
Tiếng hát núa nọ cười ánh mắt
Cô gái Tày hát bài ca võ đất
Cô gái Thanh Y hát bài nước lên nương

Tiếng hát bay rộn rịp công trường
Tiếng hát ngân ru như dòng nước mát
Và nụ cười gửi trong ánh mắt
Chắp cánh cho mơ ước bay cao
Tin ở sức mình, ta chẳng quản gian lao
Mồ hôi đổ cho dòng đất ngọt
Cho những trưa hè mượt xanh đôi trọc
Lúa chín vàng thung lũng những mùa sau.

Tháng 10 năm 1977

Em đi mở hội tháng Ba

Hội Soóng Cọ mở giữa tháng Ba
Gái trai bản xa dập dìu xuống chợ
Ô xoè hoa áo khăn rực rỡ
Em đi trải hội tháng Ba

Chợ xuân lung linh ngày mở hội
Lóng lánh vòng bạc, câu hát đối
Lúng liếng nụ cười nở hoa xuân
Điệu Soóng Cọ mượt mà, ái ân

Sắc xuân rơi xao xuyên lòng ai
Hoa đào thắm cho ngày kết trái
Câu hát hay níu áo người ở lại
Đợi khăn trao ước hẹn tình yêu

Khèn lá rung rinh gọi bạn xa
Soóng Cọ thấp thoáng bay la đà
Đi tìm ai trong câu hát đối
Lòng băng khuâng xao động bồi hồi

Khăn đã trao nối lời hẹn ước
Hạnh phúc về cho bao lứa đôi...

LÊ BÌNH

Đường truy than

Chưa tìm ra điểm "lộ"
Ngẩng lên chiều đã buông
Lội ào ào qua suối
Ướt sũng hai ống quần

"Kiến" đã bò trong bụng
Tiếng mõ trâu về chuồng
Chẳng nhớ vượt bao suối
Chẳng nhớ qua bao mương
Chân đạp mòn sỏi đá
Địa bàn đang chỉ đường

Đây rồi ! Đây điểm "lộ"
Tất cả đều reo vui
Đuốc bùng lên soi tỏ
Búa đập - rừng vang âm

Như gọi trong lòng đất
Những mạch than xa gần
Cả nhóm đứng quây quần
Tiêu tan bao mệt nhọc

Đường truy than là thế
Chẳng kể gì gian nan
Tiếng gọi nào vang dội
Bằng tiếng gọi ra than

TRẦN ĐẠI BỔNG

*Hoàng hôn
Bạch Đằng giang*

*Hoàng hôn Bạch Đằng giang
Mênh mang trời nước đỏ
Cánh bướm hồng sắc gió
Ru hồn vào mênh mông*

*Lấp loáng mặt gương sông
Hiện lên dòng chính sử
Giặc Nguyên với thuyền rồng
Tan tành trong quá khứ
Ầm ầm nghe sóng vỗ
Hạm tàu mình lướt qua
Dáng anh hùng vạn thuở
Tiếp nối đời ông cha*

*Có gì nghe băng khuâng
Có gì như bã ngõ
Cái ráng chiều lịch sử
Âm vang nhịp trống đồng.*

Đường lên Cao Ly

Nắng gió nơi này
Khó thấy ở đâu
Tám trăm mét độ cao chênh vênh ngút mắt
Đường xoáy lên, xe lượn vòng chóng mặt
Bên núi cao, bên vực sâu...

Những chiến sĩ làm đường lên núi cao
Cần cù như những người lặn biển
Hoa sỏi, hoa hồi hương bay quyến luyến
Cứ thoảng hoài như nỗi nhớ người thương
Sáng tinh mơ đã chói lọi vùng dương
Mặt trời lặn chân mây, nắng vàng còn sáng chói
Thời tiết vùng này biến thiên đột ngột
Một ngày đêm, sống qua đủ bốn mùa
Trên nghìn mét độ cao, không có tím hoa mua
Chỉ xanh lét những cây trầu một lá
Và những triền cỏ săng kỳ lạ
Sức sinh sôi như sức trẻ vào đời
Gian khổ ở đây khó nói thành lời
Đời chiến sĩ quen luyện rèn trong khe nứt
Không chiến tranh vẫn nhiều mồ hôi và nước mắt
Nước mắt căm thù nước mắt yêu thương...

Đường lên Cao Ly dữ dội biết bao nhiêu
Qua nhiều khe sâu và dốc đứng
Con rồng lửa trườn lên non đá dựng
Lại rất mộng mơ ẩn hiện lúc chiều sương

Thách thức cái khắc nghiệt mùa đông
Những binh nhì mình trần
tầm "hương sen"
thác suối

Khoẻ đẹp hồn nhiên như những thiên thần
Tôi rừng mình nghe sức sống mùa xuân
Còn sót lại ở trong mình xao động...
Đường lên Cao Ly lặng lẽ sương rơi
Dựng ngược và xoáy tròn tròn ốc
Những lính trẻ phăm phăm gửi tiếng cười lên dốc...

Ký ỨC tình yêu

Tình yêu - cái thuở ban đầu

Ngọt ngào, cay đắng, khổ đau, giận hờn...

Khi gần: chẳng ngỏ nguồn cơn

Lúc xa: buồn nhớ, cô đơn đứng, ngồi...

Chờ nhau để nói một lời,

Chẳng ai nói trước, suốt đời chờ nhau

Thu 1991

Thơ

Tóc còn xanh

nhưng thơ anh

già dặn

Mình bạc đầu

thi pháp

vẫn còn non

Anh

tuyển thủ quốc gia

trong đội bóng tròn

Tôi

chân đất

trong sân ban xử nghiệp

Thơ

cần anh

nhưng không thể thiếu tôi

Mâu thuẫn ư?

Luật đời là thế đấy

Không có gió

thổi tài năng

bùng cháy

Làm gì còn thơ

để toàn có thơ hay ?

Từ bao giờ

cho đến

hôm nay

Những

Nguyễn Trãi

Nguyễn Du

Hồ Xuân Hương

Tú Xương

Nguyễn Khuyến....

Đến Tản Đà

Nguyễn Bính

Trần Đăng Khoa...

Những thi nhân

đích thực

tài hoa

Điểm danh sách

trên tay

chưa hết đốt...

Làm thơ

Tôi hiểu cái khó

việc làm thơ

Cảm nhận được

thơ hay

đâu phải dễ

Phải ba trăm năm...
Nguyễn Du bảo thế
Nay ta khóc chay
chín tuổi
Nguyễn cười !
Thi sĩ thương ta
Chưa thể hiểu Người
Năm mộ Nghi Xuân
vẫn "rầu rầu ngọn cỏ"...
Người vẫn cùng
Thập loại chúng sinh
vi hành đây đó
Tìm phương
cứu nạn
Cho Kiều...
Thiên tài thơ ca
hiếm hoi lắm
Hỡi em yêu
Đừng nhạo báng
lúc thơ anh
còn vụng dại
Để xuất hiện
một nhà thơ
vĩ đại.
Bốn ngàn năm
ta mới có
một người !

Hơn hai trăm năm...

Nguyễn đã qua đời

Ngàn thi sĩ

sinh ra...

chết đi...

Còn những gì để lại ?

Một tập thơ khá

Một bài thơ hay

đã là may mắn !

Nhiều tuổi tên

một chữ

cũng không còn !

Những danh tướng

Hung Đạo

Quang Trung

tên tuổi không mòn

Chính vì vạn chiến binh

hy sinh

Không ai thấy

Chúng ta

phải đau

vì lẽ ấy

Bàn nhau

gác bút

bỏ làm thơ

Con người

Như máy

hết mộng mơ

Nhân loại ngẩn ngơ

cho Rôbốt

tiếm quyền

Làm văn chương

không tính toán

bạc tiền

Cứ sống thực...

cứ mộng mơ

và cứ viết

Chẳng có được

bài thơ hay

sau lúc chết

Thì nhân gian

Thi sĩ

vẫn trường tồn.

NGÔ TIẾN CẢNH

Khoảnh khắc

Khi Ngô Vương Quyền dàn trận cọc Bạch Đằng
Người biết nơi này đất hiểm
Khi Đức Trần Nhân Tông thoát long bào, trao kiếm
Người chọn Trúc Lâm - Yên Tử toạ thiền
Khi vách núi Truyền Đăng khắc thông điệp bình yên
Vua Lê Thánh Tông nghĩ về nền văn hiến...
Những khoảnh khắc đất đai linh hiển
Nhờ Trí - Đức - Nhân của con người.

Tôi sinh ra trên đất này, trong thế kỷ Hai Mươi
Ông bà tôi làm than
Bố mẹ tôi làm than
Chúng tôi nhờ than kiếm sống
Từ nô lệ làm thuê, roi bầm máu đọng
Từng quật khởi đấu tranh giành xương máu, tầng hầm
Từng vừa đào than vừa bắn giặc bay vừa chi viện Miền Nam
Làm tất cả theo lời Bác gọi

Bác thương chúng tôi, Người lo từng bữa đói
Bác tin công nhân - những chiến sĩ phát cò
Bác muốn Quảng Ninh ngày càng giàu đẹp
Trước buổi đi xa Bác còn gấp dặn dò...

Cho dù thế nào... Quảng Ninh luôn có Bác
Dân thợ làm than mãi ghi tâm khoảnh khắc
Người đã về đây, nâng hòn than trên tay
Như nâng chúng con lên ngang tầm núi sông này !
Cho dù thế nào... Chúng con luôn có Bác
Trong vòng mát bạt ngàn thông reo hát
Trong nắng mai phút tằng mỗ vào ca
Trong dạt dào đảo sóng mãi ngân nga...

Sâu hơn mọi lòng sâu
Cao hơn mọi đỉnh cao
Bền hơn mọi vách đá
Là tượng đài Bác Hồ trong mỗi trái tim ta.

4.2000

Lời tạm biệt

*Khi chia xa, người ta chào: Tạm biệt !
Thay cho lời hẹn gặp lại nhau
Với người linh những tháng năm quyết liệt
Lời chào này không đơn giản vậy đâu.*

*Tạm biệt Mẹ, nghĩa là con đã biết
Búi tóc kia đang thâm trắng trên đầu
Đôi tròng mắt kiệt khô tinh lực
Mẹ sẽ ngồi dõi những canh thao*

*Tạm biệt em, nghĩa là anh đã biết
Cò bão gầm dâng lửa đốt lòng nhau
Đôi mắt lệ nuốt anh vào khuôn ngực
Mơ hoài thai hạnh phúc ban đầu*

*Và tất cả những gì thân thương nhất
Tạm biệt rồi xin gửi lại phía sau
Cả cuộc sống một còn một mất
Cũng nhẹ nhàng không ngập ngừng lâu*

*Xin nói thay những người đã khuất
Dẫu đi xa họ chỉ tạm biệt thôi
Trái tim họ ký thác trong lòng đất
Lại nảy sinh xanh rợp bóng cây đời.*

Tôi thích thế

*Tôi không thờ chúa Ki Tô
Không thờ Phật Thích Ca
Không thờ Mô Ha Mét,
Chưa được sống
tôi chẳng lo cái chết
Viễn vông chuyện địa ngục, thiên đàng*

*Tôi sinh ra trên than
Hơi thở đầu tiên đã có than trong phổi
Nhát cuộc đầu tiên tôi bập vào ruột núi
Ánh mắt em nhìn
là xao xuyên đầu tiên*

Chưa bao giờ được rõ mặt em
Cô gái mở đồng trinh hơn Đức Mẹ
Em làm duyên sau nếp khăn
Tôi thích thế !
Bởi nghĩ rằng gương mặt đỏ của tôi,
Bởi nghĩ rằng
em giấu giữ làn môi
Để mình tôi được ươm môi lên đó
Tôi sẽ cháy trong nồng nàn hơi thở
Như kíp-lê hùng hực cháy trong lò...

Tôi không thờ chúa Ki Tô
Không thờ Phật Thích Ca
Không thờ Mô Ha Mét,
Tôi sống để say em
nên điều này
tôi biết
Em là thiên đường
là địa ngục
của đời tôi.

1992

Tản mạn Đèo Bụt

Trẻ - già

Thôi, cũng bằng nhau

Tiền tro, nhang khói

Ai giàu hơn ai ?

Rủ nhau về dưới đèo này

Hoa lau trắng đất, mây bay trắng trời

Lặng thâm lá rụng sương rơi

Mấp mô những nắm cỏ đồi... mấp mô...

Buồn trông đá dựng lô xô

Người đi hồn vẫn ngẩn ngơ quanh Đèo

Một đời sống được bao nhiêu

Sống lâu khác với sống nhiều người di

Sinh ra đã mắc nợ đời

Người chưa trả nghĩa là người chưa sinh

Sống không uống cạn rượu tình

Biết ai tưới xuống mộ mình mai sau^()*

Sống cho mới thật sống giàu
Hoá thân còn để mỡ màu đất đai
Thác về ai chẳng giống ai
Cần chi nắm đất an bài thấp cao

Lời này xin ngỏ cùng nhau
Nỗi niềm riêng cũng nỗi đau nhân tình
Lên rồi xuống - một hành trình
Đèo như bia đá biện minh với đời
Lên Đèo lướt lướt mồ hôi
Xuống Đèo biết dễ mười mười vẫn buồn...

Thôi thì... nắng dập mưa dồn
Đường đời còn gọi chân còn bước đi
Rượu tình chớ uống với ly
Trước - sau, sau - trước... hẹn về có nhau !

1989

* Ý thơ chữ Hán của Nguyễn Du.

Kẻ ăn mày nhân dân

- Tui quê ở trong nó
Mấy năm ni mất mùa
Vô đây nhờ cửa chú
Bát gạo cứu giúp cho...

Tôi trân trân nhìn lão
Người bông sắn da gà
(Trời, con đây mà cụ
Cụ có còn nhận ra ?)

Năm bảy mươi đánh giặc
Đường vào Nam đi qua
Một đêm mưa tầm tã
Cụ đón con vô nhà

Nhường con chiếc chõng tre
Ông bà xuống nằm đất
Mời nước con bát lành
Ông bà uống bát sứt

Ấm bếp lửa bồi giàng
Ngọt củ lang đất cát
Mặn chát dòng nước mắt
Theo suốt thời hành quân...

Cụ ơi, xin đừng nói
Con biết tội nghìn lần
Chưa làm tròn bốn phận
Kẻ ăn-mày-nhân-dân.

1980

VŨ NGỌC CẨM

Thăm thầy giáo cũ

Mấy chục năm đi xa em lại trở về
Thăm mái trường quê, thăm thầy giáo cũ
Thầy đón em sống sờ bên bậu cửa
Em không sao nén nỗi nghẹn ngào

Thầy đã già thêm tóc bạc nhiều
Em kịp nhận ra nụ cười thuở trước
Vẫn nụ cười bao dung đến vô cùng thân thuộc
Với em, cậu học trò ngỗ nghịch và biết nhận lỗi lầm...

Thầy lại đưa em đi dưới cổng trường
Cây gạo thân quen chĩa hoa đỏ lựng
Hoa gạo ơi, chẳng phai màu theo năm tháng
Thấm mãi lòng tôi tự thuở nào...

Như tự thuở nào em đi trong mơ
Có chú bướm vàng bên vòm dâm bụt
Dù đã trưởng thành giữa đời công tác
Về bên thầy... em vẫn cứ trẻ thơ

Bạn bè em đưa gần, đưa xa
Có người ra đi không bao giờ trở lại
Nhưng điểm hẹn thì vẫn còn mãi mãi
Là mùa xuân tụ hội ở bên thầy

Đã bao lần đứng trên bục giảng
Trước long lanh ánh mắt học trò
Em mới hiểu nỗi lòng thầy năm ấy
Trở trần từng trang giáo án canh khuya...

20-11-1986

VŨ CẨM

Chiều Hạ Long

Đảo đá lô nhô dưới bóng chiều
Hoàng hôn buông xuống gió hiu hiu
Mênh mông biển rộng băng khuâng nhớ
Thuyền cập bến mây tiếng sóng reo

Có cô Trinh nữ tóc mượt mà
Cô đợi chờ ai ở phương xa
Mối tình chung thủy chôn trong đá
Để lại lòng người bao xót xa

Sửng sốt vì em đẹp tựa Tiên
Ngày xuân nước nhẹ rút theo thuyền
Kho vàng đất tặng thiên nhiên đẹp
Túi bạc trời cho chó lãng quên.

Xuân, 2002

HOÀNG GIA CƯ

Về Quan Lạn

Tôi theo tàu Quan Lạn lối tìm em
Tìm kỷ niệm thời để thương để nhớ
Tìm giọng nói trong thì thào tiếng gió
Tìm mắt cười trong mắt sáng lân tinh

Tôi tìm về Quan Lạn tuổi xuân xanh
Nơi say đắm đại khờ hoa muống biển
Nơi sạt lở những khúc đê hoài niệm
Để băng khuâng trầm mặc trưởng thành

Mặc con tàu mộng tưởng phía xa xanh
Ta ký ức đêm sáng đèn cát vó
Những đôi lứa bỗng bẽnh con thuyền nhỏ
Bủa lưới vào nỗi nhớ của lòng nhau

Xa quê hương phiêu bạt phương trời nào
Nay trở về với mạch nguồn dào dạt
Đêm hội làng nghe như lời em hát
Về Bến Đình - Theo lối ấy tìm em.

LÝ BIÊN CƯỜNG

Vùng than tôi yêu

Nơi cho tôi thắm tình yêu đầu tiên
Đêm gặp em trời vẫn vắt lạ
tiếng than bay gấp trên đầu
tiếng dạ lan quần đôn biển thở
nơi mỗi nhà núi mang dáng Bài Thơ vào cửa sổ
biển và than đập rộ hai bên

Đây là vùng than
nơi tôi đến ở
cái riêng nhất gặp tại nơi này
đậm đặc tấm lòng người thợ
người thợ đánh va-gông dồn than ra bến
người thợ bôi phấn che da vào lò than luyện
người thợ ngồi ta-tô ra phơi phơi lên tầng
những tầng than quánh như tầng ong
người thợ xách đèn lò chui sâu lòng đất
đất thức ngày bốn ca, búa khoan than rần rạt
người thợ ẩn trong bữa tôi ăn
trong thơ tôi đọc
con mắt tôi nhìn mắt thợ nằm trong
người thợ nơi đây cụ thể vô cùng

Ơi hai tiếng vùng than thân quen tiếng gọi
 thân quen như chính bản thân mình
 tôi đi qua ngày đêm
 nghe lá cờ búa liềm năm nao chữ in hồng vách núi
 chuyện khổ xưa thành truyền thuyết hôm nay
 nghe những năm đình công đi vào lời hát
 vào trang sử đưa con tôi học
 nghe những phố quen như những mặt người
 nghe những năm đánh Mỹ vùng than thức
 nghìn rười đêm trời
 thức trong bom nổ rung đường
 bom hất bến than từng mảng
 giặc thả pháo dù gối hết đêm
 nơi đây vẫn nguyên cửa than
 không thể nào khác được

Thành phố cửa than
 mỗi bánh than mang hai chữ Hòn Gai ra thế giới
 câu chuyện gặp nhau trên cảng tàu
 không chỉ bữa ăn có thêm cá thịt
 không chỉ sân vận động có văn công
 trung ương về diễn
 không chỉ mắt em óng ánh than tươi
 còn kể nhiều những con tàu xa xôi
 nước họ mãi đâu chưa từng nghe đến
 nhưng vui khổ bạn bè vùng than rõ lắm
 chính họ cũng ngạc nhiên nơi đây
 thuộc rất tổ nước mình

Còn kể nhiều những đận ra than
bom phủ kín đầu gạo rang lót bữa
than không lá che đèn ngấn nắng lửa
cái chết vượt rồi thuật lại thấy vui vui
không thể để tàu chờ than lẫn lửa
bom thì bom phải rót đều than

đây là giá trị Việt Nam
gửi qua hòn than nhỏ
hơn bao giờ vùng than biết mình
không chỉ vùng than nữa
tâm nghĩ suy mở rộng hơn nhiều

Tôi đi cùng em vào chiều
chim biển bay từng đôi trắng quá
cánh chim đùa thông thả
cánh chim đan tình yêu lên không
những ngày này tôi thấy mình rõ nhất
máu đồng đội nhắc hoài mạch đất
vùng than vang tiếng đập tim người
long lanh mắt em cười
nụ cười riêng thế kỷ Hai Mươi.

1969

Trước biển

*Những ngôi đối mặt với ai
dõi cây buồm lẻ dạt ngoài khơi xa
tận cùng chân sóng bao la
thênh thênh đôi mắt mở ra hết trời*

*những ngôi đối mặt cùng người
động nơi bờ cát tiếng cười trắng thơm
nết chào chùng cũng ngọt hơn
ngổn ngang công nợ ngày thường gác sau*

*những ngôi đối mặt riêng nhau
biển thì mãi biển cái màu trẻ thơ
gạt nhanh từng nấc đại khờ
nghe con sóng quất nẩy giờ mặn theo.*

2001

VÕ BÁ CƯỜNG

Cô Tô sau bão

*Đêm Cô Tô gió vút
Mùi nồng biển thổi ra
Lo cho phía Tô Bắc
Sóng biển vỗ âm... oà*

*Phố Cụt phía Thanh Lân
Biển hà hơi tối mặt
May bão vào nước rặc
Nước rút phơi lườn thuyền*

*Chân trời đông càng sáng
Mây thông xuống lòng thuyền
Cầu Thầu Mị gió giật
Cây cột buồm chao nghiêng*

Thêm một lần lỡ bạn
Đi biển mò ngọc trai
Thêm một lần đưa tiễn
Bạn thơ trên bãi dài

Sáng nay chưa có nắng
Trườn thuyền trên nước sâu
Viết câu thơ tránh bão
Say như sóng say tàu

Những câu thơ phơi nắng
Nhặt từ cát biển lên
Những câu thơ thanh khiết
Sáng như ngọc trong thuyền

NGUYỄN CHÂU

Giữa trăm ngọn núi

*Đi dọc con đường này với anh
Giữa trăm ngọn núi*

*Rừng hương trong mây như khói
Những trái cây nhóng nhánh kim cương
Mây ngang đầu bình yên
Như trong truyện cổ
Cung đường vạch qua đèo nét vẽ
Cong như vành mi*

*Đã yêu nhau chớ ngại ngần chi
Đi với anh dọc con đường này nhé
Núi xanh mỡ màng như có thể
Bữa ra ăn giòn như miếng dưa gang
Nhà treo sườn dốc chon von
Hoa sở trắng nhành san hô tinh khiết
Không lên đây làm sao em biết
Vòng quế cay ấm đầu môi*

Mé đợi chúng mình trên sàn vui
Ngọn lửa suốt mùa đông bền bỉ
Bạn bè ồn ào mà kể
Tiếng đàn, điệu lượn đêm trăng

Đi dọc con đường này với anh
Chân tầm dẹt lượ
Sớm mai ra suối nhỏ
Em gánh nước trông thành
đôi thùng gỗ sa mu
Tháng giêng ngô xanh rẫy xa
Tháng ba sắn giăng bản thấp
Em đan gửi đợi kỳ bẻ bắp
Anh tìm mật ong trong rừng
ngào ngạt lá hoa thơm...

Con gái bản em

*Con gái bản em
Đứa nào cũng nghịch
Trèo cây hái hời
Rúc ra rúc rích*

*Thích lái máy xúc
Mở con đường dài
Mở tóc búi ngược
Giả làm con trai*

Đắp đập, làm phai ()
Cấy cà, gặt hái
Bàn tay con gái
Đôi bàn tay thon*

Con gái bản em
Đôi mươi mười chín
Cái chuyện chồng con
Là chưa nghĩ đến

Rất yêu màu tím
Chiếc khăn đội đầu
Tay lấy đàn tính
Lắng trầm đêm sâu

Khi lên đồi dâu
Chăn tầm, hái lá
Lúc xuống ruộng lúa
Nhân bèo, thâm canh

Đi ươm màu xanh
Rừng hồi, rừng sỏ
Mùa đông hoa nở
Trắng ngần hai vai...

(*) Phai : Mương nước.

Tiếng kèn tìm bạn

*Biết là em đẹp lắm
Ta thổi kèn tìm đây
Em làm ta mê mẩn
Như con nai lạc bầy
Tìm em trong ngày hội
Tìm em khi chiều tối
Tìm em khi trăng trong
Tiếng kèn qua đồi núi
Sao bàn chân ngập ngừng?*

*Biết em đi trồng rừng
Hương hồi tuôn như thác
Biết em đi trồng bắp
Bắp đua nhau bông con
Biết em đi đắp đập
Nước hiền như lá non...*

Ta phải đi tìm em
Tìm em cho bằng được
Chân bước qua rừng hồi
Thấy hương còn vấn vít
Chân bước qua phai nước
Thấy bóng em còn in.

Ước gì tìm được em
Tiếng kèn không đơn độc
Để khi gặp dốc dựng
Biết con đường vượt qua
Tiếng kèn như thả rượu
Bay men trong chiều tà.

Em như là bông hoa
Thấy hương mà không gặp
Hương thơm thì bay khắp
Mà hoa nằm trong cây.

Ta xuống ruộng cấy cà
Lên nương trồng trấu, sỏ
Cánh tay ta thành khoẻ
Tình yêu không đến rồi...

Đêm nay sao lưng trời
Ở kia em tìm gặp!
Em như là mưa xuân
Ta như cây bén đất
Lá non xoè trên cành...

Và bỗng dưng tiếng kèn
Vui như ngày mở hội
Tiếng kèn làm bối rối
Vầng trăng vàng nhô lên!

Tình yêu đến rồi đó
Đâu chỉ vì tiếng kèn.

Vượt dốc

Bầy trẻ người Dao lớp tôi
Ngồi học không yên chỉ ưa chạy nháy
Đứa nào cũng đen như gỗ cháy
Thích săn nai, bầy chim

Học toán, học văn các em bảo không quen
Rồi hôm sau không em nào đi nữa
Gì thiếu hụt bằng vắng tiếng đùa bọn trẻ
Tôi vội trèo đèo đến với các em

Nhà các em sườn đồi chon von
Những đoạn đèo cao nhìn chóng mặt
Leo chưa quen mệt dồn lên ngực
Phải vượt chính mình mới rõ đường đi

Có những trưa dạy ở nhà Chăn Đào, A Chi
Rồi những tối bên Khe O, Khe Cóc
Bọn trẻ thương tôi đi về khó nhọc
Lại rủ nhau về học đông vui.

Những con đèo tôi leo quen rồi
Nên rất hiểu đường các em tới lớp
Mỗi sáng ngắm dáng trẻ nhô lên đỉnh dốc
Tôi thấy tình yêu như rất đủ đầy.

Dân bản thương tôi, rủ nhau làm trường xây
Bầy trẻ giờ đây không em nào bỏ học
Thương các em đường đến trường khó nhọc
Tôi biết mình vượt dốc nhiều hơn.

Núi Công Em

Dân bản xưa kể về Núi Công Em
Câu chuyện gợi những trang cổ tích
Rằng phía mặt trời có cái hang huyền bí
Trong hang có cuốn sách thần kỳ

Cuốn sách thần kỳ
Dạy người Dao cái hay cái phải
Dạy làm nương, cày bừa gặt hái
Dạy tìm ra cuộc sống ấm no...

Hai chị em Tiểu Hồng, Tiểu Hoa
Lặn lội đi tìm cuốn sách
Ngày tháng trôi như dòng suối lạnh
Tiểu Hồng kiệt sức rồi, Tiểu Hoa phải cõng em
Và hai chị em hoá dáng núi thân quen.

Dân bản đêm nay kể về Núi Cống Em
Từ buổi có em - cô giáo trẻ
Người Dao biết chung lưng trồng lúa
Cây lúa thương người, để nhiều nhánh nặng bông
Con suối Na Tầm in mãi bóng em
Chảy về muôn phương dào dạt
Cây kèn trên tay người rạo rức
Trường mới dựng lên ấm tiếng đánh vần
Cuốn sách của em là cuốn sách thân?
Sớm chiều mở hoá niềm vui làng bản
Đường hạnh phúc đi ra từ mặt bằng
Dân bản ấm no rồi em lên bản xa hơn.

Chuyện nghe nhiều lần, anh vẫn cứ ngạc nhiên
Như tình yêu bao giờ cũng trẻ
Anh bỗng gặp dáng em trong lời dân kể
Như một pho thần thoại lưu truyền

Dân bản đêm nay kể về Núi Cống Em...

Tiếng đàn mở hội

Con gái Nùng đi từ Pặc Cặm, Pặc Pùng
Con trai Nùng đến từ Lùng Vài, Lùng Cả
Tiếng đàn tính lượn trong kẽ lá
Câu si mượt mà vượt dốc núi cao
Con gái con trai gặp nhau
Câu hát tiếng thành lời hò hẹn
“Rượu ngon uống bằng bát
Hát với bạn tình hát lời hay...”

Con trai quen việc cấy cà
Con gái nghe đàn thấy tình yêu bền chặt
Con gái quen trồng sỏ, trồng hồi
Con trai nghe hát lòng vương vấn
Câu hát như lộc xoè trong nắng
Tiếng đàn lượn vòng như mây bay
“Cây sỏ trở hoa vào tháng chín
Em đẹp từ lâu anh chẳng hay
Nước trong tận chiều sâu đáy suối
Anh tìm bạn tình như con cá mương...”
Con gái ngập ngừng kéo chéo dải khăn
Con trai cười trong điệu đàn tình nghịch

Câu hát gọi mùa về vàng thóc
Điệu đàn bay trên rừng sỏ biếc xanh
Câu hát vang cánh rừng
Có con đường đỏ au mới mở
Đôi chim trên cành rủ nhau tìm quả
Bầy cá dưới ao lặng lẽ đón mỗi
Bản trong, bản ngoài
Bản trên, bản dưới
Câu hát, tiếng đàn mở hội
Gái trai say trong phiên chợ đông...

Con trai đàn bằng bàn tay chăm
Con gái hát lên câu hát nét na chân chất
Câu hát không có bùa, có thuốc
Con trai nghe rồi lòng khó quên
Con gái nghe rồi nhớ nhớ
Câu hát tiếng đàn có lửa
Xa nhau rồi cháy ở trong tim.

Hương rừng hồi

*Người Dao ở cao lưng chừng núi
Xuống chợ ngập ngừng xoè ô quay
Qua rừng hồi bàn chân không vội
Lòng xôn xao nghe hương hồi bay.*

*Người già dùng chân lưng đỡ mỗi
Rít điệu thuốc Lào thả khói say
Bầy trẻ đùa nhau trong bóng mát
Tình nghịch hương hồi treo đầu cây*

*Con gái con trai ca Sán-cố
Vòng bạc thẹn thùng đợi tay trao
Câu hát đi qua rừng hồi chín
Như hạnh phúc về với người Dao*

Mang cả mùa xuân cùng xuống chợ
Những cánh hồi theo người Dao đi
Mùa hồi chín là hoa đào nở
Như cô gái Dao tuổi dậy thì

Qua rừng hồi bàn chân không vội
Xoè bàn tay đón lấy hương thơm
Cô gái Dao mỗi lần xuống núi
Lại thấy mình đẹp hơn

Ở chợ về con chim vào tổ
Một vầng trăng lên giữa rừng thơm
Tới đầu xóm ấm nồng bếp lửa
Hương hồi bay vào trong bữa cơm

BÁ CHÀNG

Mẹ tôi

Mẹ tôi bảy chín tuổi đời
Còn thanh thản đứng giữa trời xâu kim
Một thời tiếng mẹ dịu êm
Chắt từ giọt mặn thấm lên lưng còng

Đời mẹ lận đận, long đong
Đói cơm, nặng gánh thờ chồng nuôi con
Hồng nhan trọn kiếp mỗi mòn
Ra đi mang cả nỗi buồn... thế nhân.

Cúi đầu lạy mẹ từ tâm
Trời cao xanh bỗng tối sầm đổ mưa
Bờ ao lặng rủ tàu dừa
Không gian tẻ ngắt... như thừa lẽ loi

Khi đau mẹ gọi con ơi !
Mắt nhìn sâu thẳm thay lời hát ru
Một đời mẹ sống nhân từ
Cho con tạc dạ thành thơ dâng đời.

LONG CHIỀU

Đường em đi

Đường em đi

*Vẫn nghe rõ tiếng còi tầm chở than nuôi nhà máy
Bom sục ống khói cao, rặng đèn đút gậy
Theo ống ngấm khói trắng lại bay lên*

Đất quê em

*Chuối Đan Phượng trĩu đò qua sông Đáy
Lúa chiêm chín khi vãi thiều đổ trái
Dâu non ươm nắng mùa tầm
Ươm đỏ khăn quàng mơ ước tuổi mười lăm*

Tình yêu lớn trên bản đồ Tổ quốc

*Như gạch mới trải trên nền cỏ biếc
Đội bàn tay em dựng những nhà cao
Em như bay theo tiếng gọi lên tàu*

Buổi ra đi

*Đất ươm dâu đang gấm bão thép
Mẹ Đan Phượng gói đùm cơm nếp
Em hành quân đường dài*

Từng viên cuội rải đường Hoài Đức, Quốc Oai
Nhựa nóng dính bàn chân trưa nắng
Yêu thương ấy càng nung thêm căm giận
Khi bom thù nổ sát bước chân em
Những quả bom thù muốn cày đất, xoá tên
Những nhịp cầu, những sân ga thân thiết

Khi sim rừng lất, tâm mùa hoa
Cánh tím nở trên đất bầm, cát sém
Em đến với tiếng còi xe tăng chuyển
Gạch ngói về phơi đỏ chờ mong

Bác thợ già cầm chiếc điều gạch thông
Làn khói thuốc vẽ trời mây Vĩnh Bảo
Anh thợ trẻ đứng trên tầng giáo
Đốt que hàn châm điều Trường Sơn
Cuộc sống đan quanh từng cỗ máy dập dòn

Nhớ quê hương
Em nhớ trái dừa Hậu Lộc, hạt muối Tĩnh Gia
Đất ngọt đậm mối tình Thanh Hoá
Em lại cất tiếng hò sông Mã
Dạt dào trưa nắng sông Uông...

Giọng hò em bay qua núi qua trũng
Lòng em ở lại
Với công trình lặn chỗ bom rơi
Với tiếng vang trầm nhà máy xả hơi.

4-1968

Miền Đông

I

*Ban mai mặt trời trước mặt
Hoàng hôn nắng trút sau lưng
Bụi than phố hè thân thiết
Chúng tôi đi, màu áo lá dâu da
Hoa dâu da nở trên đường vô chày
Ngàn ngày bom qua !*

*Từ tầng than chon von tháp khoan
Từ cảng sâu
Nước mặn xô mòn lớp sơn tàu
Trời Đèo Nai vẫn là trời Bãi Cháy
Ôi xanh biếc biển trời một dải
Miền Đông*

*Viết trên bờ đường lời thể đánh giặc
Dù thị xã bom cày đổ nát
Cây số dài nối tiếp gọi chúng tôi*

Ban mai từ hương mặt trời
Máy xúc quay gầu nắng rót
Những gương tăng lao nhanh bóng xe bò tốt
Cánh tay đồng đội bết bùn than
Ngày đêm rung nền đường
Hương thơm dâu da, mùi nồng đất dới
Áo khô ướt hai màu thay đổi
Cốc cà phê hâm nóng lên tăng...

II

Nơi cha anh đau nỗi phu phen thời mất nước
Tháng năm lê chân bước
Chúng tôi đến
mang cả yêu thương
cả mùa thu đến trường
cả buổi đầu cày dưới bờ vùng rắc tím hoa xoan
Mẹ tiễn con đi làm thợ mỏ
Miền Đông
Những rặng đèn lấp lánh chùm hoa lửa
từ đỉnh Đèo Nai

từ bến cảng Hòn Gai
 từ con đường dài
 Sáng bùng lối ngang lối tắt
 Xe chở gỗ chống thiêu lò Thống Nhất
 Tàu chở than rời phố Hà Tu
 Đi dưới núi Bài Thơ
 Chúng tôi hát về lá cờ mở trang sử mở
 về dòng sông Bạch Đằng gối sóng Hạ Long
 Ôi Bài Thơ xưa
 Tướng sĩ Hưng Đạo vương xeo gỗ đóng thuyền
 Vạch lời thề
 - Bình Nguyên !
 Hôm nay lại thiêng liêng đất nước
 - Cần than cho Tổ quốc !

III

Chiến tranh leo thang dội xuống Hòn Gai trước nhất
 Loạt bom đầu nổ sập bến than ra
 Phà Bãi Cháy, đường ngầm Yên Lập
 Dòng than đi, bom cắt làm ba !

Cánh tay đất liền ôm lấy Miền Đông
 Những nòng pháo, hạm tàu sắp đi tiền tuyến phía trong
 Dàn trận giữa lòng than - trút lửa !

Ôi những ngày súng ta sể nửa
Những ngày vải mặc chia hai
Những ngày ăn độn mì khoai
Hòn than cháy thành lửa đạn !

Phố mở sơ tán
Vắng bữa cơm tập thể
Trên khu nhà ba tầng
cửa sổ xanh uống gió Bái Tử Long
Ôi những cánh rừng
Người đông, thung lũng chật
Một nghìn mét vuông trời
Năm trăm mét vuông đất
Vẫn ngọn đèn lò
Chúng tôi đến với than

Bạn đã ra đi
Nhưng ánh mắt Trường Sơn
Đang dõi mặt tảng nơi bạn vắng
Tiếng mìn nổ trên công trường khoan bắn
Nơi bom khoét thủng lớp than dày
Chúng tôi thông lò Thống Nhất

bóc vĩa Đèo Nai
Những lưỡi cuốc đào huyết chôn giặc lá máy bay
Vẫn cuộc than này
Than ra, than ra
ùa bến cảng
Sóng vỗ trắng đuôi tàu
Rừng cột buồm chao cánh hải âu
Chở than đi những luồng sông quê hương,
chân trời bè bạn
Chúng tôi lại vào than màu hoa dâu da trắng...

8-1969

Một chiều Hạ Long

*Em ơi, tắm mấy sông xa
Nay về mặt biển, bơi qua sóng triều
Tay em làm nhíp mái chèo
Nâng trên tầng mắt sắc chiều Hạ Long*

*Đây trời, đây biển, song song
Miên man buồm trắng, buồm hồng tới đâu
Đây tâm hồn đảo lắng sâu
Cao muôn phiến đá chụm đầu, đứng canh*

*Đất liền kia, dải cây xanh
Lối ra Cửa Lục, chao mình xà lan
Rừng già bóc quế, đào than
Rừng non thông nhựa, bạch đàn, em ơi*

Chiều nay lòng vịnh sâu vời
Nắng soi thấy miệng em cười sáng trong
Đi qua đất xé đường cong
Dấu chân em - mấy năm rồng lửa bom

Nơi em giặc đốt sớm hôm
Không dời lán. Mái tranh ôm vách hầm
Từ nơi ấy, súng em cầm
Trẻ trung tay súng. Hòn cấm đợi thù

Bát mì có khói bom xô
Củ khoai đất chói pháo dù đêm đêm
Đã nuôi lớn bổng đời em
Vút trong chiều hạ, bông sen trắng hồng

Mùa xuân náo nức bàn chân
Chặt ba lô cũ, hành quân đường dài
Em về bờ sóng Hòn Gai
Gió lùa trên ngực, trên vai, nước đầm

Biển trời - Tháng Tám Mồng Năm
Vẫn nghe tiếng sóng dội thẳm bài ca
Giờ vôi gạch đợi sang phà
Những tàu than đợi, xuôi ra nước ròng

Vỗ kè đá trắng Hạ Long
Chắc là có sóng từ trong chiến trường
Giờ về biển mặn yêu thương
Thay ca em bước trên đường vào than

8-1970

Trận địa pháo

(Tặng C.815 và C.825- tự vệ
công nhân thị xã Uông Bí)

1

Chúng tôi đứng trên nền đất đầy hầm
Căn nhà bây giờ là ụ pháo
Đột ngột tiếng bom
đột ngột nắng mưa
đột ngột dòn cơn bão
Chúng tôi vẫn đứng trên nền đất đầy hầm

2

Trận địa nhìn những hố bom
Lật nghiêng cầu dây cáp
nát tướp hàng cây, cột đèn, mặt đường
nhà suốt vĩa hè không hình bóng nữa

Nắng một mình đốt khô ngói vỡ
dưới khoảng trời trống không !

Còn một con đập ngấm qua sông
còn một trạm bơm nước mặn
còn một khu tập thể bốn tầng
còn một nhà máy
và ống khói cao tám mươi mét
Khẳng định nơi này vùng công nghiệp

3

Bắn thật căng đường đạn pháo trung cao
tiếng nổ nén từ lòng đau xé !
Những tầng mái bê tông trở xương cốt thép
những mảnh sân vườn khoét gốc chuối hàng cau
những ô hoa mười giờ bật rễ nơi đâu !
Những đêm nhà máy vào ca
chúng tôi nói râm ran mạch vừa mới hàn
những sáng mưa mở tôm he ngoài phố chợ
thế mà nay bạn không còn nối tiếp đường hàn
em không còn mua mở tôm he chủ nhật

4

Những phương trời bè bạn đã ra đi
Bão tố mái giấy dầu đèn sơ tán
Vấp bật ngón chân, hành quân đèo dốc tối
Nhưng hơn nhói đau
là nỗi nhớ ca đêm điện sáng mặt bằng
đào đất, xây móng
mở giàn giáo tre hiện ra tường vôi trắng
nhà máy cùng tuổi rặng bạch đàn lá chạm tầng ba
Mặt bằng đã xoáy sâu
đêm hè rát bỏng

Miệng đắng khé khói bom hình nấm
Nghe da diết, cồn cào
- Tạm biệt !

- Chia tay !
Không thể nào quên
giấc ném chùm chùm bom
hòng huỷ diệt đất này

5

Cô gái thợ xây bỏ nón, đội mũ sắt
Trai thợ hàn cắt mặt nạ
nhìn ống kính trình sát tằm cao
tự vệ công nhân làm pháo thủ thay người đi tiền tuyến
những thợ bậc năm lái cần trục tháp
biết rõ khoảng trời mây trên đầu

Trưa nay
tiếng pháo trung cao trầm vang, xối lửa
tắt tiếng rú gầm
bùng khói máy bay rơi (*)
những đường đạn vút lên chằng chéo khoảng đất trời
Chúng tôi thay bao lần lá nguy trang không nhớ nữa.

Uông Bí, 10-1972

(*) Trưa 6-8-1972, C.825 tham gia bắn rơi một máy bay A7 ;
và trưa 1-10-1972, C.815 đã bắn rơi 1 máy bay A6 của giặc Mỹ

Mùa hạ ong bay

Kính tặng Hòn Gai - Hạ Long

TRỞ VỀ

Xe bánh xích trở về
nơi vệt nhựa lún mặt đường năm trước
than cám bay ngang dọc phố hè
tường - biển sóng
ô cửa màu cây
Hòn Gai
Hố vôi kê đụn cát
Giai điệu dập dồn mùa hạ ong bay

Em sớm nay nón trắng đội đầu
Chân giẫm dấu bom đất nguội
Gặp nắng long lanh chùm lá mới

Em lồng găng tay buộc dây cáp cho anh
Cuộn dây cáp có mùi nồng đất rừng sơ tán
Nhà đổ nát, giờ về san phẳng
Mảnh ngói ủa xuống miệng hố bom

Xe gạt mài sắc lưỡi ben
Đất lật tầng lở lói

Đất hiện hình hàng cây, sóng ngói
phố dài
 đèn sáng
 nước trong.

Hòn Gai
dốc Bồ Hồn, chợ Hạ Long
Người đeo gạch về mái giấy dầu vừa lợp
Bàn tay nắm bàn tay đột ngột
ngày sau chiến tranh
Bãi Cháy con phà rất vội
Người đi ngã ba Phố Mới
Người đi chân núi Bài Thơ
Sáu giờ
Ôtô buýt, ca nô rời bến

Hòn Gai không ở một ngôi nhà
Suốt mùa tắm mặn
hải nhánh phong lan
Mùa hạ ong bay

Tim đập
tiếng còi tầm
tiếng băng chuyền
tiếng xe Bò Tót chở than
tiếng cửa biển
 cửa sông
 cửa rừng
 đang mở

Khi mảnh máy bay thù
 mảnh bom từ trường
 mảnh mìn toạ độ
 nằm han gủ
 với lá mục lên rêu
 với lớp vỏ hà

Khi chính mình sau ben máy gạt
 mặc áo lấm dầu ma dút
 mồ hôi thấm ướt hai vai
 Con phà Bãi Cháy chở mô hình thiết kế
 Thành phố
 Hòn Gai ⁽¹⁾

NHỮNG NĂM THÁNG

Ta đã đo chiều dọc chiều ngang
 thị xã bom đào sâu mười mét
 Đo cả dấu răng kẻ thù giãy chết

Đêm mất điện
 đốt lớp cao su trên nền đổ nát
 lửa bập bùng nhen trám ngỗ xưa

Mất bóng lung linh
 từ bóng áo nghĩa quân chân đất
 tiếng rìu mộc mạc thay cửa
 tiếng tù và ốc, giáo gươm khua

từ nét hoa văn
hòn đá tảng
cột lim
xà nghiêng
nghìn năm nâng mái đền đài
Lưỡi búa chém đại ngàn. Ngực kè biển đập
Viên gạch ướt rồng bàn tay nhào nặn
Lát nền nền móng Hòn Gai.

TRÊN MẶT BẰNG

Oi em vá đường đã thức bao đêm
Với pháo tự hành, với dàn tên lửa
Sớm nay gạch với trập trùng đường nhựa
Xe bánh xích và xe bánh lốp
đang về
ồn ào tiếng người hoà với tiếng xe
Thị xã nhìn rất quen mà lạ
Phiến đá học nói rất nhiều tâm sự
nhặt từ hố bom lên

Nền móng cũ vỡ tung
dựng mới móng nền
Ta có nỗi vui của chiếc dao xây miết vào mạch vũ
Máy trục đặc đã phóng đường toạ độ
của những công viên, của những ô nhà
Toạ độ dựng xây chằng ngang dọc bàn cờ
Trên những phố Lán Bè, Lò Vôi, Dốc Học

trên những đường mang tên anh hùng
trên mặt bằng màu đất trẻ trung

Toạ độ bom chết lặng
giặc tan rồi
Đất vẫn là bộ bản
"Mùa khô" thành tên gọi đợt thi công⁽²⁾.

Hòn Gai ! Hạ Long !
Giặc ném bom hủy diệt
Mặt bằng lại mở như cười
cờ đỏ bay trong đêm còn mất nước
Bài Thơ 1930 - trong ký ức
Câu thơ thành dòng sông
con đường ta qua...

Hôm nay vào mùa xây dựng lớn
Trên ống khói, tầng cao
Tung sóng đỏ
Những lá cờ

4 - 1973

(1) Khi chưa đặt tên Tp Hạ Long.

(2) Quân sự thường gọi là "chiến dịch mùa khô".
Ngành Xây dựng gọi là "thi công mùa khô".

Bài thơ gậy trúc

*Tìm câu thơ gậy trúc Yên Tử
Đêm miên man bao ý bao lời
Trăng Hoa Yên, nói màu xanh lá
Ngọn gió nói gì, khóm trúc ơi*

*Tìm dáng Vua lên núi cao, tay chống gậy
Tạc tượng Vua trên đỉnh đại ngàn
Có chiếc gậy từ khóm trúc ấy
Một thuở đi cùng trời cuối đất phương Nam*

*Đá tai mèo dốc mòn cửa Phật
Đây Giải Oan, Một Mái, Bảo Sái, Vân Tiêu...
Đêm nay thành kính bao gương mặt
Gậy trúc dưới hàng tùng, mái tháp phong rêu*

*Tôi tới chùa Đồng bỏ quên ăn oản lộc
Nhớ em đứng một mình dưới bờ ao trúc mọc
Tìm câu thơ về
Cùng em hát, em ơi.*

Xuân, 1995

TRẦN CHIỂU

*Người khai thác
nhựa thông*

*Những cây thông
Mang trên mình đầy vết sẹo
Cho đời bao nhiêu giọt nhựa
Bấy nhiêu nỗi nhọc nhằn
Trút lên vai người khai thác nhựa thông*

*Người khai thác nhựa thông
Hiếu ruột cây thông
Lúc căng nhựa
Biết chích cho dòng nhựa chảy đều
Lấy vai nâng bậc lên
Cảm nhận đời trân trọng mình.*

*Người khai thác nhựa thông
Bằng tuổi cây thông
Mọc thẳng trên đồi
Reo trong bão tố
Cầm búa từ thuở cây thông có nhựa
Trao cho con trai mình
Cái búa sáng và sắc.*

Sự đời

Bạn dặn con :

"Đừng bao giờ đút tay vào còng số 8"⁽¹⁾

Lại bạn dặn con:

"Không được cười giễu người hành khất đến nhà"⁽²⁾

Ta dặn con:

"Đừng để lâm vào cảnh nghèo

Nghèo thì họ hàng khinh trước

làng nước khinh sau

Nghèo thì đừng nói chuyện sang với kẻ giàu

Nghèo chỉ có cặm mặt mà đi

Nếu không biết sợ nghèo

Chẳng thể khấm khá.

Phải giàu"

"Nhưng đừng bao giờ đút tay vào còng số 8

Và, chớ cười giễu người hành khất đến nhà ".

(1) Ý thơ Mai Phương.

(2) Ý thơ Trần Nhuận Minh .

BÙI VINH CHUYÊN*Nhớ núi*

Ta ra phố
Mấy chục năm
Đêm nay nhớ núi
Nóng cháy bụng
Đôi mắt thức thâu đêm
Đếm hết sao trời không ngủ được

Ta nhớ tiếng chim
Hót ở đầu nhà
Ta nhớ suối
Mát bàn chân
Trắng làn da
Bao chàng trai
Đặt cau ở rễ

Ta nhớ mẹ già
Còng lưng vác củi
Hai chân không dép đeo
Đi qua bảy mươi mùa xuân cũ kỹ

Ta nhớ đêm trăng
Sương cười mái đầu mới gọi
Vẫn hát cùng bản làng
Nhảy cấp sắc
Mong bạn trai thành người tài

Ta nhớ mùa màng
Núi vàng núi xanh
Người người cấy hạt ngô hạt lúa
Để chắt nhà no bụng cả năm...

Ta ra phố hôm nay
Ồn ào chuyển động
Vẫn nhớ núi, núi ơi !

Bằng Cả 1- 2003

VĂN CHƯ*Hoa dại*

*Liệu có mùa hoa dại không em
Không đặt tên thì người đời khỏi nhớ
Khỏi day dứt một thời lắm lẽ
Cái nỗi buồn muôn thuở chốn mang mang*

*Nếu mai đây trở lại tuổi trăng tròn
Anh sẽ đặt nụ hôn bỏng cháy
Rồi cất giữ cơn trầu mong đợi
Tạc nụ cười đắm đuối đầy ly men*

*Con cô gì mà trách cứ nơi anh
Mà liễu rủ mặt hồ xanh vẫn thế
Phao tin hiệu tuột sau con sóng nhẹ
Quen mất rồi nào ngờ cá vương câu*

*Hoa không tên nay hoa lại nở dưới chân cầu
Khoang trời tím buông với dòng nước chảy
Biết là có dáng em đợi đấy
Xin đất trời mùa hoa đại kiếp sau*

*Đêm buông rồi, em về tựa nơi đâu
Cài cửa trước tránh ồn ào mặt phố
Có thương nhau ngắm trăng gầy cửa sổ
Đừng kể cho chồng màu hoa đại năm nao !*

1993

Bến vắng

Bến vắng buổi tiền đưa
Người đi trên cát bỏng
Có con đò chở nằng
Bồng bênh phía trời xa

Ta ngắt mấy nhành hoa
Lững thững về xóm cũ
Nghe bờ tre rỉ rả
Gió vụn mình đêm đêm

Thồn thức nghe sấm rền
Chiều chiều ra bến vắng
Mùa mưa rồi mùa nắng
Thấp thoáng cánh bướm xa

Cát bỏng dưới chân ta
Ai người về bến đợi
Đò cắm sào, gió thổi
Người ngồi chờ chân mây...

2000

Thương nhớ một cây bút vùng mỏ

Viếng Hoàng Văn Lương

Hơi thở ngắn, một lời bé nhỏ
Chữ đầy trang, liền mạch rút tâm can
Bút mãi miết, cà lê mãi miết
Nghiep làm nghề nuôi nghiệp văn
Cơn thở khó, đồng tiền càng khó
Đời tắc gang trấu gánh nợ đầy
Chân khắng khiu bước lên ngược dốc
Văn nổi tung khua khoáng mây trời
Anh trốn mất để bạn bầu trống vắng
Sân văn đàn chật lấm Lương ơi !
Như văn thôi “Buồng lái chật(*)” chỗ ngồi
Trang viết quăng đi, tìm cội rộng...

1989

(*) “Trong buồng lái chật hẹp của tôi” tên truyện ngắn được giải cuộc thi của Báo Văn nghệ .

PHẠM THỊ DIỄM**Tháng ba**

Đã qua rét lộc, rét dài
Hoa xoan đã nở tím ngoài bờ ao
Cá rô chờ đón mưa rào
Con ve rạch đất bay vào vòm cây...

Có người chợt nhớ heo may
Để quên bím tóc vào tay ông già...

1999

Về quê

Tuổi xuân như ánh trăng trời
Theo mình đi hết một thời yêu thương
Bây giờ trở lại cố hương
Lối quen đã cũ, con đường đã xưa
Hàng cây như thể dư thừa
Trẻ con ra đón mà chưa biết mình
Bối hối đứng giữa quê sinh
Không soi gương cũng biết mình tóc sương...

Yên Hưng, 2000

Trở về bến cũ

Xóm nghèo bến cũ ven đê
Rì rào tiếng sóng, mãi mê cánh cò
Bên này đò, bên kia đò
Không yêu nhau cũng hẹn hò gặp nhau...
Xa quê đã bạc mái đầu
Trở về bến cũ hồi lâu còn ngờ
Con sông trắng, xóm nhà thờ
Bãi xanh bờ sù bây giờ ở đâu
Xóm chài nghèo, những thuyền câu
Bỗng nhiên mất hút nhà lầu mọc lên
Người xưa chủ mới quên tên
Cháu con đã lớn làm nên cơ đồ
Đầm xưa đã biến thành hồ
Có hòn non bộ, có bờ cây xanh
Bến xưa cầu đã lên thành
Đôi bờ nối nhịp sông Chanh với đây

Đồng xa gợn sóng đường cày
Nở ra hoa lúa ngất ngây đất trời
Xưa nghèo lạc bước trăm nơi
Đưa ra ngoại quốc, đưa ngổi lầu cao
Bạn bè giờ những nơi nao
Người đâu đến ở vợ vào thành quê
Xóm mình bến cũ ven đê
Bao nhiêu kỷ niệm dồn về trong tôi
Buồn vui lấp lánh sao trời
Tôi như con sóng thiếu thời sang sông...

Quảng Yên 1999

ĐỨC DOANH*Phố xưa*

Tôi lại về đây với phố xưa
Với dòng sông và cánh bướm đầy gió
Cỏ phố nhỏ ẩn sâu nhiều quá khứ
Tuổi thơ anh và tuổi thơ em
Con đường mòn ta vui bước hồn nhiên
Ven đồi thông hoa sim tím biếc
Anh nắm tay em bồi hồi xao xuyến
Núi Bảo Đài mây bay
Sông Uông đêm nay con nước dâng đầy
Em mãi vớt trăng rằm chải tóc
Từ buổi ấy anh lên đường nhập ngũ
Dọc Trường Sơn hồi hải hành quân
Cứ ước tìm gặp được người thân
Cứ lưu luyến về một thời thơ ấu
Đất nước thanh bình
Tôi lại về với quê hương yêu dấu
Uông Bí thân thương ! Uông Bí của ta

Bao ngổ ngàng sau năm tháng đi xa
Những dãy phố tầng cao
Những hàng cây
Và những con đường rộng dài tít tắp
Từ Nam Khê

Quang Trung

Thanh Sơn

Lán Tháp

Tà áo màu cánh bướm xinh tươi
Nắng lụa trong tôi, tràn ngập niềm vui
Tôi gặp em và bao bạn bè xưa ấy
Kìa chị ! Kìa anh !
Tay nắm tay lệ oà tuôn chảy
Ta lại về với đất mẹ quê cha
Những trái tim trai trẻ say mê
Giờ vẫn cháy giữa cuộc đời khát vọng
Những mái tóc đã nhuộm màu sương nắng
Qua chiến tranh ta càng vững niềm tin
Những ngôi sao từ khắp các vĩa than
Nhà máy điện phát từ tim người thợ
Và những bàn tay chai sần vôi vữa
Tuổi thanh xuân vui khúc hát quân hành.

Biển Trà Cổ

*Biết nói gì với biển biển ơi !
Xanh biếc trời mây thăm thẳm mặn mòi
Ta đang nghe biển hát về Trà Cổ
Biển hát câu chi mà dạt dào sóng vỗ
Nghe mênh mang ngân giữa nắng chiều
Tắm hồn ta vào nhịp thở tình yêu
Biển hãy hát thoả mỗi ngày ta vắng*

*Đi bên em dọc bờ cát trắng
Cát trắng như lòng anh và em
Anh tin yêu chẳng chút hờn ghen
Bãi biển chiều nay có muôn vàn khách lạ
Họ yêu biển như anh thương em vất vả
Không thể nào biển lại cô đơn.*

*Dẫu xa xưa lỡ chút lãng quên
Để biển lặng một thời giận dỗi
Nay biển lồng chiều miền quê gió thổi
Cánh buồm nâu ai đang sắp kể bờ
Những chàng trai Trà Cổ say sưa
Mẻ cá chiều nay thuyền về có nặng
Để giọt mồ hôi hoà vào biển mặn
Muối lòng ta lưu luyến Trà Cổ ơi !
Biển vào đêm sóng vỗ liên hồi.*

PHẠM DOANH

Xứ đầu tiên

Ngày xưa anh kể tôi nghe
Có anh thường vắn xuôi bè xuôi Uông
Có đêm con nước lặc luống
Bè xô vào đá vắn thường xảy ra
Mỗi ngày một buổi nước sa
Xấn quân có thể lội qua dễ dàng

Chiều nay theo chuyến xà lan
Tôi từ hải cảng ngõ ngàng vào đây
Rì rào chân vịt tàu quay
Xà lan lướt nhẹ như bay giữa dòng
Bến này họ gọi bến sông
Đò qua phà lại vắn đông khách chờ
Đỏ tươi mái ngói đôi bờ
Thuyền ao vào đó hững hờ buồm nâu ?

Nào đâu tuổi của anh đâu
Vội bao vĩa đá nhọn đầu oái oăm
Vội hoa dễ chín âm thầm
Đôi bên bờ bụi hoẵng nằm gọi mưa
Nào đâu những khóm bèo thưa
Những cảnh củi mục theo mùa lũ trôi ...?

A ha, tôi hiểu ra rồi
Suối anh đã với cuộc đời lớn lên
Anh vào anh cũng ngạc nhiên
Như đây là xứ đầu tiên anh vào !

Uông Bí 1964

Công nghiệp về

Công nghiệp về
Thị trấn chúng tôi
bề bộn như cánh đồng cày vỡ
tra gái yêu nhau bằng trái tim thợ
trẻ con đến lớp theo tiếng còi tầm
những cửa trước mặt gương sáng lạnh, khép dần
để cửa sau mở ra xóm làng
Và con sông - khúc lòng thị trấn
sâu với tầm nuôi cước thuyền câu
rộng với tầm nuôi mắt nhìn nhau
cũng chảy vào thác điện
Từ những tuyết bin ngày đêm rung chuyển
xả ra những dòng khói đục ngầu
con cá bắt lên ăn có vị dầu
mặt bãi, mố cầu ngấn đọng vàng sắc lửa

nước nguồn xuống
nước triều lên
không kịp về biển nữa
mà những trạm bơm mặn ngọt cứ dần với.
Cuộc sống đôi bờ nửa cây số thôi
nối bảy đường cầu còn ngưng đọng

Công nghiệp về
bầu trời cao rộng
cũng chật đầy khói bay
vượt tầm cao của mọi chóp cây
sừng sững giữa trời: ống khói !

Khi cảm thấy không gian chật chội
con người có niềm vui lớn lên.
nhưng chúng tôi sẽ chẳng ngạc nhiên
khi thị trấn này trở thành khu công nghiệp
mà con sông nhỏ hẹp
vẫn đủ nước no tràn cho trăm nồi hơi
Bởi niềm tin con người
đủ rộng cho mọi tầm mơ ước.

Uông Bí 1970

Phù sa

*Phía Bắc - nơi tôi ở
Công trường tôi làm việc - phía Nam
Dòng sông nhỏ trong veo chảy giữa
Nhịp cầu treo như võng mắc ngang*

*Có những ngày chủ nhật gió mênh mang
Nước triều lên cho lòng sông rộng
Tôi ngồi bệt ván cầu, chân buông thõng
tay nâng cầm một sợi cước vô tư
ấy là khi từ một phía bờ
dưới dàn mướp vợ tôi ngồi chải tóc
đứa con nhỏ dạy chú mèo tập đọc
khói bếp bay thơm mùi cá chạch kho riềng.*

Lại có khi từ biệt một ca đêm
dừng lại chân cầu nghe nước thở
để nhấm nháp niềm vui đời thợ
tôi cỏi giày - chằm thuốc - hát mê say !
ấy là khi từ phía bên bờ này
tôi để lại tám giờ nhiệt huyết
tiếng búa tạ đập vào sắt thép
như còn rung động cả vai tôi !

Nhìn xuống ngực mình ướt đầm mồ hôi
lại thấy áo con hoa hồng nở thắm
Liên tưởng thế cũng là đơn giản lắm
mà sao tôi cứ ngượng với mình
ngượng với bạn bè nơi chiến trận hy sinh
chưa liên tưởng tới một người con gái...

Nào phải đời tôi một bờ - êm - ái
Chỉ riêng bờ - khổ - nhọc đắp bồi đâu !

Uông Bí, 1978

Khói nhà máy của tôi

*Thở ấm một vùng trời
hơi thở của những người lao động
Khói nhà máy của tôi !*

*Buổi sáng lên cao vời
vút nở bông dành trắng
Ban trưa xoà gió nắng
khói dập dềnh như mặt cơm sôi
Thấm trong mưa, bụi khói tan rơi
lưỡi chạm mặn ngỗ mồ hôi chảy.*

*Cô gái bê tông đêm ấy ra đi
hơi thở cuối cùng gửi lại
để ngọn đèn tay em sáng mãi
soi cho đồng đội xuống hầm
khi ống khói em xây bom thù phá sập
khói chảy tuôn lênh láng mặt bằng
Có một bàn tay lặng lẽ nhặt cặn
mảnh bom cháy khét !...*

*Ấy là đêm mở đầu thị xã nhận hy sinh
ô cửa, đường cây khói bay mù mịt
Đoàn thanh tra vệ sinh công nghiệp
về đây chỉ biết chia nỗi tự hào
khi mặt tường, mặt lá, mặt hồ ao...*

trăm sắc phả một màu bụi xám
 cho mặt người thêm sáng
 tiếng hát vẫn vang lên từ hòng rất cơn ho
 khi gặp trong đêm những tay thợ ráp mò
 đường ngấm khói đi mà khói hun sặc sụa
 Vòm lá muối rồi, mùa quả không về nữa
 cây lại ôm che thiết bị trong vườn
 Khói đã thở trong hơi thở bình thường
 mỗi người dân thị xã.

Bống trưa nay không gian trong sạch quá
 ống khói dựng dậy rồi, khói lại về mây
 cơn mưa đầu mùa trở sắc xanh cây
 trở nắng màu đen cho triển dốc than lộ vĩa
 Ai gánh nhựa thông trèo dốc núi cao
 mắt gặp khói bàn chân bống nhẹ
 Ngoài cửa sông xa bác chài buông câu
 tìm hướng khói bay định tầm cước thả.

Khói lên, khói lên !
 Dù vẻ đẹp mỗi mắt nhìn khác lạ
 vẫn một tình yêu da diết tìm người :
 Ròng rã sáu năm nhận khói vào hơi thở
 không chỉ mồ hôi, máu người thân đã đổ
 cho dòng điện không ngừng chảy đến xa xôi.

Ôi xứ mây nào kết đọng
 khói nhà máy của tôi !

Nhớ bạn

Gửi Yên Đức

Những khi nếm mật, những lúc nằm gai
Nếu không có bạn, mình sống với ai ?
Biết để vào đâu những điều tâm huyết ?
Bước chân mỗi mệt lắc lờ đường dài ...

Mà giờ ai đâu, bạn của tôi ơi ?
Cái tuổi chẵn trâu sao mà xa vời !
Bạn thuở công trường, bạn thời trận mạc
Kể thành xa lạ, người cát bụi rồi.

Có khi đắng hòng một hộp rượu ngon
Thương cho người mất giận cho người còn
Nhớ bạn muốn khóc mà không nỡ khóc
Biết mình đang sống giữa vợ và con !

Giao thừa Xuân Quý Dậu 1993

Tặng Long Chiếu

Không dễ nhận ra ông -
 người thợ già trong quầy văn hoá phẩm
 đang mở bằng cát xét chào hàng
 những sư tử vờn cầu lấp lánh gương than
 những chùm san hô, vòng trai, kèn ốc...
 Lặn biển mò than đến khô da bạc tóc
 ông vẫn còn say mê !...

Bến Hạ Long đẩy ắp thuyền về
lộc cộc khua sào, va chèo, chạm mạn
những mảng lưới căng lên trời thoả mãn
phả mùi tanh kiêu hãnh của dân chài !
Rời hầm sâu ghé bến sớm mai
người đào than gặp người đánh cá
để đón nhận chút quà biển cả
trao lại phần năng suất một cá đêm.

Ở phố Bến Tàu tôi lại gặp em
vẫn chưa thể nói lời xưa chưa nói
em vẫn cách xa tôi một tầm tay với
khi em đùa với chó ở ban công.

Tôi kiếm tìm gì trong chợ Hạ Long ?
sau phút gặp em không còn nhớ nữa
Mùi mực nướng, phấn hoa và trái úa
cứ thăm thì gọi mở lối tôi đi.
Hòn Gai của tôi đây, tôi kiếm gì
mà bàn chân vẫn còn hăm hở ?
Tôi chợt nhớ ra rồi, tôi chợt nhớ
bài thơ của bạn mình "Mùa hạ ong bay"
Tôi đang tìm thơ bạn ở hôm nay!

Hè 1989

TRÍ DŨNG**Lòng Ông Bí**

I

Ngày vắng, thị xã nhiều chim rừng
Ao nước hồ bom lặng lẽ
Ngôi nhà đứng nghiêng, cũ kỹ
Những đống gạch tươi đặt ở sau lưng

Nắng chói chang từ xa, từ gần
Con sông Ông nước tràn đập âm âm
Bóng áo xanh trong nhà máy điện
Cảng súng quàng vai thoăn thoắt chân...

Dù tại nơi này, tại nơi kia
Ông Bí không kịp đến chỗ rơi tàu bay Mỹ
Chúng nó vẫn còn là lũ quỷ
Vẫn chưa thôi găm gờ
Vẫn chưa hết gây tội ác
Vẫn chưa trông thấy cái chết đang về

II

Thị xã sơ tán rồi
Cỏ mọc hè đường ngày nắng tươi
Cánh cửa sổ xanh nhà ai sao còn để ngỏ ?
Ôi những đêm về căn nhà thân yêu cũ
Bỗng nhớ một vết tay
Ở đây bác thợ may già vẫn thường nhìn qua đôi
kính trắng

Kia là hiệu sách quốc văn
Cây bàng phố chợ trong trưa vắng
Xưa vẫn ru êm những chiếc xe nằm

Khi tất cả ra đi
Không ai quên định ngày trở lại
Cuộc đời là của ta
Ta sẽ trở về đây, dù ngày gần, dù ngày xa
Như đất lại trở về với đất
Như nước mưa trở về nguồn
Nỗi nhớ chính mình ngày một nặng hơn
Ôi những ngày nắng đỏ
Ôi những ngày mưa tuôn
Ôi phố nhỏ mang niềm vui lớn
Tự năm xưa cờ đỏ bay tung !

Cuộc đời là của ta, ta giữ
Ta giữ lấy từ góc trời mây rủ
Từ viên cuội dưới sông
Từ bụi than đen đường vào xưởng thợ
Từ chiếc khăn tay đánh rơi còn cháy dở
Từ cả những gì chưa vội ước mong

Ta ra đi đâu để chúng đến đây
Những mồ hôi ướt đầm công sự
Những hòm đạn này tiếp hòm đạn nữa
Những máy bay rơi rồi những máy bay rơi
Những tên giặc lái máy bay chết thui
Những tên giặc lái máy bay giờ tay lên trời
Chúng nó đến đây là như thế
Nếu chúng nó còn đến đây thì vẫn còn như thế

III

Ở núi ở rừng ta vẫn bám đất ta
Vẫn ở đây thôi, vẫn ở quê nhà
Người Ông Bí biến rừng thành Ông Bí
Như tiếng thông reo hoá thành lời ca

Như tất cả những gì phải tới thì sẽ tới
Hôm nay bắt rơi máy bay chúng nó thêm nhiều
Để ngày trở về sớm hơn
Để xây lại không dừng ở Uông Bí cũ
Không phải nhà máy điện có
bốn mươi tám nghìn ki-lô-oát nữa
Không phải nhà máy nước chỉ dẫn nước về
Hải Phòng
Không phải một vài phố nhỏ nhà một tầng
Uông Bí mới có công viên xanh bóng mát

Có ban ngày khi mặt trời đã tắt
 Có cả những gì không chỉ cần thiết nhất
 Cho cuộc đời đuối kịp thời gian
 Cho niềm vui như sông Uông nước tràn

Ta chưa kết thúc ngày gian khổ
 Đã cầm trong tay niềm vui hôm sau
 - Có gì đâu, vì ta là người chiến thắng.

Tiếng xả hơi trở về

Cả thị xã bỗng bừng tỉnh giấc
Tiếng nhà máy xả hơi
Mạnh hơn tiếng gầm phản lực
Rộng bè như tấm phản
Ấm như chỗ nằm
Tiếng xả hơi ngày xưa trót giận
Trong những đêm không ngủ được
Đã trở về vượt trước thời gian !

Ôi tiếng xả hơi sâu như ký ức
Ở móng lò ta miết kỹ mạch xây
Ở chiến hào đen bụi than ta ghì chặt súng
Ta lấp lại tuyết bin bên mảnh bom còn nóng bỏng
Để đêm nay thức hoài nghe nhà máy lại xả hơi !

Tất cả thức cùng tôi
Nghe ánh điện chói loà trong mắt
Nghe than chuyền rào rào náo nức
Nghe máy bơm xối nước trắng đồng chiêm...
Không một ai muốn nói
Tìm nhau trong lặng im
Vui bàng hoàng trong niềm vui biết trước
Bê bộn nỗi niềm thao thức ngày đêm
Sức sống nào hơn bàn tay nắm chặt
Trong tiếng xả hơi nguyên vẹn lòng mình !
Cuộc đời đấy. Rất rõ ràng trước mặt :
Một tiếng xả hơi dù đôi lần có tắt
Vẫn cứ trở về trước cả ước mong
Như cuộc đấu tranh này, những gì ta tạm mất
Rồi sẽ lại về ta, đường hoàng to đẹp hơn

Phố Cháy

Ta dập tắt đi ngọn lửa còn bập bùng
Bằng con mắt đỏ hơn ánh lửa
Soi lên mảng tường đang cháy dở
Soi lên trong đêm

Nếu trên đời này còn có cuộc đời thì chính là ở đây
Ở thị xã lô xô mái ngói
Ở dòng sông mặn ngọt thủy triều
Ở bụi than đọng trên mi mắt
Trong lòng ta
nguyên lành đêm nay !

Tất cả còn lại đây
Niềm tin trên nền đất
Những bóng dáng đã ra đi chưa đến lúc trở về
Vẫn quần quanh trong phố nhỏ
Và nụ cười nghiêng bên nòng súng còn nóng đỏ
Trên xác quân thù đây kia

Nhưng làm gì còn đêm
Khi con mắt đỏ hơn ánh lửa
Khi thị xã không còn là thị xã !

Ôi thế giới này còn đâu hơn thế nữa
Ôi những tấm lòng ấp iu xứ sở
Dù một đêm nay
Dù một đêm mai

Ở nơi nào na-pan sẽ rơi
Mái nhà ai ngói hồng còn vỗ
Nhưng nơi nào sẽ là vườn hoa
Nơi nào sẽ là nhà hát ?

A, ta bỗng hiểu vì sao quân thù tan nát
Khi lòng ta lửa đốt
Ta bỗng hiểu vì sao thị xã vẫn lớn lên
Từ những mảnh tường đang cháy đỏ
Từ những bóng dáng đã ra đi chưa đến lúc trở về

Từ cuộc đời...
Khi tất cả đã trở thành nghĩ suy trong suốt
Cháy trong ta đêm ngày.

Đêm bê tông

Sao trời có thể sáng hơn đâu
Ở đây thua ánh điện

Những ván cầu cốt kết
Cần cầu trút bê tông
Một ben
Hai ben
Ô tô đi phủ bụi như sương
Chỉ còn thấy hàm răng lóng lánh

Một ben
Hai ben
Bê tông dẻo như sức trẻ
Đầy dần nền móng những công trình
Vun vút đi những đoàn xe cút kít
Đất nước trong tay những chàng trai
và cô gái đôi mươi
Trẻ trung như tiếng họ cười

Tiếng máy đầm rung trời đêm
Bê tông chảy như thép lỏng
Lại một ben
Hai ben
Cô gái quệt mồ hôi ngang sống mũi
Nhát xềng đưa từ phía trái tim mình

Tiếng anh lính khàn khàn thuốc lá
Tiếng cậu học sinh gọi nhớ những dòng sông
Tiếng ai lạnh lói quê miền trong
Tiếng Thái Bình mệnh mang đồng lúa
Tiếng cốt thép, tiếng bê tông
Tiếng thở dập dồn sau gáy nhau nóng hổi
Công trình dựng xoá hố bom lở lói
Niềm vui mằn mặn chảy xuống môi

Lao động đi, đến mệt nhoài
Đất nước chưa nhiều bê tông cốt thép
Tình yêu chưa quen công nghiệp
Những đêm này bỏng rát bàn tay
Những đêm này mở cửa ngày mai
Lao động đi
Chúng ta còn rất trẻ
Lao động đi
Chúng ta đang chống Mỹ
Những đêm bê tông mới mẻ tâm tình
Ta gửi mảnh đất này niềm xúc động đầu tiên

Một ben
Hai ben...
Bê tông dẻo như sức trẻ
Anh nhận ra em đứng đầu ngọn gió
Mồ hôi khô trắng xoa vai

Buổi tiễn đưa hôm nay

Chúng tôi chia tay nhau nơi những người
lớp trước đã ra đi

Trên màu xanh bãi cỏ
Trong bình minh rất đỏ
Trong cả miền Nam dồn dập về
Rất đỏ
Bên tấm bản đồ ngang đường vào thị xã

Chúng tôi nói với nhau những điều ai cũng nói
vẫn rất mới, như những điều chưa ai nói tới
về bè bạn, họ hàng
về tất cả những con đường
về những tin sau cùng chiến thắng

Người ra đi quên mất mình là người ra đi
Người tiễn đưa quên mất mình là người đưa tiễn
Kỷ niệm và tương lai bỗng về cùng một lúc
Dãy phố xưa mái ngói đỏ hai hàng
Có bao nhiêu dự định sẽ phải làm...
Mùa xuân đến chật nơi những bàn chân rộn rã
Và chúng tôi nói với nhau về thời gian

Mắt mẹ tiễn đưa là khuôn mặt con
Mắt cha tiễn đưa nhìn tới Sài Gòn
Mắt em nhỏ trong veo trời biếc
Mắt người yêu xanh màu cỏ non
Mắt người đi là những đôi mắt ấy
Ôi quê hương ! Quê hương !

Nắng đã lên cao quá mảnh tường vôi cháy
Và những lời đã nói rồi, nói lại
Bàn tay đã nắm rồi, nắm nữa bàn tay
Trong phút dặn dò bỗng nghe rõ tiếng người đi lớp trước
Đang hét xung phong từ khắp các chiến trường

Cuộc chia ly không có người ở lại
Những người tiễn đưa lòng đã ở tiền phương
Và chúng tôi lo bãi cỏ này quá chật
Khi những lớp người đi sắp đồng loạt trở về...

Trở lại Hòn Gai

Sau ba năm tôi trở lại Hòn Gai
Giữa một ngày tháng tư nhiều nắng

Biển xanh màu ba năm trước
con phà đưa tôi sang ngang
hình như vẫn người lái ca nô năm ấy
Không vết già đi
Mũi cầu bọc thép của con phà
xô vào bờ đá
ban đêm sẽ lấp lánh lân tinh
nơi này
tôi đã sống bao lần đưa tiễn
những đêm biển nhiều lân tinh

Thị xã những ngôi nhà
như những con kỳ đà
bám vào vách núi
thị xã than
than từ mỗi bàn chân
màu áo đen cô gái đi làm
than ở móng tay bà mẹ mua rau
dáng đi lò của anh công nhân xem triển lãm
tôi gặp lại như có gì tha thiết hơn
H. ơi, nghe tin em đã có con
anh trở lại đây sẽ chọn quà mừng

cô bạn gái cùng quê đến đây lấy chồng thợ mỏ
gắn đời mình với than.

Và núi Bài Thơ
vách đá áp vào lưng
che chở ta đánh giặc
đã mọc thêm nhiều mái nhà dưới chân
những ngôi nhà vuông vức gạch xỉ than
bụi than đọng trên cành hoa giấy
tôi gặp những nụ cười
niềm vui như nhiều hơn
trong câu chuyện tâm tình những người thợ mỏ
ca sáng ca chiếu tấp nập

Chợ Hạ Long thêm nhiều tôm cá
có một ai đã nói về đám rong biển và hoa phong lan
Cậu bé mười lăm thành chàng trai mười tám
Khoẻ như cây gỗ chống lò
làm tôi ngỡ ngợ
hình bóng mình năm xưa

Thị xã lên đèn
sáng hơn ba năm về trước
rạng mặt người trên giàn giáo xây nhà văn hoá
Hân hoan tiếng cười câu lạc bộ công nhân
lại là than theo những chuyến tàu đi
than trên đoàn goòng vào nhà máy
than như biển đêm tiềm tàng sinh lực
con sóng rì rầm về than

Và tôi đi trong đêm
trong tiếng máy và hơi biển ẩm
tôi đi theo những con đường lên dốc
Qua những ô cửa sổ vuông đậm ẩm
con đường theo thị xã lên cao
tôi chưa hề biết
sau ba năm xa cách

Sau xa cách
chắc còn nhiều điều tôi chưa biết
nhà bạn bè bà con chưa đi thăm hỏi được
phút ban đầu trở lại với đổi thay
chính là than thay đổi cuộc sống này
than mỡ màu và người cần mẫn
chính là than đưa tôi trở về đây
đưa tôi đi qua đêm đến sáng
gặp tiếng còi tầm quen thuộc
gặp mặt trời mọc ở Hòn Gai.

NGUYỄN THIỆU DỤ

Vân Hải

*Đảo lấp loá những cồn cát trắng
Rừng dương xanh như tóc buông dài
Sóng nói điều gì băng quơ vẩy
Để đàn chim biển dập diu bay...*

*Làng chài ẩn hiện sau bờ đá
Lưới phơi thấp thoáng giữa trưa vàng
Tiếng gà gáy thoảng trong trời nước
Cho đỏ vườn đào, chín đồi cam*

*Bến cá thuyền về ẩm ắp mơn
Tiếng cười, tiếng nói chập lòng khoang.
Tan học trẻ về ùa ra biển
Cho lòng Hải Đảo đỡ mệnh mang.*

Vân Đồn năm 1999

Ở thị trấn hoa đại và hoa dâu da trắng - đêm ấy...

*Khi đã hiểu thế nào là sắc màu cuộc sống
Thì hạnh phúc rất chung cũng tưởng của riêng mình*

*Đêm rất mượt
Gió nhí nhảnh thổi mềm và nhẹ
Thị xã ấm như người yêu rất trẻ
Như em.*

*Em nói những gì mà ríu ra ríu rít trong đêm
Bàn tay nắm lúc nào, anh chẳng biết
Lùm vãi bên đường loà xoà lộc biếc
Mít bóì mùa đầu thơm rất sắc và lâu
Quyện với hương em
Hương và sắc
Đất nước và tình yêu
Trong tâm hồn anh có cánh bay diu dặt
Những tua mầu hồng, những dải mầu xanh*

*Biển có vui không mà cũng trông thành
Như nón lá của một người con gái
Phố Mỏ than đen
Vẫn trắng trong hoa đại*

Hoa giâu gia hay ngập ngừng e ngại
Bỗng nở bùng như khói sau mưa
Như ánh nhận ra em từ mái tóc cũng thưa
Vẻ đẹp rất riêng sau những ngày đánh giặc.

Thị xã chúng mình
Đã đi qua trăm nghìn pho sách
Chương này anh đọc rất say
Đổ vỡ rất nhiều. Nhưng vẫn còn đây
Bàn tay trong bàn tay nắm chặt
Mất mát rất nhiều. Nhưng vẫn còn đây
Rạng rỡ và hồng hào khuôn mặt
Từ đó sẽ đi ra nào vôi nào gạch
Giàn giáo lên cho bát ngát công trường
Áo xanh về gây mặt giữa mùa hương

Từ chỗ đứng nơi này
Sẽ hiện ra một thành phố quê hương
Thành phố biển Ngân Hà - trên mặt đất
Những vĩa than mọng như bầu mặt
Và tiếng cuộc đời rộng như tiếng ong bay
Húp nếm hơi đầu cuộc sống đã thấy say
Em nói gì trong hơi ấm bàn tay
Rộn rã như tháng giêng phố Mỏ.

HOÀNG TUẤN DƯƠNG

Người thợ lò

Người thợ lò
Trầm tĩnh
Như vĩa than già
Tích trong mình một nhiệt năng
Vô tận...

Người thợ lò
Vào ca
Gồng mình nâng trái núi
Cho dòng than ra
Đi xa !

Người thợ lò
Trông như pho tượng
Tạc bằng than kip lê
Có đôi mắt sáng
Và đôi môi hồng
Lấm tấm bụi than

Người thợ lò
Thích nghe kể chuyện vui
Yêu đồng đội
Như yêu mình
Bằng máu !

Người thợ lò
Giảm đơn trong cuộc sống
Kiên nhẫn trong đường lò
Hết ca
Mang niềm vui
Về nhà...

9.1997

Hẹn nhau dưới gốc giâu gia

*Tan ca cùng về phố mở
Anh đợi em dưới chiều nắng lửa
Chẳng thấy em, anh phải ra về...*

*Chiều hôm sau gặp nhau bối rối
Đến bên anh - em nắm chặt tay
- Anh giận em rồi ! Sao lại thế anh ơi !
Nghe em nói - Chiều qua em mắc bận
Công trường họp, cử em làm đội trưởng
Thu gom than cho kịp chuyển tàu ra
Em vội về đến gốc giâu gia
Chỉ thấy hoa rơi mà người chẳng thấy?!*

Ta hẹn nhau dưới gốc giâu gia
Em đứng đợi thời gian đi chậm quá
Ngước nhìn hoa giâu gia trắng loá
Dưới nắng trời như những nấc thời gian

Anh đến rồi, đang vội vã lao nhanh
Đừng vội thế anh ơi kéo nữa...
Em gọi khẽ như nhắc thầm trong gió
Đến bên em, anh bối rối nhiều...

Ta nhìn nhau trong ánh nắng chiều
Hết hờn hết giận sau những lần chờ đợi
Như hoa giâu gia một thời vời vợi
Vẫn trắng ngần trên phố mờ bụi than !

Ánh mắt

*Đường trong mắt bụi mù như sương phủ
Em đứng gần mà cứ ngỡ xa xôi
Người làm mờ dầm mình trong bụi mờ
Ánh mắt ngời như ánh lửa reo vui !*

1994

Tự dung

*Tự dung hai đứa quen nhau
Tự dung mắc bệnh khổ đau bao giờ
Tự dung sớm đợi tối chờ
Tự dung chuốc lấy ngần ngơ cho mình*

BÙI DUY ĐIỀN

Em làm ca đêm

*Tuần này em làm ca đêm
Lại thêm sáu ngày vất vả
Trên tầng những than cùng đá
Em thì bé nhỏ yếu mềm*

*Những buổi em đi làm đêm
Nhắc mang thêm khăn, thêm áo
Hãm cho em chai nước gừng
Thương em đảm đang tần tảo*

*Ai đã lên tầng mùa đông
Những hôm sương mù giăng núi
Thấy trời sao mà chóng tối
Còn đêm như thể dài ra*

Mấy chục năm rồi làm mờ
Mà em chưa nghỉ đêm nào
Đi giữa đèn giăng sáng phố
Ngước nhìn đỉnh mờ đếm sao

Tuần này em làm ca đêm
Lại nghe rét đậm kéo dài
Cả đêm anh không ngủ được
Cùng em thức đợi ban mai.

Mùa Đông 2002

BÙI VĂN ĐIỀN

Hương ba cõi

Chỉ là đá, chỉ là cây
Chỉ là nước với trời mây mà thành
Nghĩ ngờ muốn hỏi trời xanh
Cảnh sao đẹp vậy làm mình phải say !
Trước đây có thể hang này
Là nơi tiên tắm rồi bay về giới ?
Trước đây tiên với con người
Sao gần gũi, chẳng xa vời như nay ?
Trước đây có thể chốn này
Từng là đất Phật, từng xây Niết Bàn ?

Tiên, Phật cùng với trần gian
Còn như in bóng trong làn nước kia !

Hạ Long, hè 1999

HOÀNG GIA ĐIỀN

Những dấu chân vào nhà máy

*Đường dẫn vào nhà máy đầy than
Chi chít in dấu chân rần rỏi
Trên lớp đất bom đào còn mới
Dấu chân in như thách với gian nan*

*Những dấu chân đông như đoàn quân
Ngày đêm đổ vào nhà máy
Dựng nhà máy trong đạn bom đứng dậy
Sau mỗi loạt bom đội ngũ lại lớn hơn*

*Những dấu chân cuộc đời chẳng hề quên
Phố xá đứng lặng im làm chứng
Dấu chân đi trên tháng ngày cần mẫn
Trên cả máu mình giữ đất quê hương*

*Dấu bom thù ném xuống nhiều hơn
Đường vào nhà máy bao lần bom lấp
Nhưng những dấu chân chẳng bao giờ mất
Vẫn chảy thành dòng qua những hố bom*

Dấu chân in đỉnh tháp cao vẫn chói ánh đèn
Lửa hàn chớp những niềm vui chờ đợi
Và rạo rức như lời kêu gọi
Ở những dấu chân đứng chật chiến hào

Những dấu chân đi nhìn thấy vui sao
Vào nhà máy vui như vào mặt trận
Dấu chân nào hằn sâu căm giận
Dấu chân nào mang dáng yêu thương

Và

Những dấu chân đi suốt dải Trường Sơn
Vẫn nhớ những dấu chân vào nhà máy.

Thư gửi về trường cũ

Cho anh gửi lời thăm ngôi trường ấy
Hôm ra đi vội quá chẳng kịp vào
Đường hành quân giấc mơ nào cũng thấy
Một ngôi trường cánh lá lao xao

Chắc dạo này em rần rỏi thêm
Có còn bận không như ngày sơ tán
Anh vẫn nhớ đôi mắt em trầm lặng
Khi dặn dò lũ trẻ đội mũ rơm

Có phải bây giờ chúng nó ngoan hơn
Năm tháng chiến tranh trẻ con biết nghĩ
Chúng nó là niềm vui giản dị
Của cuộc đời mỗi đứa chúng ta

Anh về phương súng nổ trời xa
Vẫn biết em nhớ anh từng bài giảng
Lũ trẻ ngồi nghe mắt ngời mây nắng
Hậu phương lòng anh có một ngôi trường

Anh qua nhiều làng xóm yêu thương
Gặp những ngôi trường nằm trong lòng đất
Và sững sờ nghe trong bom giặc
Có tiếng giảng bài như tiếng em

Trẻ ở đâu cũng giống trẻ ở quê hương
Cũng nghịch ngợm, hồn nhiên, tươi mát
Em biết không, mỗi lần chúng hát
Anh thấy rõ mình đi trên cái chết quân thù

Ôi vòm trời xanh lắm sắp vào thu
Bãi cỏ vườn trường có còn ngợp nắng
Em có như xưa đứng cười im lặng
Dối niềm vui trong lũ trẻ nô đùa

Cho anh hỏi thăm những đứa trẻ ngày xưa
Trong lớp của em bây giờ khôn lớn
Khi chúng bước vào cuộc đời bận rộn
Chắc nghĩ nhiều điều tốt đẹp về em...

PHẠM HỮU ĐÔNG*Đường lên bản Dao*

*Đường đi lên bản thì cao
Suối trườn về xuôi theo dốc
Trâu leo về chuồng lộc lộc
Mồ khua lưng đèo bình boong*

*Cô gái người Dao vội vội
Gọi lửa dậy nấu cơm chiều
Thằng bé sau lưng vẫn ngủ
Ngả theo bóng mẹ liêu xiêu*

*Mẹ mong cho con chóng lớn
Khoẻ như con gấu rừng già
Đi trồng cây hồi, cây quế
Xanh đồi, xanh rừng bản ta*

Mẹ mong con mẹ thật giỏi
Học thông cái chữ Bác Hồ
Đưa cái điện về cho bản
Để mẹ giã gạo, xay ngô

Mình về miền xuôi có nhớ
Những ngày sống ở bản Dao
Có đồn biên phòng nho nhỏ
Mọc lên như một vì sao

Hòn đảo nhỏ

Hòn đảo thì nhỏ
Đại dương thì to
Những đợt sóng xô
Tưởng trùm hết đảo

Ngồi trên mâm pháo
Mắt dõi trời sao
Viết thư về nhà
Ký tên : "Đảo nhỏ"

Thương mẹ tần tảo
Một nắng hai sương
Càng nghĩ càng thương
Quanh năm áo vá

Lần này vui quá
Đơn vị cho về
Đâu mẹ cũng khoe
"Thằng con tôi đấy"

Hàng xóm bên ấy
Có cô láng giềng
Mắt cười ngó nghiêng
Chào hòn Đảo Nhỏ

NGUYỄN TRƯỞNG ĐỒNG

Đảo Gà Chọi

Cùng sinh ra từ đá
Lựa thế nhau bao lâu
Biển dâng đời cảnh lạ
Khách trăm ngâm bạc đầu.

12 - 1992

TRINH ĐƯỜNG

Bạch Đằng tráng khúc

Trường ca, trích một chương (*)

CHIÊM NGƯỠNG

... Bạch Đằng vô tận
trang sức ngàn năm lịch sử quang vinh
Từ Ngô Quyền diệt quân Nam Hán
đến Lê Hoàn diệt Tống, Hưng Đạo bình Nguyên
đến đại đội Hồ Chí Minh
xây căn cứ trong kỳ quan vạn đảo
và tiểu đoàn Bạch Đằng
ngùn ngụt tinh thần "sát thát"
trong lòng dân - cướp súng giết Tây

Như về đêm, nước biển nổi lên tinh
ngực Bạch Đằng trước nay
chiến công hằng lấp lánh
Truyền thống cũ mở kho vàng vô tận
như nổi cơn Thạch Sanh xói mãi cứ còn
Hoà bình đến vẫn vô cùng cổ vũ
Bão biển tràn đồng
làng xóm lại tấn công ra biển cả

Bạch Đằng ra năm châu với ống khói trăm tàu
đi trong nước với đoàn thuyền nặng tấn
Võ cánh Hạ Long, đưa thoi Đà Nẵng
một linh hồn mà ở cả Bắc Nam.
Như những chiến dịch xưa
ai chẳng nghe
bao xí nghiệp hợp tác đang bay
suy tôn Bạch Đằng
suy tôn Diên Hồng làm tên họ
Ai chẳng thấy những phong trào sản xuất
nhờ Đức Trần mà đủ sức khiêng đồng
Bạch Đằng mãi là linh hồn cuộc sống
đã chảy qua trăm máu cũng thành hồng
Tưởng bao chiến thắng ngày nào
bao lòng lấy công trình vừa tạo lập
cả tiếng súng diệt thù vang Ấp Bắc
đều dấy lên từ trang sử Bạch Đằng
Bạch Đằng vừa quá khứ xa xôi
vừa hiện tại tương lai
(Hưng Đạo Vương đang thở với thủy triều
Trần Quốc Toản đến nay vẫn mười sáu tuổi)

Mỗi thế hệ qua là mỗi lớp thuyền
tiếp nối buông theo dòng truyền thống
(Máu ngày qua đọng ngọc lại hôm nay
hương hôm nay còn ngát lòng mai mốt)
Lê Thánh Tông vẫn dựa thế Vân Đồn
tuyển những đảo hải tần làm lính thú
Tiếp hịch văn thống thiết gửi ba quân
Nguyễn Trãi thay mặt núi Lam Sơn
Mài máu viết "Bình Ngô đại cáo"
Bao đời nữa sau Trần Hưng Đạo
Tạnh biên thủy nhờ có kiếm thần reo
Chúng ta hôm nay
lớp anh hùng áo vải
tiếp tục Bạch Đằng làm chiến thắng Điện Biên
Và bây giờ
dù trời ta xanh hơn sắc trời Trần
Từ giấc ngủ hồn vẫn sôi cảnh giác
(Máu réo gọi giữ gìn từng tấc đất
Ta quyết không thẹn mặt với cha ông)

... Bạch Đằng
nguồn từ lòng Tổ quốc
đổ ra cửa biển tương lai
đầu gối sử xanh
khoác tay vĩnh cửu
Sinh lực tràn đầy
Sức mạnh không vơi
Bình diện bể Đông nhưng ngất trời cao vợi
Bầu sữa cháu con uống hoài không cạn
Vườn quả sum sê muôn đời đến hái
một bài thơ
gồm muôn bài trác tuyệt chữ trắng sao
Bạch Đằng
Chói lợi vinh quang của đất nước Việt Nam anh hùng
Cũng là bản án vô cùng đanh thép
Lời cảnh báo thiên thu cho mọi kẻ thù

1963

(*) Tác giả trích khi còn ở Quảng Ninh.

NGUYỄN XUÂN ĐỨC

Ta và biển

*Hàng dừa xanh vươn tay hướng trời cao
Như ẩn giấu bao nỗi niềm khao khát
Vàng chợt hiện trong nắng chiều nhợt nhạt
Biển gởi trời mà sao cứ cô đơn*

*Nắng vu vơ như một nỗi dỗi hờn
Phượng cuối thu xoè quả khô ngơ ngác
Gió ngạo nghệ tung bươm con sóng bạc
Tóc thu bay chống chénh một góc trời*

*Thời gian trôi hay là đã ngừng trôi
Ta không biết làm sao mà biết được !
Vây quanh ta trọn bốn bề mây nước
Thấm vào tim nỗi đau tự ngàn xa*

Mênh mang ư, trời đất vốn bao la
Khát vọng lớn hơn hỡi con người nhỏ bé
Phút kiêu hãnh người nghĩ rằng có thể
Từ hữu hình với được cõi hư vô

Bọt trắng tinh ngàn con sóng xô bờ
Là chao chat yêu thương hơn cường nộ
Ngọn heo may thổi xanh trời bão tố
Lửa hoàng hôn nung đỏ đá chân mây.

Chơi thuyền chiều thu

Chiều êm
Biển biếc
Sương lam
Mặt trời xanh
Mặt trời vàng
Lạ chưa !
Mây hồng nhạt
Núi tím mờ
Mênh mang nước dầy
Lững lờ thuyền trôi
Buồm vương một dáng chiều rơi
Lặng nghe,
Biển hát ru lời nông sâu
Hồn ai con sóng bạc đầu
Thời gian lại nhuộm xanh màu nước xanh
Khéo tu từ cõi lênh đênh
mà mong lên thác xuống ghềnh tìm châu
Phù du tan hợp về đâu
Mắt nàng tiên cá đọng sâu nhân gian
Rượu thơm
Mây trắng
Hạc vàng!
Chiều thu say đến mênh mang ...Nước...Trời...

YÊN ĐỨC

Thung lũng than

*Thung lũng nằm dưới bầu trời mùa hạ
Những con lũ phóng xuống từ tám ngả
Lòng thung lũng ngổn ngang gốc cổ thụ với lên trời
Giường bỗng thành thuyền trôi*

*Thung lũng nằm dưới bầu trời mùa đông
Như chiếc chảo dưới vung chì úp chụp
Gió bắc xoáy cục áo bông muốn đứt
Đêm rét luồn dưới sống lưng*

*Thung lũng nằm dưới bầu trời bão thép
Bom thù ném chặt thung lũng hẹp
Con suối ngàn xưa đang chảy, mất dòng
Than bật lên cùng hài cốt cha ông*

Nhưng thung lũng vẫn là cái đấu miền Đông
Đong đầy đặn từng đấu vàng cho đất nước
Tâm hồn thợ là tâm hồn trung thực
Biết chịu đựng hy sinh lúc Tổ quốc cần...

Cơm độn ngô ăn với măng rừng
Gót thợ mỏ trèo mòn sườn lũng dốc
Nghách lò thượng gió bỏng khô ngực rát
Là chỗ quen bay ra trầm trầm bài Giải phóng miền Nam

Sáng sáng ngược lên Đèo Gió mù sương
Thềm cái nắng trung du trải vàng sắc mật
Lại nhớ mẹ đun rạ mùn cay nhoè mắt
Ước gửi than về cho mẹ thổi cơm

Và thung lũng bốn mùa cuộn cuộn than xuôi
Đè con lũ tung bồm mùa hạ
Át chìm tiếng bom gấm thú dữ
Vẫn những đấu than đong đầy đặn cho đời

1969

Nguồn sáng

I

Người vận áo trái chạy ra từ giấc ngủ
Người không dép chạy về giữa nhịp võng đưa
Em nhỏ chạy về giữa bài tập đọc...
Không ai nghe
tiếng phản lực gào rú
tiếng đại cao đánh giòn
tiếng súng trường chát chúa
xác thù lả tả
chùm chùm bom đâm bổ đầu mình
trời rách bưng, đất ngã nghiêng...
Cả thị xã lao vào nhà máy
Cả thị xã mắt căng về một hướng
lục tìm ống khói nơi vòm trời quen...

Nơi ta phóng dòng điện đầu lên lưới
tai quen nghe tiếng nhà máy máy xả hơi
tiếng tuốcbin đập nhịp
như trái tim
trầm tĩnh ba nghìn vòng phút

Nơi ống khói làm đích nhìn thị xã
mắt xanh veo khi khói êm lên
mắt vẫn đỏ khi vòm trời vắng khói
ống khói này là trực yêu thương !

Đồng gạch vụn đen-ống khói ?
 ống khói ?
 Ta đã treo mình giàn giáo cao
 xây đêm sương muối
 chưa nguôi day dứt trong lòng
 Một mạch xây miết chưa thật kỹ ?

Có phải đây-nhà máy ta ?
 mà đất dưới chân rừng rừng lửa bén
 sao đứng rời rã, im lìm sắt lạnh ?
 kìa-nồi hơi số ba ?
 vẹo xiêu, nứt toác
 ống ọc nước trào sôi hầm cấp
 hay máu tuôn xé thịt da ta ?

II

Anh thợ đất cúi nhìn hai bàn tay gân sù sì ngang dọc
 hai bàn tay nát tướp, sần chai
 hai bàn tay vạc cỏ, chém cây
 san mặt bằng, nhổ lô cốt Pháp
 Nửa triệu khối đất đào chân móng
 cũng bằng hai bàn tay, chiếc đòn gánh, phải không anh ?

Và thị xã đổ về thợ lấp máy, bê tông
 thợ mộc, thợ nề, thợ hàn, thợ sắt
 những bộ đội miền Nam tập kết
 những anh hùng Đệ Tứ chiến khu
 tuổi trẻ Thái Bình, Nghệ Tĩnh, Sơn-La...

khác nhau mỗi vùng quê
giọng nói, buồn vui, tục lệ
có cùng ước mơ, ý chí
về đây lập nên thị xã
về đây dựng nhà máy điện đầu tiên
bước chân phải của nền công nghiệp
Chất chiu từng lạng xi măng
nâng niu cả từ viên gạch vữa
lựa lựa cửa gạn thêm miếng gỗ
giận nhau vì giọt dầu rơi

nhưng sẻ nhau bát cơm độn mì, gắp rau muống luộc
trắng đêm chụm đầu lán dột
đánh vật với trăm chi tiết máy
với những danh từ kỹ thuật lạ tai
tháng bảy cơn ngâu lai rai
em căng bạt, anh đổ móng
cối vữa trưa hè mồ hôi lũng bông
tối ca ba bụng cồn cào, mắt trĩu
vẫn riết chặt dây lưng lẫn giàn giáo bước lên

Ta bước lên thay người thân ngã ngang đường Mười tám
đêm mưa chặn viện chống càn
thay đồng chí ta ngọt ngạt
hàng năm chui hầm bí mật
đôi gió tươi, quên màu nắng

Ta bước lên từ những mái tranh
ấm ướt và u tối
có mẹ ta mắt mờ trông đợi
lặn lội cánh đồng mặn chua
đếm từng lượm lúa, bắp ngô
giữ chuột, đuổi chim, bữa lưng, bữa vực
nuôi ta đánh giặc
và vun quén nhóm nguồn ánh sáng

Nhà máy ta - ôi nguồn sáng
đâu chỉ yêu thương xót xa riêng thị xã
đây khát vọng bốn ngàn năm, cày chia vôi, hạn lụt
đây vóc dáng tự do, độc lập
đây Tổ quốc !

III

Xe ủi đất chồm lên mù bụi xám
Dây cáp ghì khét lẹt không gian
Thị xã kể vai xung trận
Bom ném sáng - của ta trưa
bom ném chiều-của ta tối
Bom sáng, bom chiều, bom trưa, bom tối
của ta cả hăm bốn giờ

Khói đắng chưa tan, mảnh bom chưa nguội
đã lại bay mặn mùi mồ hôi
đã lại bay nồng mùi vôi
đã lại nhịp nhàng cần cầu tháp
xốc lên trời panen cùng sắt thép
thoăn thoắt cánh tay trần, loang loáng những tảng lưng
và cò lê nghiêng răng ken kết...

Biến thế ơi, nào tỉnh dậy !
tiếng sập cầu dao đã giòn giã vang lên
phòng điều khiển trung tâm đã bật đỏ đèn
cả thị xã sống sờ đứng lặng
lồng ngực đập thành thành mà tưởng hẫng nhịp tim
khi lại nghe tiếng xả hơi dồn dập
nghe dòng điện đi ngang trời rần rật
nghe lòng đất than vọt trào thác xiết..
nghe máu mình đi nuôi lớn những chiến công
Đời mới tinh như vừa sáng tạo xong!

Thị xã bồi hồi
bốn phía hừng đông...

1971

Uống rượu dưới chân núi Phan Xi Păng

Tặng T.N.M

*Bạn rót vào chén tôi rượu trắng San Lùng
Phan Xi Păng rót vào tâm hồn tôi những sợi thác bạc
Mặt trời nhoà trong màu mây thổ cẩm
Ta dễ gần nhau hơn với ngày trắng Sa Pa*

*Nào, ta uống cho Phan Xi Păng chìm trong mây rủ
Cao như Phan Xi Păng đâu đã tự do
Đâu dễ nhìn xa vượt bao tầng mây phủ
Bao vật dưới chân mình bé nhỏ lô nhô...*

*Nào, ta uống cho Phan Xi Păng bùng nổ
Thách thức giữa trời ngọn đá xám uy nghi
Bao đôi trọc ngược nhìn chóng mặt
Cố nhón gót lên ngấp nghé những gì ?*

*Ta chẳng thể là Phan Xi Păng chất ngất
Chẳng thể cháy hoang sơ như rượu San Lùng
Ta chỉ là ta thịt da bình dị
Đốc cạn đời mình trong vực thẳm yêu thương*

Không đề

Yêu nhau cũng chẳng dễ đâu
Bao nhiêu cay đắng, khổ đau, ngọt ngào
Lúc gần e ấp lời trao
Khi xa lòng những cồn cào băng quơ
Quá yêu đến nỗi nghi ngờ
Quá thương đến nỗi bơ vơ hao gầy
Con đường từ đấy sang đây
Xa ngàn vạn dặm hay tày tắc gang
Mà sao đang nắng chang chang
Thoắt mưa bay, thoắt sương giăng mịt mờ
Hồn chưa ngáy giấc cơn mơ
Đã bồn chồn những đợi chờ đêm thâu
Mười người, được mấy vun vào
Vừa khen trước mặt, ngoảnh sau đã dèm

Yêu nhau, chẳng dễ đâu em...

Gọi trăng

Đêm xuân vắng trăng mím miệng
Nhớ thương như một vết thương
Nụ hôn em rơi rớt bỏ
Hoa nở giật mình thảng thốt
Mà nghe hỗn hển vô thường

Ve vừa kêu trăng lột xác
Chưa khô cánh đã ướt thấm
Mùa thu trăng vàng già cỗi
Mong manh trăng đoá quỳnh hương
Ở trăng mẹ dặt ngược nguồn

Mùa đông ngày bắc đêm sương
Em thả một vầng tuyết sáng
Tình là trăng rằm đáy nước
Danh sông rọi với bạn sông
Mình ta trắng tóc cuối đường

Gặp em nào đã gặp mình
Ghìm nén sông oà lòng biển
Ta đứng nuôi dòng nước xiết
Gọi hoài bóng lạnh vắng trăng

Ra đi

Thôi buông ra
núi thêm giấy lát
rồi anh cũng phải ra đi
hai ta cũng phải xa
nơi anh gặp em duyên mệnh
ba mươi chín năm ngọt ngào mặn xót
hạnh phúc và ngộ nhận
thị xã nhỏ bé hoang sơ
dưới màu mây đục ngầu khói nhà máy điện
ta hiến dâng quãng đời tươi thắm nhất

Đã có một chiều tháng tư
sóng khơi ào ạt gặp bờ
ta run trong vòng tay trống trải
chợt mùa hè tới
gió nồng thơm hoa trứng gà
câu thơ lấm than bụi
anh viết dưới ngọn đèn lò

con chúng ta ra đời trong căn phòng
tập thể vách nửa mái tre
vui lo hồi hộp
che gió bắc mưa táp
thuở gia đình nhỏ nhoi tựa mầm cây
trước bão giông hiểm hoạ cuộc đời
con khóc đêm mất sữa

Nơi anh đứng lên và vấp ngã
nông nổi cơn mơ
hư vô danh vọng
bỏ quên bên chiều vắng trăng thu
mất những người ruột thịt
những người bạn tốt nhất...

Thế mà tất cả đã trôi qua
tất cả đã chấm dứt
đã trở thành hoài niệm
và anh phải ra đi

7-2001

Khúc ru nhớ mẹ

Dù bao lâu dù bao xa
thơ tôi cũng trở về
ngõ thợ mưa lầy nắng bụi
lời mẹ ru
Đố ai đốt cháy ao bèo
để ta gánh đá Đông Triều về ngâm

Tháng ngâu dầm ướt mùi than
giọng hát buồn như đá
tôi là hòn đá đen ủ niềm tin của mẹ
mẹ là mẩu than đã cháy rạc mòn
mong đời tôi no lành
sống vươn mình như ngọn lửa
Tôi chưa kịp lớn khôn đủ an ủi mẹ
mẹ đã ra đi
ngày hoà bình đầu tiên hi vọng tràn trề
thợ tôi ngỡ không làm rầu lòng mẹ nữa

trơ trơ chẳng nảy mầm
cánh cung Đông Triều ngày đêm rút ruột
ròng ròng vàng đen trôi
Yên Tử rỗng ra, bãi thải lấp chan trời
tàn lụi bao cánh rừng suối khe cạn kiệt
quê hương đổi thay quê hương còn nghèo rạc
đau khổ vui chôn vẫn có đau buồn
đã tự do đã có công bằng
bao câu hỏi đã trả lời, bao câu còn đó
ta là chủ
vẫn có thể không có việc làm
người có thể đổi thay cùng số phận đồng tiền
tôi già đi mà không thể nói đã trưởng thành
quên hòn đá đen trong lời ru ử lửa
và thơ ngô không làm rầu lòng mẹ nữa...

2002

NGUYỄN MINH ĐỨC

Tháng giêng

Sao anh không về chốn cũ
Tháng giêng mặt nở trắng rừng
Sông quê vẫn màu mắt biếc
Dòng trong vời vợi nhớ thương

Sao anh không về chốn cũ
Tháng giêng xanh mượt bờ dâu
Nắng vồn mây tung dải lụa
Nao nao nước quán chân cầu

Sao anh không về chốn cũ
Theo em lên chợ vùng cao
Rượu tình say câu Soóng Cọ^(*)
Lâng lâng khói nhả lưng đèo

Nếu anh về thăm chốn cũ
Tháng giêng - chỉ một lần thôi
Ngõ mình đi trong cõi mộng
Ngất ngây hương quế, hương hồi

Tháng giêng én về trẩy hội
Vườn xuân quả ngọt trĩu cành
Tháng giêng người thương mong đợi
Về thăm chốn cũ không anh ?

Tiên Yên,
tháng giêng năm Quý Mùi 2003

(*) Soóng Cọ : Điệu hát giao duyên
của dân tộc Sán Chỉ.

THÁI GIANG

Lá truyền đơn ngày trước

Bác thợ già mặt tím hoàng hôn
Không nhắc lại những ngày mở mắt
Vỗ bàn tay gầy lên tường đất
Bác kể ngày mở gặp truyền đơn :
Như gió mạnh lan trên đồng cỏ
Tầng dưới, tầng trên người rạng rỡ
Mở truyền đơn, chuyển lá truyền đơn
Cả Vàng Danh lau mặt - nhận đường
Xe lặn, than trôi, choòng cuốc gầy
Sóng lặng - truyền đơn lay sóng dậy
Kìa năm băm sáu (1936) nổi phong trào !
Cai ký, chủ Tây run lấy bấy

Người đi như thác, bụi mù cao
Rừng mọc đỏ cờ sông lá quấy
Lão thấy rõ mình, hiểu mình hơn
Không chỉ mạnh bằng sức của Đảng
Không ai thương nhau bằng công nhân

Ngày vui nào đó được bao lâu
Chủ hội, lính về vây kín mở
Người bị xiềng chân, người bêu đầu
Lão mất bàn tay từ dạo đó...

Lá truyền đơn. Ôi, lá truyền đơn !
Hai mươi năm lão giấu bờ tường
Như giấu một hòn than hầm hập
Như giấu một quả tim đang đập
Giục Vàng Danh vượt nốt đường trơn

Mở hôm nay, sang sảng tiếng goòng
Nhớ thuở bàn tay mình bị mất
Lão đem lá truyền đơn bắt khuất
Làm của chung trao lại bà con

Nâng vạt áo xanh lau truyền đơn
Tôi bỗng thấy mặt mình sáng lửa...

Vàng Danh, 1964

Cổm nếp làng Mai

Tặng Tuyết

Sao Hôm lấp lánh... em lên tầng
Sương núi bay nhòa, lạnh chéo khăn
Gió ở ngoài khơi đồn rét đến
Ngọt bụi vốc cổm nếp, băng khuâng

Quê nhà hợp tác đang mùa gặt
Mẹ gửi cho em gói cổm thơm
Gửi cả cánh đồng vàng trĩu hạt
Sân chung gạch đỏ, bếp sôi cơm

Con mời bè bạn nếm cùng con
Cổm nếp làng Mai mẹ cấy trồng
Môi rét hồng lên theo vị cổm
Dưới hai hàng điện ấm tầng không

Ba mùa rồi nhĩ, xa tay hái
Nếp quê làng ta vẫn trắng trong
Mùa sau, mẹ nhé cho thêm cốm
Lũ bạn công trường chúng nó mong

Vừa lên tíu tít, xe ben tới
Giục giã thôn xa những tiếng chày
Đêm nay, đổ khối bê tông mới
Hương cốm còn lừa ẩm kẽ tay

Cái chết mở đường than

Tôi biết anh :

Thường kể chuyện kho vàng

Buổi liên hoan mắt mờ màng say cổ tích

Trước ngày gặp than

Chọn hòn đẹp nhất

Dành về Nam

Tặng bà nội Nha Trang

Tôi biết anh

Những buổi ra lò, áo quần ấm áp

Cơm chưa ăn, sà đến bàn

Mở sơ đồ thiết kế

Nói chuyện ngày mai: Ra than!

- Ta trồng thêm cây che nắng xế

- Ta mở đường đi, ta dựng nhà sàn

- Ta làm công viên, ta xây thêm bể

Ồ! Cả ngày mai mỹ lệ

Lật dưới bàn tay nở nang....

Tôi biết anh

Cuốc gầy, mai quần

Chê thép xấu

Vách đá gù lưng gấu

Ba tháng trời răng hằn sọc trên môi

Tôi biết anh :
Người đồng chí hay cười
Nước da bánh mật
Sớm nay, hăm hở đi đâu
Có ngờ đâu ?
Một quả mìn giặc Pháp
Cài giữa bùn sâu!
Có ngờ đâu ?

Không kịp gọi nhau
Anh áp ngực lên
Mìn nổ !
Đồng đội còn nguyên
Lò không đổ.

Chiều nay, chôn anh trên Lán Tháp
Mặt trời mùa đông rừng rưng
Chúng tôi cúi đầu nuốt nước mắt
Cắm mộ anh một nhánh hoa rừng

Nhất định anh ơi, ngày trở lại Nha Trang
Chúng tôi sẽ gục vào lòng bà nội
Người đã nhen trong ta lửa khát khao sớm tối
Chúng ta sẽ đặt vào tay Người hòn than
Và nói:
- Nội ơi, cháu đã tìm thấy kho vàng
Xưa biến mất...

Sau tiếng bom nổ

Hơn tiếng mẹ cha
Hơn lời tình ái
Nhà máy gọi ta
Sau tiếng bom nổ
Là tiếng mái nhà
Quần trong lửa đỏ
Là cổ tuyết bin
Nằm trong gạch vỡ
Là mảnh gương xinh
Nát vùi cỏ rối
Nhọn như mắt nhìn

Nhà máy gọi ta
Sau tiếng bom nổ
Không tiếng khóc oà
Không lời than thở
Chỉ có lặng im
Cắn môi máu nhỏ
Chỉ có nhịp tim
Vang trầm, dữ dội
Giận không thể ghìm

Oi những công trình
Dài như tuổi thọ
Có em có anh
Gửi hồn vào đó
Có bạn có mình
Đào đất, lật cỏ
Từ ngày đầu tiên

Oi, những rặng đèn
Chớp mi mắt đẹp
Những đường dây quen
Ngân nga tiếng thép
Ống khói cao cao
Xoè tung lụa trắng
Quấn quanh trời sao

Tất cả gọi ta !
Sau tiếng bom nổ
Không tiếng khóc oà
Không lời than thở
Không quay mặt đi
Nhìn vào nhớ lấy

Nhìn vào nhớ lấy
Trên mặt đất đen
Sau tiếng bom xoáy
Là tiếng còi tầm
Lửa hàn nhấp nháy
Là nhịp búa căng
Vai xóc đòn bẩy
Là anh lên tầng
Em vào hầm cáp
Máy nổ vang ầm
Xoay cần cầu thép
Gạch chuyển băng băng

Không có cái chết
Chỉ có hồi sinh
Sau tiếng bom nổ
Đất thêm công trình
Sau tiếng bom nổ
Là trận đánh nữa
Mạnh trăm lần hơn

Nhà máy điện Uông Bí 1966

Đêm hương

Khi ta trèo đồi, bỏ nhất cuộc đầu tiên
Trồng một cây non xuống miền đất cháy
Em có ngờ không em
 đêm này rừng bay dậy
Một trời hương ngan ngát trong đêm

Hương bạch đàn hay hương tay em ?
Mùi thông nhựa hay mùi quả chín
Ta đi giữa làn hương bịn rịn
Phơ phất trên đầu nhành cây xanh

Sao Hôm ơi, mời sao xuống đây
Bơi giữa dòng thơm lấp lánh
Đêm bay dạo với cánh rừng gió mạnh
Vời tay ta khăng khít trong tay

Từng bước lặng im. Hương toả tràn đầy
Trán ta chạm một vùng hương thanh thản
Ta không nói- hồn mở ra vô hạn
Những băng khuâng, suy nghĩ đẹp hơn

Ôi, rừng non trong đêm lên hương
Xưa đối trọc mà nay bóng mát
Xưa chết lặng, nay triều xanh dào dạt
Hương bay choàng vai anh vai em

Tổ quốc ta đánh giặc ngày đêm
Người vẫn lo trồng rừng, lấn biển
Người vẫn lo những phút giây xao xuyến
Đêm hương này như thể của hai ta

Hương rất gần và hương rất xa...

Bình Liêu, 1968

Trưa phố huyện

Phố huyện mùa đông. Trưa lặng yên
Đoàn xe im ngủ, dáng xanh hiền
Lim dim mắt lá, tròn ô nắng
Gió thổi trên đầu nòng thượng liên

Ngựa thồ rũ bụi, bồm bay cỏ
Lưỡi nhện rung rinh đỏ lá bàng
Nhà ai sơ tán, quên gài cửa
Để giò cúc muện trắng lan can

Trưa hãy qua nhanh, trưa lặng yên
Cho chiều vụt tắt. Nổ sao đêm
Cho xe ruổi gấp- ra tiền tuyến
Mở một mùa xuân, phố mới lên.

TRẦN THUÝ GIANG

Có một quả núi...

Có một quả núi ở Hồng Gai
Mang tên một công nhân : anh Đặng Bá Hát
Quả núi ấy ở về phương bắc
Đêm đêm ánh điện hắt lên
Tưởng như trên núi có nàng tiên...

Em đã nhiều lần nhìn lên đỉnh núi
Thấy trời xanh lung linh vời vợi
Mây ngàn năm trắng như tóc ông già...

Trận địa của anh trên đỉnh núi này
Đã bắn rơi máy bay giặc Mỹ
Thuở ấy em còn rất bé
Nay đã là một nữ thanh niên
Khi sống anh là một đảng viên
Lúc chết anh biến thành quả núi...

Ở vùng mở những đêm mở hội
Pháo hoa bắn lên từ đỉnh núi này
Em cứ ngỡ tâm hồn người đã khuất
Vẫn còn toả sáng đến hôm nay...

Hoa trinh nữ

Tưởng như em chưa hề có trên đời
Ồi bông hoa dịu dàng nhỏ bé
Cứ bẽn lẽn giấu mình và lặng lẽ
Nở hồn nhiên bên lối nhỏ tôi qua

Cơn gió đầu mùa thổi nhẹ tự miền xa
Nhớ quê hương, chợt thấy lòng trống trải
Bông hoa nhỏ của những ngày thơ dại
Có còn chăng ? Và lá có còn tươi...

Màu hoa tím vô tư muốn nói gì với tôi
Khi cánh bướm ồn ào bay vội vã
Khi mưa trút dập vùi sắc lá
Tưởng như em chưa hề có trên đời...

Nào bông hoa thơ dại của tôi ơi
Đồng ý nhé, em giấu mình gìn giữ
Nỗi e ấp của một người trinh nữ
Một lần qua là mãi mãi sẽ qua...

Cúi xuống bên đường, nâng nhẹ sắc hoa
Tôi nói nhỏ : Em ngoan, em xinh quá...

Hòn Gai, 1980

Khúc ru tặng con

*Cái ngủ mà ngủ ngoan đi
Bóng cây đã ngủ bên người dưới cây
Cánh chim đã ngủ trong mây
Mùa thu đã ngủ giữa đây bìm bìm*

*Cái ngủ mà ngủ cho im
Từ muôn năm cũ mẹ đem ngủ về
Dày như là nắng trưa hè
Rộng như bát ngát tiếng ve cuối mùa*

*Cái ngủ mà ngủ ngoan chưa
Cha lên tầng mở nắng mưa hao gầy
Để cho con lớn từng ngày
Và cho mẹ khúc ru này tặng con...*

Cầm Phả, 1991

TỔNG KHẮC HÀI

Đến Tuần Châu càng nhớ Bác Hồ

Thuở ấy

Tuần Châu ngút ngàn cỏ dại

Thuở ấy

Tuần Châu xơ xác đói nghèo

Mấy chục mái tranh - những xóm Cát, xóm Kèo

Đất sỏi đá lơ-phơ vài vạt sắn

Mấy chiếc thuyền con quăng chài, cắm độn

Biển trong veo cá chẳng nuôi người

Thuở ấy Tuần châu

Chỉ đêm nghe tiếng vạc ngang trời

Ngày lặng ngắm đỉnh Mom Diều bông bênh mây trắng

Thuở ấy người Tuần Châu - "Dân chã dân chài"

Da đen nắng sạm.

Chân đất đầu trần, tấm lưng không thẳng

Suốt đời bám thuyền "đi lại bằng tay"

Suốt đời chống chèo trông giở trông mây

Nhìn điện sáng trong bờ mà khát khao vời vợi...

Rồi một ngày, một ngày không ai nghĩ tới
Không phải mộng mơ
Không phải ông Bụt cô Tiên từ trời cao hạ giới,
Bác Hồ đang lội bùn từ bãi biển đặng đông
Cả Tuần Châu sững sờ náo nức chen chân
Trẻ con hò reo, người già náo nức
Ôi ! Bác Hồ ! Thật Bác Hồ rồi !
Bác Hồ về cùng đảo nghèo đảo khổ...
Bác ân cần khuyên nhủ:
Phải trồng cây, trồng thật nhiều cây...
Phải đóng thuyền ra khơi, biển bạc của ta do ta làm chủ...
Phải đưa con trẻ đến trường học chữ...
Tuần Châu sẽ thành Ngọc Châu...
Tuần Châu sẽ thành Ngọc Châu...
Câu chuyện năm xưa thành cổ tích
Bác đã vào cõi vô cùng như non nước trời mây
Tấm ảnh năm nào còn để lại đây
Tay Bác kéo đôi ống quần dính bùn từ bãi sù
Bác nhìn bản đồ và lắng nghe ngày mai rộng mở
Chỗ này rừng thông, chỗ này biệt thự,
Chỗ này bãi tắm, chỗ này công viên...

Hôm nay
Thăng tấp đường liền
Xe nối xe khách đến tụ trăm miền
Bên mọi mầu da, mầu tóc
Bầy trẻ vui đùa ca hát
Những đôi vợ chồng già thung thăng
như thuở mới nhân tình
Gió lộng chiều hè, thông reo, suốt đở
Chỗ này diễn cá heo, sư tử bể
Ngoài kia vịnh xanh dù kéo người bay
Bỗng nghe đắm say một làn quan họ
Ca sĩ nào cũng bước ra từ tranh tố nữ
Chỗ kia rồi nước náo nức hội làng
Bên đây khu nhà ẩm thực lộng lẫy vàng son
Đoàn thợ mỏ đi nghỉ cuối tuần
Bỗng thấy mình thành ông hoàng bà chúa...

Ôi ! Bác Hồ ! Bác Hồ !
Hôm nay con đến Tuần Châu
Bỗng rừng rừng nhớ buổi Bác lội bùn
Đầu đảo hoang, tay Bác kéo ống quần...

Bác ơi ! Tuần Châu đang thành Ngọc Châu
Hạ Long, Rồng lại như đang về phun châu nhả ngọc !

Thu 2002

Trước đình Trà Cổ

Trà Cổ

*Mặt trời khẽ nhô lên từ nước bể
Rồi buổi chiều ra sau làng lặn vào bãi sù
Không gian ở đây rất rộng
Không gian ở đây rất trong
Và cả cây cũng theo nước bênh bồng
Trong tiếng ì ầm muôn đời của sóng...*

*Giữa chênh vênh trời cao nước rộng
Tầm mắt nhìn mới thực hết mênh mông
Tiếng biển đưa tôi vào suy nghĩ mấy nghìn năm
Nơi mom cát đỉnh đầu đất nước
Nơi ngọn bút bắt đầu từ chữ S*

Đây một làng ở tí xa xấp
Đây một làng thuần khiết Việt Nam
Người nơi đây từ đứa trẻ trong nôi
Đến trăm thuở cha ông xương mòn trong cát
Đều đã quen bão biển sóng dồi...
Đường vào từ nơi này là đường vào Tổ quốc
Đường vào từ nơi này dẫn đến mọi quê hương
Phương nam kia là xanh mát Hạ Long
Phương nam kia là cửa Bạch Đằng...

Sóng gợn lăn tăn
Con nước êm qua xóa những vết hằn
Bãi cát mịn trở về cát mịn
Biển Đông đây từng gần bao bão lớn
Mà hôm nay thanh thản những bình minh
Một giọng ru con rất êm
Tấm áo lụa màu nâu non khung cửa nhà dệt lấy
Những tảng lưng trần nắng cháy
Những giọng quen nặng đục dân chài

Và theo con đường cát xối nắng say say
Tôi dừng bước trước đình Trà Cổ
Một ngôi đình thời Lê
Tài đức ông cha
Phủ đầy nắng gió
Tất cả vẫn còn nguyên
Những mái uốn cong
Những cột mấy vòng ôm
Tôi chẳng thấy đâu là lim là gụ
Chẳng thấy vết đục nào hằn lên lõi gỗ
Chỉ thấy quy phượng long ly dập dồn bay múa
Chỉ thấy hoa văn
Dệt vào gấm lụa...

Trưa nay
Trước đình Trà Cổ
Tôi nghe được trong ì ầm biển thở
Tiếng sóng nghìn xưa
Tiếng sóng nghìn sau
Và tâm hồn Việt Nam trầm lắng xôn xao.

11-1969

Đi lò mở vĩa

Lò mở nghiêng nghiêng, vĩa than mỏng
Cúi mình xuống khoan, xà chạm lưng
Tám tiếng đồng hồ đứng không thẳng
Quạt không vào - ba nhăm độ nung

Mồ hôi- áo quần như mưa giội
Lò bằng, than ứ, máng không chảy
Đạp than, hơi thở ù hai tai
Ngột ngạt, đèn tắt, thấp không cháy

Vừa qua túi nước lại phay cát
Chấn xong nóc tụt, sườn lại sạt
Khom lưng vác cột, vai chèn lên
Đá nặng, cột lún, xà lại gãy

Tam giải lao ngồi tựa lưng nhau
Nghĩ cách chống chèn, nghĩ cách khao

Một vì, hai vì, hai mươi vì
Cả tổ tay làm và óc nghĩ

Vĩa than càng vào sâu càng dày
Ấp lánh gương vàng- cửa trông thấy
Tám tiếng thi gan, lò sắp thông
Chiến dịch than ra vì Thành Đồng

Ai về Cẩm Phả, mở hống Nhất
^ hớ tổ đi lò Đào Xuân Ngọc
Những người thợ lò bình thường
mà anh hùng.

Mở Thống Nhất, 1967

Hòn Gai đêm trở lại

Trở lại Hòn Gai gian nhà bom nổ trệch
Đêm tôi nằm nửa mái ánh sao rơi
Hơi biển mặn lừa ngang chừng vách nứt
Ngủ sao đành, Hòn Gai, Hòn Gai ơi !

Tôi ao ước cả Hòn Gai để nguyên làm bảo tàng thực địa
Con cháu mai sau nhìn rõ dấu bây giờ
Hiếu hạnh phúc từ cội nguồn nẩy nở
Hiếu biển rộng sông dài nơi ngọn suối mới sinh ra...

Ôi ! Tất cả bốn bề yên lặng quá
Giun dế cũng không còn để cất tiếng ca đêm
Xóm thợ vui trong trùng trùng gạch đá
Nhớ làm sao một tiếng vọng lảng giềng !

Sau những lúc tan tầm ồn ào ngõ thợ
Giọng cô Thanh Trà vừa ngọt lại vừa chua
Bác Tài Cẩm rít thuốc lò bên cửa sổ
Thím Ség đón chồng kẹt cổng giữa giờ khuya...

Tôi nhắm tính ai còn ai mất
Những dáng người xanh mầu áo công nhân
Những bước ủng bao giờ cũng nặng
Những bàn tay sẵn nắm một chút bồng nèn thân

Người phố mở san vào rừng vào vách núi
Máy vẫn vào ca, than vẫn chảy theo dòng
Mái nhà ấm đêm ngày lửa giới
Tiếng bom thù khoét mãi đáy lòng căm

Bão lửa biết bao ngày, bão lửa biết bao đêm
Dây phố đổ, mồ hôi và nước mắt
Kỳ lạ thay, mặc hoang tàn, đổ nát
Người vẫn như than vẫn lấp lánh những tâm hồn...

Đêm đã sang canh
Thành phố như bào thai đến ngày trở dạ
Tôi nằm nghe tiếng cựa mình thiêng liêng đầu phố thợ
Máy ủi gấm nơi thăm thẳm hố bom

Thành phố sẽ dựng lên từ mảnh đất thân quen
Tương lai lớn nhà hai tầng không chứa nổi
Đẹp lắm hôm nay. Hòn Gai bỗng thấy mình chật chội
Mỗi ánh mắt người biết khát những tâm xa

Sau quả núi này sẽ là bến than ra
Chỗ tôi nằm thành vườn hoa tràn gió biển
Nhà hát lớn mọc đỉnh đồi sơ tán
Suối Lại, Công Khu ánh điện sẽ dâng đầy ..

Một đêm tròn trở lại với Hòn Gai
Nhìn rõ giao thừa đi từ ngày qua lửa máu
Đến ngày mai của mồ hôi và nghĩ suy nung nấu
Tôi hiểu sâu thêm kỳ diệu những ngày này...

Dốc Học
Mùa xuân 1973

BÙI THUÝ HẢI

Lời hoa cỏ may

*Đừng giận hờn với những cái đã qua
Điều đáng nói đâu phải là quá khứ
Hoa cỏ may vô duyên nên mắc nợ
Trách làm chi hỡi cơn gió giao mùa*

*Trong dòng đời náo nức những cuộc đua
Về đích trước chắc gì đã thắng
Thì chớ vội giận hờn cay đắng
Cỏ may buồn... vẫn vậy mà thôi !*

*Có lẽ trước kia cỏ may cũng là người
Biết khóc biết yêu và ...hờn giận
Sương cột đưa lệ cỏ may thành ngần
Để bây giờ thổn thức khách lại qua*

*Dẫu thế nào thì cũng là hoa
Không hương sắc mà vẫn vương chi mãi
Trách làm chi chỉ xin người nghĩ lại
Đã bao giờ hát với cỏ may ?*

TRẦN HẢI**Ngược xuôi phố mỏ**

Đường phố cuộn trôi...

Những khuôn mặt nhuộm than nhem nhuốc

Những bộ áo quần đầm ướt mồ hôi

Những bộ răng

trắng, vàng, ám khói- cười

Những bộ râu rậm

Những đôi ủng nặng bùn

Lẫn lộn nhiều khuôn mặt phấn son

Những đôi mắt ngây thơ

Các cỗ xe cộ ngược xuôi ồn ào phố mỏ

Bậc thang từ người thợ

Cao dần lên đất đá núi than

Cả thành phố quay cuồng, sống động, cuộn trôi

Có cả phần tôi

gắn cuộc đời với mỏ

chỉ có thợ, gần như thợ, và bạn thợ

Hạnh phúc, vui buồn, sống chết cùng than.

Phố mỏ vẫn chuyển mình bồng lên tương lai

Và vinh quang thuộc về người thợ.

ĐẶNG THỊ VÂN HÀNG

Thu về

Thu về
trên bến sông xưa
Heo may
đợi
nắng sân chùa
gió lay
Bồng bênh
tóc thả
mây bay.
Vấn vương
câu hát
đắm say
cõi lòng.
Thuyền ai
neo đậu bên sông ?
Cho tôi
gửi
giọt nắng hồng
về em !

28.8.2002

VÕ THU HÀNG

Nỗi nhớ đầu tiên

Ao ước một lần được về thăm chốn cũ
Mái trường xưa hằn nhiều nét đổi thay
Biết có còn chăng màu hoa phượng cháy
Tựa sắc áo học trò trong buổi chia tay...

Mong thời gian đừng nhuộm bạc tóc thầy
Dẫu chẳng thể đi ngược dòng năm tháng
Nét chữ giữ một niềm sâu lắng
Tấm lòng thầy còn sáng mãi trong em

Liệu bao giờ mới được tới bên
Ô cửa nhỏ ngày xưa bâng khuâng kỷ niệm
Gốc phượng già đã bao lần chứng kiến
Chuyện giận hờn của đôi lứa đang yêu

Khi xa rồi còn nhớ biết bao nhiêu
Tiếng ai hát vọng đêm buồn cư xá
Sao hôm nay bỗng ùa về tất cả
Tha thiết hoài nỗi nhớ đầu tiên.

ĐỨC HẬU

Truyền thuyết về chiếc cầu đá

Chiếc cầu đá trước cổng làng
Cổ kính rêu phong thâm trầm sắc đá
Bao thế kỷ qua
Cây cổ thụ già nua bên cầu đá đổ
Còn lại chiếc cầu nhắc mãi thuở cha ông
Niên đại không còn để tính thời gian
Bàn chân trần bao lớp người mỗi mòn mặt đá
Con cháu bao đời ngồi nghe ông kể
Truyền thuyết về chiếc cầu dài mãi thêm ra

Dưới bóng tre làng xao xác nghìn xưa
Vó ngựa canh trâu gọi hồn non nước
Trai làng mắt sáng như gương lòng mảy mui mác
Bên cầu mài kiếm dưới trăng
Nước bắn phải rửa bằng gương
Nước sạch giặt rồi cởi áo khăn khô tắm sông Như Nguyệt
Ngày về xuống ngựa bên cầu

Quỳ gối nâng gương vái cùng non nước
Đất nước bốn nghìn năm đánh giặc
Giặc kéo vào từ Nam- Bắc - Tây - Đông
Giặc vào làng qua chiếc cầu bỏ ngỏ
Làng vắng tanh không một tiếng gà
Giặc vào làng không có đường ra
Ánh chớp cắm hồn trong nghìn thanh mã tấu
Trai làng rửa nước bằng gương (*)
Các cụ già rửa máu giặc trên cầu
bằng nước của dòng mương
Cầu lại hiền những đêm trăng hẹn ước
Đất nước bốn nghìn năm đánh giặc
Vợ tiễn chồng nắm cơm gói mo cau
Mẹ tiễn con bịn rịn bên cầu
Giữa buổi cày thả trâu đi cứu nước
Ngày trai trẻ ra đi
Ngày về tóc bạc

Lại gặp chiếc cầu từ thuở cha ông
Niên đại không còn trên đá cổ rêu phong
Chiếc cầu thành tấm bia của nghìn năm dân tộc
Bao người ra đi ngày về không đủ mặt
Để lại chiếc cầu trước cổng làng quê
Giữ đất của cha ông, quét sạch mọi kẻ thù
Để lại bên cầu những đêm trăng hẹn ước

Ôi chiếc cầu của nghìn năm đất nước
Mỗi làng quê mang dáng một chiếc cầu

(*) Người xưa nói:
Trăm thứ bẩn thì lấy nước mà rửa.
NƯỚC bẩn thì lấy gươm mà rửa

LẠI TUẤN HIỀN**Đảo Tuần Châu**

Chiều thả bước trên đường sỏi trắng
 Hoàng Lan thơm khe khẽ ở bên mình
 Dịu dặt tấu khúc hoàn ca thơ bé
 Với một vùng đảo đá biếc xanh
 Mây trên cao không ngớt đổi dạng hình
 Phải ngôn ngữ thuở khai sinh từ đất
 Đến bao giờ, mấy ai người hiểu được
 Vên suốt đời mây mãi lang thang ?
 Thuở mạ non xanh đau đáu thời gian
 Từng ô mắt dõi theo ta không chớp
 Đất mẹ nghèo bao năm khó nhọc
 Mà bây giờ vẫn trông đất trông mây
 Chiều vàng rơi, khép lại một ngày
 Biển thấp lửa trong tim rực sáng
 Bỏ lại sau lưng những âu lo ngày tháng
 Để nguyên vẹn trong lòng một cõi đảo bình an.

Nhớ ngày chia tay ở Sa Vĩ

Bây giờ đã hết mùa phượng nở
Sao cháy lòng ta sắc thắm sân trường
Đâu hình bóng đã từng len trong mộng
Để suốt đời ta mãi vấn vương ?
Giờ chia tay sao lòng buồn vậy nhỉ
Sóng cồn cào trong ngực Bãi Đá Đen
Con ốc trắng giờ đã thành kỷ niệm
Tinh khiết dần theo lớp sóng thời gian
Ngày mai đây có kẻ về phương bắc
Còn người đi mãi tận trời tây
Gió tung bèm trên hàng dương Sa Vĩ
Cột mốc địa đầu và tôi ở lại đây !
Xin hãy giữ chút mặn mòi biển cả
Chút ngu ngơ của chùm sú xanh đầy
Con còng gió ngày xưa đâu mất
Để Bãi Dài hoang vắng chiều nay.

ĐÀM HIỂN*Về lại quê hương*

Chiều Sa Vĩ mặt trời bịn rịn
Gió vô hồi trắng cát trắng miền man
Bất chợt gặp hoa xương rồng trên cát
Hiếu thế nào là sức sống Việt Nam

Đình Trà Cổ trầm tư rêu xám
Xưa dựng đình- Dựng cột mốc ở nơi này
Cha ông ta sớm nhìn từ sâu thẳm
Nước non mình từ vùng đất này đây.

Dòng Ka Long trong thoáng gió nhẹ bay
Mấy ngàn năm cùng người gấn bó
Có giọng nói thân quen Trà Cổ
Chỉ thế thôi đã biết lòng người

Móng Cái vào đêm lộng lẫy hoa đăng
Tôi rung rung đứng bên cột mốc...

Chuyến phà tình nghĩa

**Tặng bến phà
Anh hùng Bãi Cháy**

Sóng chồm lên trắng xóa mặt phà
Người trên bờ trao nhau nỗi sợ
Khách sang sông chỉ hai nam một nữ
Bờ Hồng Gai trong sóng dữ thêm xa

Biển gầm gào duyên sóng dữ xô bờ
Gió thốc tháo, mưa như trút nước
Những sợi cáp thẳng căng muốn đứt
Tàu rung lên, sông Cửa Lục như say !

Người đàn bà không thấy được cảnh này
Chị nằm trong xe chịu cơn đau quằn quại
Anh chống ghìm lo âu ái ngại...
Phà vẫn quay cuồng giữa dòng sông sâu.

Anh đã từng chịu những cơn đau
Trong rừng Trường Sơn một thời chống Mỹ
Vết thương trên người không còn máu rỉ
Phút giây này máu ứa muốn trào ra !

Con trai anh cùng mẹ ngủ trong nhà
Máy bay Mỹ giội bom thiêu cháy
Mẹ con cháu chẳng bao giờ thức dậy
Chi vợ này hai họ mới cưới cho

Và bây giờ, chị trở dạ con so
Con đẻ khó phải sang sông cấp cứu
Thủy thủ phà lạng lẽ làm và hiểu
Bằng trái tim mình, họ đưa được phà qua.

Người thương binh vội vã lên xe
Thủy thủ phà ghìm sợi dây căng muốn đứt
Cái gập đầu trong phút giây vội nhất
Chỉ thế thôi đủ để nhớ suốt đời

Đến bây giờ, hai cháu sinh đôi
Là Thủy, Thủ hằng ngày đi học
Mỗi lần qua sông lại nhìn nhau thầm nhắc
Chuyến phà tình nghĩa năm xưa...

7.1978

Đêm Pò Hèn nghe câu quan họ

*Anh bỗng nghe thấy tiếng sa quay
Khi em hát câu quan họ
Sợi tơ mềm óng theo từng kén nhỏ
Đêm Pò Hèn bỗng bênh trăng lên*

*Về khuya rừng vắng tiếng chim,
Gió thung thối xoáy tròn đỉnh dốc
Trăng đêm nay tan vào từng câu hát
Suối long lanh- dải lụa dưới chân cầu*

*Khi em ca điệu lí thương nhau
Cả đất trời say vì câu hát
Anh nghe lòng tiếng khoan tiếng nhặt
Sợi tơ mềm vương vít tiếng sa quay*

*Cả đường biên cùng thức trọn đêm nay
Đại ngàn xanh, xanh từng câu quan họ
Mai em đi rồi biết ai trông ai nhớ
Qua cầu... cõi áo... gió bay...*

Đắm say cùng Vịnh

Xin đừng, đừng vội chiều ơi
Cứ chậm chậm tím để tôi ngắm nhìn
Hoàng hôn cháy giọt lung linh
Hải âu sao cứ vô tình vụt bay
Lô xô đảo tím giăng đầy
Mơn man nước biếc gió lay bóng vàng
Vịnh chiều ơi đến ngõ ngàng
Đêm nay tôi uống trăng vàng để say
Ngập ngừng chẳng thể chia tay
Muốn cùng, cùng mãi chốn này biển ơi
Người về để một mình tôi
Đắm say cùng Vịnh và cười cùng trăng
Dấu rằng đủ biết dấu rằng
Ai mong ai đợi chi bằng ở đây
Một lần ngậy ngất chốn này
Được say cùng Vịnh bỏ say một đời

NGUYỄN THỊ HOÀNG HOÀ

Hát dưới chân tượng Bác Hồ

Con đã hát nhiều đêm
Trong rạp lớn, dưới ánh đèn rực rỡ
Đêm nay giữa bóng bênh sóng vỗ
Con hát dưới chân Người, trên đảo Cô Tô

Anh lính biên phòng xao xuyến trước vần thơ
Tiếng đàn nỉu bước chân em gái nhỏ
Mẹ già rừng rưng cầm tay bỏ ngõ
Ơ kìa... cô Tấm ngày xưa

Người đứng đây sừng sững trước nắng mưa
Toả hơi ấm ngăn cơn gió lạnh
Tiếng hát con đêm nay có cánh
Bay tới những bờ xa...

Đêm Thơ Quảng Ninh, Cô Tô 1999

Lấy chồng thợ mỏ

Lấy chồng thợ mỏ là tôi
Họ hàng gia tộc ba đời làm than
Biết nghề mỏ lắm gian nan
Mà tôi yêu quý chẳng phàn nàn đâu
Quanh năm mưa nắng dãi dầu
Thức cùng với đất gọi màu than đen
Khi gương than sáng bật lên
Là khi thợ mỏ thấy thêm yêu đời
Hòn than đầm giọt mồ hôi
Tan ca vẫn đổ trận cười thoả thuê
Than vàng như có bùa mê
Lắm khi anh mãi chẳng về với tôi
Gặp cơn mưa trắng đất trời
Là anh lo lắng đứng ngồi không yên
Khát khao than mãi nhiều lên
Ngày mai đi đến mọi miền xa xôi...
Lấy chồng thợ mỏ là tôi
Nguyện xin gắn bó trọn đời với than.

Thi hài trên cây

Thi hài anh nằm lơ lửng trên cao
Trong chiếc võng dù, nối hai cây săng lẻ
Bao nhiêu năm qua anh cứ nằm như thế
Ngày tiếp ngày cùng cây lớn cao thêm

Anh trò chuyện với các vì sao đêm đêm
Gửi vui buồn vào trong tĩnh lặng
Vòm cây xanh chỗ che ngày mưa nắng
Gia tài là lũ chim riu rít lúc bình minh

Anh chẳng quan tâm đến thế thái nhân tình
Chỉ khát khao được về với mẹ
Nơi ấy có một cô gái trẻ
Lúc lên đường lưu luyến tiễn đưa anh

Kể làm chi những mất mát chiến tranh
Một cơn sốt rừng cũng cướp đi sinh mạng
Đồng đội lên đường lúc trời chưa sáng
Anh ở lại một mình giữa bạt ngàn cây

Hôm nay đồng đội đã đến đây
(Có phải hồn thiêng anh mách bảo ?)
Kìa ráng chiều đổ lên như giông bão
Vòm cây xanh run rẩy tiễn anh về

Anh sẽ nằm yên nghỉ giữa đồng quê
Bên dòng sông, tiếng ru hời của mẹ
Nghe nhịp sống, nhờ bàn tay lớp trẻ
Đang cố gắng từng ngày cho đất nước đổi thay.

7.2002

SỸ HỒNG

Thị xã mỏ

*Bên ấy là Hòn Gai
Cách nơi chúng tôi dòng sông Cửa Lục
Xạm đen đôi cánh tay cần trục
Quay những toa than rót gọn xuống tàu
Những con tàu hình dáng khác nhau
Phấp phới cờ Việt Nam thắm đỏ
Những con tàu vào ăn than cảng mỏ
Núp dưới đôi tay cần trục chuyên cần*

*Từ nơi chúng tôi tới đó rất gần
Tiếng loa truyền thanh vang vọng sang vãn rõ
Mùi than luyện phả vào cửa sổ
Dãy đại hoa vàng dọc phố bờ sông
Những mái nhà đen, những mái nhà hồng
Những nền cũ tro hoang gạch nát
Những bức tường quét vôi trắng mát
Quen lắm rồi, ai để ý đâu*

Suốt ngày đêm tiếng máy tiếng còi tàu
Thị xã chẳng bao giờ tan khói
Khói than luyện vàng bỗng bệnh trôi nổi
Khói than gây là đụn khói xanh
Lò nấu gang khói xám giăng màn
Nhà máy điện phát phơ khói trắng
Không phút giây nào Hòn Gai tĩnh lặng
Những lò than nhả khói rất đều
Thị xã Hòn Gai chẳng giống nơi nào
Trong làn gió bay vương đầy bụi bặm
Chiếc lá bạch đàn áo than trĩu nặng
Cây phượng già cũng ngả màu than
Đá núi Bài Thơ vẫn thơm phong lan
Tha thướt bên đường trúc đào môi đỏ
Hương đại bờ sông bồi hồi nổi nhớ
Bâng khuâng một tiếng còi tăm

Hòn Gai bên ấy rất gần
Nơi tôi sống mười năm đời thơ
Nơi đời tôi chớm nở
Mối tình đầu
Lúc vào ca là lúc hẹn hò nhau
Giữa dòng đời bộn bề huyên náo

Bên ấy Hòn Gai: Lán Bè, Lán Đạo
Núi Bài Thơ giương tím cánh buồm
Những dáng nét vui buồn
Cùng lộ ra trên từng gương mặt
Những tấm lòng sáng trong chân thật
Những tâm hồn như Vịnh Hạ Long

1969

Chúng tôi địa chất thăm dò

Ở đây thung lũng sa mù
Sớm chiều chỉ thấy âm u núi đồi
Ở đây cái rét tê người
Chín giờ chưa thấy mặt trời ngoi lên
Chỗ nằm mốc trắng bốn bên
Cái chăn bông đắp liên miên bốn mùa

Ai về thung lũng Chân Cò
Ghé qua chơi đội thăm dò chúng tôi
Bí bầu vẫn mọc tốt tươi
Su su trĩu quả, mồng tơi xanh dần
Cây bông đứng cạnh cây cam
Nhãn lồng tán lá cao ngang mái nhà
Khóm hồng đỏ thắm màu hoa
Trẻ con tôi lớp ê a học bài

Vĩa than vừa rộng vừa dài
Sẽ trong hầm mỏ, sẽ ngoài bến than
Nhà xây sẽ mọc giăng hàng
Còi tàu sẽ hú âm vang núi đồi

Ai về thăm lại chúng tôi
Xin mời tới chốn núi đồi hoang sơ
Chúng tôi địa chất thăm dò
Khi than ra, lại ba lô lên đường.

Vàng Danh, tháng 4- 1970

NGÔ XUÂN HỘI

Lên Tây Khe Sim

*Bám vào vai một người thợ
Trước mỗi lần xe nghiêng xe xóc
Giữa chiều mưa trút nước
Tôi lên Tây Khe Sim*

*Thùng xe chổ chát như nêm
Chỗ không người đứng
Mũ thợ mỏ làm bằng nhựa cứng
Theo nhịp lắc dồn lách cách va nhau*

*Như những cơn mưa lúc chậm lúc mau
Những câu chuyện không đầu không cuối
Ai cũng nghe và ai cũng nói
Bầy cây số dài cứ thế râm ran*

Theo nhịp lắc dồn bùn đất bùn than
Từ bánh xe bắn lên từng vệt
Lắng chuyện kể của những người thợ lò tôi biết
Nỗi khó khăn trong lòng đất lặng thầm

Những phá những phay những mạch nước ngầm
Mùa mưa trở mình thức dậy
Mở lò than qua nhiều nơi đứt gãy
Quần áo các anh ngậm nước ướt ròng

Xe đưa chúng tôi đến điểm dừng
Phút chuẩn bị vào ca khép lại
Sáng trên mũ người thợ lò chói lọi
Những ngọn đèn như những mặt trời trưa

Tây Khe Sim mùa mưa ! Mùa mưa !
Một khối than chìm trong ba khối nước
Nặng theo thợ lò đi vào lòng đất
Qua bảy cây số dài xe xóc xe nghiêng.

Tây Khe Sim 1981

Gió trên tầng 380

Một trận gió thổi nhẹ thôi cũng đủ
Bốc bụi bay mù trời
Nhưng gió trên tầng 380
Chẳng bao giờ thổi nhẹ
Bãi thải, mỏ than vì thế
Suốt ngày cát bụi bay
Những đám bụi màu mây
Vẫn thấy trước cơn dông, trong đám cháy

Xuyên qua những đám bụi ấy
Xe nhuộm màu than, người nhuộm màu than
Chúng tôi như từ đất lên

Như từ trời xuống
Với chiếc ca bin hầm hấp nóng
Lái xe dọc những con đường mở trập trùng
Bên phải moong, bên trái tầng
Ngút tầm nhìn không màu xanh cây lá
Trước chúng tôi như lúc nào cũng có thể lao ra
đoàn kỵ mã

Ngon cò đào cùng những ánh gương khua
Không thể không nhớ về trang sách tuổi thơ
Nhưng đâu phải tiếng dập dồn vó ngựa
Mà tiếng của đất đai tầng mỏ
Đội vào chúng tôi rung động mãi không thôi

Gió và gió
Thổi trên tầng 380
Nơi rộng rãi tầm trời
Nơi ngổn ngang tầng đất
Từ đấy những lỗ khoan sâu hút
Đất lật lên óng ánh màu đen

Không thể nào bình yên
Làm người lái xe trên tầng cao ấy
Chân chỉ muốn guồng theo nhịp máy
Tay cần được sức nâng của những chiếc ben

Không thể nào con tim không hát lên
Trước sắc than, tầm trời vùng mỏ
Cứ thế chúng tôi đưa xe băng qua những trận gió
Cuốn cuộn trên tầng 380.

Vùng mỏ tháng 1 năm 1981

Mười năm với thị xã than

Thế là đã mười năm
Tôi gắn đời mình cùng thị xã
Với mùa than đen, với màu phượng đỏ
Đoàn xe lên Đèo Nai đêm đêm
Thị xã cần lao, độ lượng của em
Những ngả đường vào ca tấp nập
Từ buổi tôi đặt bước chân thứ nhất
Đến nay vừa chẵn mười năm

Tôi biết Cẩm Phả ngày còn trẻ con
Cẩm Phả biết tôi khi tôi vào tuổi lớn
Buổi chiều ấy, một buổi chiều tháng chín
Mưa dai dẳng suốt ngày
Chuyến xe khách chạy từ Hòn Gai

Xuyên Cọc Tám, Hà Tu, Đèo Bụt

Dốc ngất quá làm tôi hồi hộp

Núi với nhà mờ ảo trong mưa

- Cẩm Phả đây ư ?

Tôi ngạc nhiên tự hỏi

Dải đất hẹp hai bề biển, núi

Khác rất nhiều với tôi hình dung

Sôi động hơn, giản dị hơn

Và em cũng nghịch hơn tôi tưởng

Từ nhà trường phổ thông ra đi

Ít nói, trầm tư, mơ mộng

Về thị xã, tôi trở thành công nhân

Đội mũ lò, thức đêm ca ba đầu tiên

Chịu cái nóng đầu tiên trong lòng đất

Lần đầu tiên trong đời tôi nhận biết

Cái giá một hòn than

Mười năm ! Bao nhiêu ngày, bao nhiêu đêm ?

Thuở ấy tôi chưa yêu em
Nay con ta đã đến trường học tập
Nếu tôi với dự định của một nhà du lịch
Về thị xã để tìm hiểu con người đất đai
Hẳn chỉ cần một năm trong khoảng thời gian ấy thôi
Tôi đã làm xong những điều tôi ấp ủ

Nhưng tôi về đây để trở thành công nhân
(Hơn thế, để trở thành công nhân mỏ)
Sống vì thị xã, sống như mọi người
Bởi thế Cẩm Phả, Cẩm Phả ơi
Biết mấy thời gian cho đủ.

HOÀNG HUY

Về An Sinh

"An Sinh sơn thủy tuyệt hùng vĩ"

(Lời ghi trên bia đá ở đền thờ
An Sinh Vương Trần Liễu)

Về An Sinh tìm lại dấu ngàn xưa
Gió cứ thổi trên những đồi hoang dại
Hoàng hôn tím những trang huyền thoại
An Sinh ơi, ta nhớ đến nao lòng...

Hãy chỉ giùm ta hồi mây trắng bênh bồng
Đâu đỉnh Ngoạ Vân vua Trần hoá Phật ?
Bao hài cốt Đế vương trong lòng đất
Rừng thiêng ơi, người cất giữ nơi đâu ?

Hãy kể lại đi hồi những bờ lau
Con đường ấy tuổi thơ ta chạy giặc
Cỏ gianh cháy trên đèo Hi xơ xác
Chim "bắt cô" kêu rạc Bãi Dài...

Thương các anh vệ quốc áo vá vai
Bàn chân đất vượt Đèo Voi Ninh quân
Nhớ dốc Mít một vầng trăng se lạnh
Núi Năm Con bầy hoẵng đứng kêu sương...

An Sinh đây, đất Đồ Đặng kiên cường
Chiếc áo giáp một góc trời Đệ tứ
Ơi, trung dũng những người con bất tử
Vũ Mạnh Hùng còn mãi với non xanh !...

Về An Sinh giữa tiết thanh minh
Hoa vải trắng một vùng trang trại
Nghe khúc khích tiếng cười em gái
Nhành vải tơ che khuất nửa vành môi

Về An Sinh đứng lặng ngắm mây trời
Nghe thông hát với non bồng nước nhược
Cứ để ta lạc giữa miền cổ tích
Với Khe Chè, Trại Nửa... những Hồ Tiên !...

Những con đường như những mũi tên
Còn tươi rói một màu đất mới
Kìa, ánh điện hay sao rơi trên núi
Du khách sống sờ chợt tỉnh hơi men...

Một An Sinh vừa lạ vừa quen...

Tháng 3-1995

Nhớ Lê Thánh Tông

Lại trở về bên vách đá ngàn xưa
Thắp nén nhang hương về tiên tổ
Năm trăm năm, năm trăm năm... nỗi nhớ
Cứ cồn cào những thế hệ cháu con

Năm trăm năm nét chữ chưa mòn
Câu thơ vẫn nói cùng non nước
Trong hương khói, chúng tôi lại đọc
Những vần thơ như gió, như mây

Sóng bốn phương nô nức đổ về đây
Gió trăm hẽo rủ nhau hội tụ
Cả trời biển mệnh mang đắm mình tư lự
Nghe chúng tôi đọc thơ Lê Thánh Tông !

Đây ông vua - thi sĩ mặt tươi hồng
Nét hoa thảo những lời thơ hùng tráng
Tiếng giục giã ba hồi trống trận
Những chiến thuyền cười sóng vượt trùng khơi

Dáng thanh tao thi sĩ mỉm cười
Tan bóng giặc, ta dùng văn dựng nước !
Ôi câu thơ thêm xanh trời, biển biếc
Thêm đậm đà vị muối đại dương...

Mấy mươi năm trên mảnh đất quê hương
Lớp lớp cháu con những người thợ mỏ
Đã ngã xuống vì sắc trời, ngọn cỏ
Vì một câu thơ trên vách đá tạc hình !

Sớm xuân nay hoa nắng trải lung linh
Vịnh bỗng hoá nghìn tấm gương lấp lánh
Những đoàn thuyền ra đi trong ảo ảnh
Của hương trầm ngào ngạt núi Bài Thơ...

Tháng 3-1992

BÙI CHÍ HÙNG

Chuyện ở vùng chuyển tải

Kính tặng cán bộ công nhân
Cảng Quảng Ninh

Nhà nổi neo giữa biển
Công nhân chỉ mặc quần đùi
Nắng nóng nung mái nhà hầm hấp
Ăn một bát cơm - chan bát mồ hôi

Những tổ công nhân của chúng tôi
Vẫn đều đặn đổi ca
Leo thang dây lên boong tàu làm việc
Bụi than phủ kín bao khuôn mặt
Khi nụ cười chỉ thấy hàm răng

Dây cáp tời kéo căng
Tiếng bánh răng ken két
Má gầu ngoạm ánh tươi mầu thép
Hối hả chuyển hàng từ dưới sà lan

Người tín hiệu không phút rời lan can
Tàu kéo thở ào ào qua chân vịt
Từng núi than nối đuôi nhau xuất kích
Biển sục sôi tiếng máy đổ dồn

Vòi rồng xuất hiện bất thường
Gió xoáy lốc hút cao bao cột sóng
Mặt biển rách- loang từng khoảng rộng
Nhà nổi đảo chao trong cơn phong ba
Công nhân trần lưng ôm chặt cột nhà
Miếng cơm vừa ăn
Bây giờ nôn ra hết

Đây là chuyện thường ngày
Đâu phải ai cũng biết
Một hòn than xuất đi
Mang sức của bao người
Để đất mỏ quê mình
Giàu như muôn nơi.

1993-2003

Thơ tình của người hoa tiêu

Kính tặng Công ty hoa tiêu
khu vực Quảng Ninh

Giận hờn lâu thế làm chi ?
Sóng gào rồi lại thâm thì dịu ngay
Đèn phao lẫn với đêm đầy
Bãi bồi nước nổi rặng ngày hôm qua
Thôi thì em cứ nói ra
Còn yêu anh nữa hay là...biển ơi !
Nghĩ lòng biển rộng trùng khơi
Anh không có biển một đời bơ vơ
Yêu em dù đợi dù chờ
Như Tàu với Cảng với bờ này thôi
Em đừng giận nữa em ơi
Đổi dòng nước chảy bãi bồi nhô cao
Mong cho tiếng biển ngọt ngào
Còi tàu vang vọng - xôn xao đất trời..

PHAN HUY HÙNG*Nắng của chúng tôi*

*Nắng đâu trời xanh thảng năm
Nắng ở chỗ ngang tầm con mắt
Nắng hắt lên cao rung mặt đất
Nắng nhuộm thêm đỏ sắc những môi cười*

*Thọ đúc chúng tôi riêng một mặt trời
Nơi lò lửa cháy bùng sức nắng
Nắng của gang chuyển dần sang thể loãng
Nắng rót vào từng khuôn cát, từng khuôn...*

*Mặc ngoài trời bão rú mưa tuôn
Nắng vẫn liếm quanh lò, chín đỏ
Cửa lò nung tới độ sáng ra gang
Ta hiểu nhau trong nắng lửa chói chang*

Mặc gió rét từng cơn tê giá
Thịt xương buốt, thấm mưa dầm tằm tã
Thọ đúc chúng tôi vẫn đỏ mặt trời
Cho dòng gang chở nắng vẫn đều trôi...

Chúng tôi biết kẻ thù từng khiếp sợ
Dùng đạn bom mưu dập tia nắng đỏ
Nắng lại càng rực rỡ chỗ gang ra
Lửa mặt trời cũng chính lửa tim ta...

TẠ KIM HÙNG

Nỗi buồn của biển

Trời khuya mưa xối xả rơi
Mà sao biển khúc khích cười vô tư
Tôi nhìn qua lớp sóng thưa
Bao la biển vẫn mịt mù cô đơn
Phải chăng sau chuỗi cười giòn
Biển che giấu một nỗi buồn mênh mông ?
Biển rằng: Không.

Không.

Không.

Không.

· Nỗi buồn ấy chính ở trong lòng người
Biển tôi vẫn hát vẫn cười
Trong đêm tối, cả khi trời nổi giông

Tôi rằng : Không.

Không.

Không.

Không.

Nếu như biển chứa trong lòng niềm vui
Thì sao biển cứ mặn mòi
Như nước mắt vụn kiếp người khổ đau
Biển nghe xong bỗng nghẹn ngào
Thoảng như tiếng nấc cồn cào khơi xa :
Nỗi buồn ấy ở hai ta
Ở trong anh, lại cũng là trong tôi
Nỗi buồn như một chiếc nôi
Ru ta suốt cả cuộc đời đắng cay
Nếu không có nỗi buồn này
Trái tim ta sẽ sạn chai lạnh lùng
Và đời chỉ có mùa đông
Lá hoa sẽ nát giữa dòng băng trôi...

Chỉ qua tâm sự đôi lời
Biển và tôi hoá thành đôi nhân tình.

VŨ THẾ HÙNG

Trưa hè

*Khi mặt trời vừa lên tới đỉnh đầu
Là cái nắng tuôn ra như đổ lửa
Sân bê tông chao nghiêng, chao ngửa
Than khô rồi rào rạo cuối bằng chuyền*

*Mây đứng yên và gió cũng đứng yên
Rặng bạch đàn không buồn phe phẩy lá
Chỉ có người là xem ra tôi tả
Mũi tranh mồm, quần áo sùng mỗ hôi*

*Một gáo nước đầy uống cạn một hơi
Vào tới sân than, chưa làm đã khát
Quần áo ướt lại khô nhiều lần bỏng rát
Nhập được "học"(*) than đổ cả bát mồ hôi !*

Nắng trưa hè làm đắm nước cạn, sôi
Con cáy, con còng tranh nhau lên ngọn sú
Trời xanh thẫm - Một màu xanh vũ trụ
Tiếng thét gào ầm ĩ lũ ve con.

Người làm than biết được cái gì mất cái gì còn
Nên họ vẫn miệt mài cùng với nắng
Cùng với sân than hắt lên nóng bỏng
Giữa trưa hè, mà cứ nghĩ đang thu.

01.6. 2000

* Học: Dụng cụ để đo than.

Hoàng hôn trên sân than

Khi hoàng hôn buông xuống
Ráng chiều đầy sân than
Rạch bầu trời thành vết
Nhuộm tím rặng bạch đàn.

Người làm than hồi hã
Thu quang gánh ra về
Thu cả vài tia nắng
Cứ tưởng là "giành, mê"*)

Sân than giờ vắng lặng
Hoàng hôn buồn vu vơ
Giọt mồ hôi sót lại
Để cho sân thẫn thờ.

Cảng Điện Công 30/4/2000

* “Giành, mê” là dụng cụ để làm than.

VIỆT HÙNG

Lặng im...

*Bạn tôi ra đi chẳng để lại gì
Chỉ duy nhất
Dòng chữ con trên bậu cửa
Ra đi : Ngày 25 tháng 4 năm 1967
Ngày trở về...
(Ba chấm lặng im...)*

*Mẹ già anh tuổi đã bảy lăm
Nhà sửa sáu lần
Vẫn chưa thay bậu cửa
Vết phấn trắng bụi thời gian mờ tỏ
Vẫn lặng im
Đau đáu mắt nhìn.
Mẹ bảo rằng :
Mỗi buổi hừng đông
Mẹ lại thấy*

Những dòng chữ lắt lay nhún nhảy
Và đêm khuya
Ngọn đèn gầy run rẩy
Mẹ thấy như con mẹ gần kề
Gương mặt hiền lành
Còn giọng nói cứ ồm ồm sức trẻ
Mấy chục năm rồi mà con vẫn thế
Vẫn nhớ nhà mình gốc khế cạnh ao
Dòng chữ kia
Trên bậu cửa năm nao
Vẫn lặng im chờ con về viết tiếp
- Ra đi ngày 25 tháng 4 năm 1967
Ngày trở về... (ba chấm)
Lặng im...

NGÔ THỊ PHƯƠNG HUYỀN

Đêm trực giao thừa

*Đêm nay đón giao thừa.
Trong phiên em thường trực
Trời đêm đen như mực...
Vắng, không một vì sao !*

*Hương Xuân như năm nào...
Lâng lâng mà nhỏ nhẹ,
Em cùng xuân bước khẽ...
Quanh thăm đủ mọi phòng.*

- Ghép cánh màn người bệnh,
- Nghe hơi thở có êm ?
- Mạch tay đều nhịp hơn ?
- Cơn sốt chiều có giảm ?

*Ngoài trời, mưa lất phất,
Mưa gọi thêm búp non
Niềm ước mơ nho nhỏ...
"Mong người bệnh ngủ ngon !"*

Mùa chim rời phương Bắc

Một mùa cây trái, lá xanh tươi
Chẳng gợn mây trên khắp nẻo trời
Tiếng sáo chiều hôm còn réo rắt...
Đàn trâu đeo mõ rỏ quanh đôi !

Mùa ấy hoa sim khoe sắc tím,
Vườn cảnh xen lẫn khóm hoa mua.
Suối vui róc rách đùa chân đá,
Xào xạc tre ngà theo gió đưa.

Đàn chim lại rời phương Bắc sớm,
Trời Đông, sương giá ẩm tình nhà
Đường bay ngàn dặm chim không mỏi,
Vượt biển, chim rừng bay mãi xa.

Mảnh trời còn lại, mảnh trời không...
Một tiếng sáo xưa, một mảnh lòng !
Ai nữ đem về, ai nữ... nhỉ ?
Nỗi buồn không tắt, cứ mênh mông !

Cọc 3, Hồng Gai - 1977

Hải Phòng của tôi

Hải Phòng của tôi bếp chiều thơm rơm mới
 Khói có theo em về phía nội thành
 Ngóng đợi em hết mùa rươi bến Khuê
 Tôi ra đồng Còng chằm lửa heo may
 Em áo đỏ về làng mời cười
 Lộn ba- lô tôi ra phố kiếm tiền
 Hải Phòng của tôi con tàu cánh bướm
 hoa phượng

Cháy đỏ về cái chưa có hôm nay
 Tôi tìm việc khắp phố phường quảng cáo
 Em ở đâu Cát Cụt, Cát Dài
 Tôi lênh đênh con tàu tình yêu không số
 Em có là Hải Phòng chờ đợi của tôi ?

Người Sơn Tây

Nhớ Nguyễn Lương Ngọc

Người Sơn Tây yêu hoa sen từ trong giấc ngủ
Trong giấc ngủ mơ về hoa sen
Trong giấc ngủ hát ru hoa sen
Xin đừng hỏi vì sao
Hoa tỉnh giấc hoa sang kiếp khác!

Từng chậm chậm Thanh Thuỷ sang Bất Bạt
Từng dụi mắt trước thành cổ Sơn Tây
Từng một chiều cùng anh quán bờ đê Hà Nội
Người Sơn Tây ngược nhìn mây bay...

Xứ Đoài thơm cho Hà Thành trái quả
Người Sơn Tây có rất nhiều mùa thu
"Chúng mình không còn nhiều thời gian nữa đâu" -
người Sơn Tây nói thế
Núi Tản sông Đà trầm tích thời gian !

27-11-2001

Ghi trong đêm sương

*Khuya lắm rồi những vì sao đã lạnh
Ba chàng trai ba dáng bước trên đường
Gió đâu rồi để hàng cây đứng lặng
Họ đi tìm chính họ trong sương*

*Bên chén rượu ba chàng buồn trong rượu
Nhưng khi buồn họ toàn nói chuyện vui
Họ tự nhận là công dân nửa bán cầu
đang thức
Thương nửa bán cầu nhân loại
giấc đương say*

*Có rượu vào đi không vững nữa
Còn đường về tiếng họ ẩm hơi sương
Chàng thi sĩ chỉ thơ mình mà đọc
Trong làng văn chàng chỉ phục riêng chàng*

Chàng thiếu úy thàng nữa lên trung úy
Ngực áo phanh nghiêng ngả cả quân hàm
Trái đất này chàng là vị tướng
Vị tướng thì có quyền hát oang oang

Chàng trẻ nhất sớm mai lên Đông Bắc
Ở nơi này chàng có một người yêu
Chàng hát to để cho cô gái biết
Mặc những ai đang mộng giấc mơ kiều

Gã chủ quán nhìn theo ba chàng ấy
Ngõ đất trời cũng chênh choáng cơn say
Gã thèm được ồn ào như họ vậy
Mình gã buồn bên trống rỗng
những chiếc chai

11- 1987

Chiều xuân thị trấn Trới

Thị trấn Trới chiều xuân nay tôi đến
Biển đằng kia và rừng ở đằng này
Một tầm mắt tới biển xanh, một tầm tay tới gỗ
Vật nặng vàng im lìm trên cỏ
Xui nhớ về truyền thuyết thuở xa xưa...

Rất có thể trước khi cùng năm mươi con lên rừng
Long Quân đến nơi này chia tay Âu Cơ
và năm mươi con xuống biển
Rất có thể chiếc thuyền thứ nhất
của Tổ tiên đóng bằng gỗ Hoàn Bồ
Mọi vật quanh tôi chẳng thể tình cờ
Thị trấn nhỏ xinh như trái chín đầu tiên
của cây bói quả
Chẳng thể hững hờ trên con đường mới mở
Tôi băng khuâng chờ tiếng tắc kè kêu

Biển ngoài kia xanh đến nao nao
Hạ Long chưa biết bao huyền thoại
Nếu thị trấn được ví là cô gái
Cô gái này mới bắt đầu yêu

Tôi chợt nhận ra mới lạ của buổi chiều
Ai đang gọi tên mình cuối phố
Với thị trấn tôi là người có lỗi
Từng bữa khoản mảnh đất đón chờ mình

1987

Chùa Hương

*Đường tới Chùa Hương dòng sông lụa
Thuyền vẽ lên tranh những cái nhìn
Vu vơ vớt nước em thăm thẳm
Chứa thấy mơ đâu núi đã tiên*

*Lòng thì khoan nhất sông nhiều bến
Chả trách ai kia lạc lối về
Sư đâu trẻ thế không tin nổi
Bến Trong, bến Đục, còn bến Mê?*

*Bước tới Thiên Trù tay dâng khói
Phật là bướm đậu là gió hương?
Giữa động lòng ai không Bồ Tát
Gieo những tâm tư mọi nẻo đường...*

3-2002

LÊ HƯỜNG

Hồn quê

Về nơi thủy trận ngày xưa
Bảy trăm năm bóng gương khua sáng trời
Vẫn còn nhớ đến ngàn đời
Ngổn ngang xác giặc tơi bời mặt sông !

Bạch Đằng mây nước mênh mông
Cháu con gặp dáng cha ông thuở nào
Chiều dâng nhuộm đỏ chiến bào
Những hàng cọc gỗ lẳng vào hồn quê

Đất thiêng thấp lửa đam mê
Cho anh quên nỗi tái tê nhọc nhằn
Cho em đẹp tựa trăng rằm
Cho tình đôi lứa càng đậm thêm
Cho thời gian chẳng lãng quên
Bao nhiêu sự tích làm nên sử vàng

Bên anh em thật dịu dàng
Bạch Đằng sóng cũng nhẹ nhàng hát ru...

Bãi Cháy lên đèn

Bãi Cháy lên đèn
Ngàn sao lung linh
Muôn con sóng ru bờ cát
Ai ru tình anh ?

Người xa về sau chiến tranh
Ngõ lạc vào huyền thoại
Lối mòn xưa cỏ dại
Nay chót vót nhà tầng
Ô cửa nhấp nháy đèn màu
Sâm banh chảy tràn miệng cốc
Xập xình nhạc rốc
Váy mỏng quay tròn...

Khu vườn đào xưa cánh hoa nhẹ vương
Đâu hồn mộng mơ trắng treo nụ hôn
Tình nhân trao nhau mệnh mỏng vịnh biển
Ta khách lãng du về tìm kỷ ức
Một thời bỏ quên
Một thời có em
Nỗi nhớ
Tiếng ai rao bán bánh đêm khảm cổ
Liêu xiêu bóng ai ngập dài bên mệt quá
Có nét gì của người xưa quen
Xa xăm như cổ tích

Bãi Cháy lên đèn
Người xa về ngợp trong ngàn sao lô xô cao ốc
Cái còn nảy sinh từ cái mất
Rừng cây dâng hương...

Bãi Cháy, 4-1998

Đất Mũi

*Từ xa tôi đến Cà Mau
Qua bao lay động sắc màu nhân gian
Mồ hôi nhỏ giọt chưa tan
Đã nghe Đất Mũi mệnh mang gọi mình*

*Hình như biển chẳng vô tình
Sa bồi thêm cuộc hành trình đất đai
Cha ông nếm mật nằm gai
Trăm năm để lại ngày mai mỡ màu*

*Muôn vàn con sóng bạc đầu
Gọi ra vóc dáng dãi dầu người xưa
Giẫm chân trong nước mặn chua
Người người tắm nắng gọi mưa mở rừng*

Một thời giặc già mấy tầng
Máu xương người đổ giữa vầng lửa thiêu
Những cây được mọc xanh nhiều
Rễ xoè bám đất sớm chiều siêng năng

Bâng khuâng Đất Mũi tôi thăm
Ngõ như gặp gỡ trăm năm cỗi người
Ngoài kia bát ngát biển trời
Trong này giong già tiếng cười vô tư.

Cà Mau, 15.6.2003

Thiếu phụ nhật cổ

Nước mắt em rỏ từng giọt đắng
Ướt đầm vạt áo thời con gái
Lòng gửi theo người đi xa vắng
Bao năm biên biệt chưa về

Tuổi trẻ của em lặng lẽ trôi qua
Cau chín đỏ lá trầu vàng úa
Chiều chiều ra ngõ ngóng tin xa
Em nuôi tiếc mái tóc dài như sợi

Từng sợi tóc rụng thời gian em gom lại
Đầy ắp cả ngày cả tháng cả năm
Không nguôi nỗi cô đơn trống trải
Ánh mắt em buồn đến mênh mông !

Chiến tranh đã lùi vào dĩ vãng
Thời con gái của em phai nhạt bay đi
Niềm hy vọng mong manh ở lại
Chờ một đêm người lính trở về...

Người lính không bao giờ về nữa
Xương thịt trộn vào đất đai Tổ quốc
Trong nghĩa trang Đường Chín hôm nay
Có người thiếu phụ nhặt cỏ trên từng ngôi mộ.

Quảng Trị, 10-6-2003

Cao Bằng

*Xe băng qua núi qua mây
Lướt qua đèo Gió lên đây tàn chiều
Sông Bằng như dải lụa điều
Vàng trắng non tựa cánh diều vàng bay*

*Bạn bè tay ấm trong tay
Nghiêng bầu rượu rót sương bay trắng trời
Tóc râu người bạc cả rồi
Chén mừng chén tủi... bồi hồi thương nhau !*

*Bao mùa gió lạnh tan mau
Thơ tình ngâm ngợi đôi câu quên buồn
Đời người mỏng mảnh cánh chuồn
Nào ai dò hết ngọn nguồn trắng đen !*

*Mãi vui... thoát cái hết đêm
Vàng dương đã lấp lánh trên sông Bằng.*

Cao Bằng, 3-2002

*Phố cổ Arbát **

Con đường lát gạch đỏ au
Những cây đèn cổ phai màu nắng mưa
Bước chân du khách lưa thưa
Tôi đi dọc phố cổ xưa một mình

Ngắm xem thế thái nhân tình
Bỗng dưng thay dáng đổi hình ra sao ?
Ngày mai... đâu có thế nào
Lòng tôi vẫn cứ buộc vào ngày xưa

Một thời hoa trái đung đưa
Lung linh nắng ấm ban trưa xứ người
Bây giờ mong một điệu cười
Phố quen gặp giữa tháng Mười lạnh tanh !

Những gì còn lại mong mãi
Phôi pha năm tháng thì đành vấy thôi
Tuyết rơi, tuyết rơi, tuyết rơi
Mắt tôi choáng ngợp trắng trời nước Nga...

Mátxcova, 10-1989

* Một phố cổ ở Mátxcova

Tiếng đàn ở Trường Thành

Cơn mưa ập đến bất ngờ
Trường Thành vạn dặm ảo mờ khói sương
Chợt nghe thoảng tiếng đàn buồn
Từng giây thổn thức xót thương kiếp người
Còng lưng đội đá vá trời
Đòn roi bạc trắng bồi bồi tóc râu
Tường cao hun hút hào sâu
Mồ hôi đổ xuống biết đâu vui đây ?

Mưa bao nhiêu sợi đàn dày
Trường Thành tôi đến nửa ngày đếm mưa
Tiếng đàn hay tiếng người xưa
Giải bày muôn nỗi cay chua phận hèn
Thời nào thì những dân đen
Vua quan đều có cách lên cho đau !

Mưa rơi lúc chậm lúc mau
Tiếng đàn quận thắt vào nhau nỗi niềm...

Bắc Kinh 9-2000

BÙI QUANG KIÊM*Vân Đồn huyện đảo*

Quê hương tôi vốn đất nông năng lửa
Gió ngàn năm vi vút rặng dương già
Biển mặn mòi vì thấm máu ông cha
Đồng thơm lúa bởi vượt qua mưa nắng
Tháng Tám mùa thu trời xanh mây trắng
Đảo nhỏ mừng vui nền dân chủ cộng hoà
Những vụn chài xưa nhọc nhằn cay đắng
Cách mạng về rồi, rục rĩ cờ hoa
Năm mươi nhăm năm trên chặng đường qua
Đảo vẫn lớn trong lòng Tổ quốc
Lớn lao quá, nói sao cho hết được
Mỗi bước đi lên càng mến yêu Người

Hỡi những ai đi cuối đất cùng trời
Xin hãy một lần về thăm quê đảo
Những dải rừng xanh tươi như màu áo
Và cát thuỷ tinh trắng giữa sóng cồn
Ôi mến yêu sao hai tiếng Vân Đồn
Sáng lấp lánh trong hình hài đất nước
Nửa thế kỷ những gì ta mong ước
Đã được hôm nay, biển rộng sông dài
Rất trẻ trung ơi em gái làng chài
Phàng hãy khua lên, mừng ngày hội lớn
In mặt nước, một khung trời sóng sánh
Có bóng dáng Vân Đồn trong lòng mẹ Việt Nam.

8-2001

Cát trắng

Thương mến tặng Anh hùng Lao động
Cao Quý Phọ, Giám đốc Công ty Cát Văn Hải

Có người quê ở tỉnh Thanh
Nhằm nơi cát trắng biển xanh tìm về
Mà nghe sóng vỗ bốn bề
Mà xem đảo nhỏ là quê hương mình
Nặng lòng với cát thủy tinh
Hai mươi năm, bấy nhiêu tình yêu thương
Tình anh đỏ ngói mái trường
Tình anh ấm những nẻo đường quê tôi
Đói nghèo xưa xóa sạch rồi
Một vùng đảo sáng nụ cười công nhân.

12-2002

ĐOÀN TỬ KẾ

Hương quế

Tặng H.T.X Cao Lâm, Tiên Yên

*Mong bài thơ cầm lại chút hương thơm
Như cây quế gửi tình ta thương mẹ
Trên đá sỏi sao mà xanh đến thế
Hương bay gần, bay xa.*

*Người Cao Lâm làm sống lại trong ta
Sức trai trẻ của núi rừng trỗi dậy
Thung lũng xanh, hai bên sườn thoải thoải
Lá quế sột soạt va nhau.*

*Cỏ trên đồi chẳng mọc được nữa đâu
Thân vút thẳng là những thân cây quế
Giơ tay đếm, chẳng tay nào đếm xuể
Lá rụng vàng lối đi.*

Nồi cơm đầy bà mế thổi trong kia
Tiếng đàn khuya cô gái Tày diu dặt
Ngôi nhà mới nở xoè trên mặt đất
Trẻ người Dao cắp sách đến trường xây.

Nghe tiếng chày thậm thích ở đâu đây
Tiếng chày gạo như giã vào hương quế
Cây quế đủ quyền cho ta thương mẹ
Hương bay gần, bay xa...

Tiên Yên, 1972

TRẦN KHẢI

Bãi cọc Bạch Đằng

*Giữa buổi chiều hè nắng chói chang
Về thăm bãi cọc Bạch Đằng Giang
Đây rồi chiến địa nơi xưa đó
Mà vẫn băng khuâng vẫn ngỡ ngàng !*

*Hai nghìn sù vệt lán bờ lau
Trận địa quân Trần chiếm lĩnh đâu ?
Đâu chỗ Lê Hoàn chờ giặc đến ?
Nơi nào Ngô chúa chém Hoàng Thao ?*

*Hỡi sóng sông Đằng nhớ hết không ?
Bao lần máu giặc đỏ ngầu sông ?
Sóng nào soi bóng Trần Hưng Đạo
Cờ soái gươm trần phá giặc Mông.*

*Tất Liệt thua đau chết ngậm hờn
Thoát Hoan chui ống vẫn còn run
Sứ thần bạc tóc bay hồn vía
Nghe tiếng gươm khua tiếng trống đồng*

Cọc gỗ còn đây ghi chiến tích
 Mấy trăm thuyền chiến giặc tan tành
 Ôm mộng xâm lăng chìm đáy nước
 Sông Đằng bát ngát một màu xanh !

Đã ngót ngàn năm trải gió mưa
 Mà hàng cọc trận vẫn trơ trơ
 Như đài chiến thắng muôn đời đó
 Đào dạt Đằng Giang sóng vỗ bờ !

Sóng nào có mặt bốn ngàn năm ?
 Vớt nước triều lên thoáng ngập ngừng...
 Có phải dòng sông pha ráng đỏ
 Hay ngàn xưa đó máu thù loang ?*

Mây nước xuôi dòng mãi miết trôi
 Thuyền chìm giáo gãy mấy phen rồi ?
 Khoả tay lật sóng biên niên sử
 Đâu dấu sông xưa khúc lở bồi !...

* Ý về đối của sứ thần Giang Văn Minh :
 "Đằng Giang tự cổ huyết do hồng"

VŨ KHIÊM

Tiếng trống trường tôi

*Đã xanh thẫm tán bàng xoè rộng
Đã treo chùm quả phượng - những chùm gương
Mây cất vó thu về cao tít
Nước hồ se soi sáng như gương*

*Mặt trời cũng đỏ bừng mặt trống
Chiếc dù lên nước bóng múa liên hồi
Không có thứ tiếng gì trong buổi sớm
Lại vang bằng tiếng trống trường tôi*

*Rồi ríu rít các ngã đường hào hức
Bước chân chen rục rỡ sắc màu tươi
Dù quen lắm mỗi năm đều biết trước
Phút âu lo hồi hộp hoá nụ cười*

Tôi đã qua thơ ấu một thời
Vẫn thấy mình lon ton theo gót mẹ
Buổi học đầu tiên mắt tròn ngơ ngác lạ
Tiếng trống đầu tiên tim đập nhịp suốt đời

Và bây giờ nghe tiếng trống trường tôi
Ngày khai giảng vỡ khung trời trong vắt
Cờ hoa dâng lên sân bồng chập
Lại rưng rưng tôi vào lớp đầu giờ.

Theo hương mặt trời

*Lần tiễn đưa này là thứ bao nhiêu
Tôi không còn nhớ rõ
Những học sinh vừa ríu rít quanh tôi
Vừa thắm thiết bạn bè gặp gỡ*

*Trước mắt tôi vẫn cháy màu hoa nở
Chớp sáng trên nền trời trong xanh
Dưới chân tôi đường Mười tám mải miết
Hun hút miền Đông Bắc xa xôi*

*Vùng biên giới tôi từng quen thuộc
Suốt một thời gắn bó chỗ che
Hôm nay các em về nơi đó
Với biển trời hùng vĩ bản làng xa*

Lớp nửa tranh bàn ghế ghép tre
Học sinh vượt đồi cao thác xối
Chiều buông tím phân vân sắc núi
Buổi học bây giờ thêm bao khó khăn

Tôi đứng trong hàng học sinh vây quanh
Từ phút này các em trở thành thầy, cô giáo
Hành lý có gì đâu còn nhiều thiếu thốn
Chỉ vẻ mặt là nồng hậu sáng tươi.

Nắm tay các em đưa tiễn từng người
Lòng vui quá mà rung rung mắt ướt
Bao mới lạ tôi vừa nhận biết
Các em đi theo hướng mặt trời.

Em về cắm bản Thanh Y

Nhà cao phố rộng người đi
Em về “cắm bản” Thanh Y cuối cùng
Lối mòn heo hút gió thung
Sóc tìm hạt dẻ cành rung rào rào
Lớp mười lăm trẻ lao xao
Sớm trong mây nổi chiều vào sương bay
Đêm xoa mù, được cầm tay
Rét thì đốt lửa ngồi quây dạy vẫn
Mưa dầm vắt bám kẽ chân
Con nằm trong địu bước lặn suối trôn
Có ngày khoai bắp là cơm
Hương rừng bóc mảnh quế thơm đầu mùa
Người Dao thiếu chữ từ xưa
Núi đồi cây cỏ lại thừa hoang sơ
Lòng em thương bản ngẩn ngơ
Muốn làm bao việc đâu chờ lời khen
Vượt đèo dốc vắng đã quen
Xa xôi chẳng quản ngày lên ngược đường
Chưa xây gạch ngói đồ trường
Mái tranh vách nửa bình thường vậy thôi !

Lớp học ở đảo

Đảo có mấy chục nhà
Đi học không quá hai mươi trẻ
Ghép chung vào lớp một, lớp hai
Tiếng trò đọc rì rào như sóng
Giọng cô như lúa thổi trên đồng.

Lớp học chênh vênh mái nứa
Phòng cô ngăn liếp tre rừng
Trẻ đến khi mặt trời đã đỏ
Cục lửa tròn từ biển bay lên
Mang theo bài vị mặn mòi nồng ấm
Và bài ca mùa sương biển tặng đất liền !

Cha mẹ cống con vượt dốc đến lớp
Gói cơm bánh và thức ăn
Không quên đưa quà cho cô giáo
Cá, tôm, sò, ngán, ngao... ⁽¹⁾

Lũ trẻ giống đàn mực sím ⁽²⁾
Lặn hụp trong thủy triều hôm trước
Chúng đùa chơi múa hát
Học làm văn, làm toán, làm người.

Không biết từ lúc nào
Cả đảo gọi là Cô-giáo-mẹ
Biển cứ mênh mông hiền lành, giận dữ
Dân đảo ngày ngày vào lộng ra khơi
Cô giáo đón đàn con dưới ánh mặt trời.

4. 2000

(1), (2) : Tên các loài hải sản .

HUY KHOÁT*Đường đèo Vân Mây*

Trưa hè lửa đỏ

Con trần lửa phơi mình im hơi thở

Đèo Văn Mây

chẳng gợn gió bay

nắng rừng rực núi

Ôi khao khát đỉnh đèo gió thổi

Vẳng âm âm ngọn suối vực xa.

Thủy điện Nà Làng rì rầm chuyển máy

Như cơn gió thổi vào lòng ta vậy

Tận đáy Ngàn Mù toả mát chiều xanh

Rời rợi cánh rừng hồi, trấu lên nhanh

Hương quế thơm lừng vách núi

Nắm những tay trần khuôn đá sỏi

Dựng thủy điện Lục Hồn, Hoàn Mô, Vô Ngại

Lưới điện giăng

trắng loá bát cơm cười

Thôi thúc lòng ta, vượt con đường lửa đỏ
Mồ hôi thấm đỏ
Vẫn đạp mình trên
bước khoẻ bước dài
Mơ thấy dọc ven đồi
trải lụa hồng xa tắp
Đường rộng mở
vắt ngang dòng suối mát
Ta lại nghe khúc hát con đường
Qua những sân hợp tác trải thóc vàng

Trưa, lưng đeo lửa bốc
Da nâu sáng rực hồng
Vượt dốc, qua đèo, vượt dốc...
Chiều biên giới mát trong

Bình Liêu 5-1969

LÊ KHOÁI

Mẻ cá đêm trăng

Dậy nào ta dậy !
Trăng ngang sào rồi
Xem lại chèo lái
Giống thuyền ra khơi.

Nào anh em ơi !
Tay chèo cho khoẻ
Trời khuya mát mẻ
Biển khuya trăng đầy
Không gian vàng vạc
Sóng dập dìu say
Thuyền ta nhẹ lướt
Như đoàn bướm bay

Mắt ta đuốc lửa
Thấu suốt trời mây
Lưới ta bủa vây
Xé màn sương bạc
Mở ta khoa nhạc

Rung ánh trăng ngà
Cá vào lưới ta
Ta xoắn tay kéo
Khoang còn lưng lẻo
Ta lại xoay vòng
Con nhụ, con hồng
Con thu, con đế
Như thoi nhè nhẹ
Dệt vào lưới ta
Cá tựa sao sa
Dồn khoang ta đổ
Cảm ơn biển cả
Ta quay thuyền vào
Thuyền ta cập bến
Gió vui ngọt ngào
Ơi... ! Anh thợ mỏ
Lò sâu tầng cao
Ơi em...! Ơi chị...!
Than huyền đang khao
Cá tôi tiếp sức
Đẻo tay lên nào.

VŨ ĐỨC KHÔI

Lời Hạ Long

*Ta chả biết tuổi mình bao thế kỷ
Cứ mệnh mông huyền bí lạnh lùng
Giữa muôn trùng thân rỗng ta tha thướt
Vẫn nguyên sơ chẳng có sau cùng*

*Ai bảo trẻ ! Ta chưa hề trẻ !
Ai bảo già ! Ta đã già đâu
Khoảng trống thời gian, sắc màu lấm vè
Ta vẫn là kì ảnh muôn sau*

*Ta ôm ấp muôn dáng hình kì lạ
Dã thú, chim rừng, vạn cảnh ngàn hoa
Ta tàng giữ những vết đau lịch sử
Chỉ một phần gửi sóng nổi riêng ta*

Ta trần trở khi sóng gằm đá lở
Sôi bỏng khói nham, lửa đỏ bên trời
Cát bụi thời gian kết thành hang động
Thành mây, thành sóng chơi vơi

Ta lộng lẫy tắm trắng vàng êm ả
Phần thiên nhiên gửi cả cho đời
Giấc thiên thai ! Hồn bay muôn ngả
Ta thần thờ đón bóng sao rơi !

1995

Núi Gà Mái Ấp trên vịnh Hạ Long

*Trên tít tầng không cơn bão táp
Chập chờn đáy nước mảnh hồng in
Mải mê thân mái nghìn thu ắp
Nào biết trắng khuya vạn thế tìm.*

LÊ PHONG LAN

Ngày mai em làm cô giáo

*Ngày mai em làm cô giáo
Thướt tha một áng mây hồng
Hồn nhiên chiều về qua phố
Hoàng hôn nhuộm mắt ai trong*

*Ngày mai em làm cô giáo
Yêu thương giữa đám học trò
Bục giảng dành riêng em đấy
Tóc dài hoạ một dáng thơ.*

*Ngày mai em làm cô giáo
Bình yên dưới mái trường nào
Thu vàng giữa ngàn hoa cúc
Bóng chiều nón trắng chênh chao.*

*Ngày mai em làm cô giáo
Đâu là con đẽ vô tư!
Cộng cổ, giọt sương em biết
Gửi ai cất giữ bây giờ.*

LÊ VĂN LẠO

Bác về Yên Lập

Về đây về với rừng già
Cây cao, bóng cả, cỏ hoa, cội thiên
Trời hè, bỗng nắng dịu êm
Bác về bóng toả mát trên đất này

Nhẹ thôi lá nhé thâm bay
Thông ơi, ru khúc ru này khẽ thôi
Yên nào, Bác mới vừa ngồi
Phút dừng chân đã một đời ruổi rong
Rừng lau giờ ngút ngàn thông
Cây che bóng Bác, Bác lồng bóng cây
Bác trong mạch đất màu mây
Xanh từ Yên Lập đất này xanh lên...

Đông Bắc

*Trời Đông Bắc núi chồm trước biển
Con đường quê, lấm láp, chảy dòng than
Ngực thở căng gió khơi Bãi Cháy
Cát nhòai Trà Cổ, nước mơn man*

*Ông bà xưa dắt díu nhau gồng gánh
Nghe tiếng ếch kêu, phá sù, dựng nhà
Cánh võng cói ru hời, làng chân sóng
Đàn ống bương, gảy khúc dân ca*

*Trải ngàn tuổi, núi mài rừng giáo mác
Cha trước, con sau đánh giặc giữ làng
Biển trước nhà, giăng câu, trắng nước khoả
Núi sau lưng, kỳ thú, lão sơn tràng*

Yên Tử, Bạch Đằng... bầy cò thể sự
Cửa Suốt, An Bang... nguồn mạch Phong Châu
Nơi biên ải, mái đao đình nghiêng cửa gió
Thơ Vua ngâm, vạn con sóng về châu

Bản hùng ca phương mặt trời mọc
Giò quê xanh thổi ngược phía vịnh xanh
Tắm dòng mát đất lành Tiên Tổ
Ngứng đầu trông sừng sững mây thành.

NGÔ LÂM

Tình Bác

Con từ vùng mỏ xa xôi
Lên thăm lǎng Bác bồi hồi xiết bao
Vào lǎng thấy Bác hồng hào
Vẫn chòm râu với mái đầu bạc phơ
Bác nằm ngủ, con nhìn mơ
Tưởng như gặp Bác, con chờ Bác hôn !
Bác về thăm tỉnh chúng con
Thăm nơi thợ mỏ khơi nguồn "vàng đen"
Thăm từ đảo nhỏ không tên
Rừng thông non trẻ, con thuyền ngư dân...
Con còn nhớ mãi mùa xuân
Bác về ăn tết với dân vui vầy
Tưng bừng Bãi Cháy, Hồng Gai
Nhân dân đón Bác cờ bay rợp trời

Đình ninh con nhớ những lời
Bác ân cần dạy muôn đời không quên
Rằng : mọi người hãy làm nên
Ngành than gương mẫu, Quảng Ninh đẹp giàu !
Bác ơi, tình Bác lớn lao
Mênh mông biển rộng, trời cao nào bằng
Đã thành lễ sống vĩnh hằng
Đã thành khuôn ngọc, thước vàng long lanh
Chúng con nguyện một lòng thành
Làm theo lời Bác xứng tình Bác thương !

11-1998

LÊ HỮU LỊCH

Âm thanh ánh sáng

Chúng tôi đi tuần tra
Qua những phố dài đồ nát
Gió vịnh Hạ Long xoa mí mắt
Than cựa mình rào rạt bàn chân
Sóng hát thì thầm
Lấp lánh ánh lân tinh.

Phố mở tắt đèn vào đêm đánh Mỹ
Những âm thanh tan tan
Tròng không gian
Chảy nguồn ánh sáng.

Chúng tôi nhìn rõ con phà hồi hải
Từ tiếng máy ầm ì và sóng xô ràn rạt
Tiếng còi lệnh, tiếng rú ga
Và những bước chân rậm rịch

Chúng tôi nhận ra con đường
Nơi có tiếng còi xe cong cong hình bán nguyệt
Đang lượn vòng quanh miệng hố bom...
Những căn hầm
Có tiếng trẻ giật mình gọi mẹ
Và tiếng ầu ơ nhè nhẹ
Êm êm ánh sáng thiên thần.

Trên đồi thông bến cảng Hồng Gai
Tiếng hòa cổ nẩy mầm tách vỏ
Rối lừng lững những âm thanh lửa
Là tiếng còi báo động chói chang
Tiếng đạn lên nòng nhọn hoắt
Tiếng pháo xoay nòng chặn hướng giặc bay

Đêm không đèn
Phố mở vào ca ba
Chúng tôi đi tuần tra
Cho trẻ đỡ giật mình
Cho tiếng ầu ơ thấp sáng lung linh
Đêm chiến tranh
Khét mùi bom huỷ diệt

Hồng Gai, 6-1972

Anh địa chất

*Trên những nẻo đường anh đến
Thời gian như thể ngừng trôi
Một thuở hồng hoang thăm thẳm
Ba lô bạc phách núi đồi*

*Cỏ cây lạ lắm hơi người
Bờ khe mấy tầng lá mục
Rừng âm u khát nắng trời
Suối cạn gập ghềnh chân bước*

*Hoa dại giật mình tỉnh giấc
Chập chờn sương gió canh khuya
Lấp lánh than đen trắng mộng
Nhịp khoan vang vọng rừng già*

*Thép khoan vận mình trong đất
Lăn nghiêng lồng ngực mồ hôi
Bát rượu đông đầy hoang dã
Tràn môi sang sáng tiếng cười .*

Trà Cổ

Trời thu trong trẻo thấu chân mây
Nắng sáng rừng dương xanh Trà Cổ
Hỏi biển sớm mai mặn mời ngọn gió
Ngực căng đứt áo tiếng cười vui

Bàn chân trần ta bước dưới mặt trời
Nghe cát mịn cồn cào con sóng cả
Mọi khôn lớn cũng đều còn bé nhỏ
Trong vòng tay biển rộng khôn cùng

Phơi khối vai trần sạm nắng đại dương
Đất Trà Cổ quanh năm thừa thãi gió
Gương mặt người đẹp thêm qua bão tố
Chuông nhà thờ lừng lững ngọn triều dâng

8 - 2002

Cò về

Bao năm cò bỏ bờ tre
Để cho mặt ruộng ủ ê vàng phèn
Chú mại cò cũng buồn phiền
Bỏ đi từ ấy mấy phen không về

Năm nay cò trắng bờ đê
Đồng vàng chắc hạt cò về ở luôn
Con mương chở bóng chuồn chuồn
Vui đàn mại trắng bơi luôn đám mây

Nhà cò ríu rít bờ cây
Hoàng hôn chấp chới cánh bay cò về
Theo cò lặn lội đồng quê
Cái tôm cái tép cái tre vẫy vùng

Cánh cò vỗ ấm trời đông
Bước chân cò lội cuối đồng sương sa
Trâu nhà ăn cỏ đồng ta
Có đàn cò trắng vỗ oà cánh bay

Đồng quê như có men say
Nghiêng nghiêng nắng quai chiều tây lúa vàng
Cò về trắng lũy tre làng
Ngẩn ngơ lũ khách mơ màng bến sông.

1998

CHỦ VĂN LONG

Ngôi nhà của những người quy hoạch rừng

*Sương sớm bỗng bênh trôi qua cửa
Mấy gian nhà lá bỗng như thuyền
Đèn như sao nhỏ lưng chừng núi
Sáng dậy mơ màng ngõ mới đêm.*

*Ở đây ngày ngắn lắm em ơi
Sáng tám giờ chưa thấy mặt trời
Chiều mới ba giờ sương ngập phủ
Dâng từ mặt đất tím xa xôi*

*Vào những hôm mưa chẳng có ngày
Mưa trùm bốn phía, lũ ào vây
Từng trang kế hoạch tay ai mở
Mong nắng mưa xuân đến ngập đầy*

Những ngôi nhà ấy đơn sơ lắm
Theo với người đi dựng khắp miền
Đất đỏ Qùi Châu, rừng Việt Bắc
Vượt thác sông Đà lên Điện Biên...

Hỡi người quy hoạch ở rừng xanh
Anh, chị đi qua mấy thác ghềnh ?
Ngủ mấy ngôi nhà mây ấp mái ?
- Mai công trường mở đón chờ anh !

TRỊNH CÔNG LỘC

Cánh bướm nâu

Đã hiện ra những cánh bướm nâu
Không gian giăng tơ lấp lánh
Chim gáy mùa thu bay buổi sáng
Sông xanh đậm buổi chiều
Ra bể, vào sông
Lúa ngô chuyên chở
Cánh bướm không thời gian...
Quê hương tôi ngàn năm
Đất và người cần lao, mộc mạc
Nên dòng sông chỉ có cánh bướm nâu!
Còn theo mãi về sau
Những kỷ niệm nhói lòng thơ bé
Rưng rức khóc trên tay chị bé
Cánh bướm đã nín từng cơn

Chắt chiu từng hạt gạo nuôi con
Ngọn lửa đời mẹ thế
Giặc Pháp bắn vào tim mẹ
- Chị không còn!
Cánh buồm sững sò trước mắt
Trên lưng mẹ bóng chiều lạnh ngắt
Tím dài mặt sông!

Ơi cái tuổi thơ ngây
Có hay đâu trên cánh buồm mưa gió
Đã trọn đời mang màu áo mẹ tôi
Trọn nghìn năm mang màu nâu của đất
Trên dòng sông sâu !

Thu 1973

Dấu chân Sa Vĩ

*Chênh vênh bể và rừng
cuộn lên thành đất mũi
Cái doi cát vàng tươi,
Sa Vĩ ơi, Sa Vĩ!*

*Nơi cuối sông, cửa bể
nơi chất chứa ngọn nguồn
nơi đổ về bão tố
nơi chớp giạt mưa tuôn*

*Nơi điểm chót cuối cùng
Giữa hai bờ ranh giới
nơi ai hằng ngóng đợi
một làn mây trắng bay*

Người lính vẫn đến đây
Dấu không còn chiến trận
Chỉ có phi lao xanh
Hát với trời vô tận

Thiên thần nào đến đây
để dấu chân vạn dặm
để câu hỏi ngàn năm
Sa Vĩ ơi, Sa Vĩ !

Đông Triều sóng vỗ đôi bờ vai

Hãy cứ về
một phía núi Tràng Lương
một phía đông chợ Cột
hãy cứ về...
Đông Triều
 như tiếng xa vọng lại
Sóng đã đập vào tôi hết cả tuổi thanh xuân
Sóng tung bọt hai bờ vai trắng xoá
Còn lay mãi bàn chân đi suốt cuộc đời
Đi mãi rồi lại về nơi ấy
bàng bạc những hình hài
đất có hồn thiêng trời sinh hạ
nữ tướng Lê Chân đánh giặc tuổi mười lăm
Trần Đình Thâm tóc trắng mây biên ải
vời vợi thư bay...

Đệ nhất Quỳnh Lâm
 văn chương Bích Động
vỗ cánh thiên tài
để rồi đến Trần Cao vung gậy trúc
đập xuống đầu lũ giá áo, túi cơm
để rồi đến một phương trời Đệ Tứ
Rừng rực Đồn Cao

Bắc Mã, Hồ Lao, Núi Canh Yên Đức...

đi theo cùng đất nước

nghìn năm từ thế đất rồng bay...

Đông Triều

- nghìn chín trăm bốn lăm

- nghìn chín trăm bảy lăm

nghìn chín trăm oanh liệt

dọc ngang ngực đất Anh hùng

Rồi đây nữa

năm hai nghìn ơi

hãy dịu dàng mở cửa

Cho ngát hương biển đất và cây

Chiến khu như dòng sông cuộn chảy

Trên vai tôi

sóng vỗ đến bao giờ!

Cọc Sáu

Cọc Sáu

thăm thăm moong sâu
hun hút đất

Sáu nghìn con người
Sáu nghìn gương mặt
Sáu nghìn gương than...

Cầm Phả

mùa nước lũ, than trôi
sáu trăm lò "thổ phỉ"
cào cấu xác xơ
thi thể than ròng rọc chảy...

Sáu nghìn con người
Sáu nghìn đôi tay
Ôm mặt khóc

Sáu nghìn con người
Sáu nghìn đôi tay
Ghi ôm đất!

Cầm Phả 1992

Thành phố nơi tôi...

Thành phố

gối đầu lên bể

Hạ Long

sóng tóc như mây

Núi Bài Thơ

cây phong cầm muôn thuở

Nốt nhạc cánh bướm

vạt áo tiên sa...

Thành phố mới lớn lên

Như cánh đồng vỡ đất

Ô thửa đang đợi mùa gieo hạt

Phố nhỏ đang đợi gọi tên mình

Ngã ba, ngã tư

chưa có đèn tín hiệu

Đại lộ theo đường 18

Tôm, cua, sò, ốc... rào rào

Thợ mỏ đi xe ôm

Ròng rọc than bụi

Gió vẫn thổi phồng lên cánh phố
Giọng biển đã trong hơn
 Đã nói những lời nói nhỏ
Đã mang tấm lòng son
Viết lên Hòn Gai đỏ
Ở đây
Nghĩa đời vách đá
Câu thơ thay cho lời nguyên...

Rồi mai ngày
Cầu Bãi Cháy bắc qua hai đỉnh núi
Mênh mang như ngân hà
Nghiêng trời Đông Bắc
Thành phố
 còn bao nhiêu đổi khác
Khi ấy
 ai nhớ
 ai quên?

Tháng 8-2001

TRẦN THỊ LỢI*Hạ Long,
thành phố tình yêu*

*Hạ Long, Hạ Long, thành phố tình yêu
Gió mênh mang, sóng mênh mang bao điều
Thần tiên, kỳ vĩ, nâng hồn phiêu diêu
Bình minh xa thẳm hoàng hôn tím chiều*

*Hạ Long, Hạ Long, thành phố bài thơ
Một lần gặp gỡ, một đời mộng mơ
Cho anh ước hẹn cho em đợi chờ
Tìm nhành cúc biển, tình không phai mờ*

*Tình anh, núi cao ngất trời
Tình em hạt muối biển khơi
Mặn mà lời thể non nước
Bên nhau dào dạt trọn đời*

Thành phố tình yêu vành trăng đưa nôi
Hải đảo lung linh, gương nước, gương trời
Bơi thuyền bên núi, nhật chùm sao rơi
Sao như mắt biếc nói thay bao lời

Trăng treo đỉnh núi nụ hôn xa xôi
Núi nguyện thủy chung không rời biển khơi
Mùa xuân thành phố tình yêu của tôi
Thanh cao mơ ước, thanh tao hồn người.

Lời ru hồi môn

Hợp duyên con lấy chồng xa
Tạ từ quê mẹ, xe hoa vượt đèo
Bàn tay vẫy gió lá reo
Lời ru của mẹ mang theo bỗng bênh
Lời ru cho lúa trĩu bông
Cho cam ngọt trái, cho hồng đơm hoa
Cho yên bão táp mưa sa
Cho thuyền vững lái vượt qua sóng cồn
Lời ru là của hồi môn
Và tình mẹ đã nuôi con nên người
Giờ đây thương lắm mẹ ơi !
Con ru cháu mẹ bằng lời mẹ ru.

KHẮC LƯƠNG

Bác Hồ và thợ mỏ

I

Ngày xưa có người thợ
Xúc than dưới hầm tàu
Quét tuyết trong bão tuyết
Nung gạch sưởi đêm thâu ⁽¹⁾

Người đi tìm ngọn lửa
Từ cuộc đời người thợ

II

Hôm nay giữa Thủ đô
Trời trong như nước vịnh
Người thợ lớn - Bác Hồ
Gặp những người thợ mỏ.

Giữa hàng cọc - Trại giam ⁽²⁾
Chưa lần nào gặp Bác
Thợ mỏ xưa đã tạc
Tượng Bác Hồ trên than

Ba bận lên tầng cao
Một lần về vui tết
Ơi những gương than nào
Được soi hình ảnh Bác !

Buổi gặp gỡ nơi đây
Giữa cha con người thợ
Phủ Chủ tịch hôm nay
Toàn chuyện than, chuyện mỏ

Bác nhớ từng họ, tên
Bác bảo ban mọi nhẽ
Đàn con quanh cha hiền
Thợ già dạy thợ trẻ

Bác gọi than: "vàng đen"
Ngành than như quân đội
Lửa than cháy bùng lên
Đạp đầu thù xốc tới!...

Ngọn lửa xưa Bác truyền
Cho đoàn quân vùng mỏ

III

Đêm nay như bao đêm
Trên tập báo, bản tin
Bác cầm cây chì đỏ
Dõi theo miền "vàng đen"⁽³⁾

Bác có cây chì đỏ
Chỉ đường cả nước đi
Bác có cây chì đỏ
Chỉ đường cho thợ mỏ

Thấy thợ mỏ ăn ngon
Và ấm nồng hơi thở
Nghe tiếng cuộc mạnh hơn
Mắt Bác cười rạng rỡ

Có điều gì nghe lạ
Từ lòng mỏ ca ba ?
- Cả xứ than hể hả
Như vừa về gặp cha

Bước theo đường chì đỏ
Anh em ta vào mỏ !

**Ngày Bác Hồ gặp đại biểu công nhân mỏ
tại Phủ Chủ tịch, 15- 11- 1968**

-
- (1) Bác đã từng xúc tuyết ở Luân Đôn và nung gạch sưởi ở Pa ri.
 - (2) Những hàng cọc mang dòng chữ S. F.C.T ngăn ranh giới riêng của công ty than Bắc Kỳ. Năm 1950, một bác thợ mỏ Cẩm Phả tạc tượng Bác bằng than và gửi về Việt Bắc tặng Người.
 - (3) Những bài báo có ghi bút tích chỉ đạo của Bác hiện ở nhà. Bảo tàng Quảng Ninh.

Xuân

Qua Phong Dụ tới đất Bình Liêu
Đường rằng ngựa, xe đi nghiêng ngả
Bồng giữa đèo cao có tiếng kêu
Gánh nặng, một người chân xéo đá

Xe đi, kịp nhận kỹ, thì ra
Khách mới lên xe, một bác già
Ngang dọc nếp nhăn hằn nét mặt
Thời gian, sương gió xám làn da

Hai bao tải đó không là gạo
("Tiên Yên bưu cục" - dấu niêm phong)
Là công văn gấp, là thư báo
Bác già ngồi đó - bác giao thông

Tiên Yên buổi sáng, Bình Liêu tối
Sáng : Bình Liêu. Xẩm tối : Tiên Yên
Bão to có đứt đường dây nối
Thần tốc, đôi chân vẫn nối liền

Đường lên bản vắng vắt ngang mây
Nhờ tạm đoạn xe. Lại rẽ ngay
Thần-hành Thái-bảo cao câu hát
Rượu xuân để lại cả xe say

Đây chiếc ba lô rừng Lộc Bình
Đây cây súng mút đường Điện Xá
Của người đồng chí lúc hy sinh
Vẫn giữ bên mình. Còn tất cả

Phố nhiều len dạ, sẵn ka ky
Tĩnh vẫn như xưa, chẳng có gì
Chân đất, quần đùi, áo cánh bạc
Chỉ hơn người : dẻo bước chân đi

Đôi bắp chân ! Ôi đôi bắp chân
Đôi thoi đồng sắt, đôi thoi thần
Một tháng vượt hai ngàn cây số
Còn giặc, càng đi gần càng sẵn

Tấm lòng xuân cả bốn mùa xuân
Không hoa mà đẹp gấp trăm lần
Được nuôi từ cuộc trường chinh trước
Nay vào chiến đấu, xuân càng xuân

1967

HOÀNG VĂN LƯƠNG

Kỷ niệm thị trấn

*Thị trấn trong sương chiều buông
Ùa vào từng căn gác xép
Tiếng chuông chùa Thượng boong boong
Gieo vào lòng tôi từ thuở nhỏ
Những kíp thợ lê qua phố
Xe nhà binh dòm vào từng mặt
Còi thiết quân luật
Gầm lên trong bữa cơm
Át tiếng than trôi ngày sở cầu...*

*Tôi hay gì đâu
Từ hôm ấy vắng anh Còm bên hàng xóm
Nước mắt chị tôi rơi trên bồ hàng xén*

*Thị trấn buồn vui đầy vơi
Đi qua bao cuộc đời
Đắng cay thuyền thợ
Tôi lớn lên trong hơi thở*

Rì rầm của biển của than
Của màu xanh tơ cây bàng
Lỗ chơi khăng lấp đi cùng tuổi nhỏ

Năm mười ba đi học thợ
Nghe tiếng còi tầm xa xôi
Thương anh Còn chúng mang đi rồi
Côn Lôn hay Sơn La
Người thợ mất nước
Mất cả ước mơ
Cùng màu xanh cây bàng của tuổi thơ

Thị trấn đi qua bao biến đổi
Anh Còn vẫn không trở lại
Chị tôi qua đời
Năm bốn mươi vẫn là con gái
Hôm nay
Chúng tôi làm ụ súng
Dưới gốc cây bàng
Không biết có đúng lỗ chơi khăng ngày trước
Nhưng tôi vẫn tin
Viên đạn này sẽ vút ra từ kỷ niệm

Và thằng Mỹ sẽ rơi trong thị trấn.

Tiếng gọi

*Khi mùa than lên tiếng gọi ta,
Ta bỗng thấy lòng ta rạo rức
Như buổi đầu hẹn em vào bên giếng nước,
Một tiếng yêu mà sao khó nói ra.*

*Trên tầng cao, bốn hướng trời lồng lộng,
Mùa thu vàng nắng mật gió lao xao
Đất quê mình đã nuôi mình khôn lớn,
Từng tiếng than trôi nghe cũng ngọt ngào*

*Tiếng than gọi ngày xưa rỉ máu
Lòng bây giờ còn thấy xót đau
Đêm giải phóng ta cười mà ngổ khóc
Dắt người yêu đi dạo suốt đêm thao*

Hỡi người em tuổi mười tám, đôi mươi
Hãy về đây mà xây dựng cuộc đời
Đôi "Him Lam" mang tên lịch sử
Đang ngày đêm rộn rã tiếng cười.

Dù nơi đây sẵn gió mùa đông bắc
Cái rét về cắt thịt cắt da
Ta vẫn thấy tâm hồn ta ấm áp
Bởi lửa than này sưởi ấm lòng ta.

Em hãy hát lên bài ca người thợ mỏ
Và, chớ quên bóng anh Giót, anh Đàn
Xưa ngã xuống Điện Biên bùng cờ đỏ
Cho em nay được đứng giữa tầng than

Tiếng than gọi rồi, em hãy bước lên
Tay trong tay ta xiết lại cho bền
"Tổ quốc cần than như con thơ cần sữa mẹ"
Đường lên tầng bốn phía có anh em.

Đêm cuối thu có mưa rơi rả rích
Điện sáng công trường xe vẫn vào ra
Qua vọng gác “chào em” - Người du kích
Súng chắc trong tay, giữ trời biển quê nhà

Ta còn gì đâu giản dị thế thôi
Một lời ca, một mũi choòng bằng thép
Một tấm vải mưa che cơn gió rét
Là dòng than có thể chảy liên hồi.

Và tình yêu thì lại càng đơn giản
Bởi lòng ta đã rục lửa yêu thương
Anh yêu em chép anh bài tập bắn
Phản lực Mỹ rơi bằng đạn súng trường.

Tiếng than gọi rồi, đi vào chiến dịch
Choòng cuốc trong tay ta khơi mạch bắt nguồn
Mặt trận là đây vì miền Nam ruột thịt
Dẫu có gian nan chí vẫn không sờn.

NHƯ MAI

*Núi Bài Thơ cờ đỏ
và Huân chương*

I

Người
ba mươi bảy năm về trước
lên đỉnh núi Bài Thơ
treo một lá cờ
treo trái tim mình màu đỏ
làm vật chuẩn
mở đường cho thợ mỏ
hắn không ngờ
người người lớp lớp chúng ta
đẹp gấp trăm lần
"con người cộng sản tương lai"
anh hình dung lúc đó

II

Người người lớp lớp chúng ta
tất cả đều anh hùng
tất cả ngày
tất cả đêm đánh Mỹ
Một góc đảo
một chùm phong lan
một giọt sao
cũng hợp thành chiến lũy

Tội ác Mỹ rất văn minh
đẩy cái chết bay nhanh
hơn tốc độ âm thanh
chạm phải mây trời ta
trăm trận
tan tành
Cọc Sáu mây vàng
Hà Tu mây tím
mây đạn sẵn thù
đổ lự
bến dò Chanh

III

Than ta đi
vẫn nụ cười
lấp lánh
Hạt thóc chiêm mùa
vẫn màu óng tơ tằm

Con cá hồng
niềm vui hồng
vẫn lướt trên sóng mạnh
Đường Hoa Cương
chè vẫn bói lửa đầu
Đất khói lửa Hòn Gai
vẫn nuôi ngọt lá rau
Khúc hát Trương Chi vẫn bật lên
tự cây bạch đàn
ngang mình bom phật

Tiếng biển
tiếng người yêu ta
sóng đôi bát ngát
hát thẳng Mỹ ngày đầu
hát thẳng Mỹ
hơn nghìn ngày tiếp theo sau
bất khuất

Cái không bao giờ tan vỡ ở Hà Tu

I - BÌNH MINH TRONG

Phố mở Hà Tu
 trong suốt
 pha lê
những mái nhà hồng
 những bụi tường vi
và đường sắt
 thong dong
 đôi vạch thủy tinh trong
Con trai làm than lên tầng
 áo xanh đầm hơi sương
con gái mở
 trộm soi gương
 má đỏ

Phố Hoà Bình, phố Hoàng Quốc Việt
ô tô chạy
 giữa hai hàng giâu gia
hoa trắng trong
 hương trong trắng
 mượt mà

niềm vui giội điệu sơn ca man mác
và gió biển

hất màu xanh

lên trời xanh

trong vắt

bình minh trong

trong mắt

người yêu ta

II- CHÍN MƯƠI BA

Một... hai... ba

mười... hai mươi... chín mươi ba...

trái bom phá nổ

đánh vỡ cửa ga

Bình pha lê phố mở

nơi ta dậy sớm thức khuya

cần cù gây dựng

Thọ mở ta đi trên những mảnh vụn

của ngôi hồng

của hoa tường vi

của điệu sơn ca

và

của những nụ cười bị vỡ

đi trên cái tan tành
 của sắc trắng
 và hương thơm man mác
 hoa giâu gia
 của xanh biển xanh trời
 nơi mắt người yêu ta
 thôi mở.

III. VẪN CÒN NGUYÊN... CÒN NGUYÊN

Trần địa tự vệ
 khẩu súng im lìm
 (từng bắn rơi Thần Sấm Mỹ)
 vẫn còn nguyên
 những viên đạn gan liền
 chẹn đường bay giặc Mỹ
 Và chị gác đường tàu
 vẫn ở đấy y nguyên
 canh gác con đường ra vào
 của những đoàn tàu
 chở than đi bốn bể
 Vẫn còn nguyên
 con đường sắc thủy tinh
 dẫn tới những bình minh
 thong dong ngói đỏ

cả mắt em thôi mở
màu xanh vẫn xanh nguyên
thieu quân thù bốc lửa

Vẫn còn nguyên...
còn nguyên
Cái không bao giờ
tan vỡ
ở Hà Tu
là trái tim dũng cảm
nơi ngực ta
đập nơi ngực ta
bình minh trong
vẫn lãnh điệu sơn ca.

Tháng 7-1967

Hợp tác xã sứ Đông Thành

Tôi những muốn tôi là đất ấy
Bàn tay em nhào đắp nên bình
Qua ngọn lửa mắt em nung đất
Tâm hồn tôi lần nữa khai sinh

Tôi sống giữa lạng câm sành sứ
Em thổi vào mộng ảo muôn hình
Chiếc bình tôi buồn vui yêu ghét
Cứ ngân nga và da diết âm thanh

Tôi biết ơn mọi bàn tay tạo hoá
Biến cái vô tri thành cái có tình
Con ngựa chìm trong men em vẽ giả
Còn thật hơn cái thật đời anh

Với nhân dân tôi suốt đời mắc nợ
Sông núi có hôm nay biết mấy hy sinh
Dám đâu khoe nước men thời Lý
Chút hào quang kia cũng đời khoác cho mình.

Hư ảo

Nếu chẳng tự nuôi bằng ảo ảnh
Đời không tồn tại chút gì đâu
(Thơ Itlia)

Anh cầm nổi nhớ trên tay
Tìm em- mùa Xuân
 của anh
Đi đến tận cùng phố Gió
Lãng đãng chỉ màu Mây xanh

Đâu rồi nụ hôn thổi lửa ?
Đâu rồi cái nhìn chấp chênh
Thôi đành duyên mình lỡ dở
Lặng nghe thiên hạ tự tình

Treo một nhành xuân trước cửa
Chờ em trả hội tâm linh
Tay vẫn bồng cầm nổi nhớ
Giữ nguyên hư ảo cho mình

1996

Góc bể

Tôi đảo đá trầm tư góc bể
Đứng thương vay ai kẻ mất chân trời
Đứng nghe nhìn sóng réo mây trôi
Bạc mắt
 bạc đầu
 nỗi đau nhân thế

Gửi bạn thơ rời mỏ về quê ở

1

*Hôm qua nhận được thư mây
Khẽ khiu con chữ đan dày ý vui
Tờ hoa bạch sáng màu vôi
Cái yêu đời xối xả vùi nước trong*

*Xem thư tỏ mặt tỏ lòng
Vẫn mây Vẫn Luận giữa dòng thư bay*

2

*Hạ Long giỡn một buổi mây
Qua nghìn đảo khói vẫn mây ngất ngư
Kéo đời- kéo mộng- kéo thơ
Vẫn giầu gia héo, ước mơ vẫn hồng
Cho dù nửa tóc trắng bông
Vẫn vun cành biếc bóng bông tầm xuân
Tiền nghìn chữ dấu vàng cân
Mây đâu đổi cái thanh bần thanh cao
Yêu mây làm hạt mưa rào
Cho con đường mỏ cũng trào âm thanh*

Giữa im ắng trưa thủy tinh
 Thư mây đến cái ắng im chợt ồn
 Con hoạ mi chợt véo von
 Nắng xuân ập sáng giữa vòm mít tơ
 Con đường lên phố Nhà thờ
 Tiếng chân tao cứ đổ nhờ tiếng chuông

3

Đấy... đây lắng lắc dậm trường
 Cánh cò cánh vạc thôi nhường cánh tem
 Gửi mây những khoảng trời quen
 Một vùng biển rộng nối liền chân mây
 Gửi mây cái ngọt cái cay
 Hòn than vẫn cháy dạ này như xưa
 Gửi mây dáng núi Bài Thơ
 Con hồng Cửa Lục, con thu Đảo Dâu
 Gửi mây Núi Xẻ mưa chiều
 Lò Vôi nắng sớm đã nhiều vấn vương
 Đồi dù lặn đặn gió sương
 Vẫn không trượt giá tâm hồn mảy may

Ngổn ngang vẫn tỉnh vẫn say
 Gửi mây cái bổng cái bay của hồn...

ĐÔN MINH

Viếng mộ chị Thiếu Phong

Hôm nay tôi lại lên thăm chị
Thắp nén hương nhớ lại một thời
Không thể nào quên ngày xưa ấy
In đậm trong tôi chị Phong ơi !

Nhìn mộ chị, tôi hình dung tất cả
Dáng thon thon áo vải nâu sồng
Với kẻ địch đấu tranh bất khuất
Với anh em tình nghĩa thuỷ chung

Chúng tôi chị cho vào hai bao tải
Bỏ xuống sông Mang nước lạnh lòng
Vĩnh biệt chị, dòng sông im lặng
Quê hương đứng dậy những anh hùng

Móng Cái hôm nay lên thị xã
Ánh điện lung linh soi sáng chỗ chị nằm
Tôi chợt thấy chị đi qua các phố
Mặt sáng tươi như đoá trắng rằm.

HÀO MINH**Mông Dương mở mới**

Mới buổi nào nghe Mông Dương xa lạ
Trên bản đồ tìm chẳng thấy đâu
Nhưng lòng ta như có gì giục giã
Muốn lượng sức mình nơi suối rừng sâu

Sớm nay ta về đất mở
Mông Dương đang chìm trong giấc ngủ
Núi ngăn mây- mây ẩn trong rừng
Khe ôm sương, sương ướt mặt đường
Đâu những tảng than ? Nào đâu cửa mở
Đất nín lặng lắng nghe từng hơi thở
Tháp giếng than (*) đứng tự bao giờ
Mông Dương ơi !
Có nghe những bước chân rầm rập
- Ta về đây những lớp thợ xây
Lửa tim ta đốt cháy vĩa than đây
Theo mũi choòng ta, núi rừng đổ xuống
Theo nhịp cuộc ta, đường lò mở rộng

Đất mở lòng khoe lớp than tươi
Cửa lò ta đã mở rồi
Ai về mở mới xin mời lên xe !
Những tháp khoan dựng trên vách đá

Nghiêng mình chào những chuyến thư đi
Chở chữ Mông Dương trên những phong bì

Tiếng máy khoan âm âm lay núi
Và máy ủi băng băng thức lằn đất mới
Núi trở mình rung chuyển những rừng cây

Ơi những em thơ
Mới ra đời trong tầm bom nổ
Các anh xây những đường lò, nhà trẻ, công viên
Còn dưới kia là phố lớn hai bên

Chóng lớn nhé! Em sẽ nhìn thấy cả
Anh mong em chóng thành người thợ mỏ
Em nghe chăng ?
- Than đã trở mình
Đây món quà các chị, các anh
Tặng cho em :
Một miền mỏ mới

Tháng 8-1966

(*) Tháp giếng cũ thời Pháp để lại

TRẦN NHUẬN MINH*Chiều Yên Tử*

**Tài tri vô tự thị chân kinh
(Mới hay không chữ chính là chân kinh)**

NGUYỄN DU

*Chợt ngân một tiếng chuông
Sắc cỏ bông hoe vàng
Như có ai lững thững
Trong bóng chiều lang thang*

*Tiếng chuông như hồn người
Cô đơn và thăm thẳm
Như nẻo đời quạnh vắng
Chẳng bao giờ gặp nhau*

*Tôi nằm trên vệ cỏ
Đối mặt với trời cao
Một nỗi niềm trinh bạch
Giữa bốn bề gian lao*

Tiếng chuông đến tìm tôi
Toả từng vòng tím tái
Bông lau như mất hồn
Trắng mờ chiều hoang dại

Cuộc đời đến đâu ư ?
Con người là gì vậy ?
Hoạ phúc có hay không ?
Kiếp sau ai đã thấy ?

Mỗi người một câu hỏi
Đi mang mang trong đời
Nổi chìm bao ghềnh thác
Tôi chưa tìm thấy tôi...

Tiếng chuông lừng lững tắt
Rừng già chìm âm u
Những mảnh hồn thao thức
Bơ vơ trong sương mù...

Thượng Yên 4-1983

Cứ tự nhiên mà vượt hết mọi thời
Dừng dung với đôi rét đau thương vương triều
đổ nát
Dừng dung với cõi người quẩn quanh nhọt nhọt
Dừng dung với trăng sao giả dối tầm thường

Trước thuyền ta, đá nổi như mây huyền ảo
trong sương
Chợt biến hoá mỗi lần ta chớp mắt
Trình nữ tắm giữa trời xanh mây bạc
Hồn nhiên như chưa hề thấy bóng người

Ta gơ cả hai nắm tay hoan hô Ông Giời
Đùa một tí mà thành muôn vẻ đẹp
Cánh cửa đá luôn dịu dàng mở khép
Ta rong chơi thôi mà, có tư tưởng gì đâu...

1985

Anvoret

Quân dân Hồng Gai bắn rơi Anvoret(*)
Điều ấy không ngờ lại làm hấn vinh quang

Hấn là tên bị bắt đầu tiên, được thả sau cùng
Vợ hấn đã lấy chồng
Nòi giống Mêhicô và quê hương hấn
Tất cả đều đăng trên mọi tờ báo lớn

Cái nổi tiếng vô cùng nặng nề
Làm mái đầu hấn phải cúi xuống
Và thế là ngẫu nhiên
Hấn bước vào cõi bất tử

Còn những người đã bắn rơi và bắt sống hấn
Họ không cần vinh quang
Họ lẩn trong muôn việc đời thường
Bỗng hôm nay
Nhìn ảnh hấn đăng lại trên báo
Họ mỉm cười và bảo
- Cái thằng đến là trẻ lâu !

5-8-1984

(*) Trong trận đầu thắng không quân Mỹ 5-8-1964

Cảm ơn Cỏ

*Ngọn cỏ nhỏ nhoi, hoa nở vàng lấm tấm
Đã đến chót Mũi Cà Mau không biết bao giờ
Muôn dặm biển Đông, sóng búa chồm quần quại
Đập diên khùng vào rễ cỏ mỏng như tơ...*

*Rễ bật, thân trôi, nhánh tước và hoa rụng
Hoa dạt quanh mùn lá, nảy mầm xanh
Mầm nhỏ xíu vật vờ, hươ chân tìm điểm tựa
Sống hết đời vẫn không hết mong manh*

*Cây được chết rồi cây mầm chết
Ôm phù sa từng giọt thấm hồng cầu
Cỏ chột mọc rồi chìm dưới nước mặn
Thoi thóp ngoi trong sóng giạt nát nhàu*

Có cỏ có nghĩa là có đất
Đất ngọt dần giữa biển mặn mênh mông
Và ngọn cỏ âm thầm mang số phận
Những người từng mở cõi, giữ non sông...

Ngọn cỏ bị lãng quên, bơ vơ cuối chân trời
Bền bỉ sống để mở ra sự sống
Đất đang sinh, lẩn từng vòng biển rộng
Cũng bắt đầu từ ngọn cỏ này thôi

Ngọn cỏ long đong, dầu dãi, nhỏ nhoi
Điềm tĩnh đối đầu với muối và bão
Để sau cỏ, bát ngát một bán đảo
Như lưỡi cày khổng lồ xuyên qua đại dương...

Đến mỏm đất cuối cùng của mọi quê hương
Tôi thành kính cúi thấp đầu trước Cỏ
Cỏ vẫn bao dung và dịu dàng và bé nhỏ
Trước biển cả mang mang cuồng dại thét gào...

Mũi Cà Mau, 1.1.1999

*Tình cờ gặp người quen
trên tàu tốc hành
Xêvaxtôpôn-Matxcơva*

*Thế nào lại gặp ở đây
Nhắc trông em có vẻ gầy hơn xưa
Phải chăng khi nắng lúc mưa
Tiết trời nước bạn không ưa chi mình*

*Em cười nhợt hết màu xinh
Thấy em bối rối, thực tình cũng thương
Nỗi gì chẳng quản gió sương
Việc gì thân gái dặm trường thế em ?*

Ngày đi Mat, đêm về Len^()
Mặt em thì đại mặt tiền lại khôn
Ích chi vui đối lấy buồn
Buồn chi cũng phải biết buồn, mới lời*

Quanh co trò chuyên đôi hồi
Thì ra em đã là người lưu vong
Chôn con, bỏ việc, không chồng
Dây đời ai cởi những vòng ấy ra

Một mai anh trở về nhà
Anh thưa với bố mẹ già làm sao
Thương con như gắn dầu hao
Đèn khuya biết tắt lúc nào mà hay...

Anh nhìn loang loáng hàng cây
Đồng xa, xanh mảnh trắng gầy treo nghiêng
Bâng quơ một tiếng chim đêm
Mà lưu bao nỗi niềm riêng ngang trời...

Matxcova,5-1990

* Tiếng gọi tắt Matxcova và Leningrat

Vạn Lý Trường Thành ca

Phải đến Trường Thành mới là hảo hán a ⁽¹⁾

Hàng chục triệu người tàn

hàng trăm ngàn người chết

Xác xây vào Thành còn lộ ra xương trắng

Nấm mộ âm u dài hơn vạn dặm

Chấn ngang mặt địa cầu

Tưởng còn thấy từng dãy người

xếp hàng lên đến tận trời a

Chuyển đá vào mây trắng

Tiếng roi thét ngang đầu

Tiếng ngựa hí cháy những triền dốc đứng

Tiếng đá và người, ào xuống vực

Xương máu muôn dân thành đá vữa a
Vua chúa cất lên kì quan
Tội ác tội cùng đẩy công trình lên tội đỉnh
Bóng Tần Thuỷ Hoàng lững lững
trong sương lạnh
Cờ xí bay ngút ngát....

Hùng vĩ, ngang tàng và bí hiểm a
Từng chặng nối nhau lên cao mãi
Vọng gác ngàn năm khuất trong mây mù
Chim trời vỗ cánh rồi rơi xuống
Gió cũng bị chặn lại rồi thổi ngược chiều

Thiên hạ đệ nhất hùng quan (") quả là xứng danh a
Sức lực của thánh thần, trí tuệ của ma quỷ
Tranh cao với trời, tranh dài với đất
Rốt cuộc bảo vệ ai ?
Muôn dân đau khổ và oán hận...

*Ta là Công dân nước Việt Nam, đến đây,
không biết sau những ai, không biết trước
những ai a*

*Ngửa mặt lên trời mà than rằng :
Bức Trường Thành bền vững nhất của mọi
quốc gia chính là lòng DÂN*

*Nếu Tần Thủy Hoàng nghe trước được lời của TA
Thì triều đại ông, không đến nổi hơn một đời
đã mất...*

Vạn Lý Trường Thành, 19.9.1999

(*) Từ ý một câu thơ của Mao Trạch Đông

(**) Dòng chữ đề ở Lầu Cổng của Vạn Lý Trường Thành

Đá cháy

Trường ca, trích một chương

LỬA

1

Tôi sinh ra bên bờ sông Kinh Thầy
Nắng gió mùa thu năm đôi
Mẹ tôi hai mươi bốn tuổi
Đôi mắt lặng thắm buồn mệnh mông
Bà đỡ đặt tôi vào giữa nong
Mong tôi lắm thóc nhiều tiền
Không phải ăn mày, ở đợ
Bà quần cho tôi vạt áo cũ
Ngai ngái mồ hôi
Tôi khóc chào đời
Tiếng ghen trong cổ
Bà đỡ khẽ kêu "Thằng này rồi sẽ khổ !"
Bà đâu biết có ngày
Trái tim tôi sẽ tự hát lên
Khi gặp hòn than và người thợ mỏ

Tuổi thơ
Tôi ở nhà Ngoại
Cậu tôi bế vẹo xương sườn
À ơi con cò con vạc...
Tôi lê la vầy đất, nghịch cát
Chơi một mình, ngủ một mình
Mẹ tôi vào phường cấy thuê
Với câu hát buồn tứ xứ
Gặp cha là lại cãi nhau
Tôi không hiểu vì đâu
Đứng khóc một mình không ai dỗ
Bà tôi khê kêu "Rõ khổ !"
Lá rụng rào rào
Ngoài sân lang thang ngọn gió
Tôi cũng lang thang
Mười bốn tuổi
Cuối hố trồng rừng Bến Tắm
Nhận ra mồ hôi mình rất mặn

Đãi sỏi mùa mưa
Uống nước sông Cầu thấy đắng
Miếng cơm nhạt miệng quê người
Tiếng vu vơ cây nước chim trời
Mang mang suốt những ngày xưa...
Tôi đâu biết bây giờ
Tâm hồn tôi tràn đầy âm thanh
Tiếng mìn nổ tảng than và tiếng sóng biển

Tôi đi học
 Những câu thơ sương khói một thời
 Đồng cỏ xanh non
 Run rẩy vài ba hoa lê trắng
 Bến Tầm Dương canh khuya
 Vàng lá ngô đồng rụng
 Biên thủy trắng khuyết, gió veo veo...
 Tôi đi bên người yêu
 Ngơ ngẩn suốt đêm. Đồng lúa trở
 Mái tóc em đắm ánh sao và gió
 Tiếng sếu rơi vào vạt áo khuya
 Em đâu biết có ngày
 Những tảng đá đen và một người con gái mở
 Đã chiếm tôi hơn cả mỗi tình đầu...

2

Bây giờ tôi đã đứng trước Than
Đứng trước chính mình
Bài học của than toả sáng
Không toả sáng thì không tồn tại
Tôi cho rằng trời cũng chẳng thể nào
thành trời được
Nếu đêm đêm không tự đốt cháy mình
bằng những ngôi sao
Tôi rất thích nhạc Rốc
Thứ nhạc buộc người nghe phải bốc lửa
Diễn viên phải đốt cháy mình bằng âm thanh
Không cháy lên thì không tồn tại
Tôi yêu nghệ sĩ pianô
Không ấn ngón tay búp măng xuống phím đàn
Mà là trút xuống những năm đắm

3

Tôi,
Tảng đất sét bên bờ sông Kinh Thầy
Mùi mồ hôi nửa dầu, nửa muối
Nặng năm mươi bốn cân, cao một mét năm nhăm
Thích đọc sách Tàu, cù nách chó
Từng đánh cá biển
Như một dân chài
Đêm ngủ thông chân xuống khoang thuyền
Biết ngấn nước lên lấy mo sam tát vôi

Từng say sóng quất tai
 chân trắng nhợt
Cũng từng ngồi xồm
 trên sạp thuyền lim
Ăn cá lược
Trong cơn động biển
Sóng cao su tung hứng trơn nhầy
(Sau thanh minh, mực nấu ra nhiều nước
Trời ít mưa, me cũng không chua)
Từng lên thui, đánh cột, cuốc lò
Giằm mình trong than như cái rễ cây
Hoàn toàn tự do trong đất tối
Tắm áo thợ xanh dầy
Uớt đầm mồ hôi và than bụi
Rất hợp với tôi
Tiếng núi vận cột lò răng rắc
Tiếng than tháo ào ào trên máng trượt
Tiếng gió lùa qua họng sáo
Nghe quen
Chắc có lẫn những tiếng này
Trong lời yêu, tôi nói với em...

4

Tôi bây giờ như tảng đá đen
Nguyên khối sù sì
Thiên nhiên chịu không đẽo gọt được nữa
Và một ngọn lửa
Trầm tĩnh tuổi bốn mươi
Lặng lẽ cháy lên trong cơ thể tôi

Còn sau cùng, nếu tôi có tắt
Tôi sẽ tắt như một con ve
Khi tâm hồn không còn âm thanh nào
Còn sau cùng, nếu tôi có tắt
Tôi sẽ tắt như một đám cháy
Bỏ tro lên vẫn có đốm lửa hồng
Nhưng tôi không tắt đâu.

Không bao giờ tắt

Như vĩa than
Tôi nhô lên một mình
Xấu xí và đơn độc
Trong khi chín mươi chín phẩy chín
phần trăm tôi

Liên khối dưới đất sâu
Chân xoạc rộng dài
Từ đáy sông Lục Đầu đến đáy vịnh Bắc Bộ
Và lặng im
 Như một tiếng vang...

5

Nỗi buồn của đất óng vàng
Bay lên thành ánh trắng

Trắng vỡ ra xanh rợn chín tầng trời
Áo em chớp bàng hoàng đêm động biển
Khi em từ bỏ bản thân mình
Em ngọt ngào bí ẩn đến thiêng liêng
Em trong mát như một dòng suối lạ
Anh vực xuống. Và như cây xanh lá
Biết đất dưới chân không phản lại mình

Anh yêu em ngây dại thật thà
Nắm bàn tay em không buông ra nữa
Yêu cơn nổ bùng hoang dã của em
Sự nhũn nhặn làm anh không chịu nổi

Anh chạm vào em
Đá chạm vào đá
Từ em, những đốm lửa ra đời
Mang sức cháy của anh trong cốt tủy
Chúng sẽ là sao trên trời chẳng
Hay là đốm lân tinh trên bãi rác
Làm sao mà biết được
Nhưng anh biết là chúng phải Cháy
Cháy để tồn tại
Cháy để anh nhận ra phần máu thịt
của riêng mình
Các con
Nỗi phiền muộn dịu dàng của cha
Đốm lửa non bỏng rát của cha...

6

Đôi chân bầm ứ
Tôi ngật ngưỡng và trụi trần đi
Trong câu thơ tê dại của mình
Những câu thơ vật vã mặn như máu...

Tôi đã nói mình như tảng đá đen
Vây mà lòng tôi có khi mềm yếu lắm
Trong ánh mắt mẹ tôi và trong câu dân ca
Thăm thẳm cất lên dù ở nơi nào
Những câu hát làm tôi nhớ quê hương

Sông Kinh Thấy mùa xuân nước xanh
Sông Kinh Thấy mùa thu nước đỏ
Cánh buồn trắng mong manh chiều trở gió
Mẹ tôi đi chuyển đồ đây...

Câu thơ như con đường nhỏ
Dẫn tôi về
Với hàng cau thưa bị vòm sao mê hoặc
Một vòm sao chi chít sáng
Nửa đêm rắc bạc xuống chân trời
Tôi lại đứng trước ngôi nhà cũ
Lá tre rụng đầy mái rạ
Ang nước gốc cau thơm ngọt
Cây khế xoè ngang vị lá chua
Và tôi chỉ thầm gọi "Mẹ ơi !"
Thế là Người thức giấc
Mẹ tôi tóc đã bạc trắng
Bạc hơn bất cứ màu mây nào
Mỗi lần bước lên thêm nhà
Hai tay Người phải chống vào đầu gối

Mẹ ơi !
Mẹ đã sinh ra con như sinh một Tảng Đá
Một Tảng Đá có thể làm móng nhà
Có thể làm thành cầu

Mẹ đã sinh ra con như sinh một Ngọn Lửa
Một Ngọn Lửa làm sôi cơm trong bếp người lao động
Toả sáng ngọn đèn chai soi cho em bé đi trong đêm
Khỏi bị vấp ngã, khỏi bị rấn cấn
Nhưng trước hết
Mẹ đã sinh ra con là Người
Vời tai mắt Người, lòng dạ Người
Vui buồn Người, tốt xấu Người
Có thể làm Công Nhân, cũng có thể làm Thi Sĩ
Con sung sướng vì trên cõi đời này còn có Mẹ
Mẹ cũng chẳng bao giờ phải tủi hổ vì con...

7

Tiếp nhận mọi rủi may đều giản dị nhẹ nhàng
Tôi như cành cây, bom chém mà không đứt
Chỗ nhựa ứa lại xoè vòm lá biếc
Che mát đường cho trẻ con chơi

Chút bơ vơ có từ lúc thiếu thời
Đôi khi nổi bông bệnh trong chén rượu
Không có Than, suốt đời tôi sẽ thiếu
Một cái gì có thể tạo thành tôi

Xe dốc ben đổ đá ở lưng trời
Là vẻ đẹp chân thành và bất tử
Khẩu súng thức dưới hầm sâu, nhắc nhở
Những giá trị thiêng liêng có từ các chiến hào

Tôi hằng tin không một thời xấu nào
Còn tồn tại khi đã đi qua Lửa
Không phải niềm vui mà chính là nỗi khổ
Đã dạy tôi thành Người

Những câu thơ - Ngọn lửa tâm hồn tôi
Day dứt cháy suốt cuộc đời giống gió
Tim tôi run lên và mắt tôi bỏ ngỡ
Trước một chiều huyền ảo Hạ Long xanh

Ai gọi tôi ?

Những năm chiến tranh
Bóng tường vênh âm âm đêm phòng thủ
Tôi có một phần đời trong mọi gian nhà đổ
Mọi cuộc chia li người mất người còn

Mái nhà tôi chụm giữa dốc Bồ Hòn
Bao đắng ngọt một đời, tôi đã trải
Đi trắng tóc chưa qua miền thơ dại
Yên làm sao ? Thăm thẳm gió thu đi !

Thủy triều lên lừng lững bạc chân trời
Biển ập vào cơn gió nổi mặn chát
Hoàng hôn Hạ Long, đỏ sao mà gay gắt
Má em hồng tới tận cạnh khuya

Sau thoáng giận hờn, em hấp tấp ra đi
Rồi chẳng bao giờ trở về gian gác cũ
Xác pháo rụng lối mòn vào xóm thợ
Tôi loang quanh dở khóc, dở cười...

Vinh nhục vui buồn lặn vào cuộc đời tôi
Như vết than lặn vào da thịt
Có thể sau này khi tôi chết
Những nỗi niềm thành khối vẫn không tan...

Sao cháy đầy trời - Những linh hồn lang thang
Lú đường về, không tìm ra xứ sở
Tôi sẽ đầu thai làm Ngọn Lửa
Cháy điên cuồng trong đất tối âm u...

Bồ Hòn, thu 1985

TUẤN MINH

Vào Hạ Long

Ông Lã Vọng vươn cần câu cá bạc
Nàng Vọng Phu xoa tóc ngóng chồng về
Chú cóc há mồm đớp đớp sao khuya
Rồng mẹ rồng con quẫy mình biển sóng

Kìa Phượng Hoàng giang đôi cánh lớn
Như muốn bay cùng Ti Tốp tới muôn sao
Sừng sững đôi gà chọi cổ vươn cao
Gáy gọi bình minh, rắc vàng mặt biển

Nhiều nhiều lắm ta không thể đếm
Bao đảo bao ghềnh bao núi bao non
Chỉ biết ta đương lạc giữa Hạ Long
Một thế giới diệu huyền và lãng mạn

Ta muốn làm một cành lá non tươi
Bên sườn đảo cài hoa lên vịnh
Ta muốn làm một cánh bồ câu biển
Báo những tin lành báo những tin vui

Ta muốn làm một đảo nhỏ đầu khơi
Trong dãy bình phong nhấp nhô vách đá
Cho thuyền chở niềm vui về trăm ngả
Cho trong lòng ngoài khơi, lưới bủa trùng trùng

Ơi những ngọn hải đăng nhận lối chỉ đường
Cho ta góp đôi lời thơ nhỏ
Mang lửa hồn ta vẽ màn sương phủ
Dẫn những đoàn tàu cập bến ăn than

LÊ THỊ NINH

Ký ức mùa thu

Tặng Thuỳ

*Thoảng nghe trong làn gió mới
Nhẹ nhàng một chiếc lá rơi
Thần thờ nhớ hương hoa cúc
Ngẩn ngơ ... thu đã về rồi*

*Đánh rơi cuối đường vạt nắng
Sót lại của mùa phượng mơ
Chạnh lòng nhớ màu hoa cũ
Người đi khuất nẻo xa mờ*

*Chiều buông lá vàng rơi rụng
Em buồn ngồi đếm heo may
Chiếc lá hai mươi rớt xuống
Mình sẽ qua vùng thơ ngây*

Em không tìm mùa thu nữa
Sợ trong sách xưa cựa mình
Trăng thu rơi vào đáy mắt
Giá buốt một vùng trái tim

Thế là mùa thu đã đến
Heo may tìm về dáng xưa
Mắt nai xoe tròn ngơ ngác
Cỏ may tím ướm vùng chờ.

16/10/1994

Người xưa

Mai rồi xa bến cũ
Con thuyền trôi lên đênh
Hàng cây mùa gió nổi
Em về không có anh.

Ước một lần vụng dại
Cầm tay đi bên nhau
Ước một lần khờ khạo
Được nhìn vào mắt sâu.

Dẫu biết điều có thể
Tình yêu vơi lại đầy
Vẫn biết điều có thể
Mình xa... như hôm nay.

Mai rồi xa bến cũ
Biết tìm em nơi đâu
Thời gian đi hờ hững
Nhớ người xưa bạc đầu.

17/11/1998

LÊ THỊ HẢI NINH

Im lặng

Có những chuyện
Không thể nói ra
Nên người ta im lặng

Có những chuyện
Tưởng chừng dễ nói
Trái tim lại ngập ngừng

Có những lời
Chưa ai nói với ai
Sao vẫn tin
vẫn lo âu
nhớ thương
khắc khoải

Im lặng thật tuyệt vời
Như dấu chấm than
Chấm lửng
và... chấm hết

Mẹ

Mẹ là ngọn gió
Mẹ là ánh trăng
Mẹ là biển rộng
Dạt dào mệnh mông...

Gió, trăng và biển
Ấm lời mẹ ru
Con vào giấc ngủ
Vui đùa trong mơ

Nhớ những đêm khuya
Thắp đèn con học
Tấm lưng mẹ gầy
Hơi ấm tỏa ra
Cho con khỏi lạnh !

Khi con xa mẹ
Vẫn thấy ấm nồng

1986

Nhớ

Tặng những người thân yêu

Chiều nay ôn ã nơi xa
Bỗng nhiên cháu nhớ tới bà, bà ơi

Nhớ tiếng nói, nhớ nụ cười
Dáng đi tất tả bà tôi lưng còng
Khói chiều bếp lửa ngày đông
Bà lom khom nhóm, cháu nong mắt cay

Chiều mưa cháu nhớ những ngày
Ông xưa khoẻ mạnh mà nay đã già
Cháu còn đi học nơi xa
Bao giờ mới được về nhà thăm ông
Lo bát cháo, bắc nồi xôi
Chăm ông những lúc mưa giông trở trời

Thương nhiều hai đứa em tôi
Ham chơi em có vâng lời bà không
Có còn làm nũng với ông
Đòi Người kể chuyện
 "con Rồng cháu Tiên"
Có ôn bài cũ thường xuyên
Chăm cây na nhỏ trong vườn
 không em ?

Tần ngần chị bước chiều êm
Bao thương nhớ chợt hát lên thành lời !

NGÔ ĐỨC NGUYỄN

(Dân tộc Tày)

Con đường Bình Liêu

(Tác giả tự dịch từ tiếng Tày)

Núi liền núi phủ một màu xanh
Núi bao bọc xung quanh làng bản
Nhìn từ cao - làng bản nằm trong lòng máng
Xưa giặc đến núi rừng vây hãm
Nay núi rừng xanh biếc cây non
Không thể theo lối mòn để lại
Dốc Pha Poóng con đường thời Pháp
Dốc uốn quanh, đường hẹp, đèo cao
Đường Đồng Văn lắm đèo qua núi
Để ta mở con đường no ấm

Đường cả nước Bác Hồ đã mở
Từ đầu nguồn Cốc Bó hang sâu
Mở đến mũi Cà Mau đất Việt
Từ Hà Nội mở tiếp đường xa
Mở đến quê hương gấm vóc non sông
Nay ta chẳng tiếc công tiếc sức
Em san, máy anh xúc sớm hôm

Cầu to ta bắc trên dòng nước
Đồi cao ta hạ thấp san bằng
Rải sỏi đá ta đầm cho phẳng

Đường đời ta, ta gắng, ta san
Đừng nghe kẻ nói ngang nói ngược
Họ lắm tưởng - ta khóc than thân...
Do đói rách - ngoại xâm gây hoạ
Đừng nghe kẻ hù dọa lung lay
Muốn hái quả ắt phải trồng cây
Đừng ngồi chờ đến ngày quả chín
Trẻ đời ăn thừa chuyện sao đây ?
Chẳng nhẽ nói "Đất này cần quía
Trồng cây chẳng có quả có hoa"

Có người tưởng nằm mơ được của
"Bạc, vàng và thóc lúa đầy nhà"
Có người tưởng hét to "núi lở"
Khác gì người say rượu nói quàng
Còn ta, ta mở đường lên núi
Như năm nào hăng hái tòng quân
Giặc Mỹ phải ôm chân quỳ gối
Xin tha tội cuốn gói về vườn.

Nay ta mở con đường hạnh phúc
Đường ấm no lẫn khúc gian nan
Nhưng ta đã quen làm từ nhỏ
Dù mồ hôi có đổ như mưa
Như hoa sở màu khô vẫn nở

Trắng cả rừng chẳng sợ gió đông
Đất khô hanh, sở từng quen chịu
Trong gió Đông nặng trĩu cành hoa
Rừng hồi quế, quê ta vẫn gọi
Rừng hoa - mở đầu nỗi quê ta

Cô gái Dao hát ca mở lối
Mở đường xuống bản dưới đông vui
Xưa em chỉ quen gùi bẻ cánh
Nay em đã biết gánh quen vai

Khăn áo hoa em tài thêu dệt
Học chữ Việt em viết khéo tay
Nay em biết cầm cày gieo mạ
Không như xưa chặt phá cây rừng
Nay mồ hôi có lăn trên má
Em vẫn vui xẻ đá mở đường

Bởi em hiểu xứ rừng lẫm của
Cây quế, cây hồi, trấu, sỏ đầy rừng
Chỉ còn thiếu con đường rộng mở
Nên em chẳng ngại khổ nhọc nhằn.

Đường ta mở ta nhằm đúng hướng
Chẳng riêng đường Pha Poóng đường vào
Mọi nhánh đường ta đều mở rộng
Khai nhiều mương làm ruộng thâm canh
Ngăn dòng suối phát thành ánh điện
Cho máy reo, vang tiếng loa đài
Soi cho trẻ học bài ca hát
Soi cho ong làm mật ban đêm
Ơi Pác Hoóc trong xanh năm tháng
Ơi núi rừng toả sáng nơi nơi
Ơi người mẹ suốt đời lam lũ
Nhìn đứa con đang bú quên mình.

Hoành Bồ, 10 - 1969

THUY NGUYỄN

**Đám cưới
trong hang sơ tán**

Tặng H và K

*Hang rộng vòm cong ngời nhũ rủ
Hơi lạnh còn nguyên thuở hoang sơ
Thời chiến, tình yêu đơn giản thế
Đầy gian nan và đậm ước mơ*

*Ánh đuốc bập bùng soi vách đá
Hắt lên xương thọt máy ngủ yên
Bạn bè hát tặng vang hòng núi
Đàn rung dơi vỗ cánh vào đêm*

*Anh mãi nhìn bó hoa rừng lạ
Mỉm cười lau giọt nước vừa rơi
Em bỏ ngõ trước âm thanh khó tả
Đôi mắt mở to ánh đuốc ngời*

Ngoài kia đạn pháo căng vạch lửa
Giặc lại điên cuồng lúc trăng lên
Giọng thơ ai ấm như hơi bếp
Ngắt quãng tâm tư giữa bom rền

Súng vẫn dựng bên bàn đàm cười
Hạnh phúc đời ta bền với non sông
Người đến chia vui rồi trực chiến
Trăng lên rồi sao lại rất trong

Lưới đèn

*Thuyền dừng buồm cuộn đốt đèn lên
Mặt sóng bùng soi đàn cá đến
Lưới quăng, dây chèo xoắn vào đêm
Có một vành trăng trong mắt lưới*

*Đêm hội cá bay lân tinh vờ
Đèn lên cá lại tưởng mặt trời
Sức trẻ căng tràn, mùa đã đến
Thời cơ thuận lợi anh em ơi !*

*Ngư phủ xoài chân cùng lấy tấn
Gió khơi lau trán đầm mồ hôi
Những tấm lưng trần cùng nổi sóng
Muối lưng, muối biển trộn lên hơi*

*Vai bè ngực rộng tay đan chặt
Tời quay, lưới nặng, nước sủi tăm
Say biển, say thuyền say lao động
Ta hoà cùng biển tới xa xăm.*

Mắt lưới

Hai đứa nhìn nhau qua mắt lưới
Các ô vuông thu gọn cả bầu trời
Mùa đi biển đang vào ngày thứ nhất
Dọc vụn chài, lưới vắt sào phơi

Một rừng lưới vây anh trên cát
Và anh đi trong mắt lưới nhìn
Có đôi mắt dịu dàng bên kia lưới
Hàng mi cong hình một dáng thuyền

Mắt lưới nháy môi em cười trong đó
Bình minh này bờ biển đẹp thêm
Mùa đi biển đang vào ngày thứ nhất
Cả vụn chài ra bãi dựng buồm lên

Anh bối rối như thời còn mười tám
Mắt lưới có tình sao mãi rung lên
Mùa đi biển đang vào ngày thứ nhất
Em hãy đan nhanh những sợi bền

Mắt lưới vui vì mắt em đang nói
Điều lạ lòng anh chưa hiểu đâu
Mùa đi biển đã vào ngày thứ nhất
Giờ sóng gió lòng anh cũng bắt đầu.

1975

Bông gạo

Hoa gạo rơi tổ mả
Đầu anh rồi vai em
Một cái gì bỏ ngõ
Một cái gì thân quen

Trời xanh màu tuổi trẻ
Trưa nắng bóng cây tròn
Nắng thu vàng như lụa
Làn mây mỏng cánh chuồn

Bông gạo ngây thơ quá
Lang thang bay đi xa
Như ta vào chốn lạ
Vô tư vẫn nhớ nhà

Sông Uông mùa nước cạn
Thành con suối vòng cung
Có chùm mây nguyên thủy
Về từ nơi vô cùng

Rồi mai kia hai đứa
Mỗi ngả tìm về đâu
Chùm mây và bông gạo
Mãi ngây thơ trên đầu.

PHẠM CẨM NGUYỄN

Cẩm Phả

Tôi tìm về những đường phố thân quen
Không phải để nhắc gọi tên mình trong quá khứ
Không phải để ngắm nhìn Cẩm Phả
Từ mái trường xưa bằng đôi mắt học trò
Hai mươi năm xa cách bây giờ
Là để lắng nghe nhận biết
Một Cẩm Phả thủy chung
Một Cẩm Phả thấm thiết
Đã cuốn hút tôi suốt hai mươi năm.

Cẩm Phả là thị xã than
Cũng là thị xã của tình yêu bầu bạn
Tình yêu cho tôi hy vọng
Bầu bạn cho tôi niềm tin
Tôi đã hiểu thế nào là những hy sinh
Của thị xã mấy đời người làm mỏ

Hai mươi năm phải đâu ít sóng gió
Cấm Phả vẫn vững vàng những Cọc Sáu, Đèo Nai
Từ một ngã tư lịch sử ở đây
Nhà máy vẫn sinh sôi thêm nhà máy mới
Ai chẳng dễ nhận ra thay đổi
Của Cấm Phả hôm nay về chiều rộng chiều dài
Nhưng chẳng phải ai ai
Cũng thấy hết tầm cao Cấm Phả
Hơn bất cứ nơi nào ở đây sáng tỏ
Tiếng gọi thiêng liêng: Tổ quốc cần THAN.

Tôi tìm về những đường phố thân quen
Để chiêm ngưỡng một vùng công nghiệp lớn
Nẻo đường nào cũng đem hơi thở ấm
Của Cao Sơn, Cọc Sáu, Đèo Nai...

Dù hai mươi năm qua tôi đi đâu ở đâu
Vẫn canh cánh ước mong ngày trở về Cấm Phả
Hơn bất cứ nơi nào ở đây sáng tỏ
Những nỗi lòng người và chân lý về THAN.

1983

Cô Tô

Vẫn những sắc màu thân quen Cô Tô
Xanh biển xanh trời xanh cây xanh gió
Cát vẫn trắng suốt bờ nam sóng vỗ
Với muôn hình vách núi phong sương
Lại gặp nhau để nhớ để thương
Đảo Ngọc, Thanh Lân, Tô Nam, Tô Bắc
Chim riu rít dưới chân tượng Bác
Đất đâu đây còn ấm hơi Người
Lại đi lại đi trên những đường đồi
Xanh biếc ngô khoai mặn nồng vị biển
Hoa xoan nở gọi mùa cá đến
Hết đời nghèo Cô Tô - cô đơn
Quần đảo chơi vơi giữa mùa giông bão
Nỗi nhớ đất liền tái tê lòng đảo

Cuộc đời chèo chống lênh đèn
Ta lại về đây với Cô Tô thân quen
Để lại say sưa theo từng nước cá
Đêm ta đánh đèn, ngày ta kéo giã
Cho cá chất đầy trong mỗi khoang sâu
Nào ! Kéo cò lên cho rõ mặt nhau
Cho mỗi con tàu sắc như lưỡi mác
Ai sợ con đường sóng soi cháy mặt
Xin hãy yên lòng lui lại một bên
Ta sẽ giăng hàng thành những mũi tên
Lao thẳng ra khơi tìm đàn cá lớn
Đâu biển của ta, ta giăng bày trận
Cho bõ những ngày quanh quẩn ven sông
Nào ai gan dạ, nào ai thủy chung
Hãy nổi còi lên tiếng vào đội ngũ
Vào vụ cá này lòng ta rộng mở
Với biển với trời hào phóng Cô Tô.

1982

Thư gửi em từ ngư trường

Anh xa em chỉ mới đầu nước cá
Mà nỗi nhớ cứ ùa vào giấc ngủ
Trời đêm ngư trường khi mờ khi tỏ
Mây như khói tàu lang thang bay.

Anh bỗng thấy em như đang đâu đây
Em nói em cười mắt em sáng sánh
Giá mà có em cho đêm bớt lạnh
Cho gió bớt dài cho sóng bớt cao.

Không biết em của anh giờ này ở đâu
Có nhớ về anh đang còn trần trở
Ngư Trường thì xa, con tàu thì nhỏ
Biển lại trở trời, cá chạy đi đâu ?

Tàu đã mấy lần tháo chốt, buông neo
Rồi lại guồng lên tránh làn nước rối
Xuống đã chia thành xuống đầu xuống cuối
Xuống lại dặt dây theo lái tàu đi.

Nỗi nhớ về em đeo đẳng thâm thì
Như chiếc phao bơi đung đưa trước mặt
Anh vốn là người thích lời chân thực
Không biết chống chèo đưa đẩy gần xa
Nỗi nhớ về em suốt mấy ngày qua
Như sợi dây diều đứt dây không đứt.

Em là niềm tin cho anh tỉnh thức
Cả nước cá này và mãi mãi về sau.

1983

TRIỆU NGUYỄN

Hương chuối

Kính tặng U tôi

Mẹ để con bên cửa sông phù sa
Vườn chuối lên xanh nơi ấy
Bước chân con trên đường dài chiến đấu
Con bước từ vườn mẹ chở che con

Cây chuối ngự mẹ trồng đầu tiên
Chuối tiêu rẽ ăn xa ba thước
Tuổi nhỏ con trôi dưới mảnh trời sát mắt
Tàu lá quấy như quạt mẹ mùa hè

Quạp lưng trâu kèn chuối thổi toe toe
Buồng chuối bịt quẹt vào bết tóc
Mẹ thức trưa chống buồng chuối lên
Con đâu biết lưng mẹ còng tí chút ?

Mùa lũ xuôi ong cũng về hút mật
Đêm xắn quần theo mẹ hun ong
Quấn lá khô thay rơm làm ổ ngủ
Sốt soạt con nghe mẹ kể chuyện "TIÊN RỒNG"...

Khi con biết mảnh vườn uống nước dòng sông
Bóng chuối nào cũng hao hao bóng mẹ
Ôi, sao con chẳng biết thương từ tấm bé
Để xa rồi thương không đủ mẹ ơi !

Con đi lên rừng, con đi xa khơi
Mới hiểu nghĩa chuyện "Rồng Tiên" mẹ kể
Sớm nay giữa mù sương, súng nổ
Các mẹ băng đồi cho con chuối thơm

Mẹ ở nhà đang ủ chuối phải không ?

4 -1974

Ở đâu tôi cũng gặp em

Hình như tôi đã gặp em
Ở nơi nào đó, một đêm tối trời
Bóng em hiện trước xe tôi
“Có bom!” - Em nói, thế rồi chạy đi
Con sông nước chảy thẳm thì
Màn đêm thăm thẳm thấy gì nữa đâu
Tôi ngồi đợi giữa đêm sâu
Bỗng nghe tiếng súng thông cầu vang lên
Cầu thông lại thấy bóng em
Và bàn tay nhỏ dịu hiền vẫy theo...

Đêm nay xe chạy lên đèo
Mảnh trăng cuối tháng như treo đầu cành

Nhìn ra tôi bỗng giật mình
Trước xe lại thấy bóng hình quen quen
Đỉnh đèn giặc đánh ngày đêm
Em giờ tay chỉ lối lên cho tôi
Tưởng em chỉ đứng đó thôi
Xe đi đến một vùng đồi - bỗng nhiên
Ở đây tôi cũng gặp em
Tóc bay mùi sả, chiếc đèn trong tay
Ánh đèn hình mũi tên bay
Xe anh theo mũi tên này hỏi em ?

1970

Mắt người và mắt lá

*Tôi lớn lên trong một dãy phố nghèo
Những bức tường tróc vôi nham nhở
Gạch và ngói hòn lành hòn vỡ
Chỉ có cây bàng xanh tươi*

*Cây bàng như xanh bởi ý người
Xanh hơn chính màu xanh của nó
Tôi lắng nghe những cành chim cành gió
Và đêm rằm tôi ngắm những cành trăng*

*Bỗng một sớm mai giọt nước mắt cây bàng
Nhỏ từ lá xuống tôi lạnh buốt
Bao khát vọng chưa cùng em nói được
Giữa tiếng gầm phản lực, bom rơi...*

Tôi cầm súng ra đi suốt mấy năm trời
Vẫn nhớ cây bàng nhớ em biết mấy
Lúc chia tay em và cây đứng lại
Nhưng mắt người mắt lá cứ nhìn theo

Hôm nay trở về nghe tiếng lá reo
Tôi nhận ra cây bàng của tôi vẫn đó
Dãy phố cũ chẳng tìm đâu ra nữa
Chỉ thấy công trình giàn giáo ngổn ngang

Tôi đặt ba lô dưới gốc cây bàng
Và ngược mãi lên tầng cao nắng loá
Những cô gái chàng trai hồn nhiên kỳ lạ
Đâu mắt người đã tiễn đưa tôi ?

Những mắt lá cây xanh biếc mỉm cười ...

1984

Vô tình

Đã qua hai cuộc chiến tranh
Vẫn còn chiếc mũ nguyên lành là may
Trở về với vị đất cay
Se se mở những đường cày bình yên

Chỉ hiềm tuổi đã trung niên
Nhịp tim dường đã lãng quên nhịp đời
Dấu nhanh thì cũng muộn rồi
Huống chi hờ hững một thời nữa qua...

Đồn rằng xóm Bả, thôn Ba
Có người con gái nét na goá chồng
Nàng hay mặc áo sen hồng
Một hôm gánh lúa trên đồng ngang qua

Vô tình ánh mắt liếc xa
(Cảm ơn ánh mắt người ta vô tình !)

Về nhà, chàng cự chiến binh
Vu vơ tự ngắm bóng mình dưới ao
Lưng trời mấy cánh cò chao
Cành tre níu gió lao xao đầu nhà...

Vô tình chạm mắt người ta
Chàng đi xóm Bả, thôn Ba ... vô tình !

Hạ Long

"Ta đang mơ hoá thành bướm
hay bướm đang mơ hoá thành ta ? "

TRANG TỬ

Tôi muốn gõ vang tôi. Tôi muốn nhuộm biếc mình
Tôi gọi núi. Núi gọi mây. Thao thiết
Tôi phiêu lạc về miền cổ tích
Trong màu chiều chấp chới cánh bướm dơi

Tôi muốn nhuộm biếc mình. Tôi muốn gõ vang tôi
Nghe nước thở cây nghiêng triền núi đá
Câu chuyện cổ vắng đâu đây rất lạ
- Rong muôn xưa thả ngọc xuống nơi này ?

Thành cảnh thần tiên. Thành chốn bồng lai
Khách tang hải dập diu mơ với mộng (*)
Tôi muốn gõ vang tôi- vang trời rộng
Nhuộm biếc mình trong sắc biếc Hạ Long...

1996

(*) Mượn ý thơ Chu Mạnh Trinh

Trống hội và dòng sông

“Em người Kinh Bắc
Anh người tỉnh Đông
Cách nhau nỗi nhớ
Xa bằng dòng sông...”

Thập... thành !... Trống hội thôn Gò
Chắc em đang nhắm câu hò đợi ta ?
Hắn là mái tóc cài hoa ?
Khăn thêu mấy bận mở ra ?... gấp vào ?

Thập... thành !... Sông rộng, sóng xao
Nao nao lại nhớ năm nao thập...thành !...
... Hội xuân là hội thanh bình
Con đò vắng khách một mình chơ vơ
Người đò vãn giọng... "Hò đ...
Nào ai đi hội thôn Gò lại đây "...
Lên đò chỉ một người trai
Một dòng sông chảy giữa hai bến bờ
Người trai vào hội thôn Gò
Người đò lại chở con đò về không
Hận gì từ thuở cha ông
Để bờ bên đục, bên trong hững hờ ?...

Trống rung giữa hội thôn Gò
Người trai trở lại bến đò- người trai
Ngực bầm , mảnh áo vắt vai
Dáng đi như dáng con nai lạc bầy
Người đò đứng ở bên này
Vút sào rẽ sóng như bay giữa dòng
Đón người trai lại bờ trong
Nhìn sang bên đục đau lòng khôn nguôi...

Thập... thành !... Chuyện cũ qua rồi
Đôi bờ trong lại tình đời trắng trong
(Trách gì mối hận cha ông
Cái thời xưa cũ ngăn sông cách đò ?)
Giờ ta đi hội thôn Gò
Qua sông nước cuộn sóng to mặc dầu
Nỗi buồn chìm dưới dòng sâu
Niềm vui đã hoá nhịp cầu bắc ngang
Đôi bên gái bản, trai làng
Gặp nhau ngày hội...chẳng sang bằng đò !

Thập... thành !... Lúc nhỏ, lúc to
Nhịp cầu vẫn nối câu hò sang nhau :
"Rằng em là lúa uốn câu
Rằng anh là đất đẹp màu bên em..."

Thuận Thành, 7-1984

Vảy vàng

Thôi, đừng huyễn hoặc nữa
Làm thơ mà làm gì ?
Thơ bày trong quán sách
Bạn đọc nhìn... quay đi !

Tất cả giá đều tăng
Chỉ có thơ là rẻ
Nhà thơ sống bằng chi ?
Nhuận bút ư ? - Nghĩ khổ !

Có nhà thơ đích thực
Từng húp cháo cầm hơi
Lên đèn trên biển chữ
Mung lung trong sự đời

Dẫu đốt trăm thiên thạch
Soi mặt các nhà thơ
Ai kẻ giàu, hiếm thấy
Tự ngàn xưa đến giờ ?

Ôi, cái nghiệp lạ lòng
Đa đoan và khổn khó
Đã vất, vất kiệt mình
Mà yêu không thể bỏ

Như những người đãi quặng
Chợt vẩy vàng hiện ra
Lại biếu không thiên hạ
- Ấy là THƠ đó mà !

LÊ XUÂN NGUYỄN

Mảnh đất trao cho con

Tặng con trai

*Bố mẹ trao cho con mảnh đất không vuông bằng
Từng góc nhô ra như Trần, như Thế
Như đời người trải qua dâu bể
Một thời gìn giữ cõi bờ*

*Con hiểu việc làm bố, mẹ, ông cha
Qua thế đất, thế vườn
Bãi dâu mưa nắng
Những cây, những quả
bốn mùa
Đất đai cày cấy nuôi con
Những thế hệ lớn khôn
Biết cầm súng gươm giữ đất
Mảnh đất là cái nôi
Cái nôi đầy tiếng khóc, tiếng cười và nước mắt*

Đất nước một thời khe khắt
Mảnh đất một mất một còn
Từ cõi bờ dựng nên
Cho đến hôm nay
Bố trao cho con mảnh đất

Nhà của con đầy tiếng cười trong mắt
Đón luồng gió mát bốn phương
Chật chội âm thanh reo vui trong tim
Bố nghe như ngàn vạn cánh chim
Bay về vỗ bên cửa sổ
Hạnh phúc con ơi
Khi con biết cầm, biết giữ
Thứ đã có trong đời
Và trên tay các con

4.4.2003

Tiếng hát của con

Tặng con gái yêu

Tròn mười sáu tuổi con ơi
Tiếng ca xanh một khoảng trời tươi non
Lời ca xưa bố vẫn còn
Trong dòng máu thấm ở con tháng ngày
Lời ca con hát mê say
Xua bao mệt nhọc một ngày con ơi
Đi làm thợ suốt một đời
Đủ hai bữa với một lời con ca
Chiều đưa tiếng hát bay xa
Năm mươi tuổi bố đã già đi đâu
Cho dù sợi tóc trên đầu
Bạc đi với những nỗi đau chuyện đời

Ngây thơ tiếng hát con ơi
Là vàng của bố là lời của con

Bếp hồng chị tôi

Ai đi tô vẽ mây trời
Chị tôi sáng sáng dậy khơi bếp hồng
Người ta có vợ, có chồng
Chị tôi hai cháu đeo bông...

Niềm vui

Ai người ngắm ngược trông xuôi
Chị tôi vào bếp nhóm vùi yêu thương
Trải bao khuya sớm gió sương
Một mình chị, chị tựa nương vỹ vàng
Chiến trường gửi chị khăn tang
Anh tôi ấm mộ, khói nhang chị thờ
Một năm là mấy mươi giờ ?...
Thẻ hương cháy ngùn bạc phơ mái đầu

Tôi về thức với đêm sâu
Tóc đen ngã bạc theo mầu khói bay

Tĩnh Gia - Thanh Hoá, 2000

HỒ VIẾT NGOẠN

Hương sắc công trường

Công trường tôi tới thăm em
Cái màu gạch ngói hồng lên mặt người
Lần đầu tôi đến đây thôi
Ngỡ như thân cả những người chưa quen

Trưa hè ướt sũng áo em
Dàn cao gió thổi hiện lên tiếng cười
Nhìn em thương quá đi thôi
Lòng không nói được thành lời lạ thay

Tôi say màu nắng chiều nay
Đúng là màu nắng dựng xây thật rồi
Bóng em lồng lộng giữa trời
Lên cao em có bối hồi không em
Tôi nhìn màu nắng thân quen
Mà mê cái nắng hừng trên ngói hồng

Đêm nay khó ngủ lạ lùng
Ánh trăng như cũng phập phồng niềm vui
Gió đưa thơm ngát mùi vôi
Biết đâu thơm tự cuộc đời mà nên.

NGUYỄN ĐẠI NGHĨA

*Nơi bắt đầu
của dòng suối than*

*Bên sàng rung nhè nhẹ bước chân êm
Em dõi nhìn tuyến băng dài óng ả
Anh thấy bao gương than lấp loá
Bóng hình em bên máy lung linh*

*Nhớ ngày nào trên ruộng lúa quê mình
Em đứng chuốt bông vàng chọn giống
Đồng nhấp nhô nghiêng vành nón trắng
Giọt mồ hôi tròn lăn rơi*

*Em về mỏ than bao giờ em đi
Đất nước chúng mình giàu than, nhiều lúa
Để anh nổ mìn trên tầng phá đá
Để em bước êm bên những băng sàng*

*Nắng trên tầng chói chang
Đôi ta hẹn nhau nơi ấy
Nơi bắt đầu của dòng suối than
Chốt cuộc đời anh ở đó.*

VÕ KHẮC NGHIÊM

Đôi bờ sông Luân

Móng Cái đây rồi

Địa đầu miền Bắc

Mũi Ngọc oai nghiêm, trầm mặc đẩy triều dâng

Đón ta về, in những bước chân

Ơi bãi cát dài thay tấm áo khoác trên thân mình Trà Cổ

Dập dìu sông Luân

Đường "Biên giới đỏ"

Nắng toả đôi bờ cái nắng cũng thân yêu

Em bé nô đùa mượn gió thả diều

Cánh diều sang thăm bên kia biên giới

- Đây là Đài Truyền thanh Móng Cái !

Tiếng hò hai quê, sớm tối vẫn đi về.

Bên ấy, bên này khẽ gọi đã nghe
Chung những bờ tre, chung dòng nước ngọt
Có phải xưa kia chung nhiều đau xót
Anh đúc chiến công, phá bớt san đồn
Anh giải phóng quân về gặt lúa cả hai thôn
Bà mẹ Vạn Ninh dạy con nói cả hai thứ tiếng.

Ta lấy đá hoa cương xây chung đài kỷ niệm
Cao vút lưng tên, cao mãi những hàng tên
Điện dẫn về, Móng Cái vui thêm
Thêm những trạm bơm, thêm nhiều giống lúa
Thêm cầu Ka Long ngày đêm sóng vỗ.
Thêm những nhành hoa gắm nở trên men.
Thêm hay điệu múa, thêm say tiếng kèn
Thêm buổi hẹn hò chiều trên bến vắng

Nơi nắng toả, đôi bờ chiến thắng
Cả hai quê đứng thẳng chào nhau.

Móng Cái, 7 - 1965

NGÔ XUÂN NHẠC

Chiều thu Móng Cái

Náo nức chiều nay về Móng Cái
Rừng thu xanh ngát dọc đường
Trời thu xanh cao lồng lộng
Biển thu xanh thắm đại dương

Đường dài xe như mắc cửi
Gặp nhau chào hỏi trăm miền
Hàng hàng vào ra cửa khẩu
Người người du lịch non tiên

Đây rồi địa đầu Móng Cái
Sông Mang, mang nặng ngàn đời
Nước non, hồn thiêng đất Việt
Đang bừng sáng sắc hồng tươi

Cửa khẩu - vùng kinh tế mở
Ồn ào, hàng hoá ngược xuôi
Ka Long dưới thuyền, trên bến
Bắc Luân cầu nối thông rồi

Phố phường ngời lên sắc mới
Hồi sinh từ bãi hoang tàn
Đường rộng, nhà cao tiếp nối
Tình người, tình đất chứa chan

Tràng Vinh menh mang nước bạc
Đập dâng như lũy, như thành
Kênh mương như rồng vươn tới
Chân trời ngút ngát màu xanh

Điện về đảo xa Vĩnh Thực
Ngàn đời mơ ước xa xôi
Lung linh biên cương, hải đảo
Tình dân, nghĩa Đảng sáng ngời

Trà Cổ đây vùng du lịch
Biển xanh, cát trắng mịn màng
Rừng dương, rừng xanh mềm mại
Giăng giăng Mũi Ngọc, Cồn Mang

Uy nghi đình làng Trà Cổ
Ngàn năm vẫn đáng ông cha
Việt Nam đậm đà bản sắc
Ngữ ngôn, dân tộc, Quốc gia

Sa Vĩ khởi đầu chữ S
Chấm tròn, nhớ thuở ấu thơ
Tới trường học bài "Đất nước"
Mà nay vẫn thấy bất ngờ...

Móng Cái, bao điều bỡ ngỡ
Một chiều chẳng kể vào đâu
Nặng tình nước non ngàn dặm
Hẹn về gặp lại lần sau.

TRẦN ĐÌNH NHÂN*Người ta như
huyền thoại*

*Tôi nhặt ở cuối thu
Một màu hoa cúc dại
Tôi lượm nơi đầu khóm
Một chút buồn vu vơ*

*Sương gió rồi cũng qua
Hoàng hôn rồi cũng tắt
Bình minh đi tắt bật
Từng xác ngày chia xa*

*Trời xanh thêm cổ tích
Đất dày thêm chiêm bao
Người ta như huyền thoại
Chớp mắt đã năm nào.*

Những nẻo đường không qua

*Trở lại cả quãng đường của mẹ
chỉ gặp một lần
bước chân trần xiêu vẹo của con
đời người thì như thế
làm sao con hiểu được
gió qua đường của mẹ !*

*Trở lại dòng sông của con
cả đôi bờ đều gió
chiếc thuyền lá tọng teo
neo nghiêng vào rặng cỏ
nỗi buồn như từ đó
đi suốt dòng sông trôi*

Con thành một chàng trai
bước chân ra tận bể
với cả tới sao trời
mà vẫn không hiểu mẹ

Mùa thu xanh thật đấy
nhưng nói được gì đâu
còn mẹ nhiều nỗi đau
màu mây thì đã khuất
làm sao con biết được
Những nẻo đường
không qua.

Xin làm bờ lau trắng

*Gọi mãi không người trả lời
gọi mãi không người ngoái lại
tiếng tôi chìm vào xa ngái
tiếng tôi lẩn vào lặng im.*

*Tôi qua mà chiều không gọi
bước chân đành vào chơi với
những điều tôi chưa kịp nói
lang thang đến tận cuối trời*

*Xin trả cho người giọt nắng
trả lại cho người hạt mưa
tôi xin làm bờ lau trắng
thối về cả tháng năm xưa.*

Lục bát làng tôi

Làng tôi nằm sát bên đàng
Bao nhiêu cô gái mơ màng ngóng trông

Làng tôi trồng cấy ven sông
Ngày ba tháng tám ra đồng xem mây

Làng tôi nhiều gã đi Tây
Về quê không nhận những ngày dất trâu

Làng tôi toàn chuyện đấu đầu
Ngồi lê mách lẻo gặt đầu khen hay

Làng tôi thật lắm người ngay
Chỉ quen nói thẳng những ngày từ quan

Làng tôi !
Làng ở trần gian...

NGUYỄN TÂM NHÂM

*Ta khóc thương
cho một cánh rừng*

Ta khóc mặt trời cũng buồn
Như một chấm đỏ ối rụng dưới gốc cây
Có thể nước mắt biến hình vũ trụ
Có thể nỗi lòng nhẹ vơi chia ly
Ta rừng rừng thương nhớ cánh rừng vạm vỡ
Giờ thì tro bụi
Mặt trời khùng khiếp đối mặt với ta đây
Cơn cuồng say ta xanh mặt mày
Đất chạm vào ta bỏng rát khô gày
Ta nhớ ngày nào cánh rừng đầy hoa ong và bướm
Em bên ta sóng sánh giận hờn
Buồn

 và nỗi sung sướng
Khi hai tấm thân chồm lên vạt cỏ mềm
Ta nghe rừng rừng rừng chuyển mình dịu êm
Tiếng ngựa hí và cặp vó khua vang vang trong hồn ta
Giờ thì ngựa đã đi xa
Em cũng bỏ đi xa
Còn rừng thì làm ta cô quạnh đến rừng mình.

NGUYỄN XUÂN NHẬT

Lời ru của cha

Thế nào con cũng hơn cha
Xin ai chớ vội rũ ra làm gì
Đời cha, cha chẳng kịp đi
Đời con ngoảnh lại đã gì đâu con?
Trời cao con bảo nó tròn
Đất gần cha bảo nó còn vương vương

Cá rô, cá diếc... cùng phường
Cũng là con cháu ao chuôm thôi mà
Bước cha gần bước con xa
Bước cao bước thấp ấy là tùy con

Còn trời còn nước còn non
Cha mong cho quả đất tròn tròn hơn
Không oán giận chẳng căm hờn
Tiếng đàn cha gảy cô đơn đêm trường
Bay lên con nhé đừng buồn
Ích chi dòng lệ nhỏ tuôn rơi đầy
Con còn bé dại thơ ngây
Hương thơm trái ngọt đất này dành con.

PHẠM HỒNG NHẬT

Nhà máy trong rừng

Lòng rừng vắng in đầy vết chân nai
Cây cổ thụ bạc phơ màu rêu giói
Gà rừng gáy - gõ bình minh mở cửa
Xanh bốn mùa tiếng thú trong sương

Nhà máy về, khoảng rừng vắng rộn lên
Ổng khói lò gang dựng ngang tầm núi
Trạm phát điện rung rinh mặt suối
Kho chứa hàng lẩn tới Hang Dơi
Xe vào, xe ra tấp nập ngược xuôi
Cánh tay cầu chia hàng không biết mỏi.
Nhà máy trong rừng như cá trong biển cả
Nên quân thù có mắt cũng như không
Máy chạy giữa rừng nghe tiếng rất trong

Phoi thép nhú ra đã xanh mầm lá
Máy tiện, máy khoan tăng vòng quay hối hả
Chùm điện hàn xanh trong màu xanh
Ngọn lửa rền quẩn quýt xung quanh
Những khối thép chờ lên khuôn dập
Lòng rùng hôm nay đỏ màu cờ nào nước
Gửi những người con ra tiền phương

Nhà máy như tấm lòng hâu phương
Trong kháng chiến chia đều đi hai ngã
Sức của, sức người, cho chiến trường đánh Mỹ
Và những công trình đang dựng xây.

Tháng 6 - 1972

Thị xã nơi tôi yêu

*Lẫn màu xanh của biển
Vung vẩy lớp sóng như ngọn đèn tín hiệu
đêm lân tinh.*

*Mảnh đất nơi tôi sinh
Quen hít thở không khí hai đầu thị xã
Tia chớp đen râm vô h bùng nổ
ngang triển thán*

*Những năm này - nơi tôi yêu
Con gió thổi giữa lòng thị xã
mồ hôi mặn khê nồng vôi vữa
ánh lửa hàn vao đây xấn ra từng ô nhỏ
những ngôi nhà ba tầng, năm tầng...
chưa thu mái.*

*Thị xã lại một lần sinh tôi
Giao tôi chiếc bay, thước thợ
Vuông vức, thẳng băng
Mười tám tuổi
nhận bao điều tin cậy
Thị xã giao lại
Tôi vào đời từ tấm dây dọi
cái nhìn qua thước thợ
vuông vức, thẳng băng.*

ĐỒ ĐỨC NHUẬN

Sông Trời

Ai làm nên dải Ngân Hà
Dòng sông nước mắt tràn ra bầu trời ?
Ngư Lang ơi ! Chúc Nữ ơi !
Vẫn gần nhau, vẫn trọn đời xa nhau
Tìm ta vùi vùi nỗi đau
Ngân Hà để nhớ cho nhau trọn đời
Đôi bờ sáng quá sao rơi
Đôi bờ nghiệt ngã bời bời chia ly
Sao mà chẳng lấp sông đi
Sức trai trẻ để làm gì, Ngư Lang ?

1982

PHẠM HÙNG PHI

Trần Nhân Tông

*Ngự ngai vàng chỉ cứu được thân dân trăm họ
Ngự toà sen để cứu cả muôn loài
Tâm trí hơn đời Đức vua hoá Phật
Thế gian này có một không hai*

*Tựa như Người vẫn còn kia
Đứng trên đỉnh Chùa Đồng cao chót vót
Dáng hiên ngang như chỉ huy chiến trận
Dáng trầm tư suy nghĩ một bài thơ
Và lặng lẽ say sưa, dịch kinh, niệm Phật
Hơn bảy trăm năm qua mà hiển hiện đến giờ
Người sống mãi với non sông đất nước.*

Hoa dại

*Bởi không trồng nên coi là hoa dại
Chứ làm gì có hoa dại hoa khôn
Hai bên đường dịu dàng hoa nở
Cho khách bộ hành... bớt nỗi cô đơn*

*Cụm vào nhau giăng thành từng bạt
Mọc tự nhiên nên nở cũng tự nhiên
Tự giữ lấy đất trời để sống
Trước những cơn mưa... mưa gió... phũ phàng*

*Hoa dư cả bốn mùa cho người hái
Hương thơm bay trải rộng đất trời
Ngày tập nập những bướm ong tìm tới
Sớm sớm chiều chiều riu rít tiếng chim vui*

*Lẫn lộn vui buồn về lẽ đời khôn dại
Tôi ngợp trong ngàn vạn sắc hương
Như những cuộc đời vô danh mà hữu thực
Sống hết mình trong chầm nổi đời thường.*

NGÔ MAI PHONG

Chim xanh

*Đá cứ biếc mưa cứ bay lặng lẽ
Tôi lướt đi trong êm dịu khôn cùng
Phố chợt sáng những cườm chân trắng muốt
Điệu ồn ào đã ngủ lại mùa đông*

*Tôi ngập ngừng bạn có nhận ra không
Như sương không nói, như cỏ không nói
Như sông xa thăm thẳm nỗi niềm
Như mảnh dẻ một tóc thề mới gọi*

*Xin đừng đọc những câu thơ nhức nhối
Khi môi ta đắng khát lâu rồi
Nhắc chi những chuyện đời nhàm tẻ
Để dịu êm mà nghe hoa rơi*

Chỉ dịu êm va dịu êm thôi
Tôi đợi bạn bên ngoài cửa sổ
Bạn bước ra dù không thấy ai
Thì hãy cứ bình tâm đi với cỏ

Trước vô tận, tôi chỉ là chấm nhỏ
Bóng chim xanh vụt biến đời người
Xin tặng bạn chín mươi ngày kỳ lạ
Đừng yêu tôi khi tôi đã đi rồi

Mùa hè khắc nghiệt

Hòn Gai trong tôi
Đó là tiếng ngân của nước và đá
Tôi lớn lên ở đây
Với than đen, hoa bìm và gió vịnh
Quê hương tôi ngàn đời mơ mộng

Nhưng tôi sinh ra
Đâu để hưởng dịu dàng

Tuổi lang bang còn mãi những vết lằn
Tôi như sống chỉ đội đá và cát
Lần đầu tiên xao xuyến một cái nhìn
Chợt cúi xuống lại thấy mình chân đất

Chân đất
Em tôi đi mò than trôi
Con lũ cướp phăng chiếc áo vào lớp học
Chân đất
Buổi chiều mờ gió cát
Em đi hoài khôn nổi chét rong câu
Chân đất vô tư chân đất nháy nhót
Không dịu dàng, không dịu dàng đâu

Mùa hè đi qua như cỗ xe mang lửa trên đầu
Lử lả bụi than và tiếng gầm công nghiệp
Thị xã mười ki-lô-mét chiều dài
Năm ba-ri-e sẵn sàng chắn ngang trước mặt

Tôi muốn mang con đi
Nhưng đi đâu, đây là ngoại ô rồi
Chiều mãi chẳng lặn đi trên đất bỏng
Căn hộ nhỏ sặc mùi gia súc
Gã hàng xóm bật truyền hình và khạc nhổ lung tung
Tôi chờ trăng
Chỉ gặp mảnh thuỷ tinh vàng khô khốc

Tôi đang sống giữa mùa hè khắc nghiệt
Một cơn mưa cũng xót mắt đợi chờ
Tôi hiểu quê hương tôi khó nhọc
Người-yêu-người không phải dễ dàng chi

Ngành Than

Chưa đầy mười năm, thay liền ba bộ trưởng

Đó là sự kiện chẳng dịu dàng gì

Lương thợ mỏ nghe tin tăng buổi sáng,

buổi chiều cháy chợ

Đó là cảnh tượng chẳng dịu dàng gì

Mưa lớn

Lò Mông Dương ngập nước

Xe tăng Cọc Sáu đổ

Nhà Sàng Cửa Ông làm việc

trọng tình trạng nhồi máu cơ tim

Đó là những sự kiện chẳng dịu dàng gì

Đám thi sĩ gọi than bằng đủ các tên gọi mỹ miều

Vậy mà than vẫn cứ đen đúa sù sì khốn khổ

Làm sao có thể hạch toán được sự mất ngủ ca ba,

nỗi lo con ốm, ngày mai hết gạo

Trong hơi ấm lửa than có nỗi lạnh sâu xa

của mỗi cuộc đời

Em đừng nhắc những câu thơ ngày cũ
Lấp lánh mãi vẻ dịu dàng của đá
Tiết thu sang chợt nở hoa bìm
Con thuyền gỗ úp mình trên bãi
Lửa đốt hà mắt khói lim dim

Đã qua đi một thời dịu êm
Cơn gió thổi khắp dải rừng mọc cánh
Chim bay, mưa bay, vàng xưa bay
Cát trong suốt, rặng núi già cổ kính

Tôi quỳ xuống trước thiên nhiên câm lặng
Không thể trút cho ai nỗi đau của kẻ mơ mộng lao lung
Để có được hòn than phải bạt cả cánh rừng
Nuốt cơn khát chôn sống dòng suối ngọt

Thánh thót
 nước trong lò
 Thanh thót
Qua tháng năm
 dân buốt
 khớp xương người
Tóc em gái
 buổi lên tầng đẹp thế
Nửa mùa hè
 khô xác cỏ heo may

Xổ số điện tử loạn nhịp
Bia lon nốc chẳng buồn say
Bạc tam cấp ống quần bò nhảy nhót
Đã từ lâu cha chẳng thiết cau mày...

Nâng hòn than về phía mặt trời
Vẫn chói sáng hồng cầu mình ở đó
Những gian truân nghiệt ngã trong đời
Bổn dịu lại niềm riêng bé nhỏ

Yêu thật, cần chi ba sáu chước
Tôi xổ toẹt những bài báo nhạt hoét
Thứ bánh đúc không nhân
Đến máy móc cũng đang đòi lột xác
Sao nhà thơ không dám cởi trần ?

Lễ hội

Ta như lạc giữa niềm vui chen chúc
Những kỳ linh không biết của thời nào
Ta bỏ cả xích lô, ba gác
Chạy theo nàng ngời kiệu gót hài.cao

Ôi cơ bắp gã trai khuôn vác
Ta múa rồng, bạn thúc trống như điên
Những khuôn mặt nợ áo cơm tù đọng
Giờ thanh thoi, không bận chút ưu phiền

Và cứ thế phố phường bốc cháy
Dòng người chen, dòng người trôi
Xe cộ nép bên hè cóm róm
Chỉ còn ta và cây cối reo cười

Ta vốn của số đông chẳng nhớ
Ưa lang bang yêu mê một hội hè
Cái bụng lép đôi khi sầu tí chút
Lại tìm đồ sang ký quán sông mê

Chỉ tiếc dòng vui khôn chảy mãi
Để dương gian đứng lại bờ phờ
Tàn vàng hạ giáo gươm nhao nhác
Những ngả đường nhìn lại bỗng tiêu sơ

Tan lễ hội, áo xiêm vào bàn tiệc
Đám kỳ lân buông mặt nạ ra về
Ta đi dọc những tường đầy áp phích
Đọc thơ tình cho lũ gián đêm nghe.

NGUYỄN ĐỨC PHONG*Một đêm ở công trường*

Chúng tôi ngồi
bên chiếc bàn dài bằng đá
Nghe đồng chí trưởng ban
Ôn lại thời gian
Tiếng hoăng kêu
Mưa rào trở lại

Những cánh đôi như một người từng trải
Khoe nếp nhăn xẻ rãnh lưng chừng
Đất ở đây, quen màu xanh mượt mà của biển
Quen màu xanh hoang dã của rừng
Những đôi đá tổ ong
Toé máu chân
Và làm mòn bao mũi khoan hợp kim hạng nhất
Mùa đông về
Gió thổi qua kẽ nứt
Biển ồn ào đưa gió lên cao
Đất lầy lội làm sao !

Mùa hè về
Lốp ô tô quay tròn trong đất
Chúng tôi ngồi nhầm tính thời gian đã mất
Cho những cọc nền nhà máy sáng mai sau
Kia là âu tầu(*)
Đồng chí trưởng ban chỉ vào khoảng
không gian trước mặt
Riêng chúng tôi thấy trong đôi mắt
Cảnh hiện trường với những thi công
Đêm nay là mùa đông
Công trường chẳng bao giờ nghỉ cả
Chúng tôi vẫn nghe tiếng xe đổ đá
Tiếng búa rộn ràng, xe chở đất ra xa
Giờ là lúc sắp thay ca.

Gạch đem về đưa lên giàn giáo
Màu gạch đỏ trong đêm kỳ ảo
Như lò lửa giục những đoàn xe
Giờ thay ca, những đồng chí lái xe
Chia nhau liều thuốc cuối cùng,
Và ngon lành châm lửa hút
Thợ hàn điện tóc còn cháy khét
Giao kìm hàn còn tiếc mối dở dang

Một ngọn lửa tình yêu cháy suốt không gian
Chúng tôi lao về phía hiện trường hối hả.

(*) Âu tầu : Chỗ hạ thủy tầu.

NGUYỄN VĂN PHONG

Tràng Lương

*Bạn đang sống ở miền nào đất nước
Có nhớ về một tên đất Tràng Lương !
Có lúc nào bạn nhắc thăm mơ ước
Gặp lại nhau sum họp dưới mái trường*

*Hãy nhớ về mái trường xưa sư phạm
Nhớ về ngày sơ tán sống bên nhau
Tràng Lương ơi ! Trập trùng bão đèo suối
Lạc cộc xe trâu... Bây giờ đi về đâu ?*

*Còn nhớ chúng mình những thầy giáo mới
Một thời trai sức trẻ ước mơ xa
Chẳng thể quên mấy tuần liền bánh "nắp hầm" chấm muối
Vẫn đùa vui, ngêu ngao hát tình ca*

Chẳng thể quên ngày đầu lên lớp ấy
Nhìn xuống học trò chỉ toàn một màu xanh
Xanh màu áo, xanh màu da sốt rét rừng mới dậy
Thầy trò thương nhau như thể thương mình

Còn nhớ chăng tuổi Cái, đôi Địa Chất
Khu Tự nhiên, Xã hội, phố Giáo viên
Những kỷ niệm không thể nào để mất
Một phần đời quý nhất chẳng thể quên !

Nhưng đang ở trước mắt mình tôi thấy
Chúng ta gặp nhau nhiều mái tóc điểm sương
Mà ánh mắt nụ cười trong sáng vậy
Có một thời ta gắn bó : Tràng Lương !

PHẠM PHỐ

Ngày cưới bản em

*Tôi đến thăm em vào ngày cưới
Rượu tràn từng bát cả bản vui
Chưa ăn, xin cứ ăn cho thỏa
Không phải xoa tay khép nép mời*

*Một nhà có việc cả bản lo
Kể gạo, người tiền chẳng so đo
Rượu nồng thổi gió vào câu hát
Tóc bạc như xanh tuổi hên hò*

*Em xinh như thể một bông hoa
Lẫn với bao cô gái Hải Hà
Áo choàng em mặc trong ngày cưới
Giữ cái thuần phong thuở ông bà*

Cốc Phùng, 10 - 1992

Truyền thuyết

Núi Dục sương giăng mờ đục
Im lìm bên dòng suối trong
Cũng là hữu tình sơn thủy
Mà hoang sơ đến nao lòng

Triệu năm choàng khăn mây ngủ
Mặc cho suối thức thở than
Chắc là chuyện xưa tích cũ
Ẩn trong gió núi, cây ngàn

Truyền thuyết thổi hồn vào đá
Đá thành cốt cánh tâm linh
Truyền thuyết thổi hồn vào nước
Nước vô tri hoá ân tình...

MAI PHƯƠNG

*Thế gian này
chỉ riêng Bác mà thôi*

Con không nói được gì về Bác nữa đâu
Có bao điều về Người
 nhân loại trên hành tinh đều nói hết
Con chỉ còn biết khóc
Khi thấy Bác mặc quần đùi hành quân
 và vừa đi vừa phơi áo
Đạp nước guồng trắng xoá dưới đôi chân
Trùm khăn rét mùa đông bên ruộng mạ
Cái mũ Bác đội đầu là cái mũ của thổ dân

Lãnh tụ là thế này ư ?
Đi chân đất trên cánh đồng nứt nẻ
Ôm hôn và cho quà con trẻ
Chỗ Bác ngồi là đê cỏ ven đê

Con không nói được gì về Bác nữa đâu
Người lớn rộng bóng trùm lên ngôn ngữ
Chỉ còn khóc
Nước mắt thay dòng chữ.
Yêu kính Người đến tột đỉnh vinh quang

Giản dị của Người to lớn quá hoá mệnh mang
Nặng ngả đèo cao chiều Tây Bắc
Cương ngựa Người cầm
Súng quàng vai vượt thác
Lạc trong rừng giả Ké hỏi đường dân
Thế giới này còn có nữa hay không ?
Lãnh tụ mà sao đơn giản thế ?

Tên tuổi Người đã thành kho chuyện kể
Hình ảnh Người ở trong khắp muôn dân
Bóng hình Người như thể bóng người thân
Trong tất cả mọi người không kể tuổi.

Người con gái Ê đê ngồi bên suối
Kể chuyện Bác Hồ vừa đến thăm buôn
Rừng miền Trung, ALưỡi hết đau buồn
Bao năm tháng ngóng mong Người bên cửa sổ.
Bác mang cho gạo - muối - lửa ngày ngày

Dân làng cao Khánh Vĩnh - Rắc Lây ^(*)
Còn bảo rằng Người đã cho ánh sáng
Người cứu tinh. Người cứu mạng : Bác Hồ
Giữa pháp trường Nguyễn Văn Trỗi còn hô
Tên người : Hồ Chí Minh chói rạng.

Con không biết nói gì về Bác của muôn dân
Mà chỉ khóc khi thấy Người cỡi trần mưa võ
Chuyển bóng chuyển cho bộ đội với dân quân
Mỗi sáng sáng chiều chiều trong rừng sâu xanh lá.

Bên suối reo Bác Hồ ngồi câu cá
Như tiên ông. Như bụt hiện về
Cá câu rồi Bác tặng lại thương binh
Tôi lục tìm trên khắp cả hành tinh
Có ai như Bác Hồ mình thăm bộ đội lại đi từ bếp đến
Chia kẹo đều cho chiến sĩ lập công.

Thế giới này còn có nữa hay không ?
Lãnh tụ mà sao đơn giản thế ?
Cả năm châu yêu kính gọi Già Hồ
Mặc ngày thường mộc mạc vải nâu thô
Chân đi dép thì Hồ Chí Minh là một.

Con không nói được gì vĩ đại về người Cha
Của dân tộc lại : Kiệm - Cần - Liêm - Chính
Bữa cơm của người là cá kho-cà ghém
Sách đọc của Người là Kiều và Trưóc tác Lê-Nin.

Con không nói được gì về Chủ tịch Hồ Chí Minh
Vị Chủ tịch của dân mình đi dép lốp
Vì nước hy sinh là số một.

Người nghiện thuốc. Dạy cháu con không nghiện
Đến khi cần Bác cũng thôi luôn.

Con không nói được gì bởi Bác là niềm tin
Chỉ biết khóc
Khi Người là vô biên sức mạnh
Khi toàn dân tôn vinh Người là thánh
Khóc vì Người giản dị quá Người ơi !

Thế gian này chỉ có Bác mà thôi.

Mùa thu 2001

* Khánh Vĩnh là một huyện miền núi của tỉnh Khánh Hoà,
nơi cư ngụ của chính dân tộc Rắc Lây.

Ngày lịch sử

Kính tặng thợ mỏ

Đối với Sơn thì ngày đó là thiêng liêng lắm
Bảo đi nhưng không ai nói nơi sẽ đến
Ai cũng mơ hồ nhưng không ai dám hỏi
Sắp thành ngày lịch sử rồi nhưng không một ai biết

Bất ngờ xe chạy thẳng vô Phủ Chủ tịch
Đầy bóng cây cao nơi làm việc của Bác Hồ

Chưa hết mừng, chưa hết run, chưa hết hồi hộp
Trống ngực liên hồi thì Bác đến
Ông Duẩn, ông Đồng, bao Bộ trưởng theo sau
Bác cười bảo các chú, các cô hãy ngồi xuống

Xung quanh Bác là thợ mỏ chúng tôi
Thợ mỏ hôm nay được ngồi cạnh Bác Hồ cười.
Bác đeo kính đưa một ngón tay chỉ lên trời
Rung rung chòm râu trắng
Mắt nhìn từng người và bảo nói nữa đi
Ngành than còn thiếu những gì
Gạo, vải, rau, cá và thịt
Có cô nào nấu bếp theo đây không ?

Một thiếu phụ trẻ non

Giám đốc Đinh Văn Lạp^() đêm nào cũng thức*

Hết đứng ở tầng than lại đứng trước máy sàng.

Nguyễn Văn Sân (*) vừa làm cho năm xe sống lại.

Voòng Nải Hoài bảy tiếng ca đêm.

Cấp dưỡng, chi Cầm^(*) mãi nhìn Bác quên

bao điều đình thưa lên Bác

Ông Trịnh Nguyên^(*) rút khăn lau nước mắt

Sau khi nhân thấy Bác xanh gầy.

Bác biết cả những điều mà

ai cũng tưởng như

Bác không biết

Thợ mỏ ăn ngô thay gạo ngày ngày

Trận địa nóng bỏng ở Hòn Gai

thợ mỏ vừa làm vừa bắn máy bay

Khu Cẩm Phả thiếu nhà cho công nhân ở

Bác như vừa ở trong nhà người thợ.

Đi ra

Còn chỗ ngủ cho ca ba, chú nào chưa yên giấc ?

Nghe Bác nói bao người muốn khóc

Bác là tiên, là thánh thật rồi.

"Các cô chú không nói" - Giờ đây bác có mấy lời

Không cần vỗ tay mà nghe Bác bảo.

Nay mai về nói lại với cháu, với con, và cả với bạn bè thân

Làm than như đánh giấc

Đất nước nhiều khó khăn

Chú nào cũng gương mẫu

Ngành than gương mẫu được hay không ?

Nơi đang ở phải là nơi ở đẹp
Quảng Ninh phải thành một tỉnh giàu.

Chúng tôi chưa kịp thưa vâng thì Bác mệt
Thủ tướng Phạm Văn Đồng dìu Bác vào trong
Chưa đến nửa năm sau thì cả nước đưa tiễn Bác
Lời dặn của Người
đã thành máu ở trong tim.

Đêm mùa thu 2001

(*) Những người đã được gặp Bác Hồ ngày 15/11/1968

Không về

Kỷ niệm xưa còn in dấu

Ai mà không có ngày xưa
Cái ngày xưa ấy - nắng mưa thất thường
Cái thời như thể tơ vương
Thoắt vui rồi lại thoắt buồn được ngay

Lúc sầu muộn, lúc ngất ngây
Lúc lơ lơ lửng lơ ngày dở đêm
Trăng hay ai bước qua thềm ?
Khẽ lay cành liễu êm đêm gió qua

Một ngày gần đó chưa xa
Em đi qua ngõ vào nhà của tôi
Để lòng như có lửa sôi
Để tôi hết đứng lại ngồi nghiêng xiêu

Ngỡ rằng người đó đã yêu
Để cho tôi phải chịu nhiều khổ đau
Nhìn phía trước, bước đằng sau
Hết qua rồi lại nát nhàu cỏ thưa

Trời thì nắng - lòng tôi mưa
Phải chăng người đó lại vừa đi qua
Rồi từ ngày ấy rất xa
Người không qua nữa trước nhà của tôi

Bóng trăng nghiêng nửa mái đôi
Vô tình tôi gặp em tôi với nàng
Cầm tay đi dưới trăng vàng
Còn tôi tê tái lệ làng nghiêng ra

Nỗi đau ngấm tận thịt da
Để tôi đi mãi muôn xa không về...

Đêm mùa đông 2001

Ngày xưa còn mãi ngày xưa

Tặng anh tôi

*Một ngày tôi đến thăm anh
Trời trong như sẽ ngọt lành thêm ra
Của chìm của nổi người ta
Còn anh thì một mái nhà tranh xiêu*

*Hàng hiên giọt nắng cuối chiều
Trời còn nhắc bảo những điều chi đây ?
Vời trông khung cửa tầng mây
Thắm sâu còn một chút này nữa thôi.*

*Cũng trong cũng đục cũng rồi
Cũng buồn nhưng lại cũng vui cảnh nghèo
Cũng xuống núi, cũng lên đèo
Cũng cùng một thuở gánh theo non ngàn*

Không ngọc bích không bạc vàng
Không lầu không gác cao sang tình người
Tình ra thì đã già rồi
Anh ngồi anh lại ngắm soi lại mình
Ngắm đấng chát ngắm nhục vinh
May sao còn lại chút tình còn đây ?
Vắng trắng không nhấp mà say

Tình em còn mãi tự ngày xa xưa
Trên bến nắng lúc dò mưa
Ngày xưa còn mãi ngày xưa đến giờ...

Ngày cuối năm Tân Ty - 2001

Nhớ

Nếu như tôi có đi xa
Thì tôi sẽ nhớ nhất là quê hương
Nhớ ruộng lúa, nhớ con đường
Nhớ trăng đỉnh núi cứ luồn trong mây
Nhớ mùa gặt nhớ đường cày
Nhớ chùa Yên Tử trắng mây bốn bề
Nhớ cầu Đạm Thủy⁽¹⁾ trưa hè
Đêm trăng Bắc Mã⁽²⁾ nằm nghe truyện Kiều
Nhớ đêm trực chiến bến Triều⁽³⁾
Đem trăng bên ấy về theo bên này
Nhớ con đò dọc chở đầy
Nắng Trung du đổ về đây mỗi chiều
Nhớ thương ơi, nhớ thương nhiều
Nhớ cô gánh gạch lên đèo về qua
Nếu như tôi có đi xa
Thì tôi sẽ nhớ nhất là quê hương
Tôi mang ra tận chiến trường
Màu mây. Ruộng lúa. Con đường. Trời trăng
Với con đò dọc, đò ngang
Với cô gánh gạch dịu dàng chiều quê...

1-2-3- Những địa danh ở Quảng Ninh

Trung Hoa

Bồnh nhớ Diêu

Ta đã từng mê nước Trung Hoa xưa cũ
Buồn không tiền để một phút bên nhau
Một phút bên triền thơ Đỗ Phủ(*)
Đêm nằm nghe tuyết rụng ở Dương Châu

Không ! Lòng tôi đây một Trung Hoa chất ngất
Sóng Trường Giang từng ngợp giấc chiêm bao
áo em khép, mở hai hàng cúc
Đôi mắt buồn như điệu nhạc Dương Châu

Bến Tầm Dương. Lá lau mơ một lần được thấy(**)
Rừng phong thu trong chén rượu trắng vàng
Ôi ! ta đã từng một Trung Hoa rồi đấy
Dẫu chưa một lần chiều biên giới ta sang.

3. 2002

(*) Đỗ Phủ : Nhà thơ lớn của Trung Quốc

(**) Từ hai câu thơ : "Bến Tầm Dương canh khuya đưa khách
Quạnh hơi thu lau lách đìu hiu"

TRỊNH HOÀI PHƯƠNG

Xương rừng

*Chiếc xe thô tàng cốt kết
Mo côm, dao giắt sau lưng
Nắng mưa ngày nào cũng vậy
Lom khom tóc nhuộm mây rừng*

Ông già lặn tìm gỗ lũa ()
Kiếm ngày hai bữa nuôi thân
Lén lút như người mắc tội
Sớm khuya lặn lội âm thầm...*

*Ngoài kia phố toà cao ngất
Tiệc tùng lịch lãm vinh hoa
Góc phòng đứng cây gỗ lũa
Xiêu xiêu dáng một thân già*

2-2001

(*) Gỗ lũa là phần lõi của thân cây gỗ đã chết mục có hình dáng lạ, thường được trang trí làm sinh vật cảnh ở các phòng khách sang trọng.

Đêm hè

Dải ngân hà ngăn cách giữa trăng sao
Anh trầm lặng em cồn cào như sóng
Vách đất mỏng chật chội bao mơ mộng
Mỗi đứa nhìn vào một cõi hư không

Em như con thuyền quay ngược dòng sông
Phù sa đỏ bồng bênh bên khoang trống
Chê sóng nhỏ khát tìm cơn gió lộng
Thuyền cứ đi đi mãi không về

Mái rạ nghèo heo hút phía ven đê
Con sáo nhỏ qua sông tìm tổ ấm
Chiều khắc khoải hắt chân trời tím đậm
Thẩn thức đêm hè da diết tiếng ve ngân...

4 -1999

LUƠNG VĨNH PHÚC

Cầu dáng rồng bay

*Ta sẽ bắc cầu Bãi Cháy dáng rồng bay
Nổi đời đã vài mươi thập kỷ
Rằng đất rồng sẽ có rồng lên
Đường xuân mới nối thêm trời rộng*

*Vòng tay mở đón anh em bè bạn
Rồi đến ngày rồng lượn trong mây
Cầu của ta dáng rồng vươn vai
Vươn ý chí tầm cao, cao mãi
Cầu mơ ước đến thiên niên kỷ mới
Đón người người vui biển Hạ Long
Cầu như một nét mi cong
Khi em đứng ngắm bóng cầu, bóng nước
Quanh mình lên trăm nét đổi thay*

*Khi đất vàng đen đã vượt qua ngọn sóng
Như dáng cầu vươn tới tương lai.*

Xuân 2001

Mùa thu thôn xao

Cô thợ cần trục vừa nâng kiện hàng lên
Bất chợt nhận ngọn gió mùa thu ào tới
Như hơi thở mát lành bồi hồi
Của người bạn vừa đi xa về...
Ở dưới kia - và ở cả xa kia
Tiếng máy ầm ào như đang trò chuyện
Buổi sáng thu này biển thường yên tĩnh
Nghe với đầy nhịp sống quanh đây
Có ánh lửa tràn lấp loá sáng soi
Lấp loá cả tiếng cười mấy cô thợ trẻ
Cần trục vẫn lăn lăn, hồi hả
Mùa thu thôn xao trong tiếng máy reo
Và nắng lên, cái nắng cũng thôn xao
Cho nỗi nhớ càng gọi thêm nỗi nhớ
Người ở xa kia, và người ở...
Nỗi nhớ cứ xanh thêm mặt đất, bầu trời
Nâng hàng lên cô cần trục ơi
Trên cao ấy mùa thu và tiếng hát
Dáng núi xa nghiêng mình soi mặt vịnh
Nhà máy vào thu náo nức lòng người.

Nhà trên núi

Tặng Suy

*Từ ngày lên núi mở dựng nhà
Trời gần lại, đất mở xa thêm mãi
Gió rộng dài cứ cồn cào, thế đổ
Biển ngoài kia lại nao nức chào mời*

*Ngôi nhà treo lưng núi lưng đồi
Lên cao ở đâu chỉ vì phố chật
Trèo trăm bậc, lại trèo thêm trăm bậc
Mỗi bước đi trời đất lại theo cùng*

*Chiều thu này mời bạn lên thăm
Trèo có mệt, đưa tay mình đỡ
Tới nơi rồi ta ngồi bên cửa
Uống chung trà, ngắm trắng biển Hạ Long...*

Hòn Gai, 1986

Thăm nhà bạn

Tặng họa sĩ Ngô Phương Cúc

Ngày vui, bạn hẹn đến thăm nhà
Căn nhà nhỏ còn tuyềnh toàng mái lá
Đằng trước biển, đằng sau núi mỏ
Gió nam lên mát lộng suốt trưa hè

Chuyện vẽ, chuyện tranh, chuyện lợp lại nhà
Cứ đan xen bên chén trà ấm nóng
Quá nửa cuộc đời làm đẹp thêm cuộc sống
Vùng mỏ dăm dăm trong mắt bạn nhìn

Tôi đón xem tầng mỏ vẽ vào tranh
Những gam màu vàng bộn bề của đất
Lấp loá màu than đen thân thiết
Như thấy ngân vang cả tiếng còi tàu

Một vùng Hà Tu ôn ã trên đầu
Tôi bỗng hiểu thêm tình yêu đất mỏ
Bạn ngồi đó, và tranh treo đó
Mà tôi lại nghĩ suy về những tháng năm dài

Tôi ra về, bạn nắm chặt tay
Bàn tay gầy nổi gân thô cứng
Như tất cả những yêu thương dầm thấm
Bạn đã chắt chiu để vẽ nên tranh.

Lời ru ban ngày

Giá được bỗng em trên tay
Tôi ngồi ru giấc ban ngày bên em
Rồi đêm, lại tiếp ca đêm
Em mê mãi đứng tuyển thêm than sàng
Ngủ say, say giấc mơ màng
Nhà lưng đồi phố óng vàng nắng thu
Và tôi thông thả hát ru
Xin đôi ngọn gió đến từ vịnh xanh.

Dù chưa được... bé cũng đành
Giấc mơ em đã chấp thành lời ca.

Cửa Ông, 1995

TRẦN PHỤNG

(Dân tộc Sán Diu)

Huyện Vân Đồn

I

Trời thả xuống đây hai quần đảo
Ôm trong lòng vịnh Bái Tử Long
Cả vùng trời biển rộng mênh mông
Hứa hẹn với tương lai giàu có
Hai quần đảo trên rừng dưới mỏ
"Bạc trắng vàng đen"(*) tre, gỗ, mây, song
Trên đảo còn bao những cánh đồng
Cho lúa, ngô... những vườn hoa trái
Ngành chăn nuôi đủ đầy chủng loại
Từ trâu, bò... đến cả con ong

II

Nước vịnh rộng gặp nước biển đông
Đàn cá rủ nhau vào sinh nở
Nơi cá có "cơm ăn - nhà ở"
Bãi vịnh đầy hang hốc tảo rong

Ta mở mang khai thác vịnh rồng
Điểm hội tụ nuôi trồng hải sản
Con cá song, ngừ, ngọc trai, cua, ngán...
Khách đến mời đặc sản quê hương

III

Bên thềm bãi cát trắng như gương
Sóng bơi đến tràn lên bãi cát
Nơi nghỉ mát vẫn đương đón khách
Nghỉ và xem những động Tiên Cung
Rồi xem bảo tàng huyện anh hùng
Pho lịch sử vô cùng quý giá.

(*) Đảo Cái Bầu có mỏ than

Đảo Vân Hải có mỏ cát trắng, trên mỏ là rừng

Cô gái bán hoa đơn

*Ôi cô gái bán hoa đơn
Tôi rơi con mắt làm ơn nhặt giùm
Tôi mua chưa đủ một chùm
Bước đi cô lại níu cùm chân tôi
Cái gì trong bó hoa tươi
Làm tôi ngây ngất trong người lao đao
Vườn hoa cô ở nơi nào
Để cho con bướm bay vào được không ?*

*Ôm hoa về tưởng đã xong
Nào ngờ cô quấn vào lòng sợi tơ
Sao ô không quấn hững hờ ?
Tôi vương biết đến bao giờ mới thôi ?*

ĐOÀN NGUYỄN QUẢNG

Xóm Núi

Toé lửa oằn lưỡi cuốc
Xu hào xoắn lá cải vọt ngồng
Lúi cúi lưng trần Xóm Núi
Đất sỏi rang giếng cạn xa sông

Lời Xóm Núi giữa mùa gạo nhả bông
Lúa một vụ
Sắn phơi trắng cỏ
Bông gạo bay bay
Xóm nghèo vất vả
Lá tre vàng rơi xuống áo em

Thật hay mơ ?
Sao như lạ như quen
Đường bê tông nối xóm liền với xóm
Vườn vải vườn chè
Vườn cam vườn nhãn
Lá vẩy cành xanh ru ẩm trời non

Xóm Núi bây giờ khác gì phố đâu anh
Nghe em nói tôi buồn như mắc lỗi
Vu vơ theo giấc mơ ngày ấy
Tôi có làm được gì cho Xóm Núi tôi đâu ?

Nhớ

Ta cùng nhóm lửa quả thông
Đốt luồng gió rét mùa đông năm nào
Nghiêng đôi búi tóc trái đào
Em cầm hòn đá đập vào khói bay
Bỗng vù... tuột khỏi bàn tay
Đầu anh mang sẹo đến nay vẫn còn

Vàng mơ cỏ lạ nắng non
Đôi thông xưa nắng khô giòn bóng thông
Em đi chưa kịp lấy chồng
Nỗi chờ chẳng đến điều mong chẳng thành
Cảm ơn em nghĩ về anh
Ướt trăng khuya lệ vòng quanh đã nhiều
Nhặt nhòa nắng cũng dăm chiêu
Đôi thông anh với những chiều nhớ em !

Tiếng trẻ rao đêm

*Bánh mỳ đây ! Tiếng rao xa
Bánh mỳ đây ! Chỉ cách nhà bên thoi
Bánh mỳ đây ! Trước ngõ rồi
Đói càng thêm đói làm tôi cồn cào
Cồn cào muốn nuốt tiếng rao
Thoát hơi con trẻ tan vào đêm đông
Mảnh như chiếc lá giữa dòng
Bồng bênh xuôi ngược đục trong vạt vờ
Bánh mỳ đây ! ơi bé thơ
Trắng non, ngày mấy ? Sao giờ mới lên ?*

ĐÌNH QUẬN

Cây cầu thế kỷ

Người từ Hà Tu, Hà Lâm, Hà Khánh
Từ Đồng Đăng, Đại Đán, Yên Cư
Dồn về nơi động thổ, khởi công
Cầu Bãi Cháy - cây cầu thế kỷ
Sông Cửa Lục ngàn năm cách trở
Lúc dịu hiền, lúc thì hung dữ
Người đôi bờ Bãi Cháy - Hòn Gai
Đón, đưa nhau hai bên bờ Cửa Lục
Con phà nhỏ - Huân chương đỏ ngực
Cần mẫn đi qua hai cuộc trường chinh
Kẻ mất, người còn - Đất nước hồi sinh
Anh thợ máy một đời kỷ thác
Với dòng sông, bến nước, con phà
Lòng băng khuâng mai mốt sẽ là xa
Cầu thế kỷ sẽ soi mình Cửa Lục.

Hạ Long 7-2003

PHAN HUY QUẾ**Tiếng hát trên công trường**

Trưa tháng Năm nắng như đổ lửa
Tiếng máy ủi ủa vào nắng loá
Tiếng băng chuyền đưa viên gạch lên tầng
Anh bỗng nghe một tiếng hát rất trong

Đấy là cô gái bê tông
Em hát khi đóng cầu dao máy trộn
Giữa sỏi cát, xi măng bề bộn
Tiếng em như có sức nâng

Òi giọng hát em bay đi mênh mông
Rắn lại khối pa nen vừa đổ
Trong mát quá, hoa bạch đàn lại nở
Giọt mồ hôi chưa kịp đọng đã khô

Có phải quê em ở bên dòng sông
Mà giọng hát em đầy tiếng sóng
Có mùa hạ gió về xao động
Ngọt ngào hương lúa chín trong đêm

Tiếng hát sao mà rất lạ rất quen
Anh bỗng thấy em lớn lên nhiều quá
Trong tiếng hát, vẻ đẹp em rất lạ
Như anh chưa từng thấy bao giờ

Tiếng ẹm dẻo thêm bàn tay trộn vữa đánh hồ
Cái nắng dịu đi trong tiếng cô thợ trẻ
Anh chẳng biết tên em đâu nhé
Chỉ biết em là cô gái bê tông

8 - 1971

VŨ MẠNH QUYẾT

Đi Yên Tử

Anh đi chùa Yên Tử
Em đi cùng anh không ?
Kìa sao em không nói
Mà má em ửng hồng

Anh đi chùa Yên Tử
Em đi cùng được không ?
Em chỉ cười không nói
Để cho anh chờ mong

Mùa xuân này Yên Tử
Người đi chùa thật đông
Đôi bạn tình xen lẫn
Với những cặp vợ chồng

Người ta đi Yên Tử
Về có người ngóng trông
Còn tôi đi Yên Tử
Đi không lại về không

Kìa sao em không nói
Mà má em ửng hồng
Lần sau đi Yên Tử
Em đi cùng được không ?

3 - 1993

THI SÁNH***Trên con đường ngược chiều***

Mỗi buổi sáng
Khi dòng người đổ về thị xã
Theo con đường đổ bê tông hoặc trải nhựa
Người thợ lặng im
Đi ngược chiều trên con đường riêng
Về phía núi
Con đường gồ ghề ổ gà và than bụi
Người thợ nhìn thẳng về phía trước
Đôi mắt thăm thăm xa vời
Chỉ nhìn đôi mắt mới nhận ra con người
Còn tất cả một màu đen thăm
Rắn chắc và trần trụi

Nhạc xập xình
Chó béc-giê lim dim thè lưởi
Náo nhiệt thâu đêm
Bàn ngập bia rượu
Trong ánh đèn xanh đỏ
Trong cơn xoáy về giá và lương
Bao gia đình đứt bữa
Như một sự thách thức

Người thợ vẫn lặng im
Đi ngược chiều trên con đường riêng
Về phía núi
Con đường gỗ ghề ổ trâu và than bụi
Hàng cây bên đường cũng cháy thành than
Những tháng năm nối tiếp tháng năm

Anh lặng lẽ đi
Anh lặng lẽ về
Tâm hồn rắn đanh như tầng than kip-lê
Lưỡi búa chém sáng xanh màu thép
Đã mấy ai hỏi han thân thiết
Dù khi gạo cạn, thiếu rau, ù tim, tắc thở
Có mấy ai chia sẻ ngọt bùi
Nhưng hòn than anh bóc toé máu
Thì lắm người tranh nhặt

Cả cuộc đời khó nhọc
Và bao nỗi oan khiên
Anh dồn nén trong tim
Bởi anh chỉ quen nói bằng hành động

8.1986

Mặt trời Khuê Văn Các

Nắng bao đời vẫn là ngọn nắng ấy thôi
Sao trong suốt chiều nay, mới lạ
Chiều từ đâu, mặt trời sau kẽ lá
Hay là vầng dương chói lọi Các Khuê Văn
Mỗi bia đá một gương mặt văn nhân
Đến Văn Miếu ngực phập phồng trống dội
Mãi miết với câu văn quên chông lều mưa xối
Chẳng hay cô gái Thăng Long thất dải lụa đào
Từ quán xá e ấp trông vào.

Suốt nghìn năm dựng xây và đánh giặc
Trống Tràng Thi vẫn đồng dục rung
trên đất Thăng Long
Dù đất nước có thời loạn lạc gian truân
Có thời liên miên mất mùa đói kém

Những tiến sĩ vẫn nối tiếp ra đi từ Văn Miếu
Cưỡi ngựa cưỡi voi cầm bút cầm gươm
Rồi trở lại nơi đây trong ánh vằng dương
Của mặt trời tròn xoe Khuê Văn Các
Bóng lung linh soi mặt hồ nước bạc
Hương sen bay và cá quẫy vằng trăng

Tôi gọi thầm những tên tuổi văn nhân
Trạng Nguyên năm Giáp Dần quê Kinh Bắc
Rong ruổi biên thủy bỏ mình nơi trận mạc
Trạng Nguyên năm Đinh Hợi mộ dân lập ấp khai hoang
Trạng Nguyên thời cuối Lê đi sứ mòn gót chân
Ném vào mặt quân thù lời nói như lưỡi dao nhọn sắc
Đất nước này có thời nào văn nhân vắng mặt !

Tôi bồi hồi đứng dưới Các Khuê Văn
Trong ánh vằng dương như hồn non nước.

4.1992

Ngon nguồn câu hát

Đoạn sông nào xưa anh đưa đồ ?
 Tôi nhìn bờ nào cũng thành bến đợi
 Chiến tranh đã đi qua
 dòng sông không còn lửa khói
 Bóng anh và con đò vẫn cứ lại qua

Tôi bồi hồi đi trong âm hưởng câu ca
Trên bờ Pô-cô
 tìm về bến cũ
Nơi anh đưa đò vượt qua thác lũ
Vượt qua đạn bom
 khuya sớm bám bờ
Khi đất trời vọng lên bài hát về dòng Pô-cô
Là lúc trong tôi bóng anh và con đò khua sóng
Ôi bài hát khiến tôi thành mơ mộng
Ước một ngày được đặt chân đến nơi bài hát
sinh ra

Hôm nay tôi đến Pô-cô
Con sông bây giờ đổi khác
Đập sừng sững ngăn dòng chặn thác
Hố Sê- san như một cốc rượu đầy
Yaly bản giao hưởng mê say

A Sanh ơi ! (*)
Nếu còn sống chắc anh cũng không ngờ
Nơi bến sông anh đưa đồ thuở trước
Nơi anh và con đò đi vào câu hát
Một nhà máy ngang tầm thế kỷ đã khai sinh
Bến đò xưa thành chân móng công trình
Dẫu anh, người đưa đò không còn nữa
Thợ vào nhà máy vẫn hát về anh và dòng sông cũ
Bài hát dẫn đường đến thác điện gầm vang

Po-lây-ku, 3.2002

(*) Người đưa đò qua sông Pô-cô, anh hùng lực lượng VTND

Trắng cát quê hương

*Trắng cát trắng phau không một ngọn xanh
Nắng trải ngút mắt rộn ngợp
Mỗi lần về quê đứng nhìn trắng cát
Lòng tôi không khỏi se sắt bụi ngùi*

*Có nơi đâu hơn quê tôi cái nghèo !?
Đất thì thiếu cát thì thừa thãi
Chỗ nhọc nhằn miền Trung thất lại
Mưa : nước trắng đồng
Nắng : hạn khô cong*

*Bao người con gạt nước mắt lưng tròng
Lặng lẽ rời bỏ quê hương đi tìm miền đất hứa
Một tay nải áo quần hai bàn tay trắng
Gà gáy ra đi mờ tỏ mặt người
Chân bước cao bước thấp chơi vơi
Phía trước nồn nao chân trời nào đón đợi ?
Bỗng băng khuâng ngoái đầu nhìn lại
Trắng cát trắng phau vẫn hiển hiện dưới sao mờ*

Tôi là một trong những kẻ tha phương
Đến xứ Mỏ dầu không đập đá đào than nhật sắt
Vẫn say đắm mỗi hòn than lung linh tự sáng
Mỗi tiếng còi đêm tàu vào gọi cảng
Mỗi con sóng lao xao mờ ảo Hạ Long
Mỗi chuyến phà rạo rực Cửa Lục sang ngang
Dối bóng em trong dòng người xuôi ngược

Nhưng có bao giờ tôi dứt bỏ được
Nỗi ám ảnh trắng cát trắng phau rợn ngợp
Ngỡ mắt mẹ dưới mồ sâu vẫn mở trừng trừng
Ngỡ vật áo trắng mồ hôi muối
Cửa cha còn căng giữa nắng trời

Ngỡ gương mặt nghịch ngợm tuổi thơ tôi
Rượt đuổi cỏ mặt trời
Săn bắt kỳ nhông những trưa dứt bữa
Đêm ánh trăng mịn màng đổ tràn như sữa
Tôi lăn tròn trên cát thét gào "xung trận" đến khản hơi

Trắng cát trắng phau thành nỗi nhớ bụi ngùi
Đâu phải là trắng cát không thôi.

Cuộc nói chuyện cuối cùng giữa Trần Nhân Tông với các cung nữ dưới chân núi Yên Tử

- Để ta rũ bỏ bụi trần
Thôi thôi cung nữ dừng chân nơi này
Lui về thôn dã cấy cà
Lấy chồng. Bù lại những ngày ở cung
Trăm đã quyết khó thay lòng
Thương thay là phận má hồng nổi trôi !

- Thượng hoàng ơi ! Thượng hoàng ơi !
Chúng con xin quyết theo Người lên non
Dù cho sông cạn đá mòn
Ơn Người như núi Thái Sơn vững bền
Chúng con không thể nào yên
Để người lẻ bóng đêm đêm gió lùa
Ai người nấu bát canh chua ?
Nấu cơm nổi đất sớm trưa hầu người !
- Thượng hoàng ơi ! Thượng hoàng ơi !
Xin Người nghĩ lại cuộc đời dài lâu
Xin Người trở lại mau mau
Kính thành ngơ ngác biết đâu mà tìm !

- Lên non đâu phải giấu mình
Cũng không bỏ lại Triều đình mặc ai
Ta từng nếm mật nằm gai
Ngựa hồng rong ruổi giáo dài xông pha
Rạng danh Đại Việt sơn hà
Lên non tìm Phật nào ta ngại gì ?
Ước sao trần thế từ bi
Chúng sinh hỉ xả đời thì bình yên
Trẫm vào núi để toạ Thiền
Cho Triều Trần mãi vững bền muôn sau
Nếu mà còn biết thương nhau
Xin đừng khóc nữa làm đau lòng này !

- Thượng hoàng ơi ! Dấu vơi đây
Dấu đậm sương gió dấu ngày nắng nôi
Chúng con quyết chí theo Người
Hoặc lên núi hoặc gửi đời lại đây !
Hồn nhập ngọn cỏ lá cây
Nâng chân Người bước tháng ngày đơn côi
Cũng là bốn phận làm tôi
Cũng là trả nghĩa mà Người ban cho

- Nói sao để hiểu bây giờ
Cà-sa đã mặc nam-mô đã cầu
Bụi trần phải dứt. Dù đau
Trẫm lên núi. Các nàng mau lui về !
Đây là con suối Hồ Khê
Lấy làm ranh giới chia ly đôi đường !

Dứt lời Người vội quay lưng
Bước lên đỉnh núi giữa rừng vút cao
Oà lên cung nữ thét gào
Gieo mình xuống suối. Sóng trào tận mây

Dừng chân bên suối chiều nay
Lắng nghe chuyện cũ. Thương thay kiếp người !

2 -5.2003

Giọt phù sa trào trong thơ bạn tôi
Toé lên như pháo hoa quanh chiếc xuồng vỏ lãi
Rừng dừa nước như muôn cái lược chải
Nhà cửa như nê-mi san sát ven sông

Những ngôi nhà tựa bao diêm lợp lá dừa, lợp tôn
Mọc vôi vữa theo dấu phù sa lấn biển
Đêm đêm dưới ngọn đèn tù mù chột hiện
Cây đôn tịch tang và giọng ca tài tử thánh thót ngân nga

Kìa mặt trời đang lặn xuống biển cả bao la
Mặt biển hoá cánh đồng phù sa đỏ thắm
Cánh đồng mở thânh thang theo “Giọt phù sa vạn dặm”
Đất Mũi sắc lưỡi cày sục vào cánh - đồng - biển
tốt tươi

(*) Tập thơ của Trần Nhuận Minh.

NGUYỄN ĐĂNG SÂM

Nỗi niềm khi ở Quảng Ninh

*Xa quê ngôi với một mình
Sóng xa vọng nhắc bóng hình cố hương
Nửa đời đi được nửa đường
Rắc thơ lông ngỗng đoạn trường tìm nhau*

*Bao giờ bắt được một câu
Để đời - Cóc chết quay đầu mới xong !
Bấy giờ biển có nhớ không
Đất này đã ở, chờ mong thuở nào ?*

*Bây giờ đây đĩa dầu hao
Ngổn ngang chữ nghĩa đã bao đêm rồi.
Một mai xa cách, người đi
Quảng Ninh lại trở thành nơi quê mình.*

1999

Con về

Con về quê với rạ rơm
Nén nhang dâng mẹ thảo thơm nỗi buồn.
Chênh vênh gác tía lầu son
Vẫn nghe tiếng cuộc xoáy mòn lũy tre.

Bỗng đâu nỗi nhớ theo về:
- Mãi mê với trận gió hè thâu đêm...
Dạy con bằng ngọn roi êm
Mà niềm thương ấy mới nên thân người.

Nửa đời tóc đã bạc rồi
Có còn chốn cũ một thời ấu thơ ?

2002

NGUYỄN ĐỨC SINH

Anh về

Đã lâu rồi ta chưa nói về nhau
Hoa cau vẫn nở trắng hè sau
Anh xa đã mấy mùa em nhỉ
Em nhớ hay quên buổi ban đầu ?

Anh lại về đây men lối đê
Hoa gạo đầu thôn trở lối về
Vườn xưa bóng lá xanh êm ả
Dáng mẹ đen gầy mái rạ quê

Anh lại về đây đêm quê hương
Vẫn mùi trấu ủ khói thân thương
Ánh trăng khẽ động đêm xào xạc
Đêm của đất vườn toả sắc hương

Anh lại về đây anh cùng em
Hương nay đậm thắm toả vườn đêm
Trăng xưa gọi gió về lay động
Để rụng hoa cau rối tóc mềm...

Tháng 4 năm 1985

NGUYỄN NGỌC SÍNH

Tình đá

*Đá biết nhiều nhưng vẫn lặng im
Nhấn nại nhận vào lòng từng hạt bụi
Vũ trụ quay cho thời gian biến đổi
Đá giữ cho đời từng kỷ niệm xanh*

*Ta mở lò gặp đá mấy triệu năm
Từng có tuổi kết dày theo dáng lớp
Như đạo trời đã có sau có trước
Cũng thương người khi thấm đẫm mồ hôi*

*Xin gửi lời chào trước kỳ diệu đá ơi !
Ta vung cuộc bóc tung từng thớ vĩa
Chẳng biết mấy triệu năm đã thế
Dị tích ngàn xưa giữ lại cho người*

Ta đã từng trong dấu lá xanh tươi
Nghe đá thở phôi thai thời tiền sử
Đá gồng mình trước nỗi đau vũ trụ
Thử thách qua rồi thắm lặng nằm im

Mỗi mét lò qua mấy kỷ nguyên
Dấu đã cũ cuộn hình cơn bão chết
Cho dấu thế đá không lời gào thét
Dù sóng ngầm vẫn vỗ dưới thẳm sâu

Ta từng xem sóng cũng đã bạc đầu.

Hòn Gà Chọi

Có hai hòn núi dựng đối đầu nhau
Biển xanh thế ai ngờ thành chiến trận
Mặt trời muộn vắn mình như say sóng
Hai chú gà hoá đá vẫn gườm nhau.

Chẳng nhẽ sinh ra chỉ để đối đầu
Cúi vương đất

ngửa vương trời

trơ lại

Cây cọc cằn như mảng da trần trụi
Đá nứt thành vết xẻ rách tả tơi

Oái oăm thay trò giải trí bao đời
Tuy cung đá rách mây trời máu trút
Vót nhọn mãi hình hài đời cựa sắc
Trải bao đời gió thốc vẫn thờ ơ

Thoắt như gần rồi thoáng lại như xa
Đá vẫn chọi giữa bóng bênh mặt sóng
Nước mắt chảy bao đời nên biển mặn
Sóng bạc đầu vỗ rạn cả trùng khơi.

Đêm tuần tra

*Biên cương đêm nay
Mây vương vó ngựa
Ngủ đi rừng ơi
Khép yên mắt lá*

*Đường dài tuần tra
Đã quen lối gió
Thương từng ngọn cỏ
Mềm dấu chân qua.*

*Bóng ai xuống núi
Hay về bản xa
Vắng trăng thổ cẩm
Sáng bừng sắc hoa*

Lính làm cây xanh
Đan chiều biên ải
Thở cùng gió mây
Mát như đầu suối

Lối mòn của đất
Chìm vào cỏ cây
Như đường kim mẹ
Lặn trong tháng ngày

Ai trên đường biên
Vui cùng đất nước
Ta như gióng tre
Xanh từng nhịp bước

Sương giăng đầu súng
Trăng theo gió ngàn
Đường về đổi gác
Nắng vàng sang trang.

Ký sự dòng than

Những ngày hè nắng cạn sắc cây xanh
Bỗng chốc gió thổi ào như núi lở
Mưa trắng nước cắt ngang đường mở
Ủng ngập bùn qua những nẻo đường đêm

Căng cần nhiều luyện chí đã thành quen
Thuở khẩu hiệu thay lời chào buổi sáng
Dòng than trôi qua tầm nhìn mòn nhẵn
Sản lượng giao trước lúc có bản đồ

Mồ hôi đầm lưng áo thoát lại khô
Cơn gió thốc ào ào như suối mát
Mỗi hòn than góp cho đời ngọn đuốc
Than và người năm tháng cũng xông pha

Đem đời riêng đối mặt với phong ba
Chịu bão nổi cả bốn mùa trong đất
Áp vách đá nghe ầm ào chớp giạt
Vẫn nhận ra tiếng hát của riêng mình

Tan giãc rồi đất nước hồi sinh
Anh vẫn giữ dáng đen giòn sắc cỏ
Lại quăng quật tối ngày thêm hồi hả
Than không đùa vui hát lúc mưa sa

Chẳng quên đâu một thuở ngày xưa
Khi đất nước chuyển sang mùa xây, gặt
Thách thức mới từng ngày đối mặt
Là hòn than lăn qua cửa thị trường

Nơi tầng, lò rần rạt gió bốn phương
Thời mở cửa tràn vào rung đất mở
Vườn hoa tươi mọc chen từng dóm cỏ
Đêm nhọc nhằn sàng tuyển những mùa vui

Chiếc đĩa cân còn chao đảo thói đời
Cơm áo kéo nhân tình nên nhẹ tếch
Hơi men phả xô hợp đồng méo lệch
Sang con đường lắt léo nẻo tiền đi

Tờ hoá đơn vàng đỏ có nghĩa gì
Khi ma lực đồng tiền đen đúa thế
Cuộc "nội chiến" phân thân mình đâu dễ
Phút cuối cùng thắng lợi vẫn là Than.

Chẳng dừng đứng trước cuộc sống đời thường
Anh vẫn vượt qua từng ngày quyết liệt
Khi trôi nổi hòn than quay chóng mặt
Đá qua ngày lửa cháy chẳng thành tro

Những con đường mở vĩa giá đô la
Ta mạnh mún giữa trăm ngàn việc khó
Hầu bao nhỏ cánh tay trần như múa
Trên nẻo đường cát bụi giữa ngày mưa.

Tự vượt lên trên vết cộm ngày xưa
Trách chi lốc xoáy cuồng trong giấc ngủ
Màn vi tính nổi chìm cơn mưa số
Khi hòn than chao giá giữa thương trường

Lũ quét chưa xa lại tin bão gần
Dịch suy thoái sóng xô chao bờ mỏ
Càng thương mẹ vẫn còn lưng thối lửa
Cộng cỏ tươi ám khói bát canh chiều

Mười lăm... hai mươi rồi sẽ bao nhiêu
Những tấn than làm ra chưa đủ giá
Đặt suy nghĩ trước tám chiều phải trả
Anh vượt qua như thử thách ban đầu

Máu rỏ vào than nên lửa đỏ au
Càng cháy mãi những nỗi niềm khao khát
Bình minh dậy sau mỗi lần chớp mắt
Đường phong quang lồng lộng sắc mây trời...

Hạ Long 4-1999

NGUYỄN MAI SƠN

Than Cự Hồ

*Trên ban thờ ông nội
Thờ thờ than kíp-lê
Mất than như muốn nói
Tai than như lắng nghe*

*Cháu hỏi bà sự tích :
- Sao thờ than kíp-lê
- Cúng than ông có thích ?
- Than do ai đưa về ?*

*Nhấn nha bà nội kể
Ông làm mỏ Đèo Nai
Tháng ba, năm năm chín
Được Cự Hồ về thăm*

Giữa nghìn vạn công nhân
Cụ cầm than cười nói
"Vàng đen Tổ quốc gọi...
Mong các cháu làm tăng!"

Cụ đặt than xuống tầng
Đi thăm xe, thăm máy...
Ông nội cầm than ấy
Giữ hơi tay Cụ Hồ.

Than đặt trên ban thờ
Bảo tàng mua không bán...
Mắt than giờ vẫn sáng
Dối ông, dối Cụ Hồ.

Cảm Phả 10-2002

PHẠM NGỌC SƠN**Tuần Châu**

*Khi hòn đảo nằm chờ vợ ngoài biển
Chẳng mấy ai biết có Tuần Châu
Chỉ chim chóc về hỏi thăm dân đảo
Rồi bay đi không biết đậu vào đâu*

*Hòn đảo nhỏ khô cằn và nắng gắt
Gió biển về mài sắc ngọn phi lao
Người dân đảo bán mình cho biển cả
Tối ngày về cuộc sống vẫn lao đao*

*Rồi một ngày Bác Hồ ra thăm đảo
Người với dân gần gũi đến lạ kỳ
Bác căn dặn "Phải làm giàu từ đảo
Vượt khó đi lên không được tự ti..."*

Lời Bác dặn sau nhiều năm bươn chải
Tuần Châu giờ đã đổi thịt thay da
Con đường lớn nối đất liền với đảo
Vầng hào quang từ sâu thẳm mở ra

Chào em nhé cô gái miền đất lạ
Em từ đâu đến với Hạ Long ta
Con chim nhỏ sải cánh dài ra biển
Thử sức mình xem bay được bao xa.

Chào bạn nhé bạn từ mười phương đến
Với Tuần Châu nơi xứ sở vạn chài
Giờ đây ắp tiếng cười và gió biển
Gọi đảo cười thật có một không hai

Tạm biệt nhé cô gái miền sơn cước
Mang theo về nắng và gió Hạ Long
Và nhớ mùa sau em lại đến
Đảo ngọc Tuần Châu mở rộng tấm lòng.

Tuần Châu 2003

Cô Tô

Tặng huyện đảo Cô Tô 5 tuổi

Dòng sông mây trôi ngang trời Cô Tô
Dòng sông trắng tắm mình trong biển biếc
Gió và sóng giữa hai vầng Nhật, Nguyệt
Ta qua cửa Đài, cửa Tiểu đến Cô Tô.

Cô Tô xanh, đảo xanh, cây xanh, trời xanh và biển nữa
Cô Tô tắm mình trong hư ảo vạn trùng khơi
Tô Bắc, Tô Trung, Tô Nam, Nam Hải
Ta có Cô Tô chặn lối cửa biên thù

Đồng muối Cô Tô san sát ô nê, chênh vênh nắng dọi
Muối kết tinh nhanh nước chảy lao xao
Không có nước nguồn, nồng độ càng cao.

Vụng đảo ngọc trai
Hạt vàng tẩm máu bao đời

Và những con người vào lộng ra khơi
Nhìn tắm bọt sóng, biết cá loại gì
Thả lưới chong đèn, chặn luồng cá đi

Ta xa Cô Tô
Xa bãi cát ngà, uốn hình chim lượn
Xa hàng dương xanh thấp gió lên trời
Xa đảo vạn chài cửa ngõ tiền tiêu
Có Bác chỉ đường - Cô Tô bừng sáng.

Tháng 3-1999

Cống Yên

Khi nước triều lên
Mặt trời hạ thấp
Nắng hè như lửa bốc
Trùm lên doi cát dài của đảo
Dáng mây bông một chiều kỳ ảo
Những con còng gió còng nắng mình trần
Và những người dân chài
Rắn chắc như cây cột buồm
Chai hần bàn tay chèo, nụ
Vết nứt chân chim mòn sau đôi gót
Nắng sẫm da qua lần áo vải
Tiếng cười đầm trong nắng loá
Được mùa Cá Nam

Những con Cam Vàng mình như dát ngọc
Nép bên Chim, Thu, Nhụ, Thóc
Bạn cùng Nhồng, Đé, Chuồn xanh
Cá Bạc má Vàng làm bạn với Lành Canh
Mòi cáp, Thu ngàn, Kim bông, Kim chấm...

Tôi băng khuâng nhìn con nước triều lên
Nghe tiếng sóng vỗ mạn thuyền óc ách
Ngắm tia nắng gãy nghiêng
Vất lên những ngôi nhà
Vôi vữa cay nồng từ mỗi mẻ cốp pha
Tiếng búa đập va mảnh tường khô khốc
Con chim Phù-u từ bãi sù vụt bay lên
Đôi cánh nhẹ chao khoảng trời sâu thẳm
Tàu cập bến dập dìu muôn cánh sóng
Vụ mùa này tôm, cá đầy khoang.
Ta lại ra khơi quăng mẻ lưới vàng
Quăng mẻ lưới rê, lưới mò xuống biển
Để ngày mai cá lại về chật bến
Dân đảo Ngọc Vũng lại mở hội đêm trăng.

Đảo Ngọc, hè 1978

Đêm Ka Long

Thị xã buông mình vào giấc ngủ đêm hè
Hương đất mở nong nàn hơi thở
Gió vấp ngã thổi ngược chiều đường phố
Ta một mình ta đi rong chơi

Chỉ có ta và đất và trời
Đất dưới chân ta nói gì với nước
Móng Cái đã một thời hoang mạc
Nay chỉ còn đài tưởng niệm phía sau

Chạm cái nhìn bên ấy nhớ nỗi đau
Dấu chưa được một lần gặp lại
Đêm Ka Long những vì sao mê mải
Đi tìm em cô Tấm qua cầu

Mấy trăm năm gặp lại một thị Mầu
Táo đã rụng kín sân đình Trà Cổ
Biển vẫn hát bản tình ca muôn thuở
Trăng thượng tuần mệnh mang Phù Vân.

Trời Ka Long sao khoả kín Bắc Luân
Phố chạy suốt đường Hùng Vương rộng mở
Ta như kẻ mộng du mắc nợ
Xin tạ tình một kiếp sống ngu ngơ.

Tháng 6-2000

TRẦN NGỌC TẢO*Người thầy trên núi
Thạch Anh Trang*

**Kính tặng nhà văn quá cố Võ Huy Tâm -
người có công dạy xoá mù chữ xóm núi**

*Lớp học lưng chừng núi
Mây lùa vào mái tranh
Ông giáo là nhà văn
Cặp kính dày rọi sáng*

*Ngõ nhà văn ở ẩn
Lên núi Thạch Anh Trang
Sống vui cùng gió ngàn
Chén rượu tràn trắng tuổi*

*Thương bấy trẻ mù chữ
Xóm núi khuất nẻo xa
Thầy đi đến từng nhà
Đón các em vào lớp*

Đứa có cha, vắng mẹ
Mẹ đi bước nữa rồi
Có đứa ít nói cười
Hỏi tên cha... ngỡ ngác

Chõng tre làm bàn viết
Ghế lót cỏ thanh hao
Giấy bút được thầy trao
Mua bằng tiền nhuận bút

Gieo chữ vào xóm núi
Nảy ra bao áng văn
Thầy viết xong trang sách
Thả hồn vào Thạch Anh...

Vòm trời thợ lò

Vào lò, bạn sẽ thấy vòm trời riêng của chúng tôi
Bầu trời của những người con trai
Không nơi nào có
Đèn lò sáng trên vầng trán thợ
Soi sáng vào thẳm sâu

Chúng tôi vào lò chẳng mang gì đâu
Từ que diêm, điếu thuốc
Chỉ mang quả tim giữ đều nhịp đập
Và lưỡi búa như mảnh trăng đầu tháng
Treo góc trời

Nơi này không có người ăn xin
Không nhà hàng, quán xá
Nói với nhau không màu mè, xã giao
Chẳng hẹn đâu, ngày nào cũng gặp
Gánh lên vai sức nặng vùng than.

Miền sú

*Giữa thẳm xanh mặt biển - bầu trời
Miền sú dầm nước mặn
Tôi lặng im trước biển rộng
Sóng cồn cào...*

*Từ bao đời miền sú mọc lên
Cành lá nhỏ đẩy lùi biển lớn
Có cây vùi trong đất
Quật lên vẫn còn xương
Đâu phải biển xa kia đã là cuối con đường
Rễ sú như bàn tay bám đất
Cây đan vào cây kết thành bờ bãi
Mặt đất đêm ngày nơi rộng chân mây
Như cuộc đời gặp bao nỗi đắng cay
Cây vẫn bám chặt vào đất mẹ.*

Cây

Mùa xuân đi giữa rừng cây
Bóng mây bóng lá cứ xoay trên đầu
Khi nhìn mặt lá hồi lâu
Môi hay cây cũng lấm màu xanh riêng
Có cây lá nhỏ như kim
Giữa nơi sỏi đá vẫn nguyên sắc trời
Có cây đứng thẳng quen rồi
Ngọn mầm cứ đội khoảng trời mà lên
Có cây lánh cảnh đua chen
Dẻo dai cắm rễ sống trên đỉnh đèo
Có cây thân chỉ biết leo
Lại xoè tán lá hát theo gió ngàn
Có cây ngổ gốc vững vàng
Mà mau tàn lụi bởi quầng bụi dây
Có cây bọc lớp vỏ dày
Nhưng trong thớ gỗ của cây lại mềm
Bao loài cây lạ, cây quen
Xanh từ mắt lá xanh lên bầu trời

Ngày xuân đi dọc rừng đồi
Lòng tôi thành gió hát lời cổ cây.

Tìm cảnh thuốc quý

Sớm sớm em lên rừng
Chân leo ngàn bậc đá
Mặt trời xoay nghiêng ngả
Đỉnh đồi xanh bóng mây
Phải chọn trong ngàn cây
Mới được cảnh thuốc quý

Có những cây thân mềm
Chữa người đau xương cốt
Có những cây gai góc
Lại là thuốc an thần
Có cây mọc rất gần
Phải nhìn lâu mới thấy
Có cảnh cây khô cháy
Mà vẫn ngào ngạt hương

Vượt qua bao chặng đường
Qua những miền núi đá
Mắt em soi mắt lá
Thấy được lòng của cây.

Người đã khuất

Đêm

Mắt mẹ mòn năm canh

Đợi anh về

Đêm

Em nhớ về kỷ niệm

Thời gian trôi đi, lớp lớp hiện về

Chờ anh gày mặt sóng

Trường Sơn mây giăng, Trường Sơn

sương trắng

Lời mẹ ru vọng vào cõi vắng

Nụ hôn em nồng hơi đất hương rừng

Đêm

Trái đất mặc áo đen giấu mặt

Em vẫn chờ dù một thoáng trong mơ

Cánh cửa

Vẫn khép hờ

Tiếng gõ...

Những ngôi sao trong lòng đất

Bật ngọn đèn ắc quy trong tay
Chấm sáng chỉ bằng hạt đỗ
Trước cửa lò ngọn đèn bõ ngỡ
Bởi bốn bề ánh sáng minh mông
Vào tới lò sâu
Hạt lửa bỗng thành vầng sáng
Như ngôi sao hiện về lòng đất
Và nóc lò là khoảng trời riêng
Bấm ngón chân trườn qua vĩa nghiêng
Lộ Trí thắm sâu than dầy mực nạc
Ngọn đèn soi vào cột chống
Nói sức đề của núi xuống đây
Lò chợ cắt ngang lửa than dầy
Than qua máng cuộn như nước xối
Ngọn đèn như người bạn đường dẫn lối
Phá những điều bí ẩn của đêm

Vào trong lò niềm vui nhân lên
Khi bắt gặp những vì sao trên vầng trán thợ.

Thống Nhất 1976

NGUYỄN HỮU TẠO*Bên đường Mười Tám*

Phòng tuyến cũ bớt đồn Tây sụp đổ
Máu quân ta xưa nhuộm đỏ chiến hào
Từ cái chết đã sinh sôi sự sống
Phố huyện giờ san sát những lầu cao

Chiều nghĩa trang đầm đìa hơi sương lạnh
Vết hàng hàng bia mộ sát kề nhau
Đài tưởng niệm đứng uy nghi trầm mặc
Nén nhang thơm ai thấp khi nào

Quán Mỹ Dạ tiệc tùng vui vẻ lắm
Bạc tiền bia bọt chảy theo nhau
Trên lầu thượng cuộc chơi còn tới sáng
Bóng dáng giai nhân thấp thoáng khách ra vào

Lan can tím, trong vòng tay người đẹp
Men rượu nồng hồn khách bổng chơi vơi
Bên kia lộ nén nhang chiều vội tắt
Thấm lạnh dần bia đá đỏ mồ hôi.

PHẠM XUÂN TÂM

Nhớ bạn

Tặng Trần Nhuận Minh

*Nửa đêm gió thu thổi
Trăng sáng dốc Bồ Hòn
Chắc là bạn vẫn thức
Riêng một trời nước non*

*Thanh thảo tấm lòng son
Vui vầy trong đậm bạc
Câu thơ như lòng người
Gián nan không đổi khác*

*Vịnh Hạ Long trước mặt
Núi Bài Thơ sau lưng
Xung quanh bao vẻ đẹp
Vẫn sinh sôi không cùng*

Sức nặng một đời người
Đúc thơ từng chữ một
Mong sao vẫn tự nhiên
Như sáng nay chim hót

Câu thơ như rượu rót
Tạc thù lúc tỉnh say
Bâng khuâng bao chuyện cũ
Giật mình tóc bạc bay...

Nhớ bạn lòng vẫn nhắc
Giờ bạn sống ra sao
Chúng ta từng gắn bó
Có đắng cay ngọt ngào

Bạn đến hồn thơ đến
Chờ bạn ở Đông Thành
Đất trời lên men sứ
Bốn bề đều thành tranh

Hòn Đũa

*Đũa nào mà chẳng có đôi
Có sao Hòn Đũa đơn côi một mình
Mênh mang sóng gió Hạ Long
Đến đây nước chảy một dòng phân đôi*

*Kẻ đi biển gọi mù khơi
Người về Cửa Lục đầy vui mạn thuyền
Thời gian đá cứng lòng mềm
Tĩnh say mái tóc đã mòn màu xanh
Nỗi đau thuở trước chưa lành
Đến đây lại gặp cảnh tình lẻ loi...*

*Bao giờ Hòn Đũa có đôi
Bắc cầu qua biển cho người đón nhau...*

Làng chài

Núi đảo khoe màu ngọc
Bồng bênh mây như bông
Luồn lách giữa bầy rồng
Như đi trong mộng ảo

Biển xanh vừa thay áo
Mặt trời chìm sau lưng
Nhấp nhô sóng vẽ vòng
Tung ngàn hoa bông trắng

Làng chài như lá bay
Lửa đèn giăng chấp chới
Bầy sao về mở hội
Biển ngập tràn hoa đăng

Cánh bướm căng gió xuân
Chập chờn nghiêng cánh én
Gặp nhau trong một thoáng
Để xa rồi nhớ nhau.

TRẦN TÂM

Tâm tình người xa mỗ

Vẫn thấy mình còn mắc nợ than
Khi gặp dốc đèo cao ngất
Thấy hun hút trong người
Đêm mưa dầm gió bắc

Hòn than giữa lòng tay thô ráp
Dấu nhỏ nhoi không chút đắn đo gì
Bất chợt lúc nào xa cách mỗ
Than cồn cào lòng dạ người đi

Đêm bão giông trời vụn nặng như chì
Mắt buốt xót làn roi mưa quất
Nhận mặt tăng mặt nhau
Trong xanh lè sấm chớp

Cảng cần than thợ đang cần việc
Không ai còn vô tư
Nhưng đọng lại trước tiên lòng người xa mỗ
Là dòng than nghĩa tình
Óng ánh cả trong mơ

Mẹ tôi

Mẹ tôi cảm cúi một đời
Nuôi tôi khôn lớn thành người hôm nay
Than nằm sâu dưới kẽ tay
Trên gương mặt mẹ nét dày nét thưa
Nhọc nhằn trĩu cả trong mơ
Buồn vui từng phút từng giờ nhìn con

Bây giờ sức mẹ hao mòn
Đầu còn đội nắng chân còn đạp gai
Con qua đất rộng sông dài
Mẹ già ít nhớ thương ai thật nhiều
Về nhà nhìn dáng mẹ xiêu
Mà lòng trĩu nặng trăm chiều ngổn ngang

Mẹ tôi ốm cũng vội vàng
Ba gian nhà dại, một đàn trẻ thơ
Để còn nhịp võng nhặt thưa
Bữa cơm đạm bạc muối dưa chào mời
Gạn ngày buồn lấy giờ vui
Để còn cặm cùi thương tôi... để còn

Một đời vất vả vì con
Đã lành tấm áo, chưa ngon miếng trâu
Cúi xin nhặt những sợi sầu
Bớt màu sương nắng mái đầu mẹ tôi

Nhắc con gái

Chẳng ước con sống đời cha mẹ
Đánh giặc đội bom nằm đất ngủ hầm
Gạo không có phải ăn mì, mặch
Uống nước lá rừng tự dối quý hơn sâm

Cha muốn con ăn ngon mặc đẹp
Mẹ con đang còm cộm trên đồng
Gánh rau héo chợ chiều mất giá
Có đủ con cài thêm chiếc nơ không ?

Cha vất mồ hôi vào ngách lò đặc bụi
Than đen tay mà tóc trắng trên đầu
Con xinh đẹp con còn quá trẻ
Đã biết cuộc đời sượng đắng thế nào đâu

Nhà mình nghèo đừng đua đòi phù phiếm
Đừng kiêu sa loè loẹt phấn son
Đừng quên góp gom những điều nhân nghĩa
Hãy học khôn từ đại nghe con

Ông bà đừng đặng tập bò tập chững
Cha mẹ tập đi tập chạy những ngày này
Để cuộc sống thêm nhiều hương sắc mới
Mở rộng chân trời cho con tập bay

Từ nền than hôm nay

Mang nguồn lửa tiềm tàng trong đất
Những hòn than

Những tấn than

Triệu triệu tấn than

Điện tử làm sao tính nổi
Bao ngọt ngào bao cay đắng lo toan

Dân tộc đi từ không đến có
Chân tay ngàu bùn tìm than
Từ than mở ra nền công nghiệp
Đặt lối cày lên miền đất cần hoang

Em cắt tầng đỏ mắt mưa chan
Anh xuyên vĩa núi vắn mình răng rắc
Trên gác thượng quạt mồ hôi lau mặt
Quay bốn bên mong kiếm chút gió trời
Bụi than thưa dày phổi bạn và tôi

Ta vượt qua tháng năm gian nan nhất
Máu trộn than, than trộn đất
Mặt người mưa nắng tan hoang
Khói mìn phá tầng lẫn trong khói bom

Những đợt mưa dầm dề chẳng dứt
Máy từng bước trong bùn
Xe từng bước trong sương

Những ngày nắng nhìn đâu đâu cũng lửa
Nước uống ngẫu ngẫu như phù sa lắng đỏ
Mặt tảng rần rật lên hơi
Dây cao thế chùng như võng mắc ngang trời

Đêm mưa rét tầng nhòa sương phủ
Ngón tay mình không chạm được vào nhau
Việc cần đến tìm gì cũng thiếu
Gương mặt người chưa tan hết lo âu

Con thất nghiệp học hành dang dở
Những dép - giấy - son - phấn hiểu được đâu
Thời gian chạy dập dồn như ngựa đuổi
Triệu tấn than ra xoá sổ mấy mạng người

Khó khăn ủa về như trời thu mây phơi
Những nhà thơ loại tám loại mười
Nhìn đâu cũng hào quang lấp lánh
Quên phổi mình là tả bột than rơi

Bao nhiêu cuộc đời
Rời than với vết lằn trên trán
Vết hằn trong tim

Bao nhiêu ao ước
Chỉ kịp nhuộm mặt mình một màu đen như than
Rồi mất

Bác thợ sắp nghỉ hưu
Nửa thế kỷ chạy gần trên mái tóc
Vẫn ngây thơ đến băng khuâng rạo rức
Trước phấn son cơ chế thị trường

Đập lửa bom vui, chúng tôi đứng lên
Trong đầu còn nhiều hoang mạc
Bao năm vô tình góp sức
Tàn phá thiên nhiên huỷ hoại môi trường
Mang sa mạc về rừng núi quê hương

Và cứ vậy đất than đòi trả giá
Chúng tôi với hoài ảo ảnh lung linh
Tháng năm chờ những bình minh xa lắc
Chợt nhận xót xa hạnh phúc dưới chân mình

Lại cặm cụi lại mót bòn san sẻ
Vừa mở tảng vừa ươm giữ mầm xanh
Màu than ngời ngời trong mắt nhìn hạnh phúc
Giữa bụi bùn từng búp lá long lanh

Đất ngụ cư sẽ là đất tổ
Xóm thợ đã nên thành nên phố
Mạch than mỡ màu
Lửa than ấm no
Kỷ nguyên mới ầm ầm đập cửa
Cha ông dựng nền khơi than nuôi giữ lửa
Công nghiệp hoá mở đường cho con vườn cháu bay

Từ nền than Hôm nay.

Hát với vùng than quê hương

Tôi yêu vùng than quê tôi như người con trai yêu người con gái. Yêu cháy lòng cả cái khôn ngoan lẫn điều khờ dại. Nơi tôi có những mùa xuân mưa như hoa giâu gia bay. Những cơn giông rùng, mưa quất như ném sỏi. Tôi yêu em từ mùa than sóng nổi. Những mùa trăng tầng thấp tầng cao đêm sáng như ngày. Huyền thoại trở về trong lớp lớp mây bay. Tôi yêu vùng than quê tôi như người con trai yêu người con gái. Vì than, tôi có thể ra đi, trở về, nằm lại... Tôi muốn có nhiều, rất nhiều người yêu vùng than quê tôi khi tầng mỡ khó khăn dồn về như mưa giội. Không ghen tuông lườm nguyệt giận hờn. Tôi kể vai cứu máy cứu tầng mà tầng máy vùng than với người như tim phổi.

Tôi yêu vùng than cả khi những khó khăn đời thường ập vào tôi gần hất. Vợ chồng giận nhau không thèm nhìn mặt. Đồng tiền trượt giá như lốp xe quay trên đường trơn. Đêm mất điện mờ im khiến tôi cảm thấy mình bé lại. Xe máy thiếu dầu, thiếu điện, khao khát phụ tùng như nổi mong tình yêu hẹn về cùng cô gái. Sắp qua lứa hoa rồi. Ba bốn năm trời đứng mãi tuổi ba mươi.

Những vầng trán nghĩ suy cằn lèn như sóng mỗ. Nợ áo cơm bút giấy... Vợ lấy hòn than như người bám vào phao. Than cũng đau những điều chúng tôi đau. Nhiều khi phải nhắm mắt bước liêu. Bởi không thể bối rối nhìn nhau không gỡ nổi. Lũ lười biếng nằm mơ chân trời mới. Kẻ trốn chạy quê hương ném cuộc đời miền đất lạ lênh dên. Những rác rưởi bị chôn vùi thời xa xưa len lén lên ung nhọt đến kỳ nhức nhối. Cuộc sống bị đẩy lùi bởi nông cạn quan liêu. Một đời người niềm vui có bao nhiêu. Luôn chống chọi với khổ nghèo chèn ép. Nắng xuân ầm, rét mướt chưa tan hết. Sương còn bay lờn vẫn không gian. Tiếng mìn ngày ngày âm vang. Không phá hết những tảng đá lỳ gan. Tôi yêu vùng than, thao thức trước những điều không mong đợi. Để sức lực vùng than mãi như người trẻ tuổi. Để ngày ngày ta vẫn gặp than dù kẻ xấu, người tốt, người ngay kẻ gian còn lẫn trên tầng như đá vôi than.

Những mong đợi quá cao thời gian chưa thể với. Ước mơ nhiều khi viễn vông. Xoè bàn tay chỉ thấy chai dày. Niềm tin đủ mà quá nhiều thiếu thốn. Từ hạt gạo lá rau thường nhật đến những lớn lao không thể có trong ngày một ngày hai. Mồ hôi chảy qua mặt nhiều thế hệ. Những công trình dựng lên rồi lại phá. Phá rồi lại dựng lên. Cái đúng sai nhiều khi chỉ là phút chốc. Mất vừa hoa trong nắng bập bùng đã chợt tối vì mưa nguồn chớp bể, đã ngã ngang trước võ đố lung tung.

Tôi hiểu cái bọn bễ dưng xây khác cái bọn bễ đổ vỡ. Muốn làm nên cái này buộc phải phá cái kia. Người thợ lớp lớp thay nhau như đốt lá non thay thế lá già. Rồi đến mình cũng già khi búp xanh trở thành chiếc lá góp nhựa nuôi đời đến lúc hoá hư không.

Tôi yêu vùng than gian lao. Những cô gái làm đường như cấy cây trong bụi. Tấm khăn che gần kín mặt người. Tôi không rõ tuổi. Các bác thợ sắp về hưu hai phần ba mồ hôi cuộc đời thấm trong áo quần bảo hộ. Nhà cửa chưa đủ tiện nghi. Con cái học hành dang dở. Những lớp thợ nối tiếp, măng tơ, hừng hực lửa. Khối óc bàn tay níu thấp cả nền trời. Bồi hồi những gương tăng, những công trình mới mở.

Tôi yêu vùng than từ khi lớp thợ trẻ là bác là anh. Đến bây giờ họ là con là cháu. Bàn tay mở những kỷ nguyên sáng tạo trong bụi đặc dày như khói như mây. Xe phun nước ào ào trong mù mịt bụi vây.

Nghĩa là tôi đã yêu vùng than hết cả một thời trai. Tiếp tục đổ mồ hôi cùng với mồ. Để lúc mình nhắm mắt xuôi tay con cháu không xấu hổ trước cơ ngơi rộng dài giàu có ở vùng than.

VÕ HUY TÂM

Cây phi lao và người yêu

*Cây phi lao bên ga Cẩm Phả
Người yêu tôi đẩy xe ở ga
Tôi thương cây phi lao đẹp mà lá cành nặng bụi
Tôi thương em tôi đẹp mà lọ lem suốt ngày
Nhưng cành phi lao vai áo em tôi càng nặng bụi
Thì ngày ấy càng được nhiều than
Tan tằm em tôi về tắm gội
Trời mưa tươi tốt cho cây
Cây phi lao, em tôi đều sạch bụi
Qua một ngày đã góp cho đất nước tốt tươi.*

*Cây phi lao đẹp càng làm Tổ quốc đẹp
Em tôi đẹp càng làm vui lòng tôi*

Hòm mìn

Bạn của tôi
Những người thợ mỏ
Đã giúp tôi
Dựng túp lều bằng gỗ
Căn phòng của tôi
Sàn bằng gỗ hòm mìn
Trần bằng gỗ hòm mìn
Tường bằng gỗ hòm mìn
Và cửa sổ cũng bằng gỗ hòm mìn

Cám ơn anh chị em
Đã đến giúp tôi
Trong lúc vừa đào than vừa bắn rơi
máy bay giặc Mỹ

Giặc đã bỏ bom Mạo Khê, Vàng Danh, Uông Bí
Giặc đã bỏ bom Bãi Cháy Hòn Gai

Giặc đã bỏ bom Hà Lầm, Hà Tu
Giặc đã bỏ bom Mông Dương, Cửa Ông, Cẩm Phả
Một dải vùng mỏ giàu đẹp yêu thương đang bị
tàn phá

Đêm khuya trong rừng sâu, tôi nghĩ gì, viết gì ?
Căn phòng các bạn làm giùm toàn bằng gỗ
Sàn bằng gỗ hòm mìn
Trần bằng gỗ hòm mìn
Tường bằng gỗ hòm mìn
Và cửa sổ cũng bằng gỗ hòm mìn
Tất cả căn phòng là một cái hòm mìn
Còn tôi : Tôi phải là thuốc nổ .

VŨ QUANG TÂN

Quê hương

Mẹ sinh tôi

nếp nhà gianh mưa xối cùn mái rạ
tường đất sét pha một trơ hòn gạch vỡ
thông thoáng quanh năm phen cửa tre

Tôi lớn lên theo năm tháng

uống nước vại hứng rủa cau, lá vối tươi ủ ngấu
nồi cơm vùi bếp trấu
chống tre bắc cầu giấc ngủ đêm hè lời ru tiếng ve
tắm sông nước lợ lẫn màu phù sa rong rêu tôm cá

Rồi tôi đi đây đó

đi gần đi xa

sau này hiểu ra vì sao ăn mặn nói ngọt
quê tôi nghèo
cha ông đã sống đã yêu
thành nguồn cội

Với tôi

quê là người suốt đời cho vay không tính lãi
tôi là con nợ khó đòi

MAI TẤN

Làng mỏ Cao Sơn

Kính tặng cán bộ công nhân mỏ Cao Sơn

Một cái tên nghe đến là ngộ nghĩnh
Làng mỏ Cao Sơn
Gọi là làng nhưng không có cây rơm
Không có trâu giẫm mình ao bèo tắm
Không có lũy tre và dòng sông thơ mộng
Không có con đê mòn lối cỏ đi về...

Gọi là làng nhưng không phải làng quê
Không có khói lam chiều nơi mái rạ
Không có đồng xanh cánh cò bay lả
Không có sân đình bên nước cây đa

Bằng bàn tay người thợ tài hoa
Chúng tôi làm nên tất cả
Từ những nơi đầm lầy bãi sù
Dựng xây những toà nhà
Mở những con đường ngã bốn ngã ba
Đẹp như thành phố...
Chúng tôi mở những công trình văn hoá
Du lịch đảo xa
Tạo dựng nơi tụ hội
Cho tình người mãi mãi chẳng phai pha

LÊ TÍN

Xao động đêm trăng

Bên Hạ Long nghe rì rầm biển hát
Sóng sánh mặt đầm trăng nước hoà âm
Nơi xưa để tháng năm dài hoang mạc
Nay xôn xao nhịp thở bãi triều dâng
Đất thấm mồ hôi, tình thêm muối mặn
Nuôi ngọt mùa tôm sú giữa menh mông...

Anh thương em be bờ bao kẻ thừa
Nhân giống, thâm canh, chăm sóc nhọc nhằn
Qua mấy bão đông, mưa dầm, nắng lửa
Nay tôm đàn xao động búng đêm trăng.

7-2002

LANG TIẾN**Là mình**

Ra về không để mất mình
Bác chì kẻ trọng người khinh kẻ đời
Miếng ngon khó đến đầu môi
Miếng cay miếng đắng thích mời chuốc nhau

Tóc râu đã trắng mái đầu
Mười năm mươi tuổi chiều nhau mà về
Đường đời vẫn bồng đam mê
Phố phường đâu lạc ngõ quê không nhầm

Đủ rồi đã bấy nhiêu năm
Về thôi ta chẳng cầu mong thêm gì
Sự đời là cái chi chi
Thảnh thơi nhẹ bước chân đi tối ngày

Chia tay vui chạm ly đầy
Quên đi món nợ trót vay mượn đời
Cả gan đánh bạc với trời
Dọc ngang cũng đã một thời đỏ đen

Mất còn nếm trải bao phen
Vẫn nguyên giữ được cái quyền là ta
Con người khi mới sinh ra
Như nhau cùng cất tiếng oa chào đời

Ra về... oà một tiếng cười
Ta đi một chuyến cùng trời xem sao...

Cầm Phả, 6-1-1988

DƯƠNG PHƯỢNG TOẠI**Ông Thiếu tướng đọc sách
dưới cây lim Giếng Rừng**

Thanh thân tựa lưng dưới gốc cây lim Giếng Rừng
Ông tướng già trầm ngâm đọc sách
Bóng cây lim trùm lên tóc bạc
Dáng ông ngồi nghiêng xuống cỏ xanh
Tiếng đại ngàn rung đồng vọng lá cành
Nắng chiều buông giọt vàng trang giấy cũ
Chuyện bao đời Đông - Tây - Kim - Cổ
Dòng đục dòng trong... dưới cặp kính rưng rưng !

Chỗ ông ngồi, nghìn năm ấy là rừng
Bao cây lim hoá thân nhọn sắc
Sông Bạch Đằng là trận đồ bầy giặc
Tiếng quân reo còn vang động đầu dây
Ông ngả lưng, lặng lẽ ngắm vòm cây
Gặp người xưa tràn về như thác đổ
Gặp chính mình ra bến sông sóng vỗ
Thời cầm quân, xanh áo lính, trắng ngàn lau !

Gốc lim dày tầng lá rụng theo nhau
Chén rượu xưa còn đắm đĩa trang giấy
Giọt lệ ông rơi vào trong ấy
Và ánh nhìn bất giác rất xa xăm !
Cây lim già, đứng đó nghìn năm
Ông thiếu tướng ngồi một chiều chiêm nghiệm
Trang sách trong tay khép lại thời cung kiếm
Ngoài kia những ô cửa mở ra...

1-2000

Chuyển mùa

Cuộc kêu dầm dấp từ đâu
Gió nồm chợt thổi, giàn bầu lá thưa
Trong vườn hoa buổi ngẩn ngơ
Cánh vừa rụng xuống, đài vo đáng tròn
Chồi cây như mảnh gương con
Nắng soi lấp lánh xanh non đầu cành
Cộng rơm rơi lối ngõ quanh
Riu ran đàn sẻ phất nhành hoa cau
Hoa cau phơi áo lúc nào ?
Mùi hương bất chợt vương vào nắng trưa!
Chuồn chuồn đậu bụi hoa mơ
Chim bói cá hóng mỏ chờ bao lâu
Thì thùm cá quẫy ao sâu
Vội vàng, con nhện bắc cầu không gian
Trâu ai gặm cỏ ven làng
Nghe con ngậm vú, miệng tràn sữa tươi.

Âm âm sấm gõ chân trời
Giật mình, lữ ếch cất lời gọi lên
Nửa đêm rộn rục sấm rền
Cơn mưa sàng gạo ngay trên mái nhà !

Thì ra sấm động đêm qua
Mùa xuân đã chuyển tháng ba đi rồi
Hè sang đây ấp lòng tôi
Sáng nay trữu trệt một trời quả non !

1990

Tiếng chim bờ ruộng

*Chim gáy cất tiếng gù
Ở ngay đầu bờ ruộng
Tiếng chim nghe ấm lụng
Rung rinh nước mương đào*

*Tiếng chim không vút cao
Chỉ đầm đầm mặt đất
Hương đồng như chảy mật
Trong tiếng chim mượt mà*

*Dòng sông gửi phù sa
Vào tiếng gù nóng hổi
Hạt lúa tròn chín mẩy
Đeo vòng cườm cổ chim.*

Giọt mồ hôi thức đêm
Đôi vai người thêm gánh
Nghe chim gù gọi bạn
Vội nhọc nhằn dân quê.

Tiếng gù ven lối đi
Gọi nắng chiều phơi lụa
Vàng rực thêm hạt lúa
Đặc sậm thêm mùa màng

Tiếng gù bay sang ngang
Qua một vại bờ ruộng
Chim vừa gù vừa uống
Hương cánh đồng tỏa ra !

8-1970

Em sẽ về mùa gặt

*Em cũng như ta trên cánh đồng thuở trước
Phất cờ lau cùng đám trẻ chăn trâu
Cây sáo thổi nâng trời lên chót vót
Dưới ráng chiều tấp tểnh hát đôi câu...*

*Dòng sông đưa thuyền lúa về đâu
Hương mùa đậu trên vành môi con gái
Ngày bỏ làng ra phố phường xa ngái
Em có cầm bông nếp theo không ?*

*Chỉ còn ta với mùa gặt bên sông
Ngơ ngẩn quá, treo liềm vào ngọn gió
Đem nỗi buồn giấu trong vạt cỏ
Tiếng chim gù xô vỡ dọc bờ mương*

Giữa cánh đồng bạc mặt với gió sương
Sợi rơm vàng chuốt ra từ nguồn cội
Ta mang nắng nửa ngày, bối rối
Đền lại thời khờ dại viễn vông !

Cánh đồng rục lên sau cơn mưa đông
Mùa lúa mới lại xanh vắng trắng tỏ
Ta vẫn tin có một ngày nào đó
Em sẽ về mùa gặt dưới chân mây !

10-2002

HỮU TUÂN*Về thăm trường*

*Ngôi trường xưa đi học
Nay đã khác lắm rồi
Những cây bàng mới mọc
Tán đã xoè xanh tươi*

*Cây phượng già thuở ấy
Vẫn cháy rực chiều hè
Khoảng trời xanh biết mấy
Râm ran đầy tiếng ve*

*Cúi đầu chào thầy giáo
Tóc trắng xoá mái đầu
Giữa đôi bờ thực ảo
Bao kỷ niệm hằn sâu*

Chào các cô giáo trẻ
Rực rỡ ánh chiều dương
Đi giữa đàn em bé
Vườn hoa đậm sắc hương

Tháng năm đầy hoài niệm
Chảy xiết một dòng sông
Trống tan trường lại điểm
Vọng dài trên thềm không...

VŨ TU

Tâm tình Chính ủy về hưu

Ông về tìm lại tuổi thơ
Soi gương tóc đã bắt ngờ ngả bông
Gom từng kỷ niệm mục đồng
Nhớ từng trận đánh đỏ nòng đại cao
Ôm trăng ngủ cuối rừng Lào
Khói vương màu áo nhuộm vào câu ca
Một thời hạt gạo cắn ba
Lửa chia đến đỉnh Tháp Ngà, Xinh Lau
Bây giờ đồng đội nằm đâu
Máu xương hoá bấy sắc cầu vồng bay
Bao người vợ trẻ vai gầy
Đêm dài bấm héo đốt tay chờ chồng
Ông nghe từ phía vô cùng
Nao nao đất tím trời rừng rừng vàng
Chạm vào men lá Mừng Vang
Tỉnh say đáy chén bóng hàng quân đi !...

5-2002

Trai làng biển

Ai hát ầm làng chài
Những chàng trai lưng trần
Bấp tay cuộn cuộn sóng
Ầm ào chuyện ra khơi
Tóc bay mùi muối mặn
Vòm trời cong cánh dơi
Khoang tàu là tổ ấm
Chia sẻ mọi chuyện đời
Buồn vui ngày biển động
Sóng bạc trộn mỡ hôi
Năm vài lần lên phố
Bước chân vấp điệu cười
Trai làng chài thương vợ
Con đẻ ba năm đôi
Đặt tên Sò tên Bống
Lớn khôn theo cánh sóng...
Ngọt cay một kiếp người
Vai đo chiều biển rộng
Tay khép mở chân trời
Đơn sơ người đi biển
Của cải là lời mời
Nghe cầu vồng bầy sắc
Vất ngang chén rượu vui !...

Lên Kỳ Thượng

*Tiếng mõ trâu khua nhuộm sẫm chiều
Đường lên Kỳ Thượng dốc cheo leo
Thương em Thanh Phán lưng gù nặng
Rừng bỗng bay hương toả ngát đèo !...*

7-2000

Tháng tư ở bản Mường

Nửa đêm đồng đất nồn nao
Chớp ran sấm gọi mưa rào đến cây
Sáng ra vừa rạng bàn tay
Con ong công nắng thả đầy khóm mai
Rực cành vải chạm lời mời
Hoa lau lấm tấm trở tươi bản Mường
Dâu non em hái bên đường
Nghe tầm ăn rồi mà vương tơ lòng

Trời buông đầy gió xanh trong
Nghe con tu hú hót cong tàu dừa...

4-2001

TRẦN MINH TUỞNG**Đất quê hương**

Trần Nhân Tông rũ bỏ hoàng bào
Gọi cháu con về nơi Người yên nghỉ
Bụi thời gian phủ dày bao thế kỷ
Vẫn âm vang chiến tích thuở Đông A

Đất che chở những đền đài lăng mộ
Qua bao thăng trầm mấy cuộc bể dâu
Giặc giã, nắng mưa nhuộm màu hoang phế
Hồn người bao năm phảng phất những nơi đâu ?

Hôm nay lồng lộng trời cao
Rồng uốn lượn bóng hoa mờ cung điện
Tám vị vua Trần hoá thân hiện diện
Tiết chế Quốc công lẫm liệt uy phong

Bát ngát núi rừng Đệ Tứ mệnh mông
Gió thu thổi ngàn xưa còn xao động
Trong sâu thẳm tiếng cha ông vang vọng
Quê hương ơi! Non nước đón mùa hoa.

PHẠM XUÂN TỶ

Bến xưa

Sông kia nay đã có cầu
Để con đò ấy từ lâu vắng rồi
Hai dòng trong, đục cứ trôi
Đôi bờ bên lở bên bồi vẫn đây
Năm xưa trên bến sông này
Con thuyền nhỏ, chuyển đò đầy lại qua
Nhọc nhằn gió táp mưa sa
Thương em rộn tiếng chèo khua rối lòng
Nhà em cách một dải đồng
Có hàng râm bụi trở bóng bốn mùa
Bập bùng mái rạ phen thưa
Trăng lên cửa trước, gió lùa sau hoa
Bao lần tôi đã ghé qua
Trú mưa là có để mà gặp nhau...
Cuối cùng đã có gì đâu
Cắm sào trong cõi nước sâu em chờ...
Tôi xa, xa đến bây giờ
Muộn màng lối cũ, ai ngờ bể dâu
Giữa chiều nhòa nhạt mưa ngâu
Nước sông vẫn chảy, nhịp cầu lặng im.

Cây đại

Ai trồng cây đại nơi này
Lưa thưa tán lá hương bay ngạt ngào
"Đại" mà sao chẳng to cao
Khẽ khiu tay bụi xoè vào phòng tôi
Phải chăng đại đứng nhầm rồi
Sân trường đâu phải là nơi cửa Thiên
Hay vì trắc trở nhân duyên
Mà cây đại - chính là em thuở nào
Cuộc đời nhiều nỗi nông sâu
Tình em tôi đã từ lâu quên rồi
Hoá thân đại sống bên tôi
Để làm chi nữa hỡi người năm xưa
Bao lần trời giận đổ mưa
Gió lay chớp giật đại trơ thân gầy
Hoa vàng mát dưới gốc cây
Phong trần đến nỗi thế này là sao ?
Có lần tôi đã chiêm bao
Gặp người thuở ấy áo nâu mắt buồn
Một thời xuân sắc đâu còn
Như quen... như lạ... chập chờn rồi đi
Tĩnh rồi ngộ vẫn còn mê
Nhìn ra cửa sổ đại xoè cánh tay.

PHAN THANH*Xóm thợ*

Từ chân trực Hai sang dốc Mông Giăng anh từng đi trong tuổi hai mươi, ngày tóc còn xanh, mây trắng. Dưới kia là xóm thợ phủ ngói xạm đen thấp thoáng trong vòm lá giâu gia cũng khoác màu đen. Trên nữa là bãi đá cắt lam nhám. Mưa càng dày, đá càng bốc khói. Thực chất đá đang ủ trong lòng đám cháy. Những người cùng thời với cha anh, hiểu hơn ai hết vì sao. Anh trở về, gần ba chục năm sau. Vẫn rạp chiếu bóng xưa, vẫn con đường ấy: Cẩm Bình, cây số Năm, Địa Chất, Bến Do... Và xóm thợ, vẫn nguyên xóm thợ. Những vòm giâu gia được mưa gột rửa. Cành lá sinh sôi xanh tốt như rừng. Thân, gốc sù sì, trần trụi. Dòng ký ức đan trôi chững lại. Xóm thợ của anh. Xa bấy nhiêu năm, tiền anh chẳng có nhiều. Cuộc đời đẩy lên năm tháng. Không biết thợ, không lâu hoa. Dẫu biết thợ lâu hoa cũng thành bé nhỏ. Vùng đất xưa nay vốn thế. Không trọng kẻ lắm tiền. Giữa đường lò, đèn vẫn sáng đêm đêm. Từ trực Hai, anh lại sang dốc Mông Giăng trời đang xanh, tóc trên đầu anh đốm trắng...

LÊ DUY THÁI*Lên chùa Bảo Sái*

*Bảo Sái mơ màng mưa sữa bay
Đường trơn dốc dựng muốn cầm tay
Ngại nơi cảnh Phật mình e ngại
Ta vịn vào hương dất diu mây...*

Nắng đảo đầu xuân

*Qua tết thanh minh nắng cuốn mây
Đảo về đông đủ họp sum vầy
Vịnh xanh óng ánh vừa đầu tới
Nâng cánh bướm lên trắng nõn bay*

*Ơi suốt mùa đông cứ ngóng nhau
Mờ mờ ảo ảo trốn đi đâu
Đêm trắng ta ngóng ngày ta nhớ
Sương phủ mù che bạc mái đầu*

*Xuân đến rồi đây ta ngắm nhau
Xôn xao đảo đá lệ tuôn trào
Nửa mai mưa gió ngàn mây phủ
Đảo vắng ta ngồi nhớ khát khao !*

Mùa xuân đọc
"Nhà thơ và hoa cỏ"

Tặng K.

Vợ mang về tập thơ
Khoe rằng : bạn cũ tặng
Đêm mùa xuân thanh vắng
Cửa ngoài mưa xuân bay

Ta gấp lại Kinh Thánh
Mở xem thơ nói gì
Những nỗi niềm số phận
Trải dọc đường ta đi

Vợ rằng : Buồn chi thế
Đọc lại nào em nghe
Ta đọc thêm lượt nữa
Vợ ta mắt đỏ hoe :

Thảo nào mà bức ảnh
Nửa rực sáng nửa mờ
Những nỗi niềm nhân thế
Vạc méo mặt nhà thơ

"Ngũ thập tri thiên mệnh"
Buồn vui hoá vĩnh hằng
Đá vàng chi cũng nát
Hoa cỏ còn tươi chẳng ?

Mi mắt ta nhoè ướt
Lúc nào ta chẳng hay
Vợ ta ngồi xoã tóc
Cửa ngoài mưa xuân bay...

Quảng Yên, Xuân 1994

TRẦN MINH THÁI*Màu áo Bác Hồ*

Sắc xanh nghiêng xuống rừng biên giới
Sương đọng trên vai áo Bác Hồ
Ba thời đánh giặc, tôi bên súng
Mang áo xanh và tên Bác cho

Xanh theo hương cốm thơm mùa cười
Xanh mát cây đa rợp bến đò
Ai cài mái tóc nhành thiên lý
Xanh ngả vai người phút tiễn đưa

Xanh chẳng dành riêng cho chiến tranh
Là đây, diệp lục của tâm hồn
Xanh từ đồng lúa qua trang sử
Áo Bác Hồ cho xanh núi sông

Hôm nay lính cũ về sum họp
Ngưng chén
Nhìn nhau thoáng giật mình
Xin ai từng đã mang tên Bác
Đừng mất trong lòng sắc áo xanh !

Đảo này xưa Bác đã về thăm

Bác tới đảo như ông về với cháu
Lối vào thăm, Bác phải xắn cao quần
Bàn chân Người trải sáu chục mùa xuân
Vẫn thoăn thoắt vượt lên trăm bậc núi
Bác đi đó nhẹ nhàng như tiếng gọi
Nhắc cháu suốt đời theo thể núi vươn lên
Trên pháo đài, đáng Bác đứng trang nghiêm
Đôi mắt sáng vẫn dõi theo tầm pháo lớn
Bao hải lý biển Đông cuộn cuộn sóng
Đâu Bác nhìn, ấy vùng biển Người theo
Bác dạy chúng con phá đá, trồng rau
Biển hải đảo thành quê hương lính đảo
Từ buổi ấy, dưới tầm cao hải pháo
Rau xanh rờn chất đất mọi quê hương
Vườn treo tựa tổ chim bên vách đá
Những chỗ phẳng còn nghèo trên đảo nhỏ
Ghép mặt bằng làm chỗ đón văn công

Năm tháng qua, lời Bác dạy thêm gần
"Nơi hiểm yếu đâu chỉ cần súng lớn
"Còn cần người trung với Đảng, hiếu với Dân"
Thưa Bác : Đảo Rong đã thành cửa thép
Cài chặt ngang ngõ biển miền Đông !

Rừng và vũng

Cánh vũng Trường Sơn
Ru mỗi
Một người không ngủ
Côn trùng rỉ rả
Lưỡi cưa âm thanh
Xẻ mỏng tâm tình
Chao lắc mãi, vũng cân đong nỗi nhớ
Súng bên người, chia sẻ nỗi riêng chung
Thời gian trôi một chiều
Vũng mắc về hai phía
Hiện tại- Tương lai
Anh nằm ở giữa
Trái bom rơi trong khoảng cách hai đầu
... còn sót lại một cây đại thụ
Mang vết buộc khoanh tròn như giọt lệ
Sợi vũng đen
lả tả
buốt đêm rừng

...Đến bây giờ ngủ giữa đệm bông
Có lúc nhịp tim chọt như chững lại
Với nỗi lo ai đó bỏ quên rừng

Ly rượu trong mây

*Rẽ lá, diu nhau lên điểm tựa
Rừng xanh quên hẳn dấu chân người
Mây hư ảo chuyển trời hư ảo
Công sự rêu mờ, lơ lửng trôi*

*Trên thung lũng gió, trời xoay núi
Điểm tựa sương lừa, tóc bạc phơi
Chống gậy về thăm người bạn cũ
Đã vì biên giới chẳng về xuôi*

*Nhớ khi vừa đánh tan quân giặc
Anh gửi hình hài cho cỏ cây
Xin lấy đỉnh cao làm mộ chí
Viếng người ly rượu rót qua mây*

Cây hương trên biển

Nỗi nhớ vừa nguôi
Trời trở gió
Biển Đông
Sóng bạc lại đông đầy
Thương nhớ anh và con tàu không số
Em về đây
Bên lớp sóng nhấp nhô hình nấm mộ
Nghĩa trang đại dương, cuối trời hương tỏa
Giữa ngàn trùng, đâu là mộ, là bia
Thả vòng hoa trôi
Em đón anh về

Không cầm được cây hương vào mặt sóng
Đứng giữa trời, tóc bay hình khói trắng
Em tạc vào mặt biển
Dáng cây hương

HOÀNG THÁP

Vàng Danh tình yêu của tôi

Khi con tàu quay lại phía Vàng Danh
Là lúc máy sàng than đang chờ đợi
Tàu dừng rồi trước khoang lái màu xanh
Sao em lại ngược nhìn mơ mộng thế
Và em hát khúc tình ca khe khẽ
Cho anh nghe, hay để con tàu...
Ngày và đêm mấy lượt gặp nhau
Con tàu nối hai ta cùng đất nước
Khi thanh thản có em chờ phía trước
Lúc nhọc nhằn em vẫn đợi phía sau
Lòng anh bỗng hoá thân tàu
Đón sóng than qua máng sàng tuôn chảy
Qua bàn tay em hay chính lòng em đấy ?
Mà màu than cứ lấp lánh ba ca
Có những điều em không thể nói ra
Nhưng đọng cả trong than này, anh hiểu...
Ơi hòn than, hòn than kỳ diệu !
Trước phút hoá thân, biết thả lửa cho đời.

Cô gái và quả khế

*Cây khế mọc cạnh cầu ao
Đu đưa một chùm quả mọng
Cô gái thần thờ đi đến
Mắt nhìn ứa bọt chân răng*

*Khế cao không sao vặt được
Tìm que, cô khều cô đập
Quả khế toàn thân nát dập
Lìa cành rơi xuống dưới ao*

*Cô gái lững thững đi vào
Bỗng cô không thèm khế nữa.*

TRẦN ĐÌNH THẮNG

Trưa ngủ chùa Đồng

Leo nghìn bậc đá cùng gậy trúc
Chùn gối còng lưng vẫn cứ leo
Phất phơ lau trắng trên đầu trắng
Ngọn gió biển Đồng thổi qua vào

Trưa ngủ chùa Đồng mây kê gối
Sương lạnh giăng màn đắp làm chăn
Nghe tiếng hoẵng khàn bên rừng trúc
Chập chờn tiếng vọng sóng Hạ Long

Mênh mang đất thở tầng than gọi
Một cung ngỗng bay về phương nào
Mở mắt trông vời quanh vũ trụ
Gửi lòng muôn dặm mãi xôn xao.

20-3-1983

Giai điệu Uông Bí

Tôi hát về sông Uông
Âm thanh tràn vào thị xã
Rơi trên ngọn sóng Bạch Đằng

Tôi hát về đỉnh Phù Vân
Bồng bềnh trôi qua thị xã
Thấm vào đất này cốt cách
nhân tâm

Giai điệu quê tôi trong hình hài cô Tấm
Giọt mưa ướt lạnh sân đình
Mắt em sáng lên giữa màu vàng lúa

*Giai điệu mở nở mìn than đổ
Tàu hét còi rung đêm nổi nhớ
Máy khoan reo lãng mạn Vàng Danh*

*Giai điệu nhấp nháy trên từng ô chữ
Điện thẳng hoa thị xã tô thắm sắc màu
Mỗi bận đi xa về ngõ lạc vào đâu*

*Giai điệu ấy cứ ngày ngày sinh nở
Lúc lắng sâu lúc cao trào
Nghiêng ngả hồn tôi thị xã yêu sao.*

Uông Bí 30-5-2001

Diễm phúc

Tà áo xanh, xanh chiều nhà máy
Ta lạc vào xứ sở hồn em
Cây rủ lá đâm chồi với chút bụi
Khói trắng bay thanh thảo dịu êm

Tiếng còi tầm khiến ta trở lại
Cần trục nâng cao mở rộng cửa đời mình
Em như người giàu hào phóng
Rót giấc vàng thức dậy bình minh

Em tung lên trời lấp loá sao đêm
Ta thêm muốn ôm cả trời thị xã
Dấu con sông Uông xiết dòng hồi hải
Đốc cạn nước sông vẫn khát cháy lòng

*Uống cả gió tự đầu nguồn con sông
Và cả than từ trong lòng núi
Rút ruột mình gỡ vòng tơ rối
Công nghiệp về đất nước vươn xa...*

*Diễm phúc quá và đa mang quá
Rượu nếp mới chông chênh trời thị xã
Cháy cả túi rồi chẳng toan tính thiệt hơn
Không gì bằng khi hiến trọn tâm hồn.*

24-11-1996

Nhà máy điện chúng ta

Kính tặng Nhà máy điện Uông Bí Anh hùng

I

Khi hồn ta đã thành làn khói trắng
Và lòng ta mê tiếng tuốc bin quay
Thì em ơi cần chi phải nói
Có đời mình trong dòng điện hôm nay

Nhà máy ta suốt tháng năm không mỏi
Điện đùa nhau trên hoa sứ trắng hồng
Tiếng xả hơi rộng bè báo tin mừng mới
Thêm một lò lắp đặt vừa xong

Ơi Sông Uông dâng nước ngọt ngào!
Cho lò máy đổi than ra điện
Đoàn sà lan vội vàng cập bến
Mất anh thăm quãng em có nhận ra không ?

Tiếng còi tầm trang trải mênh mông
Đường cầu sắt chặt đầy áo thợ
Hầm trĩu dây và hào sâu thành hàng, thành dãy
Chuông điện treo khắp nơi
Còi báo động đặt trên nóc nhà máy
Cột trượt nối các tầng
Dây tụt treo trên xà lơ lửng

Dân quân rèn giáo búp đa
Và khẩu súng theo người vào ra nhà máy
Người nào việc ấy
Không gian im lặng
Chờ quân thù với lòng quả cảm
Máy vẫn quay đều
Điện truyền đi không nản
Khói trắng ngẩn hững hờ
Máy móc đi sơ tán
Nhà dựng ở trong rừng
Sạp tre nằm tạm
Chai nước uống chung
Bồi dưỡng ca ba bằng bát mì “không người lái”
Trận địa pháo trên đồi cao
Màn ra đa hối hả...
Chuông bỗng réo nửa đêm nhắc nhở
Vào ca ba giữ nguồn điện an toàn
Khi mặt trời tím tím hoa sim
Máy đổ mồ hôi đòi làm mát
Bão cấp mười hai thử dây thử cột
Khiến lòng ta đau đau đêm ngày

Cơn mưa nào dội mắt ta khó chớp
E đêm nay than ướt tổn đau
Tiếng sấm dậy gõ lòng ta canh cánh
Sét đánh vào sợi sứ ở nơi đâu?

Cả nhà máy nổi lên cuộn cuộn
Những bắp thịt căng tròn của cánh tay cần trục
Thi đua nhau sức máy sức người
Dòng điện tuôn trào về khắp nơi...

II

Chỗ hôm đầu anh mới gặp em
Nay đã thành tường xây bảo vệ máy

III

Còi báo động hét vang giục giã
Cả nhà máy sa sầm
Người lao như tên lửa
Đạn reo, bom nổ
Tất cả vươn lên

Người và máy đều như chớp cánh
Căm giận quân thù dốc lên nòng súng
Dòng điện sục sôi
Rạch trời rồng lửa
Máy bay rơi...

IV

Những hố bom xoáy vào lòng đất
Xoáy vào cột bê tông mang đầy thương tật
Xoáy vào cỗ máy nằm im
Tím bầm sắt thép
Cỏ cây cắm hờn
Công nhân treo mình trên giàn giáo
Ánh hàn lấp lánh trời Uông
Người kỹ sư mãi mê phác thảo
Ống khói ngậm, ống khói ngậm

Những hố bom dựng thành chiến lũy
Địch đánh nhà máy ta, ta lại phục hồi
Lặng lặng máy quay lò xả hơi
Dòng điện truyền về mọi ngả

V

Nhà máy hả hê cười vang
Giặc phải rút rồi
Khói trắng ngấn điểm trời Đông Bắc
Nguồn sáng ngời lên vững chắc
Nuôi sống vạn niềm tin

Những vụ mùa, chiêm
Ngày hạn, ngày mưa
Ta lo từng bữa
Một chiếc máy ra đời
Một ngọn đèn trong mỏ
Một chuyến tàu về Nam
Đèn ngời lên thành phố
Là niềm vui và tấm lòng người thợ
Tự hào thay nhà máy điện chúng ta
Phát điện ở góc trời miền Đông Tổ quốc
Than ấp sau lưng
Bạch Đằng giang ôm trước ngực
Được cả nước tin yêu
Dòng điện truyền đi sớm sớm chiều chiều ...

3-1969

VŨ HỮU THỈNH

Hội Tiên Công

*Rêu phong mái ngói bao đời
Miếu Bồng Lưu tưởng nhớ người còn đây
Nắng xuân rợp bóng hàng cây
Hương trầm thơm ngát thoảng bay hương đồng
Cùng em về Hội Tiên Công
Nhịp chèo bến nước dòng sông con thuyền*

*Cụ già vừa tám mươi niên
Đường xuân con cháu rước lên miếu thờ
Quanh sân keo vật, cuộc cờ
Đu bay tích hát điệu hò đồng quê
Chùng khuya dan díu ra về
Bâng khuâng một mảnh trăng thể treo nghiêng...*

Kỷ niệm 600 năm Hội Tiên Công

Trước mộ Lê Thánh Tông

Núi mang tên Bài Thơ bất hủ
Thi nhân còn sống mãi với non sông
Ta nhớ nguồn tìm đường vô xứ sở
Đất Lam Sơn rừng núi trập trùng

Trước nắm mộ những voi châu tượng đá
Người yên nằm dưới ô cỏ màu cây
Hồn thư thái nghe chim muông gió thổi
Hương hoa rừng phảng phất khói hương bay

Nghiệp vàng son thịnh suy ai biết trước
Thời thế nào chẳng có tiếng chê, khen
Lời tuyên ngôn trong ý thơ còn đó
Là "dùng văn dựng nước vững bền"

Những dòng chữ trên văn bia ta đọc
Đã hình dung tâm đức bậc quân vương
Tuổi đã già tình thơ vẫn trẻ
Nghe Hạ Long sóng vỗ suốt dặm trường

Thanh Hoá, Quảng Ninh 1998

Trường cũ

Ve kêu biết đã sang hè
Bạc đầu tôi vẫn nhớ về trường xưa
Cuộc đời như thực như mơ
Tháng năm trôi cả tuổi thơ tôi cùng

Người đi Nam Bắc Tây Đông
Chia tay chẳng hẹn ngày mong tới trường
Thấy cô xưa hắt tóc sương
Còn không ?

Hay đã... cỏ vương nắm mồi
Hương sen vẫn ngát bên hồ
Con đường cát bụi bây giờ lại đi

Bâng khuâng nhớ mái tóc thề
Gió tung tà áo nón che nụ cười
Nào ai góc biển chân trời
Nổi trôi theo những dòng đời gửi thân

Phượng rơi cánh đỏ đầy sân
Nắng như đổ lửa mây vẫn trời xanh

Quảng Yên, hè 1990

Giỗ tổ Từ đường

Rời kinh đô chốn vàng son chói lọi
Xếp bút nghiên trả lại quan trường
Xuôi dòng sông Người về đây dựng nghiệp
Ngọn kỳ linh vẫn phấp phới huy hoàng

Làng ta đó có lúa vàng biển bạc
Đêm ngày nghe tiếng sóng vọng trùng dương
Dù người đi những dặm đường xa thẳm
Những nỗi lòng canh cánh nhớ quê hương

Mỗi dòng họ một từ đường thờ phụng
Ngôi nhà chung nguồn gốc bậc tiền nhân
Đùm bọc nhau qua bao phen đói khổ
Chống thiên tai và chống giặc ngoại xâm

Nơi tiềm ẩn những tinh hoa cất cánh
Gia phả truyền nguồn gốc tự Thăng Long
Ngày giỗ tổ con cháu về quần tụ
Ngưỡng mộ đến muôn sau vẫn một tấm lòng.

Mồng 2 tháng chạp âm lịch 1990

HUYỀN UY THƠ (*)

Màu mây xứ biển

*Hạ Long - xứ biển trời giao kết
Nắng gió luôn pha sắc, tạo hình
Trách chi cặp mắt em vừa liếc
Đã bữa muôn chài hấp gọn anh !*

1963

(*) Những năm ở Quảng Ninh
ký tên là Thanh Hao

Cập bến

Sắp nửa đêm

Cập bến nào đây nhỉ...

Hòn Gai ư ?

- Xứ mỏ đây rồi !

Ôi mảnh đất đã nuôi em khôn lớn !

Thả neo nào

từ nay nhé

lòng ơi !

Lửa Tuôckixtan

Tàu Tuôckixtan lại vào Bến Mỏ

Nhưng đồng chí Nicôlai Nikitin

không bao giờ đến nữa

Đồng chí đã yên nằm trong tuyết lạnh trời Nga

- Một giọt máu hồng rớt tự trái tim ta !

Bến cảng Cửa Ông đêm nay sóng nước rộn lời ca

Khi thấy bóng con tàu treo cờ liềm búa

Các đồng chí Liên Xô, những người anh em thủy thủ.

Suy nghĩ gì, khi siết chặt tay tôi ?

Hơn bảy chục viên đạn hai mươi ly còn in vết sẹo dài

Trên boong đó. Và quanh nòng ống khói

Nhìn vết thương thù, lòng tôi nhức nhối

Trên đất này, vừa thấm máu anh em !

Cách mạng Tháng Mười đã vì máu Việt Nam
Bớt máu chảy trong những ngày Tháng Tám
Sao Kremlanh vẫn cùng sao Tháp Rùa
toả chung nguồn ánh sáng
Khi ngọt bùi, cay đắng bên nhau

Vì Nicôlai
Vì vết sẹo con tàu
Vì đất nước Tự do và Độc lập !
Siết chặt tay anh
Lòng tôi bùng Lửa Thép
Trong lửa thiêu thù
Có thêm lửa Tuốcxixtan !

Cửa Ông, đêm 16-8-1968

VŨ DUY THÔNG

Ngọn đèn lò

Ngọn đèn lò
Ấm áp và thâm lặng
Đưa ta về với than
Ánh xanh mềm lá trúc
Ánh đỏ màu lửa bếp
Đưa ta vào cuộc đời ,

Cầm ngọn đèn trong tay
Ta thành vầng lửa sáng
Than ánh màu bạc nén
Lò bùng đêm sao lên

Cầm ngọn đèn ta đi
Có trăng tròn mỗi tối
Anh yêu em vất vả
Không biết nói thành lời
Yêu quê ta bụi bặm
Dầm chân trong nước mặn
Mắt thăm màu biển khơi
Thương mẹ đêm ít ngủ
Nửa đời ngồi nhen lửa

Ngon đèn lò
Cháy trọn đời người thợ
Chia nhau từng hộp gió
Uống chung nhau bát nước
Lửa loè theo nhát cuốc
Lò nóng mù mịt hơi

Tổ quốc ta chân đất
Trên đường đến tương lai
Cần than nung quặng sắt
Cần lửa thiêu đồn giặc
Bếp ấm cho mọi nhà

Thì gì cản được ta
Ơi ánh đèn đồng chí
Một niềm tin bền bỉ
Cháy tận cùng mắt nhau

Thậm thích cuốc bổ mau
Đèn xông xáo tiếng gọi
Máng than trào thác xối
Trăm ngàn đèn tuôn theo.

1969

Từ góc phố này

Ở chỗ mặt trời lên sau chùm hoa sữa rũ mảnh
Có một ô cửa sổ màu xanh
Nhà tôi trông ra vỉa hè đã mòn hàng gạch lát
Đoạn đường nhựa sòn
Trôi giữa bờ cây mát

Ở góc phố này yên tĩnh
Tôi đánh hỏng rất nhiều súng gỗ, đồ chơi
Xé rất nhiều vở học
Thuyền giấy bồng bênh, tuổi thơ ấu êm trôi

Rồi gấp lại chiếc khăn đỏ tươi màu niên thiếu
Một tối họp về
Dưới gốc cây này trắng toả ánh xa xôi
Tôi hôn em ngượng nghịu

Hôm nay
Từ góc phố này đỏ máu
Tôi đi vào chiến đấu
Mặt trời đỏ lựng vệt lên sau cây sữa gãy cành

Ô cửa nhà tôi sơn lại màu xanh
Không ai nhớ mình còn biết khóc
Nơi ngôi nhà bom thù làm sứt nóc
Mầm nhũ non cháy đỏ khúc lên đường
Tôi cầm tay người thương
Vợ tôi nâng tay mẹ
Đứa em trai thơ bé
Hồi hộp nài anh tặng lại chiếc khăn quàng
Tiếng ngon như chim hót
Từ góc phố này dẫn ra đường số Một

Trời sớm nay mùa thu trong mát sao
Đường quê hương dẫn tôi tới chiến hào
Khu phố trang nghiêm dấn dò, suy nghĩ
Như gửi cả lòng mình đi đánh Mỹ
Bước hành quân đầu tiên
Trong lòng phố dịu hiền
Trên con đường êm ả tuổi hoa niên
Chân tôi nhói đau mỗi viên sỏi nát
Và ô cửa sổ đã thành nơi xuất phát

Trên những nẻo đường thẳng lợi
Nếu ai hỏi từ đâu tôi tới
Đồng chí ơi, hãy ngược đường ra
Sẽ tới ngôi nhà
Có ô cửa màu xanh trông đợi
Có hàng cây bom chém gãy cành
Vẫn thấp sáng những chồi xanh chỉ lối
Sẽ tới góc phố này
Em tôi chiều chiều khăn đỏ tung bay
Đang cật gạch vữa hè
Bên nóc hầm trồng tiếp những hàng cây.

1967-1997

Mặt nạ

Tặng Đào Ngọc Vĩnh

Làm thơ giờ quá khó khăn
Mình làm mặt nạ bán rằm Trung thu
Giấy màu nào đáng mấy xu
Trừ đi tiền vốn còn bù bữa ăn

Mặt người la liệt mặt sân
Thị Màu đồng đánh, Suý Vân ốm ở
Kiếp đời vui trấu, vui tro
Hớ hênh Thị Nở, ngất ngư Chí Phèo

Ta cười mặt nạ cười theo
A ha, toàn đám bạn nghèo đấy thôi
Ta nghèo ta bán niềm vui
Phía sau mặt nạ, mặt người ta thương

Chết cười trông bạn còm nhom
Mải tô môi đỏ yếm son cô Mầu
Thơ tình viết đã nghìn câu
Lần đầu má vương môi trầu của ai.

Cô và cháu

Cô ước một lần ra Hà Nội
Lặn lội cháu về đôn tận quê
Mẹ cha khuất núi, còn cô ruột
Cô nữa là thôi hết chốn về

Vui được một hôm, cô đã thả dài
Giò chả không quen, đệm bông mất ngủ
Ăn miếng trầu khó nơi nhả bã
Thảm len êm rón rén tựa nằm gai

Đàn cháu ở nhà chắc khóc hết hơi
Trẻ vắng bà như chim mất tổ
Con lợn lang kì này trở dạ
Mẹ đồ xanh ai nhớ mà phơi

Tôi dỗi dành, làm mặt giận cô tôi
Nể bụng cháu cô cười ra nước mắt
Ừ đã thế, ở bao lâu cũng được
Nửa đêm cô khóc ở ngoài thềm

Thôi cũng đành, biết nói gì thêm
Ngày về cô xin một đùm chai lọ
Cái đựng tương, cái kia đựng mỡ
Còn ống bơ cho trẻ con chơi

Đường mịt mờ mang theo cả cô tôi
Tôi về thấp hương thương cha nhớ mẹ.

BÙI HỮU THIÊM

Đồng Chùa làng tôi

Kính tặng quê hương

Làng tôi xưa gọi Đồng Chùa
Mái xơ xác rạ, đất chua chát phèn
Bao đời từ đấy lớn lên
Có tôi và có cả em bây giờ !

Tôi như thể bước theo mơ
Để đi tìm lại... áng thơ một thời
Gái thôn Thặt hát lả lơi
Làm trai xóm Dóc đứng ngời chẳng yên
Đã yêu - dù nát mạn thuyền
Neo mòn gốc Gạo, cạn duyên vẫn chờ.

Thời gian đâu bến đâu bờ
Đâu gò Thoi Giếng, đâu xưa Mái Đình
Đâu rồi phố cổ Vạn Ninh
Vân Đồn cảng gấm lung linh lửa lò .

Có còn không của xa xưa
Lắng trong da diết chiều chùa tiếng chuông
Ơn người đi trước mở đường
Để giờ tôi có quê hương ân tình.

Tự hào đất mẹ Vạn Ninh
Nôi cách mạng thuở Việt Minh anh hùng
Lòng dân với Đảng kiên trung
Tấm gương anh Thủ^(*) soi cùng nước non !

Đường đời sáng mãi dẫu sọn
Tôi noi theo bước nắng lên mặt hồ
Bồi hồi chuyện cũ ngày xưa
Sao nghe cứ ngỡ như vừa mới thôi
Như vừa trước nắng, mưa rơi
Đất tươi màu lúa, non trời mây xanh
Mái hồng sắc ngói Hương Canh
Làng ơi ! Đẹp thế bức tranh đổi đời !

Thưa giùm muôn cõi xa xôi
Đồng Chùa vẫn mãi trong tôi Đồng Chùa !

23.1.1998

(*) Liệt sĩ Hoàng Văn Thủ - người chiến sĩ bất tử
trong trận đánh rừng Đình năm 1950

Móng Cái

*Em có ra miền Đông
Nhớ về thăm Móng Cái
Nơi ấy có dòng sông
Chảy dọc cùng biên giới.*

*Ơi con sông Ka Long
Nước trong soi tận đáy
Một mái chèo sóng dậy
Xôn xao cả đôi bờ.*

*Nơi ấy vẫn ai chờ
Em bên cầu vòm đá
Khi nắng chiều vội vã
Nhuộm tím cả đôi sim !*

Nơi ấy ai vẫn tìm
Dấu chân nào trên cát
Sa Vĩ chiều ngút ngát
Dải lụa mềm xanh cây.

Cong bờ bãi vòng tay
Ôm phập phồng biển thở
Em nhớ về Trà Cổ
Đón một vành trăng nghiêng.

Đầu Tán ngọn đèn đêm
Tàu ai vào cập cảng
Thao thức cùng đợi sáng
Vinh Thực chào bình minh.

Em nhớ về Vạn Ninh
Thăm quê Hoàng Văn Thụ
Thăm di chỉ người xưa
Thăm lại lò gốm cổ

Đất vẫn nồng ấm lửa
Như lòng dân cứu mang
Những căn hầm cách mạng
Qua bao trận chống càn!

Em nhớ thấp nén nhang
Viếng mộ người cộng sản
Sẽ thấy lòng thanh thản
Thêm mạnh cánh tay chèo !

Cuộc sống dẫu còn nghèo
Còn gian truân vất vả
Ta sẽ làm tất cả
Bằng sức mình dựng xây.

Về em nhé nơi đây
Móng Cái thời mở cửa
Mới mười năm trắng lửa
Đã nồn nà dâng hương

Miền đất của yêu thương
Nơi địa đầu Tổ quốc
Trong những gì có được
Không thấm nỗi thương đau ?

Từ đổ nát, cỏ lau
Lại bừng lên cuộc sống
Móng Cái ơi sôi động
Cửa ngõ một vùng biên !

Nhà nổi tầng cao lên
Đường tiếp đường rải nhựa
Điện sáng từng xóm, xã
Mơ ước của bao đời !...

Làng xưa

Xưa làng có một dòng sông
Nghe ông bà kể nước nông choèn choèn
Dần dà đất lấp vùi nên
Sông chìm từ bấy sóng yên lặng dần...

Xưa làng mỗi độ vào xuân
Hoa xoan tím ngổ bước chân hện hò
"...Đấy mà đã có lòng chờ
Đây có lòng đợi bao giờ thì bao"(*)

Xưa làng có chiếc cầu ao
Ai người giặt áo yếm đào bỏ quên
Trăng chênh chếch dọi bên thềm
Ai người nhớ bạn buồn riêng một mình ?

Làng xưa kia có Hội Đình
Mấy ông "Cai Đám" vợ xinh nhất vùng
Có đi hát ví von cùng
Áo the giữ vật nhỏ đừng vội trao

Ngõ ngang thật ngõ ngang sao
Tôi về tìm lại lạc vào... làng xưa !

(*) Câu hát giao duyên của làng

Rơi gầu

Nhà em xanh nước giếng khơi
Anh sang chung mức để rơi chiếc gầu
Lần sau chẳng dám chụm đầu
Nhỡ rơi vào giếng lòng nhau, khó tìm !

ĐÌNH VĂN THIỂM

Những con đê ngăn biển

*Đê oằn mình trước thân ngăn sóng
Sừng sững cao, trải rộng ngăn dài
Thế lắm lì lẩn lướt biển khơi
Cuộc giao đấu lặng thầm vĩ đại*

*Đê dịu dàng khi biển hiền lành
Đê gân guốc lúc biển dâng cuồng nộ
Ưỡn mình vành ngực chai sạn nâu
Dòng sông coi vạn dặm đê thành.*

*Thuận nắng mưa mằm nẩy, cây sinh
Nối tiếp cuộc hành trình từ vạn thuở
Dáng ai bước trên đê lộng gió
In hình lên hừng đỏ bình minh.*

Tháng 3/2001

NGUYỄN HẢI TRÙNG

Qua Bạch Đằng
chạnh nhớ Cửa Long giang

Tôi sinh bên bờ Cửa Long giang phù sa màu mỡ
Từ ấu thơ đã thương nhớ Bạch Đằng
Giở sử ký: nghe quân Ngô Quyền reo chiến thắng
Đứng mũi soái thuyền, thấy lẫm liệt Hùng Đạo Vương.

Một giọt máu chảy về xuôi tìm sống
Thất theo^(*) ngày đêm vẫn nhớ tim
Nhớ mộ tổ Hùng Vương trên sông Hồng soi bóng
Tôi thăm lại Bạch Đằng, sau chiến thắng Điện Biên.

Kính cần bước, bến đò Rừng nằng dãi
Trên dấu chân bao lớp anh hùng xưa
Mây quện núi hay khói thuyền Nam Hán cháy ?
Sông vỗ bờ hay giặc Thất chạy, chèo khua ?

Nhìn Bạch Đằng tưởng thấy dòng Cửu Long yêu dấu
Trận Rạch Gầm, Nguyễn Huệ diệt quân Xiêm
Khúc Sở Thương nổ tan đoàn tàu Pháp
Bắc Bạch Đằng, Nam có Cửu Long giang !

Nước Bạch Đằng chín năm rồi trong vất
Soi lúa ngô hợp tác, ngôi công trường.
Vẫn bầm đỏ dòng Cửu Long căm uất,
Mỹ, Diệm còn làm chảy máu quê hương.

Đã nổi dậy rồi, Cửu Long giang phẫn nộ
Réo sôi lên sóng truyền thống Bạch Đằng
Phải gạt bão, những kẻ nào gieo gió
Bay sẽ chìm dưới đáy Cửu Long giang.

1963

(*) Nhớ thất theo là nhớ da diết (thành ngữ Nam Bộ)

ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG*Thị trấn của tôi*

*Thị trấn nhỏ của tôi nằm ven sông
Những dãy nhà thấp, cao uốn theo hình con lũ
Mùa khô dòng sông xanh, mùa mưa dòng sông đỏ
Mái ngói cong cong gọi những nét xa xưa...*

*Chiếc cầu tràn như dải lụa
Ai giặt phơi mà quên chưa cất ?
Những con thuyền về bến sông ngủ chặt
Sắc trời xanh quanh năm*

*Buổi sáng bình minh màu mật ong
Buổi chiều hồng sắc gạch
Thị trấn của tôi tấp nập
Nhận ra nhau từ gương mặt, việc làm*

*Những con tàu ngày đêm ngược dòng sâu
Đoàn xe vượt hàng trăm đèo dốc
Mang về đây chỉ, kim, muối, đường, vải vóc
Mang niềm vui từ dưới xuôi lên...*

Anh thanh niên người Tày, người Dao
Chị Sán Chỉ, Sán Dìu từ Bình Liêu xuống
Tùng bao quế, hồi, chè vàng nguyên sắc nắng
Họ trao cái nhìn chân thật cho nhau !

Chợ ở đây họp đủ tháng sáu phiên
Âm thanh nhiều và sắc màu rực rỡ
Ai ở xa lên, ban đầu ngỡ ngàng
Hiểu nhau rồi thấy cuộc sống bao la

Thị trấn tôi điện giăng giăng khắp ngã
Điện thấp đáy sông, điện soi thuyền bắt cá
Điện trong vòm lá. Điện xanh hơn...

Thị trấn tôi tắt bật ngày đêm
Công việc lớn hơn tầm vóc
Chúng tôi hiểu và tự hào :
- Mình là trạm tiếp liệu Miền Đông...

Mùa lấy cát

Con lũ rút rồi để lại hai triền sông
Những dải cát mịn màng, óng ả
Mặt trời lên. Cát trắng tinh nhấp nhóa
Dòng sông như hẹp lại vô tình

Mùa khô đến, là mùa thi công
Em ở đội công trình về lấy cát
Tiếng còi xe, tiếng cười, tiếng hát
Tiếng bàn chân lẹ lẹ, quen quen

Đừng chê quê anh nghèo đấy em ?
Quê anh giàu cát !
Đi dưới nắng mà lòng khao khát
Vẫn mơ về thành phố đang xây.

Đôi bàn tay làm anh ngất ngây
Em xúc cát dẻo như khi mùa
Cái xẻng thì to thêm nhiều, thêm nữa...
Đàn xe đầy chở cát cứ đi.

Dòng sông xanh vẫn chảy thắm thì
Nơi tuổi thơ anh tắm mát
Những buổi trưa hè nằm xoài trên cát
Nôn nao chờ đợi thủy triều

Bãi cát vui đi, bãi cát lại đầy
Sông mang nặng nghĩa tình đến thế
Đất nước, con người
Bao nhiêu năm đánh Mỹ
Cho một mùa dựng xây hôm nay
Cho đôi lứa chúng mình
thăng một đường bay

Đừng chê quê anh nghèo đấy em ?
Quê anh giàu vì cát
"Nhỏ như hạt cát"

- lời xưa - nay đã khác
Thành phố hiện hình trước mặt
Cát cho cuộc đời dài rộng
những tầm cao.

Tiên Yên 11-1976

PHẠM HẢI TRƯỜNG*Những hàng cọc*

Vùng mỏ xưa một dải
Trời, chim sải cánh bay
Biển, cá đàn giăng lội
Đất ấp ủ than đầy.

Sử tích cũ còn hay:
Chùa Long Tiên hoá phép
Rồng Hạ Long đã bay
Núi Bài Thơ còn chép.

Mỏ mất vào tay Pháp
Cắm cọc bẫy cọc ba
Mỗi cọc cắm xuống đất
Như cắm vào thịt da.

Đất trong cọc của Pháp
Mẹ ơi! Chớ cất nhà !
Đất trong cọc của Pháp
Cấm đào huyết chôn cha !

Cửa Pháp từ cây đa
Bụi sim bên dốc núi
Chim lữ cánh bay qua
Lưới Tây khôn thoát khỏi.

Đất trong cọc của Pháp
Hòn than hơn mạng người
Một tấm thẻ phu mả
Trên lưng hằn trăm roi.

Đảng về thay đổi hết
Tên đất gọi niềm vui
Nhổ phẳng hàng cọc chết
Đời dâng theo đất bồi.

Sức ta đổ mồ hôi
Đưa các em đến lớp
Cọc Ba trường ngói tươi
Đầu xanh in cửa chớp

Điện Cọc Năm sáng loà
Dây căng ngàn mạch sống
Lò cao mẻ gang ra
Khói vất ngang trời rộng.

Cọc Sáu say lao động
Than cuộn thác xuôi dòng,
Đất anh hùng chiến sĩ
Tên sáng giữa trời trong.

1963

HOÀNG BÌNH TRỌNG

Những vĩa than mới

*Người tìm mỏ theo than về Đông Bắc
Nhắc đời than từ gân lá, cành cây
Những giọt máu tươi vào rừng sên vắt
Sao cho người dân làm chủ đất than này?*

*Vắt tim óc lật từng trang đất đỏ
Góp mảnh sò, bụi phấn soạn thành chương
Dòng khoa học thấm nhuần dòng lịch sử
Lắng xa xưa nghe biển chuyển lên rừng.*

*Lần ký ức tìm tiên đề, nguyên lý
Công thức chung thấp sáng góc rừng già.
Ôi bổ sách trong trường là bổ chữ
Ra với đời lắm nghĩa sâu xa.*

Phòng thí nghiệm giữa trời quây cảnh trúc
Dưới sao khuya lập lịch đất thẳng trầm
Qua mặt kính mừng than nằm chen chúc
Đời đổi rồi than chẳng chịu tối tăm.

Rừng giục suối mở đường cho than dậy
Công trình ta vui từng bước nông sâu
Lớp lớp than chạy vĩa dài bóng nhẫy
Triệu gió mưa vẫn đẹp vẻ ban đầu.

Trên bản đồ than giữa lòng bè bạn
Mở thêm lò anh thợ lò ơi !
Cho lửa than góp phần cùng lửa đạn
Chút nhiệt tình lòng đất nặng ơn nuôi.

Vàng Danh, 1964

TRẦN NGỌC ƯỚC

Người lính già làm thơ

*Người lính già mãi miết làm thơ
Đêm đêm vẫn băng khuôn như trước giờ ra trận
Ngọn bút mảnh mai trong bàn tay thô ráp
Trang giấy học trò soi gương mặt nhăn nheo
Những vết thương trên người cứ trở gió lại đau
Những ký ức trong đời thoáng hiện về... thoáng mất
Ông cố gieo những vần mộc mạc
Đọc vui cùng con cháu lúc chiều buông
Những kỷ niệm chiến trường
Những tháng năm gian nan ăn mì ăn mặch
Cả cái thời quê hương đầy bóng giặc
Rồi đến ngày đất nước trọn niềm vui.*

Có lúc nửa đêm ông thao thức bồi hồi
Thắp nén hương lên bàn thờ Tổ quốc
Cắn bút trầm tư nhặt nhòa nước mắt
Lặng lẽ thả hồn da diết với quê hương
Đã một thời đổ ngực huân chương
Một thời còng lưng, xạm da vì cây lúa

Nhìn đất nước phồn vinh, non sông rạng rỡ
Lại giận mình không viết được thơ hay.

Làm dâu trăm họ

Kính tặng Công ty Thi công
và Cấp nước Quảng Ninh

Ta đi giữa đất trời
Dọc những dãy phố dài đèn màu rực rỡ
Cuộc sống bình yên gõ vào từng nhịp thở
Gió biển ngày ngày thổi rạp những hàng cây

Ta lắng nghe những bài ca vui
Về thành phố về công trình đang mở
Chợt con tim nhói đau như mình đang mắc nợ
Nghe tiếng kêu thiếu nước ở nhà ai

Ngước nhìn lên khói toả lấp ngang trời
Ta rung mình lau bụi than trên mặt
Lòng se lại thấy nhà nhà đổ rác
Nổi từng vàng loang lổ giữa dòng trôi

Ơi sông ơi ! Lũ lụt quét ghê người
Ơi biển mênh mông, xanh trong mà mặn chắt
Những chiếc giếng khơi, nước ố vàng vì nhiễm sắt
Tiếng chim ca, vượn hót cũng xa rồi...

Có gì nghe trong dạ bồi bồi
 Ta dõi mắt về những cánh rừng xa thẳm
 Hường Cẩm Phả, Đồng Ho, Loong Toòng, Diễn Vọng
 Hường Đồng Mây, Lán Tháp, Miếu Hương.^(*)

Các bạn của ta vẫn thức trắng bao đêm
 Không nhạc xập xình, không đèn màu xanh đỏ
 Chỉ có tiếng máy bơm giữa đèo heo hút gió
 Tiếng rì rào nước sạch chảy về xuôi

Những đường ống trong lòng đất rồi đây
 Sẽ kéo dài đến từng ngõ phố
 Nhà ai còn đang đợi nước về khỏ sở
 Tạm nhận một lời xin lỗi của nàng dâu

Năm tháng trượt qua nắng dãi, mưa dầu
 Bao nỗi lo toan, bao niềm trần trở
 Đau đầu lòng ta gửi vào từng ô cửa
 Dấu ấn một thời lực bất tòng tâm...

Ta đón tương lai bằng dự án nước hàng năm
 Cùng nhiệt huyết của bạn bè giúp đỡ
 Để dòng nước trong ngần lọc qua tâm người thợ
 Góp sức mình vào cuộc sống sinh sôi.

*Tên những trạm cấp nước sạch chính của tỉnh Quảng Ninh.

HOÀNG ANH VÂN

Phố huyện

*Phố huyện bên bờ sông Chanh
Rặng thông già, trái lá xanh phố dài
Phố xưa cũng khác xưa rồi
Những nếp nhà cũ, những ngôi nhà tầng...
Mặn mòi gió biển triều dâng
Trời trong xanh cũng lằng lằng nắng vàng*

*Qua bến Ngự đến Hà Nam
Em về Phong Cốc, hay sang chợ Rừng ?
Nhà ta ở dưới Đồi Thông
Giếng Rừng nước ngọt mát trong bốn mùa
Cô em ở tận xóm Chùa
Gánh hai thùng nước đựng đưa nắng chiều
Phố huyện nhỏ, phố huyện nghèo
Người không cùng phố nhưng đều thân quen*

Những ngày trời lặng biển êm
Xa xa sóng hát êm đêm như ru...
Sông Chanh cầu nối đôi bờ
Bến xưa... nhớ một con đò tôi quen.

Ai xui để anh và em
Một lần gặp gỡ nên duyên một đời
Bao năm tình nghĩa mặn mòi
Tình yêu một thuở để rồi thành quê
Tha hương từ thuở đam mê
Buồn vui năm tháng đi về có nhau

Cảm ơn đất mẹ dải dẫu
Chắt chiu cho má em màu hoa sen.

Lớp học trên thuyền

**Tặng các cô giáo trẻ tình nguyện ra biển
dạy xóa mù chữ cho dân chài**

*Dựng ván thuyền lên làm bảng viết
Kê thêm tấm liếp để thay bàn
Thuyền to, thuyền nhỏ... neo giăng kỹ
Lớp học trên thuyền... thế cũng sang !*

*Tiếng học i...ờ...vang sóng nước
Lời cô giáo giảng... ấm khoang chèo
Chống nghe vợ học, lòng thêm sáng
Con học bài, mẹ nhắm đọc theo!*

*Xóm vạn chài mở trường bổ túc...
Thuyền từ bốn hướng đậu thêm nhiều
Lớp theo người học, thuyền theo nước
Chẳng ngại mưa sa với nắng chiều.*

Lớp học xoá mù nơi biển khơi
Lớn theo năm tháng với bao người...
Ghép chữ, ghép vần... bao khó nhọc
(Năm nay đã có lớp ba rồi) !

Từ ngày cô giáo trẻ ra đây
Cuộc sống trên thuyền cũng đổi thay :
Đọc báo nghe đài... lòng sáng tỏ
Càng thêm yêu quý biển khơi này !

Năm 2001

Trở lại Hạ Long

Tôi về thăm lại Hạ Long
Sau hai mươi sáu năm rông cách xa
Bâng khuâng như kẻ lại nhà.
Lạ từ Xóm Đạo, Cọc Ba, Loong Toòng.

Mỗi chân lên dốc Bồ Hòn
Nhìn xem phố cũ có còn nhà em
Bồi hồi qua phố Long Tiên
Tiếng chuông chùa cũ ngân trên Bến Tàu
Chạnh lòng môi mắt tìm nhau.
Lưới phơi trắng bãi, bướm nâu gổi bờ...

Bây giờ thành phố khác xưa.
Nhà cao soi bóng bên bờ biển xanh
Phố phường đẹp, rộng thênh thênh.
Không còn ra quần vào quanh thuở nào.

Phố Cao Xanh, phố Vườn Đào
Ngẩn ngơ, lạc lối khi vào nhà em
Tần ngần nửa nhớ nửa quên
Hỏi ra mới biết người quen một thời

Nắm tay nhau, miệng cả cười.
Bồi hồi nhớ lại một thời chiến tranh
Khi lên thác lúc xuống ghềnh
Đèo Nai đã trải, Vàng Danh đã từng.
Xuống moong, vào mỏ, lên tầng
Dòng than vượt mức là mừng, là vui

Những năm xưa đã xa rồi
Mà sao nhớ mãi một thời trẻ trung...
Bây giờ trở lại Hạ Long
Khách du như thấy trong lòng đầy hoa.

Xuân 1998

PHAN THANH VÂN

Đa tình

*Em đa tình như trời sinh ra thế
Đủ tình yêu cho cả trăm anh*

*Yêu anh có đôi mắt sáng
Yêu anh tính nết dịu dàng
Yêu anh dáng vẻ cao sang
Yêu anh thông minh uyên bác
Yêu anh làm thơ tình hay tuyệt
Yêu anh có giọng hát say lòng...*

*Nhưng em chỉ có một chồng
Để thương yêu chiều chuộng
Để dịu dàng chăm sóc
Để đôi khi hờn giận
Để gần gũi sớm hôm
Để cả trăm tình yêu dồn một !*

Và suốt đời em biết ơn
Anh đã lấy em làm vợ
Đã khơi gợi trong em bao điều đẹp đẽ
Dẫn em đến tận cùng niềm vui và nỗi khổ
Anh giúp em hoàn thiện tâm hồn

Và nhất là anh đã giúp em
Yêu được nhiều đàn ông như thế !

Uông Bí 10 / 1993

NGUYỄN QUANG VINH

Mẹ

Con đứng đây giữa bát ngát rừng già
Đêm biên giới chìm trong nỗi nhớ
Nghe gió núi con thấy lòng trần trở
Bởi con nhớ mẹ. Mẹ ơi.

Quê nhà bây giờ những vì sao xa xôi
Vì sao nào cũng long lanh như ánh mắt
Có một vì sao trong sáng nhất
Là tình thương của mẹ cho con

Mẹ một đời tần tảo sắt son
Bao năm ròng sống cùng với đảo
Mẹ vượt qua bao nắng mưa, gió bão
Dạy con làm người lính kiên trung

Mẹ ơi, ba mươi mấy năm ròng
Trong chiến đấu thêm hiểu lòng đồng đội
Đêm nay đứng gác rừng biên giới
Bao chiến sĩ mình cầm súng sát vai nhau

Có một vòm sao lấp lánh trên đầu
Con thấy đời mình bùng lên sức trẻ
Sao sáng nhất là tấm lòng của mẹ
Dõi theo con canh giữ dải biên thùy.

Pò Hèn 1982

QUỐC VINH

Cha

Cha chết khi con còn bé
Quê nhà giặc Pháp đánh sang
Xóm làng tiêu điều xơ xác
Đồng hoang trắng những khăn tang

Nén đau mẹ thương con dại
Chữ "tòng" giữ trọn một đời
Ruộng khô mấy sào cuốc ải
Nuôi con mong được bằng người

Những năm con ra mặt trận
Thương cha nhớ mẹ quặn lòng
Bom đạn cày tung mồ mả
Ông bà biết có thiêng không ?

*Trong mơ con thường thấy mẹ
Thắp hương cầu nguyện cho con
Mong cha dẫn đường che chở
Ngày về giữ được vẹn tròn*

*Bây giờ tóc con đã bạc
Con về với mẹ. Mẹ ơi !
Mái xô hai gian nhà cũ
Vái cha mưa dột xuống người.*

An Lão 3-1990

ĐÀO NGỌC VĨNH

Tình ca xứ mỏ

*Anh yêu em chưa hiểu hết lòng em được
Cửa ngõ tâm tư không dễ ai vào
Anh muốn cùng em xây hạnh phúc
Nơi có đàn chim bay qua, da trời xanh thêm chút ít*

*Rừng thơm ngát hoa trứng gà
Ong lữ lượt bay về mà sắc màu không nhạt
Những buổi hoàng hôn có đám lông ngũ sắc
Tầm gửi, phong lan chen lẫn màu cánh gián
Chín mọng thanh mai, chi chít khe xanh bờ suối dốc
Tiếng ve đổ rừng già, nắng vàng như rót mật
Tiếng vỗ vĩa vô hồi của biển
Tiếng của không gian náo nức trên tầng
Lắng nghe ! Lắng nghe ! Bốn bề xao động
Mùa cây xanh, mùa quả ngọt
Nhưng mùa than vẫn kỳ diệu nhất !*

Hãy vung cuốc lên bổ xuống vĩa dầy
Để cho than nghĩ suy cùng thời đại
Và đây mùa than thứ nhất
Anh dành cho những người đang đánh giặc
Đến mùa than thứ hai
Lại dành cho những người đang đánh nữa
Đến mùa than thứ ba
Cho những vết thương đất nước liền da
Anh dành cho em mùa than thứ bảy
Có chấu hoa, cửa sổ sơn hồng
Đến mùa than thứ tám
Ta dành cho con, đứa đầu lòng
Giữa xe nô, tã lót lụa nhung
Những đồ chơi mùa hè, giầy ấm mùa đông
Nhất định khi con trai ta mười tám tuổi
Biết chơi đàn và hát giọng nam trung
Con gái ta không ưu tư trước tuổi

Và như thế, chẳng ngăn lòng anh được
Anh đến với em, đến cả với than
Với cái vui giữa ngày gặp mặt
Anh đến với em mỗi tình thứ nhất
Như rượu nồng, men say ủ cất
Như nấm mọc trong rừng, không hái hết
Than mai sau, không chỉ là nhu cầu vật chất
Cho nhà máy xi măng và nổi hơi xe lửa
Than sẽ cần cho những tâm hồn
Cho những trang thơ và trang tiểu thuyết
Ở những ngày trước mắt
Cuộc đời thường lên tiếng gọi than.

Những người ra đi từ cửa biển

Chúng tôi gặp nhau ở cửa Bạch Đằng
Nơi những dòng sông cùng hẹn nhau về biển
Từ nơi ấy chúng tôi ra mặt trận

Những dòng sông đến đây còn bỏ ngõ
Từng gợn sóng mênh mang gợi nhớ đồng bằng
Mang hương lúa trên đảo san hô xa vắng
Với chút phù sa nhuộm đỏ những cồn rong

Mặt trận ở xa kia
Chúng tôi nắm tay nhau không nói
Đồng chí thợ lò
bàn tay trầm như đá
ấm mùi than mỡ vĩa
Đồng chí Trung du
ruộng hai mùa đúng vụ
chiếc khăn cũ vắt vai
mùi bùn ngấu trên đầu

Chúng tôi khác nhau ở mỗi vùng quê
Hiểu nhau hơn ở cửa biển này
Dãy Bảo Đài, Yên Tử thắt vòng cung lửa
Súng người thợ bắn máy bay thù ngay cửa
Đáy Đá Bạc, dòng Uông thông lọng thắt đôi
Đã ghiến chặt quân thù mỗi cửa khơi

Nhớ điện Uông Bí giăng đèn đêm cười
Buổi đầu đến mở dựng đời
Vui từ lúc hạnh phúc còn nhỏ
Càng hiểu hơn cuộc sống bây giờ
Để ngày mai bước vào trận đánh
Khuyến tay nhích lên từng bước công đồn
Mỗi hiểu cuộc đời và hạnh phúc lớn lao hơn

Những dòng sông chảy đi mãi mãi
Chúng tôi đi biết ngày mai trở lại

Mùa thu khi ấy

Đã ngót rồi những cơn mưa tầm tã
mùa đông rét mướt còn mãi xa
mùa thu chợt đến trong khoảnh khắc
ta nhìn nhau, phút giây tìm trở lại
trong đáy mắt tin yêu
ngõ như trong huyền thoại
một huyền thoại đầy trĩu trên tay

Trời không mưa, đêm qua em ướt áo
tiễn mùa chim đi xao xác cả vòm trời
sương sáng rung hàng cây rào mưa nhỏ
hàng phượng già thả nốt những bông hoa
rơi yên ả trên luống cỏ vô tư
có gì đâu ? Khi ấy mùa thu.

Mùa thu ấy có gì đâu
anh không tiếc mùa hoa không còn gặp
nước trắng trời xóm làng lụt ngập
thương em, thương lúa, lòng đau thắt
anh có muốn khóc đâu !
nhưng không sao giấu nổi nước mắt.

Những mặt bằng xôn xao trong sương sớm
Những nhà máy vươn cao án ngữ chân trời,
đêm không nắng, mạch vừa đã khô rồi
em chót vót trên tầng cao loá nắng
anh bỗng tin một điều có thực
lấp lánh như mồ hôi
để thay em, nói với mùa thu.
Hoa vẫn nở điểm nhiên không vồn vã
những bông hoa đắm ướt mùa thu
chúng đâu biết
ta ép thời gian đến tức ngực...

Sức vóc Trường Sơn đang tuổi lớn
Tây Nguyên thức đợi mùa cây
những công trường trẻ trung vươn dậy
một chân trời xao động trong ta.

Môi bỗng run không nói được lên lời
chúng ta đi dưới bầu trời trong vắt
một tiếng gì gọi ta nơi bát ngát
đầy ắp mùa thu.
Bánh sắt xiết hối hả trên đường tàu
tim ta ơi làm sao mà yên được
mùa thu khi ấy có gì đâu

Có gì đâu, khi ấy mùa thu !

Sáng biển

Mấy năm từng trải gian lao
Vượt qua thử thách biết bao tháng ngày
Tôi về với biển sáng nay
Một làn gió muối, cũng say lòng người
Dù cho bão lửa, nắng nôi
Bao nhiêu chuyện cũ qua rồi từ xưa
Và tôi trở lại bây giờ
Vẫn là bãi cát, một bờ cây xanh
Rì rào như nhắc lại mình
Cho tôi riêng nhớ mỗi tình tuổi thơ
Lại cầm con ốc ngẩn ngơ
Nhìn hàng thuyền đậu đang chờ gió lên
Có gì dính liú đến em
Để mình tôi đứng, lặn nhìn xa khơi
Dù bao năm tháng lặng trôi
Vẫn nguyên khát vọng giữa trời bao la.

1974

Những ngày tôi đã sống

Tôi đi qua một thời tuổi trẻ
với tình yêu, không thể dịu dàng
những giận hờn, vui buồn và cay đắng
nhưng cuối cùng vẫn là người nhiều hy vọng

Tôi đã sống với bạn bè thợ mỏ
cùng chung lưng gò bầy kích xà
khi phay cắt vượt qua
mồ hôi tắm tã
trong giây phút thiêng liêng đó,
một điều gì ? Trong tình yêu không thể có
đã gần bó đời tôi cùng đất nước
vào sự nghiệp hôm nay.

Bao nỗi vui buồn trong công việc
tôi ân hận khi còn dỏ dang
và bắn khoãn khi trót lỡ lời
những thói quen nhiều khi xấu
nhưng không bao giờ man trá
đôi khi tầm thường nhưng không hèn hạ
và họ đều dung thứ cho tôi
tôi cũng là một con người như họ
và đang vươn tới
tôi học được ở những người thợ mỏ
một cách sống thẳng ngay
nên đời tôi có phen vất vả.

Cùng thợ mỏ tôi và họ hát ca
trong công việc, tình yêu tôi nảy nở
điều tôi hát chưa là gì đáng kể
nhưng nếu ai nói về vùng than ấy
không thể nào thiếu được phần tôi
cũng tựa như
một tấn than đáng kể vào đâu
nhưng thiếu một cân vẫn chưa vượt mức
tôi là người không ưa nói lớn
tôi chỉ thầm thì như một niềm riêng.

Tôi biết ơn những mùa thanh mai xứ mỏ
chín mọng trĩu trĩu trong thơ
và biết ơn những vĩa than nục nục
rực lên sáng láng trong tôi
nhưng trước hết biết ơn những người thợ
với những ngày gian nan và cực khổ
đã cùng nhau gấn bó
một trách nhiệm đầy đủ trong nhau
rất cụ thể trong cuộc đời này
đã trở thành tôi hôm nay.

Thơ ngỏ lúc đang chiều

Tôi làm thợ
trước khi làm thơ
tôi cầm búa
trước khi cầm bút
tôi nhật hạnh từ ngữ của những người lao động
họ hát ca về cuộc sống
và những âm thanh bùn đất
những nhịp điệu gắt gao của nền công nghiệp trẻ trung
chỉ có lòng khát vọng với cuộc đời
là của riêng tôi...
Nghĩ vất vả sao ?
Tiếng vang động cơ không dễ thấm vào hồn
đường nét trang nghiêm vuông vức của căn nhà
chưa thể vào mơ mộng...

Tôi chỉ cần một niềm cảm thông
những điều tôi nảy sinh cùng bụi bặm công trường
với tàn lá trẻ non mọc nồn ven đường
không thể như xưa những câu thơ nhàn vịnh
Tôi ném ra những nhịp điệu bốc lửa
giục giã nỗi khát khao của con người
không thể đòi hỏi, cần phải chiếm lĩnh
những gì hái được ở chân trời có thật
nó sẽ nở hoa hay sẽ lụi tàn
Bởi sức lực chính nó...
Thế giới kia tôi đâu dám lừa lọc
khi cơn gió đổi chiều, tôi chỉ một hướng đi
tôi đi ngược vào lòng mình...
Nơi ngõ ngách các từ
những điều bất ngờ xảy ra
con chữ nóng ran lên, con chữ nguội lạnh đi
Trời về chiều tuổi tôi không vội vã
nhưng cũng không còn thư thả
bạn đừng hỏi tôi
đã làm gì cho cuộc đời
tôi rất sợ điều ấy....

NGUYỄN THỊ XUÂN

Hoa sim

Chúng mình sinh ở vùng than
Lô xô đồi núi bạt ngàn hoa sim
Trò chơi thuở nhỏ : trốn, tìm
Lẩn trong hoa lá vẫn nhìn thấy nhau
Vì than hay bởi vì đâu
Mà hoa sim tím sắc mầu thuỷ chung
Hai lần bom nổ nát rừng
Cành sim kết chặt, che chung chiến hào
Những ngày tay trắng lao đao
Chúng mình đứng thẳng tựa vào thân sim

Một mai về với im lìm
Chắc cành sim đại lại tìm ru tôi...

Chiếc cầu vùng than

Tiến nhau lại tiến qua cầu
Một dòng nước chảy, hai đầu chờ mong
Xa nhau giữa buổi nước ròng
Cầu đang vào nhịp mà lòng buồn thêm
Giữa cầu, anh đứng lặng im
Trắng cơn mưa hạ không chìm nhớ thương
Chiếc cầu than của quê hương
Một thời thơ nhỏ còn vương trên cầu
Gió khơi thổi lộng hai đầu
Xe than em nặng qua cầu trong đêm

Anh đi giữ đất bình yên
Tiến anh, nổi nhớ đầm trên nhịp cầu.

*Người vợ liệt sĩ
đưa con đến trường*

Anh về theo trăng khuya
Đổ bóng lên chùm hoa dại
Anh thương em, anh nhìn em mãi
Cơn mưa chiều ngớt lạnh, gió bình yên

Con gái mình mai học buổi đầu tiên
Anh về để em được khóc
Anh trở về cho em vui khó nhọc
Đôi vay gầy xộc xệch ngược xuôi

Giữa buồn vui nửa miệng, nửa đời
Em lại thấy anh bắt dế cho con chơi
Đầm sen khuya ngụp tìm vầng trăng lạc
Đôi cánh mỏng diu em vào bát ngát
Con đường xưa bối rối hoa vàng

Cơm áo kiếp người, bụi bặm thời gian
Xô ngã hòn vọng phu hoá đá
Anh vẫn còn trong cỏ cây sắc lá
Đỡ em gánh nặng đường trơn

Tựa vào bóng cha, con đi học bình yên
Lim dim nắng, hoa học trò xoè tán
Mọi cái rồi sẽ qua, cả nỗi buồn bom đạn
Nhưng đừng quên, xin đừng quên
Người ngã xuống vì bình yên
Đừng thành cổ tích...

Niềm tin không già

Lạy trời cho gió bình yên
Bờ xôi ruộng mật trở thêm hoa vàng
Trắng thể bù lại lỗ làng
Yêu thương đến nỗi muộn màng trắng tay

Lọc qua nước mắt đắng cay
Niềm tin lại cất cánh bay, không già...

Ngày về

Ngõ ngang mãi chẳng nhận ra
Con đường dốc đỏ từng qua một thời
Rặng muồng muồng cũ đây rồi
Hoa giâu gia trắng chỗ ngồi ngày xưa
Thôn rừng lá rụng như mưa
Núi yên trầm mặc, hoa mua tím đổi
Đất xưa nay đã khác rồi
Nhà giảng hàng đứng mùi vôi còn nồng
Mười năm, con mắt vẫn mong
Mười năm, nỗi nhớ vẫn trong đợi chờ
Bầu trời xanh buổi tiễn đưa
Vẫn xanh như lúc bất ngờ gặp em
Hành quân thăm thẳm rừng đêm
Lá cây, khẩu súng thức trên vai người
Nửa tiền phương, nửa cuối trời
Thoảng cơn mưa lạnh thương người tuyến sau
Bàn chân lội suối, vượt cầu
Bồn chồn lại bước giữa mầu đất than

Nhịp đời, lại tiếng máy khoan
Cuộc đời, lại ngọn lửa than cho đời...

LÊ QUÁN XUNG

Cầu sông Chanh

Bao năm rồi duyên nợ với Hà Nam
Nhớ lần về thăm chuyến phà trắc trở
Có kỷ niệm xưa nay thành nỗi nhớ
Em đứng chờ trông. Tôi nhớ chuyến phà chiều.

Tháng năm dài vẫn giữ trọn lời yêu
Ơn chuyến phà Chanh qua sông về bên ngoại
Cây cầu mới như vòng tay nhân ái
Ôm lấy mình sông, thông nối đôi bờ.

Chân bước lên cầu bỗng gặp dòng thơ
Hà Bắc, Hà Nam giờ đây gần lại
Bến phà Chanh từ nay vào huyền thoại
Bạch Đằng Giang mãi mãi vẫn chiến công !

Ca ba về em không ngại sang sông
Em thong dong qua cầu về bên đó
Lòng sông sâu, cánh buồm nặng gió
Thương nhớ năm qua người thợ công trình.

Sáng mai rồi khi chưa kịp bình minh
Xe ngược xe xuôi, người qua, cầu không nghỉ
Cây cầu nối giao thời hai thế kỷ
Bắc cho ta nối tiếp những tầm cao.

11 - 8 - 2001

Về Ba Chẽ quê em

Lâu không về Ba Chẽ quê em

Nắng mưa đôi đường cách trở

Chuyến xe chiều nay

anh về ngoài đó

Hè râm ran, phượng đỏ... má em hồng.

Đường Miền Đông khúc khuỷu

nỗi chờ mong

Bên núi, bên khe nghiêng phần đời trắc trở

Xe vẫn đi nhanh cho ngắn dần nỗi nhớ

Ngã ba đường ai đó đứng phân vân...

Xanh mát rừng cây, con suối trắng ngần

Bãi ngô non chờ bàn tay em hái

Ruộng bậc thang, lúa đang thì con gái

Nghe xa xa tiếng bìm bịp gọi mùa.

Ba Chẽ đây rồi ! Em đã đi chưa ?

Hay còn ở chờ anh lần gặp lại ?

Đi giữa phố đông anh thấy mình trống trải

Gót chân tơ ngày đó đâu còn ?

Anh đem về Ba Chẽ tấm lòng son.

MỤC LỤC

Lời nói đầu		7
VÕ THANH AN	• Ánh sáng hồi sinh	11
LÊ THẾ BÀN	• Dòng nước mới	12
KHIẾU QUANG BẢO	• Mưa từ lòng đất	14
HOÀNG AN BÌNH	• Chân dung ngọn lửa	16
NGUYỄN TUẤN BÌNH	• Làng bắn ra quân	18
	• Em đi mở hội tháng ba	20
LÊ BÌNH	• Đường truy than	21
TRẦN ĐẠI BỔNG	• Hoàng hôn Bạch Đằng giang	23
	• Đường lên Cao Ly	24
	• Ký ức tình yêu	26
	• Thơ	27
NGÔ TIẾN CẢNH	• Khoảnh khắc	32
	• Lời tạm biệt	34
	• Tôi thích thế	35
	• Tản mạn Đèo Bụt	37
	• Kể ăn mày nhân dân	39
VŨ NGỌC CẦM	• Thăm thầy giáo cũ	41
VŨ CẦM	• Chiều Hạ Long	43
HOÀNG GIA CỰ	• Về Quan Lạn	44
LÝ BIÊN CƯỜNG	• Vùng than tôi yêu	45
	• Trước biển	48
VÕ BÁ CƯỜNG	• Cô Tô sau bão	49

NGUYỄN CHÂU	• Giữa trăm ngọn núi	51
	• Con gái bản em	53
	• Tiếng kèn tìm bạn	55
	• Vượt dốc	58
	• Núi Cống Em	60
	• Tiếng đàn mở hội	62
	• Hương rừng hồi	64
BÁ CHĂNG	• Mẹ tôi	66
LONG CHIỂU	• Đường em đi	67
	• Miền Đông	70
	• Một chiều Hạ Long	75
	• Trận địa pháo	78
	• Mùa hạ ong bay	82
	• Bài thơ gây trúc	87
TRẦN CHIỂU	• Người khai thác nhựa thông	88
	• Sự đời	89
BÙI VĨNH CHUYỀN	• Nhớ núi	90
VĂN CHU	• Hoa đại	92
	• Bến vắng	94
	• Thương nhớ một cây bút vùng mỏ	95
PHẠM THỊ ĐIỂM	• Tháng ba	96
	• Về quê	97
	• Trở về bến cũ	98
ĐỨC DOANH	• Phố xưa	100
	• Biển Trà Cổ	102
PHẠM DOANH	• Xút dầu tiên	103
	• Công nghiệp về	105
	• Phù sa	107
	• Khởi nhà máy của tôi	109
	• Nhớ bạn	111
	• Trở lại Hòn Gai	112

TRÍ DŨNG	• Lòng Ưông Bí	114
	• Tiếng xả hơi trở về	118
	• Phố Cháy	120
	• Đêm bê tông	122
	• Buổi tiễn đưa hôm nay	125
	• Trở lại Hòn Gai	127
NGUYỄN THIỆU DỤ	• Vân Hải	130
	• Ở thị trấn hoa đại và hoa giâu gia trắng đêm ấy...	131
HOÀNG TUẤN DƯƠNG	• Người thợ lò	133
	• Hẹn nhau dưới gốc giâu gia	135
	• Ánh mắt	137
	• Tự dưng	138
BÙI DUY ĐIỀN	• Em làm ca đêm	139
BÙI VĂN ĐIỀN	• Hương ba cõi	141
HOÀNG GIA ĐIỀN	• Những dấu chân vào nhà máy	142
	• Thư gửi về trường cũ	144
PHẠM HỮU ĐÔNG	• Đường lên bản Dao	146
	• Hòn đảo nhỏ	148
NGUYỄN TRƯỞNG ĐỒNG	• Đảo Gà Chọi	149
TRINH ĐƯỜNG	• Bạch Đằng tráng khúc	150
NGUYỄN XUÂN ĐỨC	• Ta và biển	154
	• Chơi thuyền chiều thu	156
YÊN ĐỨC	• Thung lũng than	157
	• Nguồn sáng	159
	• Uống rượu dưới chân núi Phan Xi Păng	164
	• Không để	165
	• Gọi trăng	166
	• Ra đi	167
	• Khúc ru nhớ mẹ	169
NGUYỄN MINH ĐỨC	• Tháng giêng	171

THÁI GIANG	• Lá truyền đơn ngày trước	173
	• Cóm nếp làng Mai	175
	• Cái chết mở đường than	177
	• Sau tiếng bom nổ	179
	• Đêm hương	182
	• Trưa phố huyện	184
TRẦN THUÝ GIANG	• Có một quả núi...	185
	• Hoa Trinh Nữ	186
	• Khúc ru tặng con	187
TỔNG KHẮC HÀI	• Đến Tuần Châu càng nhớ Bác Hồ	188
	• Trước đình Trà Cổ	191
	• Đi lò mở vĩa	194
	• Hòn Gai đêm trở lại	196
BÙI THUÝ HẢI	• Lời hoa cỏ may	199
TRẦN HẢI	• Ngược xuôi phố mở	200
ĐẶNG THỊ VÂN HÀNG	• Thu về	201
VÕ THU HÀNG	• Nỗi nhớ đầu tiên	202
ĐỨC HẬU	• Truyền thuyết về chiếc cầu đá	203
LẠI TUẤN HIỀN	• Đảo Tuần Châu	206
	• Nhớ ngày chia tay ở Sa Vĩ	207
ĐÀM HIỂN	• Về lại quê hương	208
	• Chuyển phà tình nghĩa	209
	• Đêm Pò Hèn nghe câu quan họ	211
	• Đắm say cùng Vịnh	212
NGUYỄN THỊ HOÀNG HOÀ	• Hát dưới chân tượng Bác Hồ	213
	• Lấy chồng thợ mỏ	214
	• Thi hài trên cây	215
SỸ HỒNG	• Thị xã mở	217
	• Chúng tôi địa chất thăm dò	220
NGÔ XUÂN HỘI	• Lên Tây Khe Sim	222
	• Gió trên tầng 380	224
	• Mười năm với thị xã than	226
HOÀNG HUY	• Về An Sinh	229
	• Nhớ Lê Thánh Tông	231

BÙI CHÍ HÙNG	• Chuyện ở vùng chuyển tải	233
	• Thơ tình của người hoa tiêu	235
PHAN HUY HÙNG	• Nắng của chúng tôi	236
TẠ KIM HÙNG	• Nỗi buồn của biển	238
VŨ THẾ HÙNG	• Trưa hè	240
	• Hoàng hôn trên sân than	242
VIỆT HÙNG	• Lặng im...	243
NGÔ THỊ PHƯƠNG HUYỀN	• Trọc đêm giao thừa	245
	• Mùa chim về phương Bắc	246
TRƯỜNG THIẾU HUYỀN	• Hải Phòng của tôi	247
	• Người Sơn Tây	248
	• Ghi trong đêm sương	249
	• Chiều xuân thị trấn Trời	251
	• Chùa Hương	253
LÊ HƯỜNG	• Hồn quê	254
	• Bãi Cháy lên đèn	255
	• Đất Mũi	257
	• Thiếu phụ nhật cổ	259
	• Cao Bằng	261
	• Phố cổ Arbat	262
	• Tiếng đàn ở Trường Thành	263
BÙI QUANG KIỆM	• Vân Đồn huyện đảo	264
	• Cát trắng	266
	• Hương quê	267
ĐOÀN TỬ KẾ		
TRẦN KHẢI	• Bãi cọc Bạch Đằng	269
VŨ KHIÊM	• Tiếng trống trường tôi	271
	• Theo hướng mặt trời	273
	• Em về cấm bản Thanh Y	275
	• Lớp học ở đảo	276
HUY KHOÁT	• Đường đèo Vân Mây	278
LÊ KHOÁI	• Mẻ cá đêm trăng	280
VŨ ĐỨC KHÔI	• Lờn Hạ Long	282
	• Núi Gà Mái Ấp trên vịnh Hạ Long	284

LÊ PHONG LAN	• Ngày mai em làm cô giáo	285
LÊ VĂN LẠO	• Bác về Yên Lập	286
	• Đông Bắc	287
NGÔ LÂM	• Tình Bác	289
LÊ HỮU LỊCH	• Âm thanh ánh sáng	291
	• Anh địa chất	293
	• Trà Cổ	294
	• Cò về	295
CHỦ VĂN LONG	• Ngôi nhà của những người quy hoạch rừng	297
TRỊNH CÔNG LỘC	• Cánh buồm nâu	299
	• Dấu chân Sa Vĩ	301
	• Đông Triều sóng vỗ đôi bờ vai	303
	• Cọc Sáu	305
	• Thành phố nơi tôi...	306
TRẦN THỊ LỢI	• Hạ Long thành phố tôi yêu	308
	• Lời ru hội môn	310
KHẮC LƯƠNG	• Bác Hồ và thợ mỏ	311
	• Xuân	314
HOÀNG VĂN LƯƠNG	• Kỷ niệm thị trấn	317
	• Tiếng gọi	319
NHƯ MAI	• Núi Bài Thơ cờ đỏ và Huân chương	322
	• Cái không bao giờ tan vỡ ở Hà Tu	326
	• Hợp tác xã sứ Đông Thành	330
	• Hư ảo	331
	• Góc bể	332
	• Gửi bạn thơ rời mỏ về quê ở	333
ĐÔN MINH	• Viếng mộ chị Thiếu Phong	335
HÀO MINH	• Mông Dương mỏ mới	336

TRẦN NHUẬN MINH	• <i>Chiều Yên Tử</i>	338
	• <i>Chơi thuyền trên vịnh Hạ Long</i>	340
	• <i>Anvoret</i>	342
	• <i>Cảm ơn Cỏ</i>	343
	• <i>Tình cờ gặp người quen trên tàu tốc hành Xevatôpôn- Matxcova</i>	345
	• <i>Vạn Lý Trường Thành ca</i>	347
	• <i>Đá cháy</i>	350
TUẤN MINH	• <i>Vào Hạ Long</i>	362
LÊ THỊ NINH	• <i>Ký ức mùa thu</i>	364
	• <i>Người xưa</i>	366
LÊ THỊ HẢI NINH	• <i>Im lặng</i>	367
	• <i>Mẹ</i>	368
	• <i>Nhớ</i>	369
NGÔ ĐỨC NGUYỄN	• <i>Con đường Bình Liêu</i>	371
THUỖ NGUYỄN	• <i>Đám cưới trong hang sơ tán</i>	375
	• <i>Lưới đèn</i>	377
	• <i>Mắt lưới</i>	378
	• <i>Bông gạo</i>	380
PHẠM CẨM NGUYỄN	• <i>Cẩm Phả</i>	381
	• <i>Cô Tô</i>	383
	• <i>Thư gửi em từ ngư trường</i>	385
TRIỆU NGUYỄN	• <i>Hương chuối</i>	387
	• <i>Ở đâu tôi cũng gặp em</i>	389
	• <i>Mắt người và mắt lá</i>	391
	• <i>Vô tình</i>	393
	• <i>Hạ Long</i>	394
	• <i>Trống hội và dòng sông</i>	395
	• <i>Vẫy vàng</i>	397
LÊ XUÂN NGUYỄN	• <i>Mảnh đất trao cho con</i>	399
	• <i>Tiếng hát của con</i>	401
	• <i>Bếp hồng chị tôi</i>	402
HỒ VIỆT NGOẠN	• <i>Hương sắc công trường</i>	403
NGUYỄN ĐẠI NGHĨA	• <i>Nơi bắt đầu của dòng suối than</i>	404
VÕ KHẮC NGHIÊM	• <i>Đôi bờ sông Luân</i>	405

NGÔ XUÂN NHẠC	• Chiều thu Móng Cái	407
TRẦN ĐÌNH NHÂN	• Người ta như huyền thoại	410
	• Những nẻo đường không qua	411
	• Xin làm bờ lau trắng	413
	• Lục bát làng tôi	414
NGUYỄN TÂM NHÂM	• Ta khóc thương	
	cho một cánh rừng	415
NGUYỄN XUÂN NHẬT	• Lời ru của cha	416
PHẠM HỒNG NHẬT	• Nhà máy trong rừng	417
	• Thị xã nơi tôi yêu	419
	• Than trên băng chuyền	420
ĐỖ ĐỨC NHUẬN	• Sông Trời	422
PHẠM HÙNG PHI	• Trần Nhân Tông	423
	• Hoa đại	424
NGÔ MAI PHONG	• Chim xanh	425
	• Mùa hè khắc nghiệt	427
	• Lễ hội	432
NGUYỄN ĐỨC PHONG	• Một đêm ở công trường	434
NGUYỄN VĂN PHONG	• Tràng Lương	437
PHẠM PHỐ	• Ngày cưới bản em	439
	• Truyền thuyết	440
MAI PHƯƠNG	• Thế gian này	
	chỉ riêng Bác mà thôi	441
	• Ngày lịch sử	445
	• Không về	449
	• Ngày xưa còn mãi ngày xưa	451
	• Nhớ	453
	• Trung Hoa	454
TRỊNH HOÀI PHƯƠNG	• Xương rừng	455
	• Đêm hè	456
LƯƠNG VĨNH PHÚC	• Cầu dáng rồng bay	457
	• Mùa thu xôn xao	458
	• Nhà trên núi	459
	• Thăm nhà bạn	460
	• Lời ru ban ngày	462

TRẦN PHỤNG	• Huyện Vân Đồn	463
	• Cô gái bán hoa đơn	465
ĐOÀN NGUYỄN QUẢNG	• Xóm núi	466
	• Nhớ	467
	• Tiếng trẻ rao đêm	468
ĐÌNH QUẬN	• Cây cầu thế kỷ	469
PHAN HUY QUẾ	• Tiếng hát trên công trường	470
VŨ MẠNH QUYẾT	• Đi Yên Tử	472
THI SẢNH	• Trên con đường ngược chiều	474
	• Mặt trời Khuê Văn Các	477
	• Ngọn nguồn câu hát	479
	• Trảng cát quê hương	481
	• Cuộc nói chuyện cuối cùng giữa Trần Nhân Tông với các cung nữ dưới chân núi Yên Tử	483
	• Trước biển Cà Mau	486
NGUYỄN ĐĂNG SÂM	• Nỗi niềm khi ở Quảng Ninh	488
	• Con về	489
NGUYỄN ĐỨC SINH	• Anh về	490
NGUYỄN NGỌC SÍNH	• Tình đá	491
	• Hòn Gà Chọi	493
	• Đêm tuần tra	494
	• Ký sự dòng than	496
NGUYỄN MAI SƠN	• Than Cự Hồ	500
PHẠM NGỌC SƠN	• Tuần Châu	502
	• Cô Tô	504
	• Cổng Yên	506
	• Đêm Ka Long	508

TRẦN NGỌC TẢO	• Người thầy trên núi	510
	Thạch Anh Trang	512
	• Vòm trời thợ lò	513
	• Miền sú	514
	• Cây	515
	• Tìm cảnh thuốc quý	516
	• Người đã khuất	517
	• Những ngôi sao trong lòng đất	518
NGUYỄN HỮU TẠO	• Bên đường Mười Tám	519
PHẠM XUÂN TÂM	• Nhớ bạn	521
	• Hòn Đũa	522
	• Làng chài	523
TRẦN TÂM	• Tâm tình người xa mô	524
	• Mẹ tôi	526
	• Nhắc con gái	528
	• Từ nền than hôm nay	532
	• Hát với vùng than quê hương	535
VÕ HUY TÂM	• Cây phi lao và người yêu	536
	• Hòm mìn	538
VŨ QUANG TẦN	• Quê hương	539
MAI TẤN	• Làng mỏ Cao Sơn	541
LÊ TÍN	• Xao động đêm trăng	542
LANG TIẾN	• Là mình	544
DƯƠNG PHƯỢNG TOẠI	• Ông thiếu tướng đọc sách	546
	dưới cây lim Giếng Rừng	548
	• Chuyển mùa	550
	• Tiếng chim bờ ruộng	552
	• Em sẽ về mùa gặt	554
HỮU TUÂN	• Về thăm trường	555
VŨ TƯ	• Tâm tình chính uỷ về hưu	556
	• Trai làng biển	557
	• Lên Kỳ Thượng	558
	• Tháng Tư ở bản Mường	558
TRẦN MINH TUỒNG	• Đất quê hương	558

PHẠM XUÂN TỶ	• Bến xưa	539
	• Cây đại	560
PHAN THANH	• Xóm thợ	561
LÊ DUY THÁI	• Lên chùa Bảo Sái	562
	• Nắng đảo đầu xuân	563
	• Mùa xuân đọc “Nhà thơ và hoa cỏ”	564
TRẦN MINH THÁI	• Màu áo Bác Hồ	566
	• Đảo này xưa Bác đã về thăm	567
	• Rừng và vũng	568
	• Ly rượu trong mây	569
	• Cây hương trên biển	570
HOÀNG THÁP	• Vàng Danh tình yêu của tôi	571
	• Cô gái và quả khế	572
TRẦN ĐÌNH THẮNG	• Trưa ngủ chùa Đồng	573
	• Giai điệu Uông Bí	574
	• Diễm phúc	576
	• Nhà máy điện chúng ta	578
VŨ HỮU THỈNH	• Hội Tiên Công	583
	• Trước mộ Lê Thánh Tông	584
	• Trường cũ	
	• Giỗ Tổ Từ đường	585
		586
HUYỀN UY THƠ	• Màu mây xứ biển	587
	• Cặp bến	588
	• Lửa Tuôckixtan	589
VŨ DUY THÔNG	• Ngọn đèn lò	591
	• Từ góc phố này	593
	• Mặt nạ	596
	• Cô và cháu	597
BÙI HỮU THIỂM	• Đồng Chùa làng tôi	599
	• Móng Cái	601
	• Làng xưa	605
	• Rơi gầu	606
ĐINH VĂN THIỂM	• Những con đê ngăn biển	607

NGUYỄN HẢI TRÙNG	• Qua Bạch Đằng chạnh nhớ Cửu Long giang	608
ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG	• Thị trấn của tôi • Mùa lấy cát	610 612
PHẠM HẢI TRƯỜNG	• Những hàng cọc	614
HOÀNG BÌNH TRỌNG	• Những vĩa than mới	617
TRẦN NGỌC ƯỚC	• Người lính già làm thơ • Làm dâu trăm họ	619 621
HOÀNG ANH VÂN	• Phố huyện • Lớp học trên thuyền • Trở lại Hạ Long	623 625 627
PHAN THANH VÂN	• Đa tình	629
NGUYỄN QUANG VINH	• Mẹ	631
QUỐC VINH	• Cha	633
ĐÀO NGỌC VĨNH	• Tình ca xứ mỏ • Những người ra đi từ cửa biển • Mùa thu khi ấy • Sáng biển • Những ngày tôi đã sống • Thơ ngỏ lúc đang chiều	635 638 640 642 643 645
NGUYỄN THỊ XUÂN	• Hoa sim • Chiếc cầu vùng than • Người vợ liệt sĩ đưa con đến trường	647 648 649
	• Niềm tin không già • Ngày về	651 652
LÊ QUÁN XUNG	• Cầu sông Chanh • Về Ba Chẽ	653 655